

NHỮNG TỶ PHÚ TÌNH CỜ

SỰ HÌNH THÀNH
FACEBOOK
MỘT CÂU CHUYỆN
VỀ TÌNH AÏ,
TIỀN BẠC, TÀI NĂNG
VÀ SỰ PHẢN BỘI



BEN MEZRICH

VH-PROJECT (VH-P)

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc chế bản ebook

Câu chuyện hấp dẫn về chàng sinh viên đại học khác người, nỗ lực cải thiện cơ hội giao tiếp với phái yếu và kết cục lại tạo ra FACEBOOK.

Nhân vật chính của cuốn Những tỷ phú tình cờ là Mark Zuckerberg (sinh năm 1984), một anh chàng đam mê lập trình máy tính đến quên ăn quên ngủ mà khờ khạo trên tình trường, đã đột ngột trở thành ngôi sao của xã hội với trang mạng xã hội Facebook mà mục đích ban đầu chỉ là giúp những người nhút nhát như anh dễ làm quen và giao tiếp hơn với các cô gái. Trong một đêm cô đơn, Mark xâm nhập vào hệ thống máy tính của trường, tạo ra một cơ sở dữ liệu có thể áp dụng để xếp hạng toàn bộ sinh viên nữ trong trường – gây sập hệ thống máy chủ của Harvard, khiến anh suýt bị đuổi học. Trong giây khắc đó, trong căn phòng ký túc xá Harvard đó, cái khung của Facebook đã ra đời.

Và Những tỷ phú tình cờ đã kể một cách đầy lôi cuốn về những đoạn đời tiếp theo đáng nhớ của người đã tạo ra Facebook, cùng sự hình thành đặc biệt của một công ty đã cách mạng hóa cách thức mà hàng trăm triệu người trên thế giới hiện đang liên kết với nhau.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Đây là một trong những dự án chế bản ebook mà nhóm **VH-PROJECT** muốn gửi đến tất cả những bạn yêu thích sách, đặc biệt là những người không có điều kiện thưởng thức ấn phẩm sách thông thường. Tuy nhiên trong khả năng có thể hãy mua và thưởng thức sách như một sự tôn trọng với các nhà xuất bản.

Ebook được thực hiện bởi thành viên VH-P, với mong muốn mang đến những tác phẩm văn học có giá trị nghệ thuật, nhân văn và giải trí cho tất cả những người yêu sách.

VH-Project là nhóm dự án chế bản ebook, hoạt động hoàn toàn phi lợi nhuận, mục đích là muốn chia sẻ niềm say mê sách với tất cả những người cùng sở thích. Với tính mở rộng và tương tác cao, hoạt động trên nguyên tắc: Khi bạn là thành viên của VH-P bạn sẽ làm chủ cho dự án sách riêng của mình với sự góp sức chế bản của tất cả các thành viên trong nhóm. Chỉ cần bạn có lòng yêu sách và muốn chia sẻ thì hãy tham gia với chúng tôi.

Ebook này sẽ được VH-P đăng tải trên các diễn đàn văn học mạng. Bất kỳ hình thức sao lưu, sử dụng làm bài viết, tư liệu hay đăng trên các diễn đàn, yêu cầu thông báo trước với BQL VHP, giữ nguyên nội dung cũng như ghi rõ nguồn cung cấp và nhóm chế bản ebook như một sự tôn trọng đối với những người thực hiện.

VH-P rất mong các bạn tham gia và đóng góp ý kiến để chúng tôi có hoàn thiện hơn trong các dự án tiếp theo. VH-P luôn luôn chào đón bạn gia nhập thành viên, để cùng nhau mang đến những chế bản ebook hay cho mọi người.

VH-Project

VÀI NÉT VỀ TÁC GIẢ

Ben Mezrich sinh năm 1969 tại Boston, bang Massachusetts, Hoa Kỳ. Trước khi viết sách phi hư cấu, ông đã viết 6 tiểu thuyết, có cuốn lấy bút danh là Holden Scott. Sau đó ông chuyển sang viết sách dựa trên người thật việc thật, mà cuốn đầu tiên là *Bringing Down the House* (tạm dịch: Được nhiệt liệt tán thưởng) (2002) ngay lập tức nằm trong danh mục bán chạy nhất theo đánh giá của tờ New York Times. Cuốn sách viết về một nhóm sinh viên chế ra một phương thức theo dõi quân bài tại các casino và đã thắng hàng triệu đô la. Tiếp tục “dòng sách” về những triệu phú tỉ phú đô la tuổi còn trẻ và đầy đam mê sáng tạo, ông cho ra đời cuốn *Ugly Americans* (Những người Mỹ xấu xí) (2004) với tit phụ là “Câu chuyện có thật về những anh chàng cao bồi xuất thân từ nhóm Đại học tinh hoa Ivy đã tung hoành trên các thị trường châu Á để kiếm bạc triệu”, kể về chiến công trên thị trường chứng khoán Nhật Bản và Hồng Kông của anh chàng người Mỹ tên là John Malcolm. Rồi đến *Busting Vegas* (“Làm gỏi Vegas”) (2005), về một “tay cự phách tốt nghiệp MIT đã bắt các casino quỳ gối”, cũng bằng một kỹ thuật theo dõi quân bài tiên tiến hơn so với nhóm “tay tổ” trong *Bringing Down the House*.

Cuốn sách hiện đang rất được chú ý của ông, *Những tỷ phú tình cờ*, ra đời năm 2009. Với lối viết khoáng đạt, hấp dẫn, tác giả kể ta nghe câu chuyện đã thành truyền kỳ về nhân vật số một của mạng xã hội Facebook là Mark Zuckerberg.

LỜI TÁC GIẢ

Những tỷ phú tình cờ là câu chuyện kể dựa trên hàng tá những cuộc phỏng vấn, hàng trăm nguồn thông tin khác nhau, và hàng ngàn trang tài liệu, bao gồm cả hồ sơ một số vụ kiện.

Có một số quan điểm khác nhau – và thường là bất đồng – về một số sự kiện đã diễn ra. Cố gắng vẽ lại bức tranh từ ký ức của hàng chục nguồn khác nhau – một số chứng kiến trực tiếp, một số gián tiếp – thường dẫn tới nhiều điều không nhất quán. Tôi đã xây dựng lại các cảnh trong cuốn sách này dựa trên thông tin tôi khám phá được từ tài liệu và phỏng vấn, và nhận định thận trọng nhất của bản thân xem bản nào phù hợp nhất với văn bản tài liệu. Những cảnh khác được viết theo cách mô tả nhận thức cá nhân mà không có tài liệu chứng minh.

Tôi hết sức cố gắng giữ trình tự thời gian ở mức chính xác nhất mà mình có thể làm được. Trong một số trường hợp, chi tiết về khung cảnh và miêu tả đã được thay đổi hoặc dựa trên hình dung, và các chi tiết nhận dạng của một số nhân vật nhất định đã được thay đổi để bảo vệ sự riêng tư của họ. Ngoài một vài nhân vật nổi tiếng có mặt trong phần lớn câu chuyện này, tên tuổi và mô tả nhận dạng đã được thay đổi.

Tôi có sử dụng kỹ thuật dựng lại hội thoại. Tôi đã xây dựng hội thoại trong câu chuyện này dựa trên hồi ức của một số nhân vật tham gia vào các cuộc đối thoại. Một số cuộc đối thoại được thuật lại chi tiết trong cuốn sách này diễn ra trong những khoảng thời gian dài, ở nhiều địa điểm, và vì vậy một số cuộc đối thoại và bối cảnh đã được tái tạo và cô đọng lại. Thay vì dàn trải, đôi khi tôi đặt hội thoại vào tình huống có vẻ phù hợp.

Tôi sẽ đề cập đầy đủ hơn trong phần Lời cảm ơn, nhưng đây cũng là nơi phù hợp để cảm ơn Will McMullen đã giới thiệu tôi với Eduardo Saverin, vì nếu không có anh, cuốn sách này không thể ra đời. Mark Zuckerberg, với quyền chính đáng của mình, từ chối nói chuyện với tôi cho cuốn sách này dù tôi đã đưa ra vô số lời đề nghị.

Những tỷ phú tình cờ

Ngày hoàn thành: 10/ 09/ 2010

<http://www.facebook.com/vhproject>

<http://www.vhproject.hnsv.com>

Chế bản ebook dạng prc VH-Project thân tặng Thư Viện Ebook

Tạo và hiệu chỉnh ebook epub: Hoàng Nghĩa Hạnh

Dự án ebook chuẩn cho mọi thiết bị di động

Thông tin sách

Tác giả: Ben Mezrich

Nhà xuất bản: Dân Trí

S trang: 340

Giá bìa: 62.000 VND

Năm xuất bản: 2010

[CHƯƠNG 1 | THÁNG 10 NĂM 2003](#)

[CHƯƠNG 2 | KHU HARVARD YARD](#)

[CHƯƠNG 3 | TRÊN DÒNG CHARLES](#)

[CHƯƠNG 4 | NHỮNG CHÚ GÀ ĂN THỊT ĐỒNG LOẠI](#)

[CHƯƠNG 5 | TUẦN CUỐI CÙNG CỦA THÁNG MƯỜI NĂM 2003](#)

[CHƯƠNG 6 | TỐI MUỘN HÔM ĐÓ](#)

[CHƯƠNG 7 | CHUYỂN GÌ XẢY RA TIẾP THEO](#)

[CHƯƠNG 8 | KHU KÝ TÚC XÁ QUAD](#)

[CHƯƠNG 9 | KẾT NỐI](#)

[CHƯƠNG 10 | 25 THÁNG 11 NĂM 2003](#)

[CHƯƠNG 11 | CAMBRIGDE, 1.](#)

[CHƯƠNG 12 | 14 THÁNG 1 NĂM 2004](#)

[CHƯƠNG 13 | 4 THÁNG 2 NĂM 2004](#)

[CHƯƠNG 14 | 9 THÁNG 2 NĂM 2004](#)

[CHƯƠNG 15 | THẦN TƯỢNG CỦA NƯỚC MỸ](#)

[CHƯƠNG 16 | NỮ THẦN SỰ THẬT](#)

[CHƯƠNG 17 | THÁNG 3 NĂM 2004](#)

[CHƯƠNG 18 | THÀNH PHỐ NEW YORK](#)

[CHƯƠNG 19 | HỌC KỲ MÙA XUÂN](#)

[CHƯƠNG 20 | THÁNG 5 NĂM 2004](#)

[CHƯƠNG 21 | TÌNH CỜ MAY MẮN](#)

[CHƯƠNG 22 | MƠ MỘNG Ở CALIFORNIA](#)

[CHƯƠNG 23 | HENLEY TRÊN SÔNG THAMES](#)

[CHƯƠNG 24 | 28 THÁNG 7 NĂM 2004](#)

[CHƯƠNG 25 | SAN FRANCISCO](#)

[CHƯƠNG 26 | THÁNG 10 NĂM 2004](#)

[CHƯƠNG 27 | 3 THÁNG 12 NĂM 2004](#)

[CHƯƠNG 28 | 3 THÁNG 4 NĂM 2005](#)

[CHƯƠNG 29 | 4 THÁNG 4](#)

[CHƯƠNG 30 | NHÂN NÀO...](#)

[CHƯƠNG 31 | THÁNG 6 NĂM 2005](#)

[CHƯƠNG 32 | BA THÁNG SAU](#)

[CHƯƠNG 33 | GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH](#)

[CHƯƠNG 34 | THÁNG 5 NĂM 2008](#)

[PHẦN KẾT | BÂY GIỜ Ở ĐÂU...?](#)

CHƯƠNG 1 | THÁNG 10 NĂM 2003

Có lẽ chính ly cốc-tai thứ ba đã mang lại hiệu quả. Eduardo khó có thể nói chắc chắn, bởi vì ba ly đó nối tiếp nhau nhanh quá – những chiếc cốc nhựa trống không giờ đang được chồng lên nhau theo kiểu đàn ắc-coóc trên bậu cửa sổ sau lưng – đến mức cậu ta không thể đánh giá chắc chắn sự thay đổi xuất hiện từ lúc nào. Nhưng bây giờ thì không thể phủ nhận điều đó, bằng chứng phủ khắp cơ thể cậu. Về hồng rực ảm áp dễ chịu lan tới đôi má vôn tái xám – đôi lập hoàn toàn với dáng điệu thường khô cứng, nếu không phải là hơi gù của cậu; và quan trọng hơn hết, nụ cười dễ dãi trên mặt, cái nụ cười cậu ta đã tập luyện không thành công trong gương tới hai tiếng trước khi rời phòng ký túc xá buổi tối hôm đó. Không nghi ngờ gì, thứ đồ uống có cồn đã phát huy tác dụng, Eduardo không còn sợ sệt chút nào nữa. Ít nhất thì cậu cũng không còn bị áp đảo bởi thôi thúc mãnh liệt *phải biến khỏi nơi đó*.

Chắc chắn, căn phòng trước mặt cậu đầy vẻ hăm dọa; chiếc đèn chùm pha lê rất lớn treo từ mái vòm của thánh đường; lớp thảm nhung dày màu đỏ như thể máu đang tuôn ra từ những bức tường màu gụ vương giả; những bậc thang rẽ nhánh uốn khúc bò ngoằn ngoèo lên các tầng phía trên của hầm mộ đầy những bí mật. Thậm chí cả những ô kính cửa sổ phía sau đầu Eduardo cũng đầy vẻ nguy hiểm, được chiếu sáng từ phía sau bởi những tia sáng bập bùng mang dáng vẻ giận dữ của đám lửa lớn chiếm phần lớn cái sân hẹp bên ngoài, những ngọn lửa liếm vào mặt kính cũ kỹ đầy vết rỗ.

Đây là một nơi đáng sợ, đặc biệt là cho một anh chàng như Eduardo. Cậu không lớn lên trong nghèo khó – phần lớn tuổi thơ của cậu xê dịch như con thoi giữa những cộng đồng trung lưu lớp trên ở Brazil và Miami trước khi trúng tuyển đại học ở Harvard – nhưng cậu hoàn toàn là người lạ đối với kiểu cách sang trọng của cựu thế giới mà gian phòng này đại diện. Thậm chí cả khi đã uống say, Eduardo vẫn có thể cảm nhận được sự bất an sôi bùng bực tận sâu trong bụng dạ. Cậu lại thấy mình giống hệt sinh viên năm thứ nhất một lần nữa, bước chân vào khu trường Harvard Yard lần đầu tiên, bản khoản không biết mình đang làm cái quái gì ở đó, bản khoản không biết làm thế nào mà cậu có thể thuộc về một nơi như vậy. *Sao cậu có thể thuộc về một nơi như vậy kia chứ.*

Cậu dịch sát vào ngưỡng cửa, nhìn lướt qua đám thanh niên đứng gần kín gian phòng rộng. Một đám đông, thực vậy, tụm lại với nhau quanh hai quầy rượu dựng tạm cho sự kiện này. Bản thân hai quầy rượu cũng khá xấu xí – những chiếc bàn gỗ chẳng khác mấy những phiến gỗ đơn giản, hoàn toàn không phù hợp trong khung cảnh khắc khổ như vậy – nhưng không ai để ý, bởi vì nhân viên phục vụ ở các quầy rượu là những cô gái duy nhất trong phòng; những cô gái có bộ ngực lớn mặc những chiếc áo đen ngắn đồng phục, tới từ những trường cao đẳng, đại học nữ của địa phương để phục vụ đám đông thanh niên.

Đám đông, theo nhiều cách, thậm chí còn đáng sợ hơn chính tòa nhà. Eduardo không thể nói chắc chắn, nhưng cậu đoán phải có tới khoảng hai trăm người – tất cả đều là đàn ông, đều mặc áo cộc tay sẫm màu giống nhau và quần cũng sẫm màu tương tự. Sinh viên năm thứ hai là chủ yếu; thuộc nhiều giới khác nhau, nhưng có điều gì đó hết sức giống nhau ở tất cả các khuôn mặt – những nụ cười dường như dễ dàng hơn nhiều so với của Eduardo, sự tự tin trong hai trăm cặp mắt đó – những anh chàng này không quen với việc phải tự chứng minh bản thân mình. *Họ thuộc về nơi đó.* Đối với đa số, bữa tiệc

này – nơi này – chỉ là một thủ tục.

Eduardo hít một hơi thở thật sâu, hơn nữa mặt khi thoáng có vị đắng trong không khí. Tro từ đồng lửa trại bên ngoài đang len lỏi qua tấm kính cửa sổ, nhưng cậu không di chuyển khỏi vị trí tựa vào ngưỡng cửa sổ, chưa đâu. Cậu còn chưa sẵn sàng.

Thay vào đó, cậu hướng sự chú ý của mình đến nhóm áo cộc tay gần cậu nhất – bốn anh chàng có vóc người trung bình. Cậu không nhận ra bất cứ ai trong số họ học cùng lớp mình; hai trong số đó tóc vàng và trông na ná như tất cả những sinh viên khác, như thể họ vừa mới bước ra từ một chuyến tàu từ bang Connecticut. Người thứ ba là người Á, và dường như có vẻ nhiều tuổi hơn một chút, nhưng khó có thể nói chính xác. Tuy nhiên, người thứ tư – một người Mỹ gốc Phi và trông hết sức bóng bẩy, từ nụ cười đến mang tai cho tới mái tóc cắt hoàn hảo – rõ ràng là sinh viên năm cuối.

Eduardo cảm thấy lưng mình cứng lại, và cậu liếc nhìn chiếc cà vạt của anh chàng da đen. Màu vải là thứ duy nhất Eduardo cần để xác minh. Anh chàng đó đúng là sinh viên năm cuối, đã đến lúc Eduardo di chuyển.

Eduardo vươn thẳng vai và đứng thẳng dậy khỏi ngưỡng cửa. Cậu gật đầu với hai anh chàng Connecticut và cậu người Á, nhưng sự chú ý của cậu vẫn hướng đến anh chàng lớn tuổi – và cái cà vạt đen tuyền có hoa văn độc đáo.

“Eduardo Saverin” Eduardo tự giới thiệu, bắt tay cậu ta một cách mạnh mẽ. “Rất vui được gặp anh.”

Anh chàng đáp lại bằng tên mình, Darron gì gì đó, mà Eduardo cắt sâu trong ký ức. Tên anh ta không thực sự quan trọng; riêng chiếc cà vạt đã nói lên mọi điều cậu cần biết. Mục đích của cả buổi tối nay nằm ở những chú chim trắng nhỏ xíu lốm đốm trên nền vải đen tuyền. Chiếc cà vạt chỉ rõ ràng anh chàng đó là hội viên của câu lạc bộ Phoenix-S K; anh chàng đó là một trong khoảng hai mươi chủ nhà của bữa tiệc tối nay, những người đang đứng ngồi rải rác trong số hai trăm sinh viên năm thứ hai.

“Sain. Cậu chính là người có quỹ phòng vệ ^[1] phải không?”

Eduardo đỏ mặt, nhưng trong lòng hết sức vui mừng vì hội viên của Phoenix lại nhận ra tên mình. Như vậy kể cũng hơi phóng đại – cậu đâu có quỹ phòng vệ nào, đơn giản chỉ là kiếm được ít tiền khi đầu tư cùng với anh trai hồi mùa hè năm thứ hai – nhưng cậu sẽ không sửa lại nhầm lẫn đó. Nếu hội viên Phoenix nói về cậu, nếu họ có ấn tượng tốt thế nào đó do những điều họ nghe được – vậy thì có lẽ cậu có cơ hội.

Đó là suy nghĩ có phần bốc đồng, và tim Eduardo bắt đầu đập mạnh hơn một chút khi cậu cố gắng phun ra một lượng vừa phải những thứ vớ vẩn đủ để khiến cho anh chàng năm cuối quan tâm. Hơn bất kỳ bài thi nào từng trải qua trong suốt năm đầu và năm thứ hai, giây phút này sẽ xác định tương lai của cậu. Eduardo biết vào được câu lạc bộ Phoenix nghĩa là thế nào – đối với địa vị xã hội trong hai năm cuối ở đại học, và đối với tương lai, bất cứ tương lai nào mà cậu lựa chọn theo đuổi.

Như những hội kín ở Đại học Yale đã được báo chí nhắc đến nhiều trong những năm qua; các Câu lạc

bộ nam sinh viên (Final Club) là linh hồn được giữ bí mật vừa đủ cho cuộc sống trường học ở Harvard; có trụ sở tại những tòa nhà cổ kính nhiều thế kỷ trải khắp Cambridge^[2], tám câu lạc bộ toàn đàn ông đã nuôi dưỡng nhiều thế hệ lãnh đạo thế giới, những nhân vật khổng lồ về tài chính, và những nhân vật quan trọng. Cũng có tầm quan trọng tương tự, tư cách hội viên của một trong tám câu lạc bộ tạo ra vai vế xã hội ngay lập tức cho chủ nhân; mỗi câu lạc bộ có một đặc điểm khác nhau, từ Porcellian hết sức khắt khe chọn lọc hội viên và là câu lạc bộ nhiều tuổi nhất của trường, mà hội viên có những cái tên như Roosevelt và Rockefeller, cho tới câu lạc bộ cho sinh viên sắp ra trường Fly Club, nơi đã sản sinh ra hai tổng thống và một vài tỷ phú, mỗi câu lạc bộ trong số này có sức mạnh riêng, và được xác định ngay lập tức. Về phần mình, Phoenix không phải là câu lạc bộ danh tiếng nhất, nhưng theo nhiều cách, nó lại là câu lạc bộ đỉnh cao về giao tiếp xã hội; tòa nhà giản dị tại số 323 phố Mt. Auburn là đích đến mong muốn vào các đêm thứ sáu và thứ bảy, và nếu bạn là hội viên của Phoenix, thì bạn không chỉ là một phần của hệ thống có tới một trăm năm tuổi, mà còn được trải qua kỳ nghỉ cuối tuần tại những bữa tiệc tuyệt nhất trong trường, được bao quanh bởi những cô gái nóng bỏng nhất từ các trường trên khắp khu vực có mã bưu cục 02

“Quỹ phòng vệ thực sự chỉ là thú vui thôi,” Eduardo nhún nhường giải bày khi nhóm áo cộc tay lắng nghe từng lời của cậu. “Bọn tớ tập trung chủ yếu vào các hợp đồng tương lai^[3] dầu mỏ. Các cậu thấy đấy, tớ luôn bị ám ảnh bởi thời tiết, tớ đã vài lần dự đoán chính xác về mây trận bão mà cả thị trường ngoài tớ ra không ai bắt kịp.”

Eduardo biết mình đang sử dụng chiến thuật hợp lý, cố gắng giảm thiểu mức độ sử dụng trí não mà nhờ đó cậu đã thắng ở thị trường dầu mỏ; cậu biết hội viên Phoenix muốn nghe về số tiền ba trăm ngàn đô la mà cậu đã kiếm được nhờ mua bán dầu mỏ, chứ không phải sự ám ảnh của một kẻ vụng giao tiếp xã hội đối với môn khí tượng đã khiến cho các thương vụ trở nên thành công. Nhưng Eduardo cũng muốn khoe khoang đôi chút; việc Darron nhắc đến “quỹ phòng vệ” của cậu chỉ xác nhận điều Eduardo đã ngờ trước, rằng lý do duy nhất cậu được có mặt trong gian phòng này chủ yếu là do danh tiếng của một nhà kinh doanh với tài năng bắt đầu này nở.

Chết tiệt, cậu biết mình chẳng còn mấy tài năng khác. Cậu chẳng phải là một vận động viên, không xuất thân từ một gia đình danh giá lâu đời, và chắc chắn không là mẫu người “làm nóng” những địa điểm giao tiếp xã hội. Cậu lóng ngóng, rụt rè, cánh tay hơi quá dài so với cơ thể, và chỉ thực sự thấy thư giãn sau khi đã uống. Tuy vậy, cậu đã có mặt ở đó, trong gian phòng đó. Chậm hơn một năm – phần lớn mọi người đã được “tuyển chọn” trong kỳ mùa thu của năm thứ hai, chứ không phải khi đã sang năm thứ ba như Eduardo – nhưng dù sao cậu đã có mặt ở đó.

Cả quy trình lựa chọn đã khiến cậu ngạc nhiên. Chỉ hai đêm trước, khi Eduardo đang ngồi ở bàn trong phòng ký túc xá, viết một bài luận dài hai chục trang về một bộ lạc lạ lùng nào đó sống trong rừng nhiệt đới Amazon, thì một tấm giấy mời đột nhiên xuất hiện bên dưới cửa ra vào. Nó chẳng hề giống một tấm vé vàng trong chuyện cổ tích – đối với hai trăm sinh viên mà phần lớn là sinh viên năm thứ hai đã được mời tới bữa tiệc tuyển chọn đầu tiên, chỉ khoảng hai mươi sẽ trở thành hội viên mới của Phoenix – nhưng giây phút đó thật đầy xúc động đối với Eduardo, cũng như khi cậu mở bức thư chấp nhận nhập học của trường Harvard, và bây giờ, cuối cùng, cậu đã có được may mắn đó.

Bây giờ mọi chuyện chỉ còn phụ thuộc vào cậu – và tất nhiên, vào những anh chàng đeo cà vạt đen,

đây những chú chim. Mỗi sự kiện trong bốn sự kiện tuyển chọn – như bữa tiệc cốc-tai gặp gỡ và chào đón đêm nay – là một kiểu phỏng vấn nhóm. Sau khi Eduardo và những người được mời còn lại đã trở về phòng ký túc xá ở khắp nơi trong trường, các hội viên Phoenix sẽ họp lại với nhau ở một trong những căn phòng bí mật trên gác để thảo luận số phận của họ. Sau mỗi sự kiện, một tỷ lệ ngày càng nhỏ những người được tuyển chọn sẽ được nhận lời mời tiếp theo – và một cách từ từ, con số hai trăm sẽ được gạt dần xuống còn hai mươi.

Nếu Eduardo lọt qua được vòng loại đó, cuộc đời cậu sẽ thay đổi. Và nếu cần phải có chút “thêm thắt” về một mùa hè dành cho việc phân tích những thay đổi kí áp và dự đoán xem những thay đổi đó sẽ ảnh hưởng thế nào đến các mô thức phân phối dầu mỡ - vậy thì Eduardo cũng không phải thêm dăm thêm ốt nhiều quá.

“Điều quan trọng nhất là làm thế nào để biến ba trăm ngàn đó thành ba triệu.” Eduardo cười lớn. “Nhưng đó là cái thú của các quỹ phòng vệ. Ta phải thực sự sáng tạo.”

Eduardo đào sâu câu chuyện vớ vẩn đó với đầy vẻ hào hứng, nhiệt tình, cuốn cả nhóm áo cộc tay vào câu chuyện của mình. Cậu đã rèn rũa khả năng chuyện phiếm qua vô số những bữa trưa tiền tuyển chọn hồi còn là sinh viên năm thứ nhất và năm thứ hai; mẹo mực là quên đi chuyện đây không phải buổi tập dượt mà là vào cuộc thực sự. Trong đầu mình, cậu cố gắng làm như mình đang dự một trong những bữa tiệc làm quen chẳng mấy quan trọng, khi cậu còn chưa bị đánh giá, khi cậu còn chưa cố gắng để được lọt vào cái danh sách hết sức quan trọng. Cậu còn nhớ rõ một bữa tiệc cụ thể như vậy, một bữa tiệc đã diễn ra vô cùng tốt đẹp; một bữa tiệc theo chủ đề Caribê, với những cây cọ giả và cát trên sàn. Cậu cố gắng đưa mình trở lại khung cảnh đó – nhớ lại những chi tiết trang trí không quan trọng, nhớ xem những cuộc chuyện trò đã diễn ra đơn giản và dễ dàng thế nào. Chỉ trong vài phút, cậu cảm thấy mình thấy bớt hẫng căng thẳng, cho phép mình bị lôi cuốn vào câu chuyện của chính mình, vào âm thanh giọng nói của chính mình.

Cậu trở lại với bữa tiệc Caribê, tới tận những chi tiết cuối cùng. Cậu nhớ tiếng nhạc đập chát chúa dội từ tường lại, âm thanh tiếng trống kim loại đau nhức tai. Cậu nhớ ly rượu punch pha từ rượu rum mạnh, những cô gái mặc bikini hoa sắc sỡ.

Cậu thậm chí còn nhớ anh chàng với mái tóc xoăn đứng ở góc phòng, chỉ cách nơi cậu đang đứng hiện giờ có ba mét, quan sát sự tiến bộ của cậu và tiếp cận một trong những anh chàng kỳ cựu của hội trước khi mọi chuyện trở nên quá muộn. Nhưng anh chàng đó không bao giờ rời khỏi góc của mình, trên thực tế, sự vụng về tất yếu của anh ta đem lại thất bại gần như có thể cảm thấy được, nó có tác động như một trường lực, tạo thành một khoảng không gian trong căn phòng bao bọc anh chàng, như một kiểu từ tính ngược, đẩy mọi người xung quanh ra xa.

Lúc đó Eduardo cảm thấy một chút thông cảm – bởi vì cậu đã nhận ra anh chàng tóc xoăn đó – và bởi vì không đời nào một anh chàng như vậy có cơ hội vào được Phoenix. Một anh chàng như vậy chẳng có việc gì dính dáng đến chuyện tuyển chọn của bất kỳ Câu lạc bộ nam sinh viên nào – Chúa mới biết được cậu chàng làm gì ở đó, tại một bữa tiệc tiền tuyển chọn. Harvard có khối nơi thích hợp cho những anh chàng như vậy; phòng máy tính, các hội cờ vua, hàng tá những hội kín và sở thích để phục vụ mọi kẻ kém giao tiếp xã hội mà ta có thể tưởng tượng ra. Chỉ cần hướng một cái nhìn tới cậu chàng, Eduardo đã có thể thấy rõ ràng rằng anh chàng này chẳng hề biết chút gì về kiểu giao tiếp xã hội mà

anh ta buộc phải thật giỏi để có thể vào được một câu lạc bộ như Phoenix.

Nhưng lúc đó, cũng như bây giờ, Eduardo qua bận rộn theo đuổi giấc mơ của mình, nên đâu có thể dành nhiều thời gian nghĩ về cái anh chàng vụng về trong góc phòng.

Chắc chắn, cậu chẳng có cách nào để biết, lúc đó hay bây giờ, rằng sẽ có một ngày anh chàng với mái tóc xoăn đó sẽ xoay chuyển hoàn toàn khái niệm về giao tiếp xã hội. Rằng một ngày, anh chàng với mái tóc xoăn đang phải vật lộn qua bữa tiệc tuyển chọn sẽ thay đổi cuộc đời Eduardo mạnh mẽ hơn bất kỳ câu lạc bộ sinh viên nào.

CHƯƠNG 2 | KHU HARVARD YARD

Một giờ mười phút sáng, đã có điều gì đó đã trở nên hết sức bất ổn với đồ trang trí. Không chỉ những dải ruy-băng bằng giấy kép trắng pha xanh gắn trên những bức tường đã bắt đầu rũ xuống – một dải trong số cúi gục thấp đến nỗi những cái lọn bóng như lụa của nó đe dọa che phủ bát rượu punch quá khổ để bên dưới – mà đến giờ thì những tấm áp phích trang trí với gam màu sáng sủa lấp kín phần lớn chỗ trống xuống giữa các dải giấy kép cũng bắt đầu tuột ra và rơi xuống sàn với tốc độ đáng báo động. Ở vài chỗ, lớp thảm màu be cũng đã bắt đầu biến mất dưới những trang giấy in bóng loáng.

Xem xét kỹ lưỡng, thảm họa về trang trí trở nên hợp lý hơn; có thể nhìn thấy những vết băng dính dính dùng để giữ những tấm áp phích màu sắc và dải ruy-băng giấy kép, và còn hơn thế, một làn hơi nước ngưng tụ bắt đầu làm những đoạn băng dính dần dần bong ra bởi hơi nóng từ những cái lò sưởi làm việc quá sức dọc những bức tường đang phá hỏng khung cảnh được xây dựng vội vàng.

Lò sưởi là cần thiết, tất nhiên, bởi vì đang là tháng mười ở vùng New England^[4]. Dải banner treo từ trên trần phía trên những tấm áp phích sắp hỏng thật ảm áp – ALPHA EPSILON PI^[5], GẶP GỠ VÀ CHÀO ĐÓN 2003 – nhưng một tấm banner thì chẳng thể nào cạnh tranh được với lớp băng đã bắt đầu hình thành trên những cánh cửa sổ lớn chạy dọc bức tường phía sau giảng đường rộng lớn. Nói chung, ban trang trí đã làm mọi điều có thể với gian phòng – thường là nơi giảng dạy vô số các lớp triết học và lịch sử, nó nằm sâu tít tận tầng năm của một tòa nhà cũ kỹ trong khu vực Harvard Yard. Họ đã chở đi hết hết hàng này đến hàng khác toàn ghế gỗ trầy xước và những cái bàn ọp ẹp, cố gắng che phủ bức tường nhạt nhẽo và sứt mẻ bằng những tấm áp phích và giấy kép, rồi treo các tấm banner lên, che đi phần lớn những bóng đèn huỳnh quang ngoại cỡ xấu xí trên trần. Hơn hết, có một cú đòn quyết định; một chiếc iPod gắn với hai chiếc loa khổng lồ trông có vẻ đắt tiền đặt trên cái bục nhỏ ở phía đầu phòng, nơi thường đặt bục giảng giáo viên.

Một giờ mười phút sáng, chiếc iPod vẫn đang khuấy động, làm trần ngập không gian bằng hỗn hợp nhạc pop và rock dân gian lỗi thời – hoặc là do danh sách bản nhạc của một kẻ tâm thần phân liệt hoặc do sự thỏa hiệp thiếu suy nghĩ của những thành viên ủy ban sau khi cãi cọ. Kể cả như vậy, âm nhạc cũng không đến nỗi tệ - và những chiếc loa là hành vi táo bạo của bất kỳ ai là người chịu trách nhiệm giải trí. Cuộc vui của năm trước có nét nổi bật là một chiếc ti vi màu ở một góc phòng học, được nối với một đầu DVD đi mượn chiếu hình thác nước Niagara không hề có liên quan gì dù là xa xôi với Alpha Epsilon Pi hay Harvard cũng chẳng quan trọng; âm thanh nước chảy thế nào đó lại có vẻ phù hợp với tiệc tùng, và nó lại chẳng tốn xu nào của ủy ban.

Hệ thống loa là một cải tiến – cũng như những tấm áp phích đang bong ra. Mặt khác, bữa tiệc lại là điều mọi người chờ đợi.

Đứng bên dưới tấm banner, những đoạn dây mảnh chùng xuống treo phía trên đôi chân gầy khẳng khiu như chân cò của cậu, áo sơ mi cài khuy tới tận cổ. Xung quanh cậu là bốn anh chàng ăn mặc tương tự, phần lớn là sinh viên năm thứ hai và thứ ba. Gộp lại, nhóm nhỏ đó tạo thành hẳn một phần ba bữa tiệc.

Đâu đó, ở phía bên kia phòng, có hai hoặc ba cô gái lẫn vào đám đông. Một trong số đó thậm chí đã dám mặc cả váy tới sự kiện này – mặc dù cô gái đã chọn mặc kèm với chiếc quần tất màu xám dày, do tôn trọng thời tiết.

Đó không hẳn là một cảnh trong *Ngôi nhà động vật*, nhưng hồi ấy, cuộc sống trong các hội kín ở Harvard rất khác với những cuộc chè chén ồn ào thường thấy ở những trường đại học khác. Và AEPi không hẳn là tinh hoa của các hội kín; là một hội Do thái hoạt động rộng rãi trong cả trường, tư cách hội viên của nó nổi tiếng hơn vì điểm trung bình môn kết hợp chứ không phải khuynh hướng tiệc tùng của nó. Danh tiếng này không liên quan gì đến khuynh hướng tôn giáo theo tên hội; những người Do thái thực sự ngoan đạo, những người giữ chế độ ăn kiêng và chỉ hẹn hò trong giới của mình, đã gia nhập hội Hillel House, có tòa nhà riêng trong trường và khoe khoang tài năng thực sự, đây là còn chưa nói đến chuyện hội viên của hội bao gồm cả nam lẫn nữ. AEPi dành cho những anh chàng không quan tâm đến tôn giáo, những anh chàng mang tên họ là đặc điểm Do thái dễ nhận thấy nhất. Đối với những hội viên của AEPi, một cô bạn gái Do thái cũng hay bởi vì điều đó sẽ khiến cả bố và mẹ hài lòng. Nhưng, trên thực tế, một cô bạn gái người Á là khả năng dễ xảy ra hơn nhiều.

Đó chính là điều Eduardo đang giải thích cho những người anh em trong hội vây quanh cậu – một chủ đề họ nhắc đến tương đối thường xuyên, bởi vì nó xoay quanh một triết lý mà tất cả đều ủng hộ.

“Không hẳn là vì những người như tớ thường bị các cô gái người Á thu hút,” Eduardo giải thích, trong khi nhấm nháp từng ngụm rượu punch. “Mà vì các cô gái người Á thường bị những người như tớ thu hút. Và nếu tớ cố gắng tối ưu hóa các cơ hội ngủ với các cô gái nóng bỏng nhất có thể, tớ sẽ phải dự trữ cái ao của mình những cô gái có nhiều khả năng sẽ được quan tâm nhất.”

Những anh chàng khác gật đầu, hiểu rõ lập luận đó. Trong quá khứ, họ đã từng xem xét phương trình đơn giản này và thêm thắt để biến nó thành một thuật toán phức tạp hơn rất nhiều nhằm cố gắng giải thích mối liên hệ giữa các anh chàng Do thái và các cô gái người Á, nhưng đêm nay, họ chỉ để nó ở dạng đơn giản như vậy, có lẽ do âm nhạc, hiện đang dội lại qua những cái loa đất tiền âm ỹ đến mức khó mà tham gia được vào bất cứ suy nghĩ phức tạp nào.

“Mặc dù vào thời điểm hiện tại” – Eduardo nhăn nhó khi liếc về phía cô gái mặc váy, đi tất da chân – “cái ao đang hơi khô cạn.”

Một lần nữa lại có sự nhất trí hoàn toàn từ xung quanh, nhưng chẳng có vẻ gì là bất cứ ai trong bốn anh bạn cùng hội sẽ làm điều gì đó để thay đổi tình hình. Anh chàng bên phải Eduardo cao có một mét sáu lăm và béo lùn; cậu ta cũng ở trong đội cờ vua Harvard và nói trôi chảy sáu thứ tiếng, nhưng chẳng cái tài nào trong đó giúp ích gì được khi cậu ta phải giao tiếp với các cô gái. Anh chàng tiếp theo vẽ mực tranh biếm họa cho tờ Crimson – và dành phần lớn thời gian rảnh chơi trò chơi điện tử trong phòng sinh hoạt sinh viên phía trên phòng ăn ở tòa nhà Leverett của ký túc xá. Bạn cùng phòng của anh chàng vẽ tranh biếm họa, đứng cạnh cậu ta, cao hơn một mét tám; nhưng thay vì bóng rổ, cậu ta lại chọn đấu kiếm từ hồi học trung học tại một trường phần lớn toàn học sinh Do thái; cậu ta rất giỏi dùng kiếm, mà khả năng này thì cũng có ích trong chuyện làm quen với các cô gái như nó có ích đối với bất kỳ khía cạnh nào khác của cuộc sống hiện đại. Nghĩa là nếu bọn cướp biến thế kỷ mười tám mà dám tấn công phòng ngủ của một cô gái nóng bỏng nào đó trong khu ký túc xá, thì cậu ta được việc, còn ngoài ra thì cậu ta gần như là vô dụng.

Anh chàng thứ tư, đứng đối diện với Eduardo, cũng chơi đấu kiếm - ở Exeter – nhưng không hề có dáng dấp như anh chàng cao lớn đứng bên trái cậu ta. Cậu ta hơi lóng ngóng, như Eduardo, mặc dù chân tay cậu ta tương xứng hơn với tầm vóc mảnh dẻ nhưng không có dáng thể thao tẹo nào. Cậu ta mặc quần soóc chứ không mặc quần dài, đi dép không tất. Cậu ta có một cái mũi nổi bật, mái tóc xoăn màu nâu vàng, và mắt xanh nhạt. Có vẻ gì đó khô hài trong đôi mắt đó – nhưng đó là những cảm xúc tự nhiên duy nhất có thể nhận thấy hay đọc được. Ngoài ra gương mặt hẹp của cậu ta không biểu lộ một chút cảm xúc nào. Và dáng vẻ, hơi hướng chung của cậu ta – cách cậu ta dường như khép kín với chính mình, thậm chí cả khi tham gia vào hoạt động nhóm, ngay cả ở đây, trong sự an toàn của chính hội kín của mình – trông vụng về đến đau đớn.

Tên cậu ta là Mark Zuckerberg, là sinh viên năm thứ hai, và mặc dù Eduardo đã tốn khá nhiều thời gian dự nhiều sự kiện AEPi cùng với cậu ta, cùng với ít nhất một sự kiện lựa chọn của Phoenix mà Eduardo có thể nhớ, Eduardo vẫn hầu như không biết gì về anh chàng này. Tuy nhiên, danh tiếng của Mark rõ ràng hơn hẳn cậu: là một sinh viên chuyên ngành khoa học máy tính sống ở nhà Eliot, Mark đã lớn lên ở thị trấn trung lưu lớp trên Dobbs Ferry, bang New York, là con trai của một nha sĩ và một bác sĩ tâm thần. Hồi học trung học, cậu ta được cho là một dạng tin tặc thượng hạng – giỏi thâm nhập các hệ thống máy tính đến nỗi cậu ta đã có tên trong một danh sách FBI ở đâu đó, hay chí ít người ta đồn đại như vậy. Dù điều đó có đúng hay không. Mark chắc chắn là một thiên tài máy tính. Cậu ta cũng có danh tiếng ở Exeter khi mà, sau khi mài giũa khả năng mã hóa bằng cách tạo ra một phiên bản trên máy tính của trò chơi Rủi ro (Risk), cậu ta và một cậu bạn đã xây dựng một chương trình phần mềm có tên là Synapse, một plug-in^[6] cho các máy nghe nhạc MP3 để máy “tìm hiểu” sở thích của người sử dụng rồi tạo ra một danh sách bản nhạc yêu thích cho từng người dựa trên thông tin đó. Mark đã đưa Synapse lên mạng để mọi người có thể tải về dùng miễn phí – và gần như ngay lập tức, những công ty lớn trong lĩnh vực gọi tới đôn dập, để cố mua sản phẩm của Mark. Có cả tin đồn là Microsoft đề nghị trả cho Mark từ một đến hai triệu đô la để làm việc cho họ - và thật kinh ngạc, Mark đã từ chối đề nghị đó.

Eduardo không phải là chuyên gia về máy tính, và cậu biết rất ít về kỹ thuật xâm nhập máy tính (hacking), nhưng dòng máu kinh doanh chạy trong huyết quản gia đình cậu, ý tưởng ai đó có thể từ chối cả triệu đô la thật lời cuốn – và cả một chút thất kinh – đối với cậu. Điều đó khiến Mark trở thành nhân vật bí ẩn thậm chí còn hơn cả sự vụng về của cậu ta gợi lên. Một nhân vật bí ẩn – và hiển nhiên là một thiên tài. Cậu ta đã tiếp nối Synapse bằng một chương trình viết tại Harvard, cái gì đó tên là Course Match cho phép sinh viên Harvard xem các sinh viên khác đã đăng ký những khóa học nào; bản thân Eduardo cũng đã thử chương trình này một hai lần; cố gắng theo đuổi vài cô gái nóng bỏng ngẫu nhiên mà cậu đã gặp ở phòng ăn, mà không có kết quả. Nhưng chương trình này đủ hấp dẫn để có khá nhiều người ủng hộ và sử dụng: phần lớn sinh viên trong trường đánh giá cao Course Match – chứ không phải anh chàng đã tạo ra nó.

Khi ba anh bạn hội viên khác di chuyển về phía bình rượu punch để rót thêm, Eduardo tranh thủ cơ hội nghiên cứu anh chàng sinh viên năm thứ hai tóc xoăn kỹ hơn một chút. Eduardo vẫn luôn tự hào về khả năng tìm hiểu được tận tới cốt lõi tính cách của người khác – đó là điều bố cậu đã dạy cho cậu, một cách tiên trước một bước trong thế giới kinh doanh. Với bố cậu, kinh doanh là mọi thứ; là con trai của những người nhập cư giàu có vừa vãn thoát khỏi cuộc đại thảm sát người Do thái (Holocaust) để tới

Brazil trong Đại chiến Thế giới II, ông đã nuôi dạy Eduardo theo quan điểm đôi khi hơi khắc nghiệt của người sống sót; ông có dòng dõi nhiều đời thường gia, những người biết tầm quan trọng của thành công, cho dù hoàn cảnh của họ thế nào. Và Brazil chỉ là điểm khởi đầu; gia đình Servin cũng buộc phải vẫy vẫy chuyên tới Miami lúc Eduardo mới mười ba tuổi – họ phát hiện ra cái t Eduardo nằm trong một danh sách bắt cóc do thành công tài chính của cha cậu.

Cho tới trung học cơ sở Eduardo đã thấy mình trôi nổi trong một thế giới xa lạ, vật lộn để đồng thời học một ngôn ngữ mới là tiếng Anh và một nền văn hóa mới là Miami. Vì thế cậu chẳng biết gì về máy tính, nhưng cậu hiểu một cách đầy đủ thế nào là một người ngoài cuộc vụng về, có khác biệt, cho dù lý do là gì đi nữa.

Mark Zuckerberg, từ vẻ bề ngoài, rõ ràng là khác biệt. Có lẽ chỉ vì cậu ta quá thông minh, nên không hợp với nơi đó, kể cả ở đây, giữa những người đồng hương. Giữa chính giống loài của mình: không phải theo nghĩa là những người Do thái, mà là những anh chàng như cậu ta. Những anh chàng đam mê máy tính, những người đã viết thuật toán cho cả những thứ họ tôn sùng, những người chẳng có gì hay để làm vào một tối thứ Sáu hơn là giết thời gian ở một phòng học đầy những giấy kếp và áp phích màu mè, nói chuyện về các cô gái mà thực ra họ không kiếm được.

“Ồ đây vui thật”, cuối cùng Mark nói, phá tan sự yên lặng. Gần như không có chút biến tố nào trong giọng nói của cậu ta, và Eduardo hầu như không thể nào đoán được bất cứ cảm xúc nào – nếu có – mà cậu ta đang định truyền đạt.

“Đúng thế.” Eduardo trả lời. “Ít nhất năm nay rượu punch cũng có pha chút rượu mạnh. Năm ngoái, tớ nghĩ nó là nước hoa quả Capri Sun. Lần này có vẻ họ đã dốc hết sức.”

Mark ho, sau đó vớ tay về phía một dải ruy-băng giấy kếp, chạm vào đoạn giấy gần nhất. Đoạn băng dính phía trên rời ra, và dải ruy-băng trôi tuột xuống sàn, hạ cánh trên đôi dép tôn Adidas của cậu ta. Cậu ta nhìn Eduardo.

“Chào mừng bạn tới vùng rừng rậm.”

Eduardo cười lớn, mặc cho thực tế là cậu vẫn không thể chắc chắn từ cái giọng đều đều của Mark thì cậu ta có đùa hay không. Nhưng cậu cảm nhận được có điều gì đó hết sức nổi loạn đang diễn ra dưới đôi mắt xanh của cậu bạn. Dường như cậu ta tiếp nhận mọi thứ xung quanh, kể cả ở đây, một nơi có quá ít tác nhân kích thích để nắm lấy. Có lẽ cậu ta thực sự là một thiên tài đúng như mọi người nghĩ. Eduardo có cảm giác đột ngột rằng đây là người mà cậu muốn kết bạn, muốn hiểu rõ hơn. Bất kỳ ai đã từ chối cả triệu đô la ở tuổi mười bảy hầu như chắc chắn đang hướng tới thành

“Tớ có cảm giác bữa tiệc này sẽ giải tán sau vài phút nữa,” Eduardo nói. “Tớ trở lại khu bờ sông – Nhà Eliot. Cậu ở nhà nào ấy nhỉ?”

“Kirkland.” Mark đáp. Cậu ta hất đầu ra phía cửa, ở phía bên kia của sân khấu. Eduardo liếc về phía những người bạn khác, vẫn còn đứng cạnh bình rượu punch; họ đều là sinh viên các năm khác nhau, vì thế họ sẽ đi các hướng khác nhau khi bữa tiệc kết thúc. Đó là cơ hội tốt hơn cả để tìm hiểu thêm về anh chàng thiên tài máy tính kỳ lạ này. Eduardo gật đầu, sau đó đi theo Mark qua đám đôn rải rác.

“Nếu cậu muốn,” Eduardo đề nghị khi họ đi vòng quang sân khấu, “có một bữa tiệc ở tầng của tớ mà ta có thể ghé qua xem thế nào. Sẽ rất tệ, nhưng tất nhiên không thể tệ hơn thế hơn ở đây.”

Mark nhún vai. Cả hai đều đã ở Harvard đủ lâu để biết phải chờ đợi điều gì từ những bữa tiệc trong ký túc xá; năm chục anh chàng và khoảng ba cô gái nhồi nhét trong căn phòng nhỏ như cái quan tài, trong khi một người cố gắng tìm cách mở vòi một thùng bia lậu rẻ tiền.

“Tại sao lại không chứ?” Mark ngoái lại trả lời qua vai. “Tớ có bài phải nộp ngày mai, nhưng khi say tớ giỏi lô-ga hơn so với lúc tỉnh.”

Vài phút sau, họ đã len ra khỏi giảng đường và đi vào cầu thang xi măng dẫn xuống tầng trệt. Họ bước đi trong yên lặng, ra ngoài hai cánh cửa lớn, bước vào sân trường Harvard đầy cây và yên tĩnh. Một cơn gió mạnh giá buốt rít qua lớp vải mỏng của cái áo sơ mi của Eduardo. Cậu thọc mạnh tay vào sâu trong túi quần và đi về phía con đường lát đá chạy qua giữa sân trường. Phải đi bộ tới mười phút mới tới những dãy nhà bên sông, nơi cả cậu và Mark sống.

“Khỉ thật. Ngoài này phải tới mười độ ấy.”

“Bốn mươi thì đúng hơn,” Mark đáp lại.

“Tớ ở Miami. Với tớ chỉ là mười độ.”

“Vậy có lẽ ta nên chạy.”

Mark bắt đầu chạy với những bước ng Eduardo làm theo, thở hỏn hỏn khi bắt kịp anh bạn mới. Họ chạy cạnh nhau khi vượt qua những bậc đá uy nghi dẫn lên lối vào có những cột lớn của thư viện Widener. Eduardo đã có nhiều buổi tối say sưa giữa những giá sách khổng lồ của Widener – miệt mài với những tác phẩm của các nhà kinh tế học lý thuyết như Adam Smith, John Mills, thậm chí cả Galbraith. Dù đã sau một giờ sáng, thư viện vẫn còn mở cửa, ánh sáng ấm áp màu da cam từ bên trong sảnh đá cẩm thạch hắt ra qua cửa kính, phản chiếu những cái bóng dài xuống dãy bậc thang trắng lệt.

“Năm cuối,” Eduardo thở hỏn hỏn khi họ chạy men theo bậc đá dưới cùng trên đường tới cảnh công sắt dẫn ra khỏi Harvard Yard và vào Cambridge, “Tớ sẽ làm tình giữa những giá sách đó. Tớ thề chuyện đó sẽ xảy ra.”

Đó là một truyền thống kỳ cục của Harvard – một điều ta được cho là phải làm trước khi tốt nghiệp. Sự thật là chỉ có rất ít các anh chàng thực sự đạt được sứ mệnh đó. Mặc dù những cái giá sách tự động – những giá sách khổng lồ đặt trên những đường ray có bánh xe tự động – là một mê cung hạ thấp xuống nhiều tầng bên dưới tòa nhà đồ sộ, luôn có sinh viên và nhân viên luồn lách qua những lối đi hẹp đó; tìm được một chỗ đủ tách biệt để làm việc đó là một kỳ công kha khá. Và tìm được một cô gái sẵn lòng thử điều đó để tiếp nối truyền thống thậm chí còn khó khăn hơn.

“Những bước đi trẻ con,” Mark đáp lại. “Có lẽ cậu nên cố tìm cách đưa một cô về phòng ký túc xá trước đã.”

Eduardo nhăn mặt, sau đó cười phá lên. Cậu bắt đầu thích khiêu hài hước chua cay của anh chàng này.

“Mọi chuyện đâu có tệ đến thế. Tớ đang trải qua các vòng lựa chọn vào Phoenix.”

Mark liếc nhìn cậu khi họ tới chỗ đường vòng và đi dọc bên cạnh thư viện lớn.

“Chúc mừng.”

Lại là thế, hoàn toàn không biểu lộ gì. Nhưng Eduardo có thể thấy từ chút lóe lên trong mắt Mark rằng cậu ta bị gây ấn tượng, và còn hơn cả sự ghen tị chút xíu. Đó là phản ứng mà Eduardo đã học được cách chờ đợi khi cậu nhắc đến quá trình tuyển chọn mà cậu đang trải qua. Sự thật là, cậu đã để mọi người tình cờ nghe được rằng cậu biết mình ngày càng tiến gần hơn đến việc trở thành một hội viên của Phoenix. Cậu đã trải qua ba sự kiện tuyển chọn: có cơ hội rất tốt để cậu vượt qua quá trình này thành công. Và có lẽ, chỉ có lẽ thôi, những sự kiện như bữa tiệc AEPi mà họ vừa sống sót sẽ chỉ còn là chuyện của quá khứ.

“Ồ thì, nếu tớ vào được, có lẽ tớ sẽ đưa tên cậu vào danh sách. Cho năm tiếp theo. Cậu có thể được tuyển chọn khi học năm thứ ba.”

Mark lại dừng lại. Có lẽ cậu ta dừng lại để thở. Nhiều khả năng hơn: cậu ta đang tiêu hóa thông tin đó. Có cái gì đó rất giống máy tính trong cách cậu ta nói; dữ liệu vào, sau đó dữ liệu ra.

“Điều đó sẽ thật thú vị.”

“Nếu ta biết một vài hội viên, ta sẽ có cơ hội tốt. Tớ chắc nhiều người trong số họ dùng chương trình Course Match của cậu.”

Eduardo biết, khi cậu nói điều đó, ý tưởng nghe thật ngớ ngẩn làm sao. Hội viên Phoenix sẽ chẳng bao giờ thích anh chàng này chỉ vì một chương trình máy tính nào đó. Đâu có thể trở nên nổi tiếng bằng cách viết chương trình máy tính. Một chương trình máy tính không thể giúp ta kiếm được bạn tình. Ta có được sự nổi tiếng – và đôi khi tình dục – bằng cách tới các bữa tiệc, giao du với các cô gái xinh đẹp.

Eduardo chưa đi xa tới mức đó, nhưng đêm qua cậu đã nhận được giấy mời thứ tư hết sức quan trọng. Sau một tuần nữa, thứ Sáu tuần tới, sẽ có bữa tiệc lớn ở khách sạn Hyatt gần đó, sau đó lại một bữa tiệc tiếp theo tại Phoenix. Đó sẽ là một đêm quan trọng, có lẽ là sự kiện tuyển chọn lớn cuối cùng trước khi những hội viên mới được kết nạp. Giấy mời đã gợi ý rằng Eduardo nên đưa theo một cô gái tới bữa tối; cậu đã nghe được từ bạn học rằng trên thực tế các hội viên sẽ đánh giá đối tượng lựa chọn dựa trên chất lượng cô gái mà họ dẫn theo. Cô gái càng xinh đẹp thì khả năng họ vượt qua để vào vòng tuyển chọn cuối cùng càng cao.

Sau khi nhận được giấy mời, Eduardo băn khoăn không biết làm thế quái thế nào để kiếm được một cô gái - một cô gái thật ấn tượng – trong khoảng thời gian báo trước ngắn ngủi như vậy. Đâu phải sẵn có các cô gái đang chầu chực phá cửa vào phòng ký túc xá của cậu.

Vì thế Eduardo buộc phải tự tay giải quyết vấn đề. Vào lúc 9 giờ sáng hôm đó, trong phòng ăn của nhà Elio bước thẳng tới cô gái nóng bỏng nhất mà cậu biết – Marsha, tóc vàng, thân hình nảy nở, trên thực tế là sinh viên chuyên ngành kinh tế nhưng trông như sinh viên tâm lý học. Cô gái cao hơn Eduardo hẳn 5 phân, và có sở thích lạ lùng khi để kiểu tóc của những năm tám mươi, nhưng cô thuộc diện xinh đẹp, theo kiểu một sinh viên dự bị đại học của một trường ở mạn Đông Bắc. Tóm lại, cô là cô gái hoàn hảo cho sự kiện tuyển chọn vào hội.

Trước sự sững sốt của Eduardo, cô gái đồng ý Eduardo ngay lập tức nhận ra – chính là Phoenix, chứ không phải vì Eduardo – đó chính là chuyện được tham dự bữa tối của một Câu lạc bộ nam sinh viên. Họ không chỉ là một mạng lưới xã hội hùng mạnh, mà bản chất đặc biệt kén chọn của nó còn giúp hội viên có được địa vị ngay lập tức – khả năng thu hút những người thú vị nhất, nóng bỏng nhất, gỏi nhất. Cậu không hề ảo tưởng rằng Marsha sẽ đi cùng cậu tới chỗ những cái giá sách ở thư viện Widener sau sự kiện đó – nhưng ít nhất, nếu có đủ lượng chất cần, cô ấy có thể cho phép cậu đưa về. Kể cả nếu cô ấy từ chối cậu ở cửa phòng bằng một nụ hôn nhẹ, cũng còn khá hơn những gì cậu nhận được trong bốn tháng qua.

Khi họ tới góc đằng sau của thư viện và chạy ra khỏi bóng tối chạy dài của những cái cột đá cổ xưa của tòa nhà, Mark lại đưa mắt nhìn cậu với một vẻ khó hiểu.

“Mọi chuyện cậu hi vọng sẽ như vậy?”

Có phải cậu ta đang nói về chuyện thư viện? Hay bữa tiệc họ vừa rời khỏi? Hội Do thái? Hai anh chàng đam mê máy tính đang chạy ngang sân trường Harvard, một mặc sơ mi cài kín tận cổ, người còn lại mặc quần soóc, lạnh tới chết đi được trong khi cố gắng tới một bữa tiệc ký túc xá vớ vẩn?

Đối với những anh chàng như Eduardo và Mark, cuộc sống đại học liệu có cản trở nên tốt đẹp hơn thế này không?

CHƯƠNG 3 | TRÊN DÒNG CHARLES

Năm giờ sáng.

Một dải hoang vắng trên dòng Charles, khúc sông quanh co uốn lượn như một con rắn dài một phần tư dặm với làn nước xanh lam hơi ngả màu vàng lục trong vắt, được trang điểm bởi cây cầu đá cho khách bộ hành Weeks uốn hình vòng cung ở một đầu và cây cầu Đại lộ Mass bằng bê tông với nhiều làn xe ở đầu kia. Dòng nước băng giá chảy vòng vào bên dưới lớp sương mù ẩm đạm, treo lơ lửng sát mặt nước nặng nề, bầu không khí đầy hơi ẩm đến mức khó mà phân biệt được nơi dòng sông kết thúc và bầu trời bắt đầu.

Lặng im như tờ, một giây khắc đông cứng trong thời gian, một đoạn đơn độc trong một trang đơn độc trong một cuốn sách trải dài ba thế kỷ của những giây khắc đông cứng đầy ý nghĩa thế này. Lặng im như tờ - và sau đó, những âm thanh khẽ khàng nhất: âm thanh của hai mái chèo mỏng như lưỡi dao nhưng một cách chuyên nghiệp xuống làn nước lạnh buốt, đảo xuống bên dưới làn nước cuộn xoáy màu lam lục, đẩy về phía sau với sự kết hợp phức tạp và hoàn hảo giữa cơ học và nghệ thuật.

Một giây sau, chiếc thuyền đôi lướt ra từ dưới bóng cây cầu Weeks, thân thuyền bằng sợi thủy tinh nhựa lướt dọc giữa dòng sông uốn lượn như lưỡi dao kim cương vạch một đường trên tấm kính cửa sổ. Chuyển động của con thuyền hết sức êm ả, cứ như là một phần của chính dòng sông, thân con thuyền nhỏ bằng thủy tinh nhựa uốn cong dường như được nặn ra từ chính làn nước lam lục, chuyển động về phía trước của con thuyền êm ả đến mức gần như không tạo ra đường rẽ nước.

Chỉ cần thoáng nhìn con thuyền nhỏ, cách mái chèo khua xuống mặt nước của dòng sông Charles với sự nhịp nhàng hoàn hảo, cách con thuyền lướt đi trên dòng nước – có thể thấy rõ ràng hai chàng trai trẻ đang điều khiển thứ công cụ duyên dáng đã dành nhiều năm hoàn thiện nghệ thuật của họ. Thoáng nhìn hai chàng trai trẻ, và cũng có thể thấy rõ ràng không chỉ tập luyện đã đưa họ tới mức độ hoàn hảo như vậy.

Từ phía bờ, hai người chèo thuyền trông như người máy: bản sao chính xác của nhau, từ hai mái tóc dày màu hung cho tới nét đặc trưng của người Mỹ. Cũng như cách di chuyển của con thuyền, cơ thể họ gần như hoàn hảo. Cơ bắp gọn lén dưới chiếc áo len cộc tay màu xám là đồng phục bơi thuyền của Harvard, thân hình dài và uyển chuyển, hai chàng trai trẻ chắc chắn đều cao tới một mét chín lăm; sự xuất hiện của họ càng trở nên ấn tượng bởi họ hoàn toàn giống nhau, từ đôi mắt màu xanh biếc cho tới vẻ quyết tâm mãnh liệt trên gương mặt đẹp như tạc.

Về mặt kỹ thuật, anh em nhà Winklevoss là anh em sinh đôi giống nhau như “hai giọt nước” – kết quả của một quả trứng duy nhất đã mở ra như hai trang của một tờ tạp chí. Tyler Winklevoss, ngồi đằng trước trên con thuyền, là người thuận tay phải – và là người có đầu óc nghiêm túc và lô-gic hơn cậu em. Cameron Winklevoss, ngồi phía sau con thuyền, thuận tay trái; cậu sáng tạo và có khiếu nghệ thuật hơn anh trai.

Tuy nhiên, ở thời điểm hiện tại, tính cách của họ đã được hòa nhập; họ không nói khi đang chèo thuyền

– họ không hề giao tiếp chút nào, cả bằng ngôn ngữ cũng như cách khác, khi họ dễ dàng đẩy con thuyền về phía trước dọc dòng Charles. Sự tập trung của họ gần như không phải kiểu của loài người, kết quả của nhiều năm mài giũa khả năng bẩm sinh dưới bàn tay nhiều huấn luyện viên khác nhau ở Harvard, và trước đó, ở Greenwich, bang Connecticut, nơi hai anh em lớn lên. Theo nhiều cách, công sức tập luyện vất vả của họ đã đem lại thành quả; là sinh viên năm cuối, họ đang trên đường tới đội chèo thuyền Olympic. Ở Harvard, họ giỏi nhất trong số những người giỏi nhất; vừa mới năm trước họ đã giành chức vô địch quốc gia năm thứ ba, đã dẫn đội Crimson đến với vô số thắng lợi, và hiện họ đứng ở đầu xếp hạng của Ivy League ^[8] trong bất cứ hạng mục chèo thuyền nào.

Nhưng chẳng điều gì trong số đó quan trọng đối với anh em sinh đôi Winklevoss khi họ truyền năng lượng cho con thuyền lướt ngang dòng nước lạnh giá. Họ đã ở trên dòng Charles kể từ lúc bốn giờ, chèo thuyền ngược xuôi giữa hai cây cầu – và sẽ tiếp tục thức trong yên lặng trong ít nhất hai tiếng nữa. Họ sẽ kéo những mái chèo này cho tới khi cả hai gần như kiệt sức, cho tới khi phần còn lại của khu trường học và ký túc xá cuối cùng cũng thức giấc – cho tới khi những dải màu vàng tươi sáng của ánh mặt trời xuyên qua lớp sương mù màu xám đỏ.



Ba tiếng sau, Tyler vẫn còn cảm thấy dòng sông âm vang bên dưới khi cậu thả người vào chiếc ghế bên cạnh Cameron ở đầu một chiếc bàn gỗ dài đã trầy xước ở góc phía sau của phòng ăn ở nhà Pforzheimer. Gian phòng hình chữ nhật có trần cao khá hiện đại và rộng rãi, được chiếu sáng tốt, chứa được hơn một chục cái bàn dài; phần lớn các bàn đều đã đầy sinh viên, vì lúc đó đã vào giờ ăn sáng khá lâu.>

Nhà Pforzheimer là một trong những tòa nhà cho sinh viên đại học mới nhất của Harvard – “mới” là một khái niệm tương đối trong một khuôn viên trường có hơn ba trăm năm tuổi – và một trong những tòa nhà lớn nhất, là nơi ở của khoảng một trăm năm mươi sinh viên năm thứ hai, năm thứ ba, và năm cuối. Sinh viên năm thứ nhất sống ở khu Harvard Yard; vào cuối năm thứ nhất, sinh viên tham gia vào một hệ thống xổ số để xem họ sẽ ở những năm còn lại tại khu nào – và Pforzheimer không hẳn đứng đầu danh sách mong muốn của bất kỳ ai, vì nó nằm ở giữa trung tâm của “the Quad” (Tứ giác), một khuôn viên khá nhỏ với các tòa nhà bao quanh một dải đất trống cỏ - nằm ở nơi có thể gọi chính xác là xa xôi hẻo lánh. Quad là một phần trong phần mở rộng của trường vào sân Cambridge; bề ngoài để giải quyết vấn đề quá tải, nhưng nhiều khả năng thì chỉ đơn giản là sử dụng tốt hơn nguồn ủng hộ tài chính khổng lồ mà trường đã tích lũy được.

Quad không đến nỗi như Siberia, nhưng với những sinh viên bị “vào Quad” ngay cuối năm đầu tiên, thì chắc chắn họ cảm thấy như sắp bị tống đến một trại giam giữ tù nhân. Những ngôi nhà ở Quad nằm cách khu Harvard Yard tới tận hai mươi phút đi bộ, nơi phần lớn các lớp đại học được giảng dạy. Với Tyler và Cameron, kết thúc ở Quad thậm chí còn là một bản án khó khăn hơn; sau cuộc đi bộ đường dài tới Harvard Yard, lại thêm mười phút đi bộ nữa mới tới bờ sông, nơi nhà thuyền của Harvard nằm ép mình dọc những tòa nhà nổi tiếng hơn của Harvard như Eliot, Kirkland, Leverett, Mather, Lowell, Adams, Dunster, và Quincy.

Ở đó, những tòa nhà được biết đến bởi tên riêng của chúng. Còn ở đây, tất cả đều chỉ là Quad.

Tyler liếc về phía Cameron, lúc đó đang cúi xuống một cái khay nhựa màu đỏ đầy ụ ụ các món ăn sáng. Một dãy núi trứng bác nhô lên từ chân đồi khoai tây, bánh mì nướng bơ, và hoa quả tươi, đủ chất đường bột để cung cấp năng lượng cho một chiếc xe thể thao đa dụng – hay một ngôi sao chèo thuyền cao một mét chín mươi lăm. Tyler nhìn Cameron tấn công núi trứng, và có thể biết chắc chắn rằng em mình cũng kiệt sức y như mình. Họ đã tập luyện hăng say trong vài tuần qua – và không chỉ tập luyện trên sông, mà cả trong lớp – và mọi chuyện bắt đầu có cái giá của nó. Dậy sớm vào mỗi buổi sáng vào lúc bốn giờ, xuống tập luyện dưới sông. Sau đó vào lớp học, rồi bài tập. Sau đó trở lại sông để tập luyện thêm, cử tạ, chạy. Cuộc sống của một vận động viên trong trường đại học rất vất vả; có những ngày dường như mọi việc họ làm chỉ là chèo thuyền, ăn và đôi khi là ngủ.

<Tyler chuyển hướng cái nhìn khỏi Cameron và núi trứng bác sang anh chàng ngồi đối diện với họ phía bên kia bàn. Divya Narendra gần như bị che khuất sau một tờ *Crimson*, tờ báo của trường, mà cậu ta đang mở ra trước mặt bằng cả hai tay. Có một báo cháo yến mạch chưa được động tới bên dưới tờ báo, và Tyler khá chắc rằng nếu Divya không sớm đặt tờ báo xuống, Cameron cũng sẽ chén nốt cả chỗ đó. Nếu Tyler chưa kết thúc một khay gần như gấp đôi cái khay của Cameron trước khi cậu em ngồi vào bàn cùng họ, cậu ta cũng đã tự giải quyết bát cháo yến mạch đó.

Divya không phải là vận động viên như họ, nhưng chắc chắn cậu ta hiểu lòng đam mê và đạo đức công việc của họ; cậu ta là anh chàng sắc sảo nhất mà Tyler từng gặp, và cùng với nhau, cả ba đang tập trung khá căng thẳng vào một dự án bí mật nào đó một thời gian kha khá rồi. Một kiểu dự án bổ sung cho cuộc đời họ, kiểu dự án dần đòi hỏi ngày càng nhiều sức lực hơn – thật trớ trêu – khi họ ngày càng trở nên bận rộn hơn.

Tyler hăng giọng, sau đó chờ Divya đặt tờ báo xuống để họ có thể bắt đầu. Divya giơ một ngón tay lên, hỏi xin một phút; Tyler trợn mắt, bực mình. Khi cậu làm vậy, sự chú ý của cậu trôi sang cái bàn nằm ngay sau Divya. Một nhóm các cô gái liên tục liếc về phía cậu và Cameron. Khi cậu nhìn lại thẳng vào họ, họ nhanh chóng nhìn đi nơi khác.

Đó là điều Tyler đã trở nên khá quen thuộc, bởi vì chuyện đó xảy ra suốt. Quái quỷ, cậu và Cameron là cặp song sinh anh em sinh đôi giống hệt nhau. Cậu biết điều đó khá là bất thường – có chút yếu tố hơi dị thường trong chuyện này. Nhưng ở đây, tại Harvard này, điều đó thậm chí còn hơn thế. Họ đang trên đường trở thành vận động viên của Olympic – và kể cả như thế, đó cũng chỉ là một phần của chuyện này. Tyler và Cameron có địa vị nhất định trong trường, một địa vị bắt nguồn từ việc họ là những vận động viên hàng đầu – nhưng được tiếp nối bởi một chuyện khác.

Thời điểm bước ngoặt, tất nhiên, thật dễ cho Tyler xác định. Cậu ta và em trai đã trở thành hội viên của Câu lạc bộ Porcellian trong năm thứ ba. Việc họ được tuyển chọn khi học năm ba là khá bất thường; không chỉ bởi Porcellian (Porc) là câu lạc bộ danh tiếng nhất, bí mật nhất, và là Câu lạc bộ nam sinh viên lâu đời nhất trong trường, mà nó còn là câu lạc bộ nhỏ nhất xét về số lượng hội viên và số lượng mới được tuyển chọn – và thật đặc biệt hiếm hoi mới có trường hợp sinh viên được tuyển chọn vào Porc chậm một năm.

Tyler khá chắc rằng câu lạc bộ đã chờ thêm một năm để kết nạp họ là do lai lịch của hai anh em. Phần lớn hội viên của Porc có tên tuổi với lịch sử hàng trăm năm ở Harvard. Mặc dù cha của Tyler và

Cameron cực kỳ giàu có, ông đã tự mình kiếm tiền, xây dựng một công ty tư vấn hết sức thành công từ tay trắng. Tyler và Cameron không có dòng dõi giàu có lâu đời – nhưng họ chắc chắn tới từ gia đình có tiền. Ở hội Fly hoặc Phoenix, như vậy là đủ. Nhưng ở Porc, phải hơn thế nữa.

Porc, xét cho cùng, không phải là một tổ chức xã hội như Phoenix. Thứ nhất, phụ nữ không được phép có mặt trong câu lạc bộ. Vào ngày cưới của một hội viên, anh ta có thể đưa vợ đi xem tòa nhà một vòng; sau đó, vào ngày gặp lại của năm thứ hai mươi lăm, anh ta lại có thể đưa vợ tới. Và chỉ có vậy. Chỉ có phòng Xe đạp nổi tiếng – một điểm nóng trước bữa tiệc, cạnh câu lạc bộ – là nơi những người không phải hội viên và nữ sinh được phép vào.

Porc không có mục tiêu là các bữa tiệc hay tìm kiếm các cô gái như các câu lạc bộ khác trong trường. Mục đích của nó là tương lai. Mục đích của nó là địa vị - kiểu địa vị khiến mọi người nhìn ta chăm chăm trong phòng ăn, trong phòng học, khi ta đi ngang qua khu Harvard Yard. Porc không phải là một câu lạc bộ xã hội – nó là chuyện kinh doanh nghiêm túc.

Đó là điều Tyler đánh giá cao. Chuyện kinh doanh nghiêm túc – rút cục thì đó là lý do cậu ta và em trai gặp Divya sáng hôm đó trong phòng ăn, muộn hơn một tiếng so với giờ họ thường ăn bữa sáng. *Chuyện kinh doanh nghiêm túc khôn kiếp.*

Tyler rời sự chú ý khỏi những cô gái đang đổ mắt ở bàn bên, sau đó tóm lấy một quả táo đã ăn dở một nửa từ khay của em trai. Trước khi em trai cậu có thể phản đối, cậu ném quả táo thành một đường vòng cung lên cao, hạ cánh vào giữa bát cháo yến mạch của Divya. Yến mạch bắn tóe lên, làm ướt sũng tờ báo với một đống nhớp nháp màu trắng đục.

Divya dừng lại, sau đó cẩn thận gập tờ báo đã hỏng và đặt nó lên cái bàn cạnh cái bát.

“Cậu đọc cái thứ giẻ rách đó làm gì?” Tyler hỏi, cười ngoác miệng với cậu bạn. “Đúng là phí thời gian.”

“Tớ thích biết bạn học của tớ đang làm gì.” Divya trả lời. “Tớ cho rằng giữ một ngón tay lên mạch đập trên cơ thể một sinh viên cũng rất quan trọng. Một ngày nào đó ta sẽ khai trương cái công ty dị thường này, đó thứ “giẻ rách” này sẽ trở nên hết sức quan trọng đối với chúng ta, cậu không nghĩ vậy sao?”

Tyler nhún vai, nhưng cậu biết Divya nói đúng. Divya thường đúng. Đó là lý do chính mà Tyler và Cameron cộng tác với cậu ta ngay từ đầu. Họ đã gặp gỡ thế này, một lần một tuần, đôi khi thường xuyên hơn, kể từ tháng Mười hai năm 2002, *Gần hai năm tròn.*

“Ừm, chúng ta sẽ không khai trương được *cái gì hết* trừ khi tìm được người thay thế Victor.” Cameron ngắt lời, trong khi miệng vẫn nhồm nhoàm đầy trứng. “Đó là điều chắc chắn.”

“Cậu ta thực sự rút lui?” Tyler hỏi.

“Đúng thế.” Divya trả lời. “Cậu ta nói có quá nhiều việc phải làm, cậu ta không thể dành thêm chút

thời gian nào nữa cho việc này. Chúng ta cần một người lập trình mới. Và sẽ khó mà tìm được người nào giỏi như Victor.”

Tyler thở dài. Hai năm tròn – dường như họ chưa hề tới gần việc khai trương hơn chút nào so với hồi bắt đầu. Victor Gua là một bảo bối tuyệt vời – một tài năng máy tính và hiểu rõ thứ họ đang cố gắng xây dựng. Nhưng cậu ta không thể hoàn thành trang web, và giờ đây cậu ta đã rút lui.

Giá mà Tyler, Cameron, hay Divya có được nền tảng kiến thức về máy tính cần thiết để khiến cho thứ đó hoạt động được – Chúa ơi, Tyler biết từ sâu thẳm trong tâm hồn mình rằng công ty này sẽ là một thành công vĩ đại. Đó thực là một ý tưởng đáng kinh ngạc – ý tưởng mà Divya là người đầu tiên nghĩ ra, sau đó cậu và Cameron đã giúp mài giũa để biến nó thành thứ mà tất cả bọn họ cho dù có khiêm nhường cũng vẫn coi là ý tưởng cực kỳ thiên tài.

Dự án được gọi là Harvard Connection (Liên kết Harvard), một trang web sẽ làm thay đổi toàn bộ cuộc sống trong trường đại học – chỉ cần họ kiếm được một người có thể viết mã máy tính để khiến trang web đó hoạt động. Ý tưởng cốt lõi là rất đơn giản: đưa cuộc sống xã hội của Harvard lên mạng trực tuyến, xây dựng một trang web nơi những anh chàng như Tyler và Cameron – những người phải dành toàn bộ thời gian chèo thuyền, ăn, và ngủ - có thể gặp gỡ các cô gái – như các cô gái nhìn trộm họ từ chiếc bàn kê bên – mà không phải lang thang một cách kém hiệu quả và tốn thời gian loanh quanh khắp trường như đời thực vẫn thường đòi hỏi.

Là những hội viên có địa vị cao của Harvard, Tyler và Cameron có vị thế đặc biệt để thấy rằng tình hình giao tiếp xã hội của Harvard tệ đến mức nào. Những anh chàng có đủ tư cách – như họ - không bao giờ có cơ hội để gặp gỡ thoải mái các cô gái họ muốn lựa chọn, bởi vì họ quá bận rộn làm những việc giúp họ trở thành của quý của trường. Một trang web hướng tới xã hội hóa có thể giải quyết vấn đề đó, có thể tạo ra một môi trường thuận lợi, nơi các cô gái và các chàng trai có thể gặp gỡ.

Harvard Connection sẽ thỏa mãn nhu cầu ở một nơi vốn có bối cảnh xã hội khá trì trệ. Ngay bây giờ, nếu ta tham gia đội chèo thuyền hay chơi bóng chày, hay bóng đá – đó là tất cả những gì ta dành trọn thời gian để làm. Những cô gái duy nhất ta gặp sẽ là những cô lang thang quanh bờ sông, hoặc sân bóng chày, hoặc sân bóng. Nếu ta sống ở Quad, các cô gái ở Quad là những cô duy nhất ta có thể tiếp cận. Tất nhiên, ta có thể ném “bom khinh khí” vào bất kỳ ai trong phạm vi “sát thương” – nghĩa là có thể dùng địa vị một chàng trai Harvard để hạ gục các đối tượng quan tâm ở khoảng cách gần quanh ta – nhưng một trang web như Harvard Connection sẽ cải thiện rất nhiều phạm vi đó.

Đơn giản, hoàn hảo, thỏa mãn nhu cầu. Trang web sẽ có hai phần, hẹn hò và kết nối. Và một khi đã thành công ở Harvard, Tyler và Cameron đã tiên lượng rằng trang web sẽ di chuyển tới các trường đại học khác, có lẽ ở khắp các trường thuộc khối Ivy League. Rút cục thì mỗi trường đều có một phiên bản bom khinh khí riêng.

Điểm yếu duy nhất trong kế hoạch kinh doanh của họ là họ không có cách quái quỷ nào để xây dựng được trang web nếu thiếu sự giúp đỡ của một thiên tài máy tính thực thụ. Tyler và Cameron đã tự học về HTML hồi trung học – nhưng họ không đủ giỏi để thiết kế cái gì đó như thế này. Sự thật là họ cần một tài năng máy tính thực thụ để giúp cho trang web xã hội của họ đi vào hoạt động. Không chỉ là một

người thông minh – một người làm được điều mà họ đang cố gắng làm. Harvard Connection sẽ là thứ gì đó mà những anh chàng Harvard thực sự sử dụng, mỗi cuối tuần, một hạng mục bổ sung cho những hoạt động xã hội thường ngày của họ. Ta sẽ tắm, cạo râu, gọi vài cú điện thoại, sau đó kiểm tra Connection xem có ai vừa mới vào *ngó ngang* đến t>

“Victor bảo có thể tìm cho chúng ta vài cái tên.” Divya tiếp tục sau khi rũ tờ báo trên bát cháo yến mạch, cố gắng làm nó khô đi. “Vài cậu ở lớp khoa học máy tính của cậu ấy. Chúng ta có thể bắt đầu phỏng vấn mọi người, bắt tin rằng chúng ta đang tìm người.”

“Tớ có thể hỏi quanh Porc.” Cameron nói thêm. “Ý tớ là không ai ở đó hiểu biết lắm về máy tính, nhưng có lẽ ai đó có em trai.”

Tuyệt, Tyler nghĩ, tiếp theo họ sẽ đăng quảng cáo tìm người trên trung tâm khoa học và quanh khu vực phòng máy tính. Cậu nhìn Divya loay hoay làm khô tờ báo, và mặc dù bực mình, cậu buộc phải mỉm cười. Divya là anh chàng thật bóng bẩy, con của hai bác sĩ người Ấn Độ đến từ Bayside, quận Queens của thành phố New York, đã theo chân anh trai vào Harvard. Anh chàng luôn ăn mặc bảnh bao, tóc cắt gọn gàng, nói năng nghiêm túc. Không ai có thể đoán được cậu ta là một thiên tài về ghi ta điện – cụ thể là một bậc thầy kỹ thuật về các đoạn “metal” nặng. Trước công chúng, cậu ta luôn trưng ra vẻ bảnh bao quá đáng. Cậu ta thậm chí còn muốn giữ tờ báo sạch sẽ.

Trong khi quan sát Divya và tờ báo, cái nhìn của Tyler tình cờ hướng trở lại bàn của các cô gái sau lưng cậu bạn. Cô gái cao nhất trong nhóm – một cô gái tóc hạt dẻ với đôi mắt màu nâu nổi bật, mặc áo hai dây ngắn bên trong một chiếc áo thể thao của đội điền kinh Harvard – lúc đó đang nhìn thẳng vào cậu ta, mỉm cười qua một bờ vai rám nắng được cố ý để lộ ra. Tyler không thể không mỉm cười đáp lại.

Divya ho, cắt ngang dòng suy nghĩ của Tyler.

“Tớ rất nghi ngờ chuyện cô ấy quan tâm đến mã HTML.”

“Đâu có hại gì khi hỏi một câu.” Tyler đáp lại khi cậu nháy mắt với cô gái tóc hạt dẻ. Sau đó cậu ta nhồm dậy khỏi bàn. Cuộc gặp của họ rất ngắn ngủi – nhưng cho tới khi họ tìm được cho mình một Victor mới, họ chẳng có gì mấy để làm. Cậu ta hướng về phía nhóm các cô gái, sau đó dừng lại cười ngoác miệng với anh bạn người Ấn và tờ báo dính đầy cháo yến mạch.

“Có một điều tớ biết chắc chắn – cậu sẽ không tìm đâu được cho chúng ta một nhà lập trình máy tính ở trong tờ *Crimson* dờ dẩn đó

CHƯƠNG 4 | NHỮNG CHÚ GÀ ĂN THỊT ĐỒNG LOẠI

Eduardo đẩy cánh cửa lớn mở ra nhẹ nhàng hết mức có thể và lướt nhẹ vào giảng đường. Bài giảng đang vào lúc sôi nổi nhất; ở phía cuối của gian phòng theo kiểu phòng chiếu phim, trên một sân khấu được dựng lên và chiếu sáng từ phía sau bởi mấy chiếc đèn rọi cỡ công nghiệp, một người đàn ông nhỏ bé với giọng nói oang oang, mặc áo khoác thể thao bằng vải tuýt đang nhún nhảy sau cái bục giảng lớn bằng gỗ sồi. Người đàn ông trông đầy năng lượng, gò má tròn đỏ rực đầy say mê. Cánh tay khẳng khiu giật lên giật xuống, và cứ vài phút, ông lại đập một cái vào bục giảng, gây ra một tiếng bộp như tiếng súng nổ từ những cái loa treo từ cái trần nhà cao một cách kỳ cục. Sau đó ông chỉ qua vai, ở nơi phía đằng sau ông, treo ngang cái bảng đen cao ba mét là một chiếc bản đồ trông như dấu gạch nối giữa cái gì đó từ một quyển sách của Tolkien và cái gì đó đã chắc được treo trong phòng điều hành thời chiến tranh Roosevelt.

Eduardo không hề biết đây là lớp gì, hay bài giảng có nội dung thế nào. Cậu không nhận ra giảng viên, nhưng điều đó cũng chẳng có gì bất thường; có quá nhiều giảng viên, nghiên cứu sinh tham gia giảng dạy, và trợ giảng cao cấp ở Harvard, không ai có thể nhớ chính xác được hết. Cậu có thể đoán được từ kích thước của căn phòng - và thực tế là giảng đường ba trăm chỗ ngồi gần như kín - rằng đây là môn chủ chốt buộc phải học. Bởi vì chỉ có những lớp của môn chủ chốt mới lớn như thế này - vì đó là những môn bắt buộc, những môn mà sinh viên như Eduardo và Mark coi như tai ương cần thiết trong đời sống Harvard.

Những môn chủ chốt tại Harvard còn hơn bắt buộc - đó cũng là thứ mà nhà trường coi là triết lý sống. Ý tưởng nằm ở chỗ sinh viên phải dành một phần tư thời gian trên lớp cho những khóa học được thiết kế để sản sinh ra những học giả “toàn diện”. Hạng mục các môn học chủ chốt bao gồm văn hóa nước ngoài, nghiên cứu lịch sử, văn học, lý luận đạo đức, suy luận định lượng, khoa học và phân tích xã hội. Ý tưởng này dường như sâu sắc, nhưng trên thực tế, những môn chủ chốt không hề thực hiện được những ý tưởng cao quý đó. Do thực chất những môn học chủ chốt đáp ứng cho mẫu số chung nhỏ nhất, chẳng có ai học những môn chủ chốt vì họ thực sự quan tâm đến những môn đó. Vì thế, thay cho những khóa học chuyên sâu về lịch sử và nghệ thuật, sinh viên phải học lớp Văn hóa dân gian và Thần thoại học - hay như âu yếm được gọi bởi lũ sinh viên vẫn luôn ngủ qua những bài giảng lê thê là “Người Hy

Lạ dành cho những anh chàng Đam mê hoạt động tí não”^[9] hoặc một cch nhập môn đơn giản đối với môn vật lý. “Vật lý dành cho các nhà thơ”. Và nửa tá những khóa nhân loại học kỳ cục rất ít liên quan hoặc thậm chí chẳng có liên quan gì đến thế giới thực. Nhờ các môn học bắt buộc, gần như mọi sinh viên đã tốt nghiệp đại học Harvard đều đã học ít nhất một khóa học liên quan tới Yanomamô, “những người hung dữ” của rừng nhiệt đới Amazon, một bộ tộc nhỏ kỳ lạ sống như họ vẫn sống ở thời kỳ Đồ Đá. Một sinh viên tốt nghiệp Harvard không cần biết nhiều về chính trị hoặc toán học; nhưng nếu hỏi về Yanomamô, và bất cứ sinh viên tốt nghiệp nào cũng có thể trả lời cho bạn rằng họ rất hung dữ, rằng họ thường đánh nhau bằng những cây gậy dài và tham gia vào những nghi lễ chọc lỗ khuyên kỳ lạ, thậm chí còn kinh khủng hơn những nghi lễ của bọn nhóc chơi trên đường trượt ván ở trung tâm quảng trường Harvard.

Từ phía sau quảng trường rộng lớn, Eduardo quan sát giảng viên nhảy nhót sau bục giảng, đôi lúc nghe

được những từ hoặc cụm từ lạ lùng từ hệ thống âm thanh dội lại từ trên cao. Từ những từ đó, cậu có thể đoán rằng môn học bắt buộc này có gì đó liên quan đến lịch sử hoặc triết học; sau khi quan sát kỹ lưỡng hơn, cái bản đồ đằng sau giảng viên trông như Châu Âu vào thời điểm nào đó trong ba trăm năm qua – nhưng điều đó chẳng giúp làm mọi việc rõ hơn chút nào. Eduardo ngờ rằng lớp học có gì đó liên quan đến Yanomamô, nhưng ở Harvard, ta chẳng thể chắc điều gì.

Buổi sáng hôm này, cậu không tới đó để giúp mình trở nên “toàn diện” hơn. Cậu đang có nhiệm vụ mang bản chất khác hẳn.

Cậu liếc nhìn khắp gian phòng, đưa một tay che bớt mắt khỏi ánh sáng cường độ mạnh trên bục giảng viên, dường như chiếu hoàn toàn sai hướng so với thiết kế. Tay còn lại đang bận rộn vì kẹp dưới cánh tay trái là một cái thùng to, che bởi một cái khăn tắm xanh rộng lớn. Cái thùng rất nặng, Eduardo phải hết sức cẩn thận để không ai huých vào thứ đó khi cậu lướt qua từng hàng sinh viên để tìm kiếm.

Cậu phải mất vài phút mới xác định được chỗ Mark ngồi, một mình ở hàng ghế thứ ba từ dưới lên. Mark gác chân đi đôi dép xỏ ngón lên chiếc ghế trước mặt, dường như không có ai ngồi, và một quyển sách mở rộng dưới đùi. Cậu ta dường như không ghi chép một chút nào. Trên thực tế, cậu ta chẳng có vẻ gì là đang thức, mắt cậu ta nhắm chặt, đầu cậu ta gần như bị che kín bởi chiếc mũ chiếc áo khoác len mà cậu luôn mặc, tay thọc vào túi quần j

Eduardo cười một mình, trong vài tuần ngắn ngủi, cậu và Mark đã trở thành bạn bè thân thiết. Mặc dù họ sống ở hai nhà khác nhau và học hai chuyên ngành khác nhau, Eduardo cảm thấy họ có tinh thần chung – và cậu bắt đầu cảm thấy một cảm giác gần như là lạ lùng là hai đứa phải trở thành bạn bè, kể cả trước khi điều đó thành hiện thực. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi đó, cậu bắt đầu thích Mark thực sự, nghĩ đến cậu bạn như một người anh em, chứ không phải là một người cùng tham gia hội Do thái, và cậu khá chắc rằng Mark cũng cảm thấy như vậy về cậu.

Vẫn cười toét miệng, Eduardo nhẹ nhàng đi dọc xuống hàng ghế của Mark. Cậu bước qua đôi chân duỗi dài của một sinh viên năm thứ ba đang ngủ, một anh chàng cậu hầu như không nhận ra từ một trong những hội nghị chuyên đề về kinh tế, sau đó ngang qua hai cô gái năm thứ hai đang nghe MP3 từ chiếc túi giữa họ. Sau đó cậu thả người trên chiếc ghế trống bên cạnh Mark, đặt cái thùng phủ kín một cách thận trọng lên sàn trước mặt.

Mark mở mắt, thấy Eduardo ngay bên cạnh mình, và từ từ hướng sự chú ý đến cái thùng trên sàn nhà.

“Ồ, khi thật.”

“Đúng thế.” Eduardo trả lời.

“Đó không phải...”

“Phải đây”

Mark huýt sáo nhỏ, sau đó cúi xuống hất một góc của tấm chăn.

Ngay lập tức, con gà sống bên trong thùng sữa bằng tôn bắt đầu kêu quang quác với âm vực lớn nhất. Lông bay tung tóe khỏi thùng, bay tung lên, sau đó bay lả tả xuống Eduardo và Mark và bất cứ ai trong bán kính năm mét. Mấy cậu sinh viên ở hàng trước và sau há hốc mồm nhìn họ. Trong vòng một giây, mọi người ở gần họ trong giảng đường đều quay xuống nhìn họ, vẻ sững sốt pha với thích thú hiện lên nét mặt.

Gò má Eduardo đỏ bừng rồi cậu nhanh chóng cúi xuống giật góc khăn tắm xuống đóng kín trên cái thùng. Từ từ, chú gà trở nên yên lặng. Eduardo liếc xuống bọc giảng, nhưng giảng viên người Anh vẫn đang huyền thuyên giảng về người Anh và bọn cướp biển Viking và bất cứ ai khác quanh thời kỳ đó. hệ thống âm thanh tràn ngập, giảng viên không nhận thấy sự lộn xộn – ơn Chúa.

“Thật tuyệt,” Mark bình luận, cười ngoác miệng khi nhìn cái thùng. “Tớ rất thích anh bạn mới của cậu. Anh ta vui chuyện hơn cậu nhiều.”

“Chẳng có gì hay cả,” Eduardo xuyết, lờ đi câu trêu chọc của Mark “Con gà này thật là phiền toái, nó gây cho tớ cả đống rắc rối.”

Mark chỉ tiếp tục cười. Công bằng mà nói, tình huống quả là hài hước, khi nhìn từ bên ngoài. Con gà là một phần trong lễ kết nạp vào Phoenix của Eduardo; cậu được chỉ dẫn phải luôn mang nó theo, đem nó theo mọi nơi, cả ngày lẫn đêm, tới tất cả các lớp học, phòng ăn, phòng ký túc xá mà cậu ghé qua chơi. Quái quỷ, cậu còn phải ngủ cùng với con vật khốn khiếp đó. Trong nguyên năm nay, công việc của cậu là giữ cho con gà đó còn sống.

Và trong vài ngày đầu tiên, mọi việc diễn ra xuôi chèo mát mái. Con gà có vẻ hài lòng, và không giáo viên nào biết về chuyện đó. Cậu ta đã tránh phần lớn các buổi học nhóm, vờ là bị cúm. Phòng ăn và phòng ký túc xá là chuyện đơn giản. Phần lớn các sinh viên khác trong trường biết về lễ kết nạp của Câu lạc bộ Sinh viên vì thế không ai gây khó khăn cho cậu. Và một trong số ít những nhân vật có thẩm quyền mà cậu gặp trong hoạt động đều vờ như không thấy. Được vào một câu lạc bộ sinh viên là một chuyện lớn và mọi người đều biết chuyện đó.

Nhưng hai ngày cuối lễ kết nạp, mọi chuyện trở nên phức tạp hơn.

Tình hình đã xấu đi bốn mươi tám tiếng trước đó, khi Eduardo mang con gà sống về ký túc xá ở Eilott sau một ngày dài lẩn tránh ở các lớp học. Hóa ra cuối hành lang của phòng Eduardo là hai anh chàng là Hội viên của Câu lạc bộ Porcellian, Eduardo đã gặp cả hai vài lần, nhưng vì họ luôn đi theo hai hướng khác nhau, họ chưa thực sự quen nhau. Eduardo chưa hề nghĩ về chuyện đó cho đến lúc hai sinh viên nhìn thấy cậu mang theo hai con gà. Cậu cũng chẳng thêm che giấu ý định rằng trong bữa tối, cậu quyết định cho con gà ăn một chút thịt gà rán mà cậu lén mang từ phòng ăn về.

Phải tới hai mươi tư tiếng sau, cho đến khi tờ *Harvard Crimson* đăng tải một thông tin bùng nổ, thì Eduardo mới nhận ra chuyện gì đã xảy ra. Tối hôm đó sau khi chứng kiến Eduardo cho con gà ăn thịt gà, hai anh chàng của hội Porc đã viết một bức thư điện tử nặc danh đến một nhóm Quyền bảo vệ động vật có t. Bức thư điện tử, được ký tên bởi một người tự nhận là “Jennifer” – địa chỉ mail là friendofthePorc@hotmail.com kết tội Phoenix đã yêu cầu hội viên mới tra tấn và giết gà sống như một nghi thức kết nạp. Liên minh quan tâm gia cầm đã ngay lập tức liên lạc với ban giám hiệu Harvard,

gặp gỡ tới tận cấp cao nhất là giám đốc ^[10] Larry Summers. Một cuộc điều tra của ủy ban sp xếp tiến hành - và Phoenix phải tự bảo vệ mình trước buộc tội tàn phá động vật - bao gồm cả việc buộc loài gia cầm yếu ớt phải ăn thịt đồng loại.

Nói chung, Eduardo phải thừa nhận đó là một trò chơi khăm rất khá của bọn hội viên Porc – nhưng đó là cơn đau đầu lớn cho Phoenix. May mắn là ban lãnh đạo Phoenix chưa theo đó mà lần lại dấu vết là Eduardo, mặc dù là dù họ có làm vậy, hy vọng họ sẽ nhìn thấy sự hài hước của tình huống.

Tất nhiên, Eduardo không được lệnh tra tấn và giết con gà của mình, mà ngược lại, cậu được ra lệnh cho giữ con gà còn sống và khỏe mạnh. Có lẽ việc cho chú gà ăn thịt gà là một sai lầm, làm sao cậu biết được gà ăn gì chứ. Chuyện đó đâu có kèm ở trong sổ tay hướng dẫn. Eduardo học ở một trường dự bị đại học của người Do Thái ở Miami. Người Do Thái thì biết quái gì về gà chứ ngoài việc chúng được chế biến thành món xúp thật ngon?

Toàn bộ rắc rối này gần như làm lu mờ thực tế là Eduardo gần hoàn thành giai đoạn kết nạp. Trong vài ngày nữa, cậu sẽ là hội viên của Phoenix. Nếu thất bại với con gà không làm cho cậu bị tống cổ, chẳng mấy nữa cậu sẽ dành thời gian cuối tuần với câu lạc bộ và tương lai của cậu sẽ thay đổi đáng kể. Những thay đổi đó thậm chí đã bắt đầu có ảnh hưởng.

Cậu ngả người về Mark, giữ tay trên cái thùng che kín, cố gắng dỗ chú gà vẫn còn hoảng loạn yên lặng thêm một lúc nữa.

“Tớ phải ra khỏi đây trước khi thứ này lại bùng nổ,” cậu ta thì thầm, “nhưng tớ chỉ muốn chắc là chúng ta vẫn theo kế hoạch tối nay”

Mark nhún mày và Eduardo gật đầu, mỉm cười. Đêm trước cậu đã gặp một cô gái vào giờ uống cóc-tai của Phoenix. Tên cô ấy là Angie, dễ thương, mảnh dẻ và là người Á, và cô ấy có bạn gái. Eduardo đã thuyết phục cô ấy mang theo bạn, và tối nay bốn người bọn họ sẽ đi uống nước ở Graftotreet Grille. Một tháng trước, chuyện như vậy là khó có thể tưởng tượng.

“Tên cô ấy là gì nhỉ?” Mark hỏi, “Ý tớ là tên cô bạn í?”

“Monica”

“Cô ấy có hấp dẫn không?”

Thực sự Eduardo không biết cô ấy có hấp dẫn không. Cậu ta chưa từng gặp cô gái. Nhưng trong đầu cậu, cả hai đều không có quyền được lựa chọn lắm. Cho tới giờ phút này, cả hai nàng chưa tới mức xô cửa lao tới họ. Bây giờ khi Eduardo gần như được kết nạp vào Phoenix, cậu bắt đầu tiếp cận được phụ nữ, và cậu quyết tâm đưa bạn mình đi cùng. Cậu chưa thể đưa Mark vào Phoenix, nhưng chắc chắn có thể giới thiệu bạn mình với một vài cô gái.

Mark nhún vai, Eduardo nhẹ nhàng nhấc cái thùng và đứng lên. Khi cậu bắt đầu đi xuống hàng ghế phía lối đi, cậu liếc nhanh quần áo của Mark - đôi dép xỏ ngón Adidas quen thuộc, quần jean, và cái

áo khoác len có mũ. Sau đó Eduardo vượt thẳng cà vạt của mình, phủ cho chiếc lông gà rơi khỏi ve chiếc áo sơ mi màu xanh sẫm. Cà vạt và áo sơ mi gần như đã trở thành đồng phục của cậu, vào những ngày cậu có các cuộc gặp Hiệp hội Đầu tư, cậu thậm chí còn mặc cả bộ com-lê.

“Hãy tới đó lúc tám giờ,” cậu ta gọi với lại chỗ Mark, “À này Mark...”

“Gì vậy?”

“Cố gắng mặc cái gì đó đẹp đẹp, để thay đổi nhé”.

CHƯƠNG 5 | TUẦN CUỐI CÙNG CỦA THÁNG MƯỜI NĂM 2003

Đằng sau mọi gia tài lớn, đều có một tội ác lớn.

Nếu Balzac bằng cách nào đó sống lại được để chứng kiến Mark Zuckerberg lao vào phòng ký túc xá ở Kirkland vào buổi tối vĩ đại đó vào tuần cuối cùng của tháng Mười năm 2003, ông đã phải sửa lại câu văn nổi tiếng của mình; bởi vì giây phút lịch sử đó, giây phút chắc chắn đã dẫn tới một trong những gia tài lớn nhất trong lịch sử hiện đại, không bắt đầu bằng một tội ác tính cả một trò chơi khăm ở trường đại học.

Nếu Balzac vừa mới sống lại đã có mặt ở đó, trong căn phòng ký túc thanh đạm, chật hẹp, ông đã có thể thấy Mark đi thẳng tới máy tính; không hề nghi ngờ gì, anh chàng đang tức giận, và mang theo vài lon bia Beck. Như thường lệ, có lẽ cậu đi đôi dép tông Adidas, và cái áo khoác có mũ. Chuyện cậu ghét bất kỳ loại giày dép nào không phải loại dép tông là khá nổi tiếng, và một ngày cậu nhất quyết sẽ có vị thế để có thể thoải mái đi duy nhất loại dép đó.

Có lẽ Mark đã tợp một ngụm bia lớn, để vị đắng của nó ngấm sâu vào tận cổ họng, khi cậu ta gõ những ngón tay lên bàn phím laptop, nhẹ nhàng gọi cái máy thức dậy.

Từ hồi trung học, có thể nhận thấy rằng suy nghĩ của cậu dường như luôn trở nên rõ ràng hơn khi để nó thoát ra qua đôi tay. Với người đứng ngoài quan sát, mối quan hệ của cậu với máy tính dường như êm ả hơn nhiều bất kỳ mối quan hệ nào khác cậu từng có với bất kỳ ai ở thế giới bên ngoài. Cậu chưa từng hạnh phúc hơn khi nhìn qua hình phản chiếu của chính mình trong cái màn hình trong vắt đó. Có lẽ, sâu thẳm bên trong, điều đó có liên quan gì đó đến khả năng kiểm soát; với máy tính, Mark luôn ở vị thế kiểm soát. Hoặc có lẽ còn hơn thế, một tình trạng gần như cộng sinh đã nảy nở sau rất nhiều năm rèn luyện. Cách những ngón tay Mark chạm vào bàn phím: đây là nơi dành cho cậu. Đôi khi, dường như cậu cảm thấy đây là nơi duy nhất dành cho mình.

Buổi tối hôm đó, muộn hơn tám giờ một chút, cậu bắt đầu nhìn chăm chăm vào màn hình sáng trưng, những ngón tay tìm đến các phím thích hợp, mở ra một trang blog mới tinh – điều gì đó nhiều khả năng đã được lọc qua trí óc cậu trong vài ngày. Tâm trạng thất vọng – có lẽ do kết quả của buổi tối cậu vừa trải qua – dường như là sự thúc đẩy cuối cùng để tiến xa hơn nữa với ý tưởng đó, biến thóc thành gạo. Cậu bắt đầu với cái tit:

Harvard Face Mash/Quy trình.

Có thể cậu đã dừng lại nhìn dòng chữ đó trong vài phút, bản khoản không biết liệu mình có thực sự làm đến cùng chuyện này. Có thể cậu đã uống thêm một ngụm bia nữa, và cúi người trên bàn phím

*8h13 tối: ***** là một con khốn. Mình phải nghĩ đến điều gì đó để không nghĩ đến cô ta nữa.*

Mình cần phải nghĩ đến để làm đầu óc bạn rộng. Thật dễ dàng, bây giờ mình chỉ cần một ý tưởng.

Có lẽ đầu đó bên trong những suy nghĩ của Mark, cậu biết rằng đổ lỗi hết cho cô gái đã từ chối cậu không phải là công bằng. Hành động của cô gái này đâu có khác gì với cách phần lớn các cô gái khác đã đối xử với Mark trong suốt thời gian học trung học và đại học? Kể cả Eduardo, cũng là một anh chàng đam mê học hành và kém giao tiếp, còn gặp may mắn với các cô gái hơn cả Mark Zuckerberg. Và giờ đây khi Eduardo sắp vào được Phoenix – vậy thì tối nay Mark cũng sẽ làm điều gì đó giúp lấy lại một phần khả năng kiểm soát đó, cho tất cả bọn họ thấy mình có thể làm gì.

Có lẽ cậu đã uống thêm một ngụm bia, sau đó hướng sự chú ý đến chiếc máy tính để bàn cạnh chiếc laptop. Cậu nhấn vài phím, và màn hình chiếc máy bàn kêu vo vo tinh giắc. Cậu nhanh chóng mở kết nối Internet, kết nối vào mạng máy tính của trường. Vài lần nhấp phím nữa và cậu đã sẵn sàng.

Cậu trở lại với chiếc laptop, rồi quay lại làm việc trên blog:

9h48 tối: Tôi hơi say, và sẽ không nói dối. Thế thì sao nếu bây giờ thậm chí còn chưa tới 10h tối và là một đêm thứ Ba? Sao chứ? Danh bạ hình ảnh điện tử (facebook) Kirkland đang mở trên màn hình máy tính của tôi và vài người có những bức hình khá kinh khủng.

Có lẽ cậu đã cười lớn khi xem qua những bức hình rải khắp màn hình máy tính để bàn. Rõ ràng, cậu nhận ra vài chàng trai, và thậm chí cả vài cô gái – nhưng phần lớn trong số họ có lẽ là người lạ đối với cậu, mặc dù cậu đã đi ngang qua họ trong phòng ăn hoặc trên đường tới lớp học. Cậu hầu như cũng là người hoàn toàn xa lạ đối với họ; một số cô gái chắc chắn đã nỗ lực hơn để lờ cậu đi.

Tôi thực tình muốn đặt một số gương mặt đó cạnh hình của các loài gia súc để mọi người bỏ phiếu xem bức hình nào hấp dẫn hơn.

Tại một điểm nào đó trong quá trình này, Mark bắt đầu trao đổi ý tưởng với những người bạn đã về nhà sau bữa ăn tối, từ các lớp học, sau khi đi uống ở đâu đó – phần lớn các cuộc trao đổi đều thực hiện qua thư điện tử, như thường lệ. Không ai trong số bạn bè của cậu còn dùng nhiều tới điện thoại nữa; đều là email. Ngoài Eduardo, hầu như họ đều mê đắm chiếc máy tính, cũng như Mark. Cậu ta trở lại với blog:

Đó không phải một ý tưởng lớn và có lẽ còn không cả hài hước, nhưng Billy nghĩ ra giải pháp so sánh hai người trên danh bạ hình ảnh điện tử, và chỉ thỉnh thoảng đưa ảnh động vật lên đó. Hay lắm Olson! Mình nghĩ cậu ta đã phát hiện ra điều gì đó.

Đúng thế, với một sinh viên như Mark, điều đó dường như đúng là một ý tưởng lớn. Danh ba hình ảnh điện tử nhà ở của Kirkland – tất cả các danh bạ hình ảnh của trường, như cơ sở dữ liệu ảnh sinh viên được biết đến – đều là thứ trì trệ, được trường biên soạn hoàn toàn theo thứ tự bảng chữ cái.

Những ý tưởng tràn ngập lôi cuốn trí tưởng tượng của Mark trong vài ngày qua giờ đang hình thành thứ gì đó rất thực – ý tưởng về một web site. Đối với Mark, có khả năng điều thú vị nằm ở chỗ có thể áp dụng được toán học vào đó – tính chất tin học của nhiệm vụ, điểm mấu chốt ở trung tâm của ý tưởng về trang web. Đó không chỉ là vấn đề viết chương trình, mà còn là tạo ra thuật toán chính xác. Có một chút phức tạp trong đó mà bạn bè cậu chắc chắn sẽ đánh giá cao – dù phần lớn sinh viên trong trường bao gồm các cô gái ngọc ngà và những anh chàng quê mùa không bao giờ hiểu nổi.

11h09 tối: Tuyệt lắm, chạy được rồi. Tôi không chắc làm thế nào để lũ gia súc ăn nhập với toàn bộ chuyện này (ta đâu thể nào chắc chắn được khi dính đến lũ gia súc chứ...), nhưng tôi thích ý tưởng so sánh hai người với nhau. Nó khiến cho toàn bộ chuyện này có một cảm giác rất toán học, vì xếp hạng đánh giá của mọi người về các bức hình sẽ mang tính tuyệt đối hơn so với, chẳng hạn như, chọn một con số để đại diện cho sự hấp dẫn của mỗi người như người ta làm trên hotornot.com. Một chuyện khác chúng ta cũng cần là rất nhiều bức hình. Không may, Harvard không có sẵn một danh bạ hình ảnh điện tử tập trung, vì thế tôi sẽ phải lấy toàn bộ hình ảnh của từng khu nhà ký túc xá riêng mà mọi người tham gia. Và điều đó nghĩa là không có hình của sinh viên năm thứ nhất... chết tiệt.

Có lẽ tại thời điểm đó, cậu biết mình sắp sửa bước qua một ranh giới – nhưng mặt khác, cậu đã bao giờ chịu đứng yên trong ranh giới đâu. Đó là mục tiêu của Eduardo, mặc áo vét và cà vạt, tham gia vào Câu lạc bộ nam sinh viên, hòa mình với mọi người khác trong khuôn khổ. Từ bé, rõ ràng cậu không thích khuôn cát cho trẻ em chơi (sandbox). Dường như cậu là kiểu người muốn đá bay mọi loại cát.

12h58 sáng: Bắt đầu xâm nhập mạng máy tính nào. Đứng đầu danh sách là Kirkland. Họ để mở mọi thứ và cho phép có chỉ mục tra cứu trong cấu hình máy chủ Apache của họ, vì thế một chút công cụ giúp xâm nhập và tải dữ liệu là đủ để tải về toàn bộ danh bạ hình ảnh điện tử của Kirkland. Trò trẻ con dễ ợt.

Chuyện đó quả thực đơn giản lắm – đối với Mark. Nhiều khả năng, chỉ trong vài phút, cậu đã có toàn bộ các bức ảnh trên danh bạ hình ảnh điện tử của Kirkland tải từ máy chủ của trường vào laptop của cậu. Tất nhiên, theo một cách hiểu thì đó cũng là lấy cắp – cậu không có quyền hợp pháp đối với những bức hình đó, và tất nhiên trường đại học không tải hình lên để bất kỳ ai cũng được phép tải về. Nhưng ngược lại, nếu thông tin có thể dễ dàng lấy được, chẳng lẽ Mark không có quyền lấy? Loại người có thẩm quyền quái quỷ nào có thể quyết định rằng cậu không được phép truy cập vào một thứ có thể dễ dàng truy cập đến vậy?

1h03 sáng: Tiếp theo trong danh sách là nhà Eliot. Họ cũng để mở, nhưng không có chỉ mục trong Apache. Tôi có thể chạy tìm kiếm rộng và nó sẽ đưa lại toàn bộ hình ảnh trong cơ sở dữ liệu trong một trang đơn lẻ. Sau đó tôi có thể lưu trang đó lại và Mozilla có thể lưu lại toàn bộ hình ảnh cho tôi. Tuyệt. Tiếp tục nào...

Bây giờ cậu đang chìm đắm trong thiên đường của một tin tặc. Xuyên nhập vào hệ thống máy tính của Harvard thực sự là một trò trẻ con đối với cậu. Cậu thông minh hơn bất kỳ ai Harvard đã tuyển dụng để xây dựng hệ thống, cậu thông minh hơn ban giám hiệu, và chắc chắn thông minh hơn những hệ thống an ninh mà Harvard đang sử dụng. Thực sự, cậu đang dạy họ một bài học – cho họ thấy những khiếm khuyết trong hệ thống. Cậu đang làm một việc tốt, mặc dù nhiều khả năng họ sẽ không nhìn nhận việc đó như vậy. Nhưng kìa, Mark đang lưu lại mọi điều cậu đang làm ngay trong blog của mình. Và khi xây dựng trang Web, cậu sẽ đưa ngay blog vào đó để mọi người có thể thấy. Có thể hơi điên rồ, nhưng đó sẽ là lớp kem trên chiếc bánh.

1h06 sáng: Lowell có chút bảo mật. Họ đòi hỏi kết hợp tên người sử dụng và mật khẩu để có thể truy cập danh bạ hình ảnh điện tử. Tôi phải tự suy luận rằng họ không có truy cập vào cơ sở dữ liệu người dùng chính của khoa, vì thế sẽ chẳng có cách nào để họ biết mật khẩu của mọi người, và tòa nhà đó không hỏi mật khẩu của sinh viên, vì thế phải là cái gì đó khá. Có lẽ có một kết hợp tên người sử dụng và mật khẩu của khoa mà mọi sinh viên ở Lowell đều biết. Điều đó dường như hơi khó quản lý bởi vì ban quản trị trang web không thể nói với mọi sinh viên ở Lowell biết cách đoán ra tên người sử dụng và mật khẩu mà lại không để lộ ra hết. Và họ thực sự muốn mọi người biết việc xác nhận nhân thân kiểu nào là cần thiết, vì thế có lẽ cũng không phải cách đó. Vậy thứ gì mà mỗi sinh viên đều có và có thể được sử dụng để xác nhận nhân thân mà ban quản trị của trang web của tòa nhà có thể tiếp cận? Số thẻ sinh viên chẳng? Sự nghi ngờ được xác nhận – đã đến lúc kiếm cho mình một kết hợp tên và mã số thẻ sinh viên phù hợp ở Lowell và mình vào được. Nhưng vẫn còn có vấn đề. Những bức hình được chia thành một nhóm có các trang khác nhau, và mình quá lười biếng, đâu có sức đi qua hết những trang đó và lưu từng trang lại. Viết tập lệnh với ngôn ngữ Perl[11] để giải quyết điều đó dường như là câu trả lời hợp lý. Quà vậy.

Đó chính là xuyên nhập theo nguyên tắc cơ bản nhất của nó – hết như một người viết mật mã làm việc trong hang để đánh bại mật mã của bọn quốc xã. Cho đến giờ, máy tính của Mark đang đầy dần toàn những bức ảnh; chẳng mấy chốc sẽ có nửa số lượng cơ sở dữ liệu ảnh của các tòa nhà ký túc xá trong tay. Từng cô gái trong trường – ngoại trừ sinh viên năm thứ nhất – nằm dưới quyền sự kiểm soát của cậu, trong chiếc laptop này, từng byte và bit điện tử đại diện cho những gương mặt xinh xắn và không xinh xắn lắm, tóc vàng, hạt dẻ, và hoe đỏ, những cô ngực lớn và ngực nhỏ, cao và thấp, tất cả, từng cô gái một. Chuyện này sẽ ngoài sức tưởng tượng đây.

1h31 sáng: Adams không có chút bảo mật nào, nhưng giới hạn số kết quả chỉ ở 20 cái một trang. Tất cả những gì mình cần làm là lại lòi ra chính tập lệnh mà mình vừa mới dùng ở nhà Lowell và thế là xong.

Từng nhà một, từng cái tên một theo bảng chữ cái. Cậu đang thu thập hết.

1h42 sáng: Quincy không có danh bạ điện tử. Thật đáng xấu hổ. Mình chẳng thể làm gì được về chuyện này. 1h42 sáng: Dunster thật đáng sợ. Không chỉ không có thư mục công cộng, mà thậm chí chẳng hề có thư mục nào hết. Ta phải tìm kiếm, và nếu tìm kiếm cho ta hơn 20 trường hợp trùng khớp, chẳng trường hợp nào cho kết quả. Và kể cả khi ta có kết quả, nó cũng chẳng hề liên kết trực tiếp với bất cứ hình ảnh nào; nó liên kết với một mã lệnh php[12] có tác dụng đối hướng hoặc gì đó. Kỳ cục. Trường hợp này có lẽ khó đây. Mình sẽ quay lại sau.

Với những tòa nhà mà cậu không thể qua được ngay lập tức, nhiều khả năng cậu ta sẽ tìm được cách giải quyết sau. Không có bức tường nào mà cậu không thể trèo qua. Harvard là trường đại học hàng đầu trên thế giới, nhưng nó không phải là đối thủ của Mark Zuckerberg, của chiếc máy tính của cậu.

1h52 sáng: Leverett khá hơn một chút. Họ vẫn có thể khiến ta tìm kiếm được, nhưng ta có thể thực hiện tìm kiếm rộng và kết nối được với những trang có hình ảnh của mọi sinh viên. Hơi khó chịu khi họ chỉ cho phép ta xem từng bức hình một, và chẳng bao giờ có chuyện tôi sẽ vào 500 trang để tải về từng bức hình một, vì thế chắc chắn phải lòi trình soạn thảo emacs ra sửa đổi tập lệnh perl đó. Lần này, nó sẽ nhìn trong thư mục để xem phải tới trang nào bằng cách tìm các liên kết có các biểu thức chính quy (regex). Sau đó nó sẽ tới tất cả các trang mà nó tìm được kết nối và sẽ sẵn hình ảnh từ đó. Sẽ phải thử vài lần để viết tập lệnh... lại thêm một chai bia nữa.

Lúc đó nhiều khả năng Mark hoàn toàn tỉnh táo và chìm đắm trong quá trình. Cậu không quan tâm lúc đó là mấy giờ, hay đã khuya tới mức nào. Với những anh chàng như Mark, thời gian chỉ làm một vũ khí của giới quyền lực, như trật tự bảng chữ cái. Những kỹ sư, tin tặc có hạng – họ không hoạt động dưới sự ràng buộc của thời gian như mọi người khác.

1h52 sáng: Mather về cơ bản cũng như Leverett, ngoại trừ họ chia nhỏ thư mục thành các lớp. Không hề có sinh viên năm thứ nhất nào trong danh mục hình ảnh của họ... quá kém.

Và cậu cứ tiếp tục khi đêm trôi đi. Tới bốn giờ sáng, dường như cậu đã đi xa hết mức có thể - tải về hàng ngàn bức hình từ cơ sở dữ liệu của các tòa nhà ký túc xá. Có vẻ như có vài tòa nhà không thể truy cập trực tuyến theo kiểu của James Bond bằng cách đóng đô trong tòa nhà Kirkland được – có lẽ cần có địa chỉ IP từ trong những tòa nhà đó mới vào được. Nhưng cũng có thể Mark đã biết cách làm điều đó – chỉ cần mất chút công sức đi tới đi lui. Trong vài ngày nữa, cậu sẽ có mọi thứ mình cần.

Một khi đã có đủ dữ liệu, cậu sẽ chỉ còn phải thuật toán. Những chương trình toán học phức tạp để khiến cho trang web hoạt động. Sau đó đến lượt chương trình. Có lẽ sẽ mất một ngày, hoặc tối đa là hai.

Cậu sẽ đặt tên trang web đó là facemash.com. Chắc nó sẽ rất đẹp.

Có lẽ Harvard sẽ đè bẹp nó vì lý do pháp lý mà không nhận ra giá trị của nó như một dự án mạo hiểm có thể được mở rộng tới những trường đại học khác (có lẽ là những trường có những người đẹp). Nhưng có một điều chắc chắn, đó là mình là thằng ngốc khi làm trang web này. Thế đấy. Nhưng rốt cục cũng phải có ai đó xây dựng nó chứ...

Có lẽ cười toét miệng khi tải về những thứ cần thiết cuối cùng, cậu viết câu giới thiệu chào đón mọi người vào trang web khi cậu khai trương:

Ta có bị lừa bịp vì ngoại hình của ta? Không. Ta có bị đánh giá vì điều đó? Có.

Đúng thế, nó sẽ đẹp kinh khủng.

CHƯƠNG 6 | TỐI MUỘN HÔM ĐÓ

Nếu bạn hỏi một tin tức chính thống điều gì sẽ xảy ra tiếp theo, sau cái đêm mùa thu giá lạnh đó ở Cambridge, câu trả lời dường như khá rõ ràng. Dựa trên blog Mark tạo ra, ghi lại cả quá trình suy nghĩ trong khi cậu tạo ra Facemash, ta có thể phỏng đoán điều gì sẽ xảy ra tiếp theo. Có thể có những giải thích khác, nhưng ta biết có những tòa nhà nhất định Mark gặp khó khăn khi xâm nhập. Cậu ta có thể đã có được điều mình cần theo những cách khác, chúng hiển nhiên không biết đích xác mọi chi tiết; nhưng chúng ta có thể hình dung cách nó được tiếp tục:

Một tòa nhà ký túc xá của Harvard. Giữa đêm khuya. Một anh chàng biết rất nhiều về bảo mật máy tính và cách qua được hàng rào đó. Một anh chàng sống bên ngoài thế giới rộng lớn bị khuấy tung bởi hoóc-môn của cuộc sống đại học. Một anh chàng có lẽ muốn được tham gia vào đó. Hoặc có lẽ một anh chàng chỉ thích chứng minh những điều mình có thể làm, chứng minh mình thông minh hơn bất kỳ ai khác.

Hãy hình dung anh chàng đó, thu mình trong bóng tối. Cúi xuống thật thấp, tay và đầu gối hạ xuống, co tròn nấp đằng sau chiếc xô-pha như tấm thảm bên dưới bàn chân và đôi dép xỏ ngón bằng nhung đỏ thẫm, nhưng phần còn lại của căn phòng chỉ là bóng tối, một cái hang mỗi chiều sáu mét đầy những hình thù và bóng hắt lên tường.

Có lẽ anh chàng không cô đơn – có lẽ hai trong số những cái bóng đó là người, một cô gái và một chàng trai, ở vị trí bên cạnh bức tường đằng xa, ngay giữa hai cái cửa sổ nhìn ra ngoài sân. Từ vị trí của cậu sau chiếc xô-pha, anh chàng không thể biết họ là sinh viên năm hai, năm ba hay năm cuối. Nhưng chắc cậu biết họ là những người đang xâm phạm – cũng như cậu. Phòng khách ở tầng ba không hẳn bị cấm lui tới, nhưng thường phải có chìa khóa mới vào được bên trong. Anh chàng không có chìa khóa, cậu chỉ chọn thời điểm một cách hoàn hảo – chờ bên ngoài cửa, ở đầu cầu thang tầng ba tới lúc người dọn dẹp xong thảm và cửa sổ, và sau đó, vào thời điểm phù hợp, khi ông ta bắt đầu cất dụng cụ và đi ra – lén vào trong, để lại một quyển sách giáo khoa chặn ở khung cửa.

Chàng trai và cô gái, mặt khác, thì chỉ gặp may. Có lẽ họ đã nhận thấy cửa bị đẩy mở ra, và sự tò mò đã đẩy họ vào trong. Như chúng ta có thể hình dung, anh chàng đã nấp vào sau cái xô-pha một cách kịp thời. Cũng không phải đôi trai gái sẽ nhận thấy cậu – họ còn đang mải chuyện khác.

Lúc đó, chàng trai để cô gái tựa lưng vào tường, cái áo khoác da để phanh ra và áo len kéo lên tận trên xương đòn. Đôi tay chàng trai vuốt ve lên phía trên làn da bụng phẳng để trần của cô gái, và cô uốn cong lưng, đôi môi chàng trai chạm nhẹ vào cổ cô gái. Dường như cô sắp sửa trao hết cho anh chàng, ngay lúc đó và tại đó – nhưng may thay, có điều gì đó khiến cô gái đổi ý. Cô để anh chàng kéo dài thêm một giây nữa, sau đó đẩy ra và cười.

Rồi cô gái kéo tay chàng trai và kéo anh ta ngang qua căn phòng về phía cửa. Họ đi qua ngay sát chiếc xô-pha – nhưng cả hai đều không nhìn về hướng anh chàng. Tới lúc cô gái với tay về phía cửa và đẩy cửa mở ra, chàng trai đã vòng tay quanh eo cô gái, và anh ta nửa như nhấc bổng cô ra ngoài hành lang.

Cánh cửa đóng lại và vào cuốn sách – và trong một giây ngắn ngủi, anh chàng nghĩ quyển sách sẽ trượt ra và mình sẽ bị khóa bên trong cả đêm. May thay, quyển sách lại giữ được. Và cuối cùng, anh chàng cũng còn lại một mình, với những hình thù và những cái bóng.

Chúng ta hình dung anh chàng nhẹ nhàng ra khỏi đằng sau chiếc xô-pha và tiếp tục việc mình đang làm trước khi bị cắt ngang. Anh chàng bắt đầu đi vòng quanh phòng, đầu gối hơi nhún xuống khi kiểm tra tỉ mỉ các bức tường tối, đặc biệt là khu vực ngay dưới đường chỉ tường. Thêm vài phút nữa để tìm thấy thứ anh chàng đang tìm – và sau đó cười khoái trá, với lấy chiếc ba lô đeo trên vai trái.

Anh chàng quỳ gối xuống khi mở ba lô. Những ngón tay cậu tìm thấy chiếc laptop Sony nhỏ bên trong, và cậu kéo mạnh cái máy ra. Một dây cáp nối đã được cắm vào chiếc Sony, đứng đờ và lúc lắc tự do khi anh chàng bật chiếc máy lên. Với sự dễ dàng của một chuyên gia, anh chàng cầm lấy một đầu của dây cáp – và cắm vào cổng gắn trên tường, cách vài inch phía trên đường chỉ tường bằng thạch cao.

Với vài cái gõ nhanh ngón tay lên bàn phím máy tính, anh chàng bắt đầu vào chương trình mình đã viết vài tiếng trước và ngồi nhìn khi màn hình laptop phản chiếu nhấp nháy lên mặt; cùng với anh chàng, chúng ta hầu như có thể hình dung được những gói thông tin điện tử tí xíu được hút qua lên đường cáp, những nhịp đập năng lượng tinh khiết tí xíu được chọn lọc từ linh hồn điện tử của chính tòa nhà.

Nhiều giây tích tắc trôi qua khi chiếc laptop kêu vo vo trong phòng ăn tĩnh mịch, thỉnh thoảng anh chàng lại liếc về phía sau, để chắc rằng căn phòng vẫn hoàn toàn không có ai. Hiển nhiên tim anh chàng đập thình thịch, và chúng ta có thể hình dung những dòng mồ hôi nhỏ xíu nhỏ giọt xuống thắt lưng. Đừng nghĩ đây là lần đầu tiên anh chàng làm điều tương tự thế này, nhưng mức độ hồi hộp thì vẫn luôn như nhau; chuyện này chắc hẳn có cảm giác như một trò của James Bond. Đâu đó trong đầu, chàng ta phải biết rằng điều mình đang làm có lẽ là bất hợp pháp – chắc chắn là vi phạm các quy định của trường. Nhưng không hẳn là tội Giết người Cấp độ một. Ở mức độ của xâm nhập, nó thậm chí còn không bị coi là ăn cắp vặt.

Cậu không ăn cắp tiền của ngân hàng, cũng không xâm nhập vào mạng của Bộ Quốc phòng. Cậu không phá hoại mạng lưới của một công ty điện lực nào đó, hay thậm chí chỉ dò tìm email của một cô bạn gái cũ nào đó. Cứ xét khả năng thực sự của một tin tặc trình độ cao như cậu thì gần như cậu không làm gì cả.

Chỉ lấy vài bức hình từ dữ liệu của một tòa nhà, chỉ có vậy. Thực ra, có lẽ không chỉ vài bức hình – mà là tất cả. Và có lẽ đó là cơ sở dữ liệu riêng, chứ không phải loại mà ta có mật khẩu truy cập – và một địa chỉ IP từ chính tòa nhà này cùng với mật khẩu để có thể ghé thăm – phải, chuyện này không hẳn là ngây thơ vô tội. Nhưng đó cũng không phải là tội phạm quan trọng. Và trong đầu anh chàng, chắc chắn điều đó nhằm hướng đến lợi ích lớn hơn.

Thêm vài phút nữa là anh chàng sẽ xong việc. Cái tốt lớn hơn. Tự do thông tin và tất cả những thứ vớ vẩn đó – chúng ta tin rằng, đối với anh chàng, đó chỉ là một phần của chuẩn mực đạo đức thực thụ. Một kiểu mở rộng tín điều của tin tặc – nếu có một bức tường, thì ta phải tìm ra một cách để phá đổ hoặc trèo qua nó. Nếu có hàng rào, ta cắt đường xuyên qua. Những người xây dựng tường, “giới có quyền thế” – đó là những người xấu. Anh chàng là người tốt, tham gia vào cuộc chiến đấu tốt đẹp.

Thông tin là để được chia sẻ.

Những bức hình là để cho mọi người xem.

Một phút sau, một tiếng bíp nhỏ phát ra từ laptop, báo hiệu công việc đã hoàn thành. Anh chàng rút sợi cáp ra khỏi tường và cất chiếc laptop vào trong ba lô. Tòa nhà này đã bị hạ, có lẽ còn phải đến hai tòa nhà nữa. Chúng ta gần như có thể nghe thấy tiếng nhạc phim James Bond chạy qua đầu anh chàng. Anh chàng quàng ba lô qua vai trái và nhanh chóng đi về phía cửa. Anh chàng lấy lại quyển sách, lướt ra khỏi phòng khách, và để cửa đóng lại sau lưng.

Chúng ta có thể hình dung rằng anh chàng đã nhận thấy, khi anh ta rời đi, mùi nước hoa của cô gái vẫn còn vẫn vương, một cách đầy quyến rũ, trong không gian.

CHƯƠNG 7 | CHUYỆN GÌ XẢY RA TIẾP THEO

Phải tới bảy mươi hai tiếng sau thì Mark mới phát hiện ra chính xác điều cậu đã làm. Buổi tối uống say của cậu chắc chắn đã lắng xuống từ lâu; nhưng cậu bị cuốn theo những việc mình đã bắt đầu, kể cả trong khi cậu tiếp tục với cuộc sống, tới các lớp khoa học máy tính, học các môn bắt buộc, ngồi cùng Eduardo và bạn bè ở phòng ăn. Sau này, cậu nói với phóng viên của tờ báo trường rằng mình cũng chẳng nghĩ nhiều lắm về Facemash, ngoài chuyện đó là một nhiệm vụ cần được hoàn thành, một bài toán cần được giải. Và khi làm xong điều đó – một cách hoàn hảo, tuyệt vời, đẹp đẽ - hoàn thành nó chỉ vài tiếng trước đó, cậu gửi e-mail cho vài người bạn để xem họ nghĩ gì. Để lấy ý kiến, phản hồi, có thể cả vài lời khen ngợi. Sau đó cậu ra khỏi phòng để tới cuộc gặp của một trong các lớp học, và cuộc gặp đó đã kéo dài hơn rất nhiều so với cậu chờ đợi.

Tới lúc cậu trở lại phòng ký túc xá ở Kirkland, tất cả những gì định làm là thả ba lô xuống, kiểm tra hộp thư điện tử, và xuống phòng ăn. Nhưng khi cậu vào phòng, sự chú ý lập tức được hướng tới chiếc laptop lúc đó vẫn để mở trên bàn.

Trước sự sững sốt của cậu, màn hình cứng đờ.

Và rồi mọi việc lóe lên trong cậu. Chiếc laptop bị treo là vì nó đóng vai máy chủ cho trang web Facemash.com. Nhưng điều đó chẳng có ý nghĩa gì trừ khi

“Bỏ mẹ rồi.”

Trước khi đi dự cuộc gặp, cậu đã gửi qua e-mail đường dẫn tới Facemash.com cho vài người bạn. Nhưng rõ ràng có vài người đã chuyển tiếp nó tới những người bạn khác. Đâu đó trên đường đi, nó đã trở nên hết sức thành công. Theo dấu vết chương trình, có vẻ nó đã được chuyển tiếp tới cả tá những danh sách địa chỉ e-mail khác nhau – kể cả một số danh sách của các nhóm sinh viên trong trường. Ai đó đã gửi cho tất cả những người liên quan tới Viện Chính trị, một tổ chức với hơn một trăm hội iên. Một người khác đã chuyển tiếp tới Fuerza Latina, tổ chức về các vấn đề của phụ nữ La-tinh. Và một người ở đó đã chuyển tiếp tới Hiệp hội Phụ nữ Da Đen ở Harvard. Nó cũng đã tới tờ Crimson, và đã được kết nối với một vài bản tin của các toàn nhà.

Facemash đã có mặt khắp nơi. Một trang web nơi ta so sánh hai bức hình của hai nữ sinh viên đại học, bầu xem người nào hấp dẫn hơn – sau đó quan sát khi những thuật toán phức tạp tính toán ai là cô gái hấp dẫn nhất trong trường – đã lan ra như vi-rút khắp cả trường.

Trong chưa đầy hai tiếng, trang web đã ghi nhận được hai mươi hai nghìn phiếu bầu. Bốn nghìn sinh viên đã vào trang web trong 30 phút vừa qua.

Bỏ mẹ. Chuyện này không hay rồi. Đường dẫn đáng lẽ chưa nên tiết lộ ra ngoài như vậy. Sau này cậu giải thích rằng chỉ muốn có một số ý kiến góp ý, có lẽ để cải tiến cái đó một chút. Cậu đã muốn tìm hiểu tính hợp pháp của việc tải tất cả những bức hình đó. Có lẽ cậu chưa hề khai trương trang web đó.

Nhưng giờ đây mọi chuyện đã quá muộn. Điều cốt yếu về Internet là: nó không phải là bút chì, mà là bút mực.

Đã cái gì, ta không thể tẩy nó đi.

Facemash đã lan ra ngoài xã hội.

Mark lao về phía trước, đập vào cái bàn phím trên máy tính, dùng mật khẩu để vào chương trình cậu đã viết. Trong vài phút, cậu ta giết cái thứ chết tiệt đó, đóng cửa trang web. Cậu ta nhìn trân trân khi màn hình laptop trở nên trống trơn. Sau đó cậu thả phịch người xuống ghế, ngón tay vẫn còn run rẩy.

Cậu có cảm giác mình đang gặp rắc rối lớn.

CHƯƠNG 8 | KHU KÝ TỨC XÁ QUAD

Nhìn từ bên ngoài, tòa nhà bốn tầng Hilles trông giống một trạm vũ trụ hạ cánh khẩn cấp hơn là thư viện trường đại học; những cái cột xi măng và đá nhô ra, mặt tiền bằng kính và thép sáng bóng. Như phần còn lại của Quad, thư viện Quad là một trong những tòa nhà mới trong trường, bởi vì nó bị nhét vào một nơi rất xa khu giảng đường chính và những tòa nhà cũ kỹ phủ đầy cây thường xuân, các kiến trúc sư có lẽ đã cho rằng họ có thể thoát khỏi trừng phạt cho dù có sản sinh ra bất cứ thứ gì. Kể cả một vật quái dị của tương lai mà dùng như phù hợp với các trường về công nghệ thông tin cuối phổ.

Hiện giờ, Tyler đang giấu mình ở góc phía sau tầng ba của con tàu vũ trụ đó, thân hình một mét chín mươi lăm của cậu nhét chặt trong một chiếc bàn liền ghế, trông vừa giống một thiết bị tra tấn, vừa như một loại đồ gỗ trang trí nghệ thuật. Cậu đã chọn chính con quái vật bàn liền ghế này bởi vì nó rất thoải mái; lúc đó mới có bảy giờ sáng của một ngày thứ hai, và sau khi tập luyện rã rời như cậu vừa làm, cần có những biện pháp đặc biệt để giữ cho mình tỉnh táo.

Có một cuốn sách kinh tế nặng trĩu để mở trên chiếc bàn trước mặt cậu, bên cạnh một cái khay nhựa màu đỏ tươi từ phòng ăn của Nhà Pforzheimer bên cạnh. Một chiếc bánh kẹp thịt hun khói đã ăn một nửa nằm trên khay, được bọc một phần bằng một chiếc khăn ăn. Mặc dù Tyler và Cameron vừa mới ăn xong bữa sáng chưa đầy nửa tiếng trước, Tyler vẫn thấy rất đói; cuốn sách là lý do cậu có mặt trong thư viện, chỉ còn nửa tiếng nữa là đến bài giảng Kinh tế 115 – nhưng chiếc bánh kẹp thịt hun khói là thứ duy nhất còn giữ cho cậu ta tỉnh táo. Một nửa đã mất của chiếc bánh vẫn còn trong miệng, và cậu quá bận rộn với việc nhai đến nỗi thậm chí không nghe thấy gằn từ phía sau.

Bỗng từ đâu xuất hiện, Divya với qua vai Tyler và đập một tờ *Crimson* xuống cái khay nhựa – làm phần còn lại của chiếc bánh kẹp thịt lộn nhào xuống dưới sàn.

“Tớ sẽ không tìm được cho chúng ta chuyên gia lập trình máy tính trong tờ *Crimson* ư?” Divya nửa hét lên, như một cách chào hỏi. Tyler nhìn cậu ta trừng trừng, một miếng thịt nhai dở trong miệng.

“Chuyện quái gì vậy, anh bạn?”

“Xin lỗi vì làm rơi bánh. Nhưng nhìn trang đầu mà xem.”

Tyler tóm lấy tờ báo và rũ cho sốt cà chua rơi khỏi mặt sau. Cậu lại nhìn Divya trừng trừng, sau đó nhìn theo hướng anh bạn người Ấn vừa chỉ. Lông mày Tyler nhướn lên khi cậu chuyển từ tiêu đề sang bài báo, nhanh chóng đọc lướt vài đoạn đầu tiên.

“Được rồi. Chuyện này hay đây,” cậu thừa nhận.

Divya gật đầu, cười toét. Tyler tựa người vào lưng ghế và vươn thẳng cổ để có thể nhìn quanh góc phòng. Cậu thấy ngay cặp chân dài của Cameron duỗi ra từ bên dưới một cái bàn liền ghế giống hệt, cách đó chưa tới ba mét.

“Cameron, tỉnh dậy và lê mông lại đây!”

Vài sinh viên gần đó nhìn lên, thấy rằng đó là Tyler thì lại tiếp tục với bài vở. Cameron mắt một lúc để gỡ mình khỏi cái bàn liền ghế, nhưng cuối cùng cũng nặng nề bước lại và đứng cạnh Divya. Tóc Cameron dựng đứng ở phía sau, mắt thì lơ đãng và đỏ sọng. Sáng nay gió trên sông khá mạnh, tập luyện cùng đội cũng khá vất vả. Nhưng Tyler không hề cảm thấy chút gì gọi là mệt mỏi như dáng vẻ của em trai mình, không còn mệt sau khi đọc những gì Divya đã cho cậu xem.

Tyler đưa tờ báo cho Cameron. Cameron liếc nhìn bài báo, gật đầu.

“Đúng, tớ đã nghe vài người ở Porc nói về chuyện này đêm qua. Sam Kensington khá bực mình, vì bạn gái cậu ta Jenny Taylor chỉ được xếp thứ ba trên trang web đó, trong khi cô bạn cùng phòng của cô này Kelly xếp thứ hai.

“Còn cô bạn cùng phòng còn lại Ginny được xếp thứ nhất,” Divya cắt ngang. “Đâu phải điều gì làm mọi người ngạc nhiên.”

Tyler buộc phải mỉm cười. Jenny, Kelly và Ginny được cho là ba cô gái năm thứ hai hấp dẫn nhất trường. Họ cũng là bạn cùng phòng từ hội năm thứ nhất, được xếp ở cùng nhau một cách ngẫu nhiên. Ngoại trừ việc không ai trong trường thực sự tin chuyện đó là ngẫu nhiên – nhất là từ khi ai đó đã phát hiện ra năm số cuối cùng trong số điện thoại phòng ký túc xá của họ hóa ra là “3-FUCK.” Văn phòng nhà ở Harvard vốn khét tiếng vì những trò tinh quái như vậy. Cho lũ sinh viên có tên tương tự nhau vào cùng phòng. Năm thứ nhất của Tyler, có một người tên là Burger (Bánh kẹp thịt) và Fries (Bim bim), và ít nhất hai Black (Đen) và White (Trắng). Và sau đó là Jenny, Kelly và Ginny, ba cô gái tóc vàng hấp dẫn nhất trường, trong một phòng có số điện thoại 3-FUCK. Có lẽ cần sa thải ai đó.

Nhưng văn phòng nhà ở không phải là chủ đề của bài báo trong tờ *Crimson*. Ba cô gái tóc vàng đã được xếp hạng bởi một trang web – theo như tờ *Crimson*, nó được gọi là Facemash, một kiểu phiên bản “hấp dẫn hay không”, nơi mà sinh viên có thể đánh giá các cô gái dựa trên những bức hình của họ - nó đã khuấy động đáng kể trong trường.

“Nó bị đóng cửa khá nhanh,” Divya tiếp tục, chỉ vào tờ *Crimson*. “Ở đây nói rằng chính anh chàng tạo ra nó đã tự đóng lại. Khi cậu ta tạo ra trang web này, cậu ta thậm chí chưa nhận thức được mọi người sẽ phát rồ lên vì nó. Mặc dù trên blog của mình, cậu ta nói về chuyện so sánh cái cô gái với gia súc.”

Tyler ngửa người ra ghế.

“Ai phát rồ chứ?”

“Các cô gái chứ ai. Rất nhiều người trong số họ. Các nhóm nữ sinh trong trường gửi tới hàng tá các bức thư. Và sau đó là trường đại học – rất nhiều người vào trang web đó cùng thời điểm, làm nghẽn băng thông của trường. Các giáo sư thậm chí không vào hộp thư điện tử của mình. Một vụ nhộn nhạo đáng kể.”

Tyler huýt sáo nhỏ nhỏ.

“Ái chà

“Đúng, ái chà. Có tới hai mươi ngàn lần bỏ phiếu chỉ trong hai mươi phút. Bây giờ anh chàng đã tạo ra nó đang gặp khối rắc rối. Đường như cậu ta đã lấy cắp toàn bộ các bức hình từ cơ sở dữ liệu của các tòa nhà. Xâm nhập vào và tải toàn bộ về. Cậu ta và vài người bạn sẽ phải ra trước ban hành chính quản trị.”

Tyler biết hết về ban này – tổ chức kỷ luật của ban giám hiệu, thường bao gồm chủ nhiệm khoa và các cố vấn sinh viên, thậm chí cả luật sư của trường và đôi khi cả các nhà quản lý cấp cao. Tyler có một người bạn ở Porc đã bị kết tội gian dối trong kỳ thi lịch sử. Anh chàng đó đã phải giải trình trước hai chủ nhiệm khoa và một trợ giảng. Ban hành chính quản trị có rất nhiều quyền lực – nó có thể đình chỉ học, thậm chí yêu cầu đuổi học. Mặc dù trong trường hợp này, Tyler nghi ngờ chuyện mức án kỷ luật có thể nghiêm khắc đến thế.

Anh chàng tạo ra Facemash rút cục có thể phải chịu hình phạt thử thách. Tuy nhiên, tiếng tăm của cậu ta sẽ bị ảnh hưởng đôi chút. Chắc chắn các cô gái trong trường sẽ không đánh giá cao cậu ta. Mặc dù, nghe có vẻ như cậu ta không hẳn là một anh chàng sát gái lắm. So sánh gia súc với các cô gái ư? Đó không phải là điều ta nghĩ đến khi ta thường xuyên có quan hệ với các cô gái.

Ở đây nói đó không phải chương trình đầu tiên của cậu ta,” Cameron nói, đọc lướt qua bài báo. “Cậu ta viết chương trình Course Match. Anh còn nhớ chứ, Tyler, cái lịch học trực tuyến, để chọn lớp ấy. Và hồi trung học, cậu ta được cho là một dạng tin tặc siêu hạng.”

Tyler cảm thấy sinh lực dâng lên trong người. Cậu thích mọi điều vừa nghe thấy. Anh chàng này đã làm rồi tung mọi chuyện bằng trang web của mình – nhưng anh ta rõ ràng là một lập trình viên có tài, và chắc chắn là một người có suy nghĩ hết sức tự do. Có lẽ anh ta chính là người họ đang tìm.

“Ta nên nói chuyện với anh chàng này.”

Divya gật đầu.

“Tớ đã gọi cho Victor. Cậu ấy nói anh chàng này học chung ở vài lớp khoa học máy tính với cậu ấy. Tuy nhiên cậu ấy cảnh báo tớ rằng anh chàng này hơi kỳ quặc.”

“Kỳ quặc thế nào?” Cameron

“Cậu biết đấy, kiểu như hơi tự kỷ trong giao tiếp xã hội.”

Tyler nhìn Cameron. Họ biết chính xác Divya muốn nói gì. *Tự kỷ* không phải là từ chính xác, *vụng về trong giao tiếp xã hội* có vẻ chính xác hơn. Có hàng tá những sinh viên như vậy ở khắp Harvard. Để vào được Harvard, ta phải hoặc cực kỳ hoàn thiện về mọi khía cạnh – như một sinh viên toàn điểm A, đồng thời lại là đội trưởng của đội thể thao của trường. Hoặc ta phải thực sự rất, rất, rất giỏi một môn nào đó – có kẻ giỏi hơn bất kỳ ai khác trên thế giới. Như một tay vi-ô-lông bậc thầy, hoặc một nhà thơ

giành vô số giải thưởng.

Tyler thích nghĩ rằng cậu và em trai mình là những người hoàn thiện - nhưng cậu không tự lừa được mình, cậu cũng biết rằng họ thực sự rất, rất, rất giỏi bơi thuyền.

Anh chàng này rõ ràng rất, rất, rất giỏi máy tính – bởi vì nghe có vẻ như cậu ta chắc chắn không phải là đội trưởng của bất kỳ đội thể thao nào trong trường.

“Tên anh chàng đó là gì?” Tyler hỏi, đầu cậu vẫn kêu o o.

“Mark Zuckerberg.” Divya trả lời.

“Hãy gửi email cho cậu ta.” Tyler quyết định, tay đập vào tờ Crimson. “Ta hãy xem liệu anh chàng Zuckerberg này có muốn đi vào lịch sử không.”

CHƯƠNG 9 | KẾT NỐI

Từ những bậc thang của thư viện Widener, dưới ánh sáng rực rỡ của mười một giờ sáng, Harvard Yard trông vẫn khá giống vậy như nó đã ba trăm năm qua. Những lối đi nhỏ có những hàng cây giữa những mảng cỏ uốn được cắt tỉa gọn gàng. Những toàn nhà cổ bằng gạch và đá phủ đầy dây thường xuân những thân cây bên xoắn uốn cong như những mạch máu uốn qua lớp kiến trúc già nua. Từ lợi thế của Eduardo ở bậc thang đá trên cùng, cậu có thể nhìn thấy nhà thờ Tưởng niệm ở đằng xa, nhưng không nhìn được gì xa hơn, không nhìn thấy trung tâm khoa học vũ trụ hay ký túc xá Canaday trong như một cái hộp của sinh viên năm nhất, không một tòa nhà mới nào làm hỏng thẩm thực vật của khuôn viên trường đại học có khuynh hướng lịch sử. Có sức nặng trong tầm thế kỷ của những khoảnh khắc thế này, mặc dù Eduardo có cảm giác, trong nhiều năm đó, không sinh viên nào từng sống qua đúng sự tra tấn kỳ quái mà anh chàng bên cạnh cậu vừa chịu đựng.

Cậu nhìn sang Mark, lúc đó đang vắt vẻo chân ngồi bên cạnh cậu trên bậc thềm, che khuất một phần trong bóng tối của một trong những cái cột khổng lồ giúp chống đỡ mái của thư viện lớn bằng đá. Mark mặc áo vét và đeo cà vạt, và cậu ta có vẻ không thoải mái, như thường lệ, nhưng hiện giờ Eduardo biết chắc rằng sự không thoải mái của bạn mình là do quần áo.

“Thật là không dễ chịu” Eduardo nhận xét, hướng sự chú ý của mình trở lại sân trường.

Cậu quan sát hai sinh viên năm thứ nhất sinh đẹp là đi xuôi con đường. Các cô gái đều đeo khăn quàng Crimson hợp với quần áo, và một cô gái búi tóc lên, để lộ cổ trắng như sứ.

“Cứ như nội soi vậy,” Mark đáp lại.

Cậu ta cũng quan sát các cô gái di chuyển qua sân. Có lẽ cậu ta cũng đang nghĩ điều Eduardo đang nghĩ, rằng có lẽ các cô gái đó đã nghe về Facemash, cỡ lẽ đã đọc về tin đó trên tờ *Crimson* hoặc nhìn thấy tin đó được đăng trên những bảng tin trực tuyến của trường. Có thể các cô gái còn nhận thấy, chỉ một giờ trước đó, Mark đang phải ngồi trước ban quản trị trường, tự giải thích cho mình, cậu ta đã phải ngồi trước không ít hơn ba trưởng khoa, chưa nói tới hai chuyên gia bảo mật máy tính, và buộc phải xin lỗi, hết lần này đến lần khác, vì sự lộn xộn mà cậu ta đã gây ra.

Điều buồn cười – mặc dù không hẳn các trưởng khoa đã thấy sự hài hước đó là Mark ngay từ đầu đã không hiểu tại sao mọi người lại bức mình đến thế. Đúng, cậu ta đã xâm nhập vào hệ thống máy tính của trường, và cậu ta đã tải các bức hình về. Cậu ta biết điều đó là sai, và chắc chắn cậu ta đã xin lỗi về điều đó. Nhưng cậu ta thực sự ngạc nhiên vì sự giận dữ mà nữ giới đổ lên đầu cậu ta, và không chỉ bởi các nhóm, mà đôi khi chính các cô gái, gửi mail và đôi khi là bạn trai mang thông điệp của cô ta. Trong phòng ăn, lớp học, bất cứ đâu họ tình cờ nhìn thấy Mark.

Trong cuộc gặp gỡ ban quản trị của mình, cậu đã nhận lỗi xâm nhập trái phép, nhưng cậu cũng làm sáng tỏ việc xâm nhập của mình đã làm rõ lỗ hổng trong hệ thống máy tính của trường. Cố gắng đó của cậu ta đem lại chút hy vọng, cậu sẵn sàng sửa lại hệ thống bật của trường.

Thêm nữa, Mark liền mạng giải thích cậu đã chủ động đóng cửa trang web đó, khi phát hiện nó lan truyền virus. Cậu ta chưa từng có ý định khai trương Facemash khắp trường, đó chỉ là một dạng thử nghiệm trong nhóm nhỏ và đã vô tình lan truyền nhanh chóng. Chỉ là trò thu hút sự chú ý, và cậu không hề có ý định xấu gì với trang web.

Thành thật mà nói, sự vụng về trong giao tiếp của Mark, và sự bối rối của cậu trong phản ứng với Facemash, chính là cách tự vệ tốt nhất. Các trưởng khoa đã nhìn và lắng nghe cái vẻ thiếu tự nhiên của cậu, và nhận ra Mark không phải sinh viên xấu, cậu ta chỉ không suy nghĩ như những thanh niên khác. Cậu ta không nhận ra các cô gái sẽ tức giận vì các chàng trai sẽ bỏ phiếu cho hình thức họ, chết nỗi, Mark và Eduardo và có lẽ bất cứ gã sinh viên nào khác vẫn xếp hạng các bạn nữ và độ hấp dẫn của họ từ khi bắt đầu nền giáo dục. Eduardo khá chắc một ngày nào đó, một nhà cổ sinh vật học sẽ tìm ra một cái hang vẽ các cô gái người Neanderthan^[13] được xếp hạng. Đó chỉ là bản năng tự nhiên của con người khi đưa ra danh sách đo.

Với một người quan sát từ bên ngoài, dường như Mark chưa hiểu ra rằng những điều diễn ra trong đầu óc cậu ta, những cuộc nói chuyện của cậu ta với bạn bè một cách riêng tư, những điều đó không được đem ra công khai. Chỉ cần gọi ra chuyện đưa hình các cô gái so sánh với gia súc cũng gọi ra sự tức giận.

Mark chắc chắn đã làm nhiều người tức giận. Nhưng các vị trưởng khoa với thiện chí của mình, không đình chỉ hay đuổi học cậu vì Facemash. Họ cho Mark một kiểu phạt thử thách, thực sự, họ chỉ bảo cậu ta không được gây ra chuyện gì lỗi thời trong hai năm tới, nếu không thì liệt. Họ không định nghĩa rõ ràng “nếu không thì liệt” là như thế nào, nhưng dù là thế nào, đó hoàn toàn chỉ là biện pháp trừng phạt mang tính hình thức.

Mark đã thoát chết khỏi tình cảnh này mà không mấy ảnh hưởng đến tình hình học tập. Tuy nhiên danh tiếng của cậu ta trong trường không dễ dàng thoát khỏi sự trừng phạt như vậy. Nếu trước đây cậu ta đã gặp khó khăn trong việc tìm kiếm bạn gái, thì giờ đây cậu ta sẽ vô cùng khó khăn với họ.

Nhưng ngược lại, mọi người biết đến cái tên Marl Zurkerberg. Bài báo trên tờ *Crimson* đã đảm bảo chắc chắn điều đó. Tờ báo thậm chí còn tiếp n tờ báo ban đầu về sự sụp đổ của Facemash với một bài xã luận về sự phổ biến của Facemash, và chính số lượng truy cập mà trang web thu hút được đã chứng tỏ mối quan tâm của cộng đồng với chia sẻ hình ảnh trực tuyến - mặc dù có vẻ không phải một trang web với khuynh hướng tiêu cực như vậy. Mark chắc chắn đã khuấy động cái bình - đó là điều quan trọng, không phải sao?

Khi hai cô sinh viên năm thứ nhất đi khuất, Mark thò tay ra túi quần sau rút ra một tờ giấy gấp lại, hướng về Eduardo.

“Tớ muốn cho cậu xem cái này. Cậu nghĩ gì về điều này?”

Cậu ta đưa mảnh giấy, Eduardo mở ra, đó là một bức mail, được in ra từ máy tính của Mark:

Chào Mark, tôi có địa chỉ của cậu từ bạn tôi. Bất luận thế nào, tôi và nhóm của tôi cũng cần một chuyên viên thiết kế web có hiểu biết về php, sql và hy vọng cả java ^[14]. Chúng tôi đã tiến xa trong phát triển một website, mà chúng tôi muốn cậu tham gia. Đây là website của chúng tôi biết là sẽ tạo nên một làn sóng trong trường. Hãy gọi vào số điện thoại của tôi hay gửi email cho tôi biết khi nào cậu rỗi để nói chuyện trên điện thoại và gặp chuyên viên thiết kế hiện giờ của chúng tôi. Đây sẽ là trải nghiệm được tưởng thưởng thực sự, đặc biệt nếu cậu có máu kinh doanh. Chúng tôi sẽ cho cậu biết chi tiết khi cậu trả lời. Chào cậu.

Bức email được một người tên là Divya Narendra ký tên, và đã được sao gửi cho một người tên là Tyler Winklevoss. Eduardo đọc qua bức mail hai lần, lĩnh hội lời đề nghị. Nghe như anh chàng này đang xây dựng một kiểu trang web bí mật nào đó - có lẽ họ đã đọc về Mark trên tờ *Crimson*, biết về Facemash, và nghĩ cậu ta có thể giúp họ với thứ họ đang xây dựng. Chắc chắn họ không biết Mark, họ đang đáp lại danh tiếng của Mark, với tai tiếng của Mark.

“Cậu có biết những người này?” Mark hỏi.

“Tôi không biết Divya, nhưng tôi biết anh em sinh đôi nhà Winklevoss. Họ là sinh viên năm cuối, tôi nghĩ họ sống ở Quad. Họ tham gia đội chèo thuyền.”

Mark gật đầu. Tất nhiên, cậu ta cũng anh em sinh đôi nhà Winklevoss. Tất nhiên không phải quen biết trực tiếp, nhưng không thể không nhận ra họ trong một khoảng thời gian nào đó. Hai anh em sinh đôi giống hệt nhau cao một mét chín lăm thì khó có thể bỏ qua. Nhưng cả Mark và Eduardo đều chưa từng nói một lời nào với hai anh chàng vận động viên, họ có vẻ không cùng quỹ đạo. Tayler và Cameron là hội viên của Porc. Họ là vận động viên và họ hay chơi với vận động viên.

“Cậu sẽ nói chuyện với họ chứ?”

“Tại sao không?”

Eduardo nhún vai. Cậu liếc nhìn bức mail một lần nữa. Nói thực là cậu chẳng có cảm giác gì ghê gớm lắm về chuyện này. Cậu không quen biết hai anh em sinh đôi đó, hay Divya, nhưng cậu biết Mark và cậu không thể hình dung ra được Mark hòa hợp với những anh chàng như vậy. Cần phải có chút “thông cảm” nhất định mới hòa hợp được với Mark lâu dài. Và những người như anh em nhà Winklevoss, họ đâu hiểu những anh chàng kỹ thuật như Mark và Eduardo.

Tất nhiên giờ đây Eduardo đang có vị thế tuyệt vời vì cậu đang đi lại với Phoenix, đang trải qua quá trình kết nạp. Trong khoảng một tuần nữa, cậu khá chắc quy trình đó sẽ kết thúc - và cậu sẽ trở thành hội viên chính thức của câu lạc bộ sinh viên đó. Nhưng có sự khác biệt mênh mông giữa làm hội viên của Phoenix và hội viên của Porcellian. Làm hội viên Phoenix nghĩa là học cách nói chuyện với các cô gái, uống thật nhiều và hy vọng có được cô gái đó. Là hội viên của Porc nghĩa là học cách thống trị thế giới.

“Theo tớ thì cậu quên họ đi,” Eduardo trả lời, “Cậu không cần tới họ.”

Mark lấy lại bức email và nhét vào túi quần. Sau đó cậu kéo dây giày, nới lỏng giày ra.

“Tớ không biết,” Mark nói, và Eduardo chắc đã tự quyết định. Có lẽ ý tưởng chơi bời với những con người như anh em nhà Winklevoss có gì đó hấp dẫn với Mark, hoặc có lẽ đó chỉ là trò nghịch khác, như Facemash - những thứ gì như vậy có vẻ như hấp dẫn.

Hoặc như Mark có thể nói, cậu ta vẫn luôn nói: “Chuyện đó có thể thú vị.”

CHƯƠNG 10 | 25 THÁNG 11

“Ồ, khi thật. Cát hết bạn gái đi, các chàng trai. Xem ai tới ăn tối kia.”

Tyler và Cameron đang đi qua giữa phòng ăn Kirkland, di chuyển giữa các dãy bàn gần như chạy, khi chuyện đó xảy ra. Tyler nhìn thấy cậu sinh viên năm cuối đáng to lớn đi về phía họ, hai tay dang ra và vò cẳng thẳng phía dưới, nụ cười ngoác ra âu yếm trên cái cằm rộng và trễ xuống – khiến cậu buộc phải cười đáp lại. Chính ý tưởng họ có thể qua được cuộc họp ở ngôi nhà bên sông mà không bị nhận ra thật ngớ ngẩn; cả cậu và Cameron đều có nhiều bạn ở Kirkland, kể cả số hội viên của Porc, và một vài đồng đội trong đội bơi thuyền. Davis Mulrone không thuộc cả hai nhóm trên; nhưng khó mà tránh cậu ta, nếu xét tới chuyện cậu ta phải nặng tới một trăm ba mươi sáu cân, chơi trung phong trong đội bóng đá của trường – và bây giờ cậu ta đang đi thẳng về phía họ.

Tyler làm động tác giả về bên trái, nhưng đã quá chậm, và Davids tóm được cậu trong một cái ôm thật chặt ở ngang eo, nhắc chân cậu lên khỏi sàn đủ để đếm tới năm. Sau khi hạ Tyler xuống, cậu ta bắt tay cả hai anh em, sau đó nhướn một bên mày rậm với họ.

“Đi tìm hiểu ở khu bờ sông? Điều gì dẫn hai cậu từ Quad xuống đây?”

Tyler liếc nhìn Cameron. Cả hai đã thống nhất rằng sẽ tốt hơn, tạm thời cho hiện tại, là giữ bí mật cuộc gặp của họ với anh chàng chuyên gia máy tính. Không hẳn vì trang web của họ là một bí mật hoàn toàn; bạn bè họ biết về nó, và cả vài hội viên anh ở Porc. Nhưng anh chàng Zuckerberg này là một điểm lóe sáng trong trường ở thời điểm hiện tại, và chắc chắn họ chưa sẵn sàng cho bất kỳ thông báo nào ở cấp độ của tờ *Crimson*.

Khi thật, họ còn chưa gặp cậu ta – nhưng họ biết cậu ta rất quan tâm đến trang web của họ và muốn tham gia vào công việc của họ đang tiến hành. Cả Divya và Victor Gua đã trao đổi khá nhiều e-mail với cậu ta, và theo họ, Zuckerberg dường như thực sự quan tâm. Những từ chính xác trong bức email gần đây nhất khiến mọi chuyện nghe như cậu ta hiển nhiên đáng giá với chuyến đi tới ngôi nhà bên sông:

Tôi sẽ ngồi xuống nói chuyện, nhưng tôi cần giải quyết với hậu quả tai hại của facemash – vì thế có lẽ để mai nhé? Chắc chắn tôi muốn nghe về dự án của các cậu.

Những cuộc gặp gỡ vào bữa tối ở Kirkland chưa hẳn là cộng tác hoàn toàn, nên Tyler không cần cả trường biết cậu và em trai đang làm việc với anh chàng Facemash trước khi điều đó trở thành sự thật. Tuy nhiên thật ngốc khi nghĩ rằng cậu và em trai có thể bước vào Kirkland mà lại không gặp phải vài người bạn. Bạn gái của Davis là bạn cùng phòng với một cô bạn gái cũ của Cameron; và dù sao, bóng đá và bơi thuyền có lịch tập luyện thể lực tương tự nhau, vì thế họ gặp nhau suốt.

“Bọn tớ nghe nói có bữa tối ăn bánh kẹp thịt bò xay.” Tyler trả lời. “Bọn tớ luôn khoái các bữa tiệc bánh kẹp thịt bò xay ngon lành.”

Davis cười. Cậu chỉ về phía một cái bàn gần cửa sổ, đầy những anh chàng trông có vẻ cao lớn mặc áo luyện tập dài tay của vận động viên Harvard.

“Sao các cậu không lại kia với bọn tớ? Sau đó bọn tớ sẽ tới Spi uống một chút, có lẽ tới Grafton. Bọn tớ có vài cô gái tới trên xe Fuck Truck từ Wellesley. Chắc sẽ rất vui.”

Tyler đảo mắt. Fuck Truck là một tuyến xe buýt ở Harvard – một chiếc xe buýt con thoi to chạy giữa khu trường sở của Havard và nửa tá các trường toàn nữ sinh gần đó – cũng như một vài trường đại học có cả nam và nữ sinh có tư tưởng tự do hơn – đưa sinh viên đi đi, về về, thường là vào cuối tuần. Tất cả những sinh viên tốt nghiệp Havard có hiểu biết xã hội đều từng ngồi trên Fuck Truck ít nhất một lần trong quãng đời học; Tyler có thể nhắm mắt lại mà vẫn nhớ mùi thơm đậm đà tuyệt vời của đồ uống có cồn và nước hoa đường như đã ngấm sâu vào những chiếc ghế xe bằng vinyl. Nhưng đêm nay, cậu không quan tâm tới Fuck Truck, hay những gì bên trong nó.

“Xin lỗi, tối nay bọn tớ không thể. Có lẽ hẹn dịp khác.”

Cậu vỗ vai anh bạn to lớn, vẫy tay về phía cái bàn đầy các vận động viên, sau đó tiếp tục đi ngang qua phòng ăn. Trong khi đi, cậu không thể không nghĩ rằng theo cách nào đó, Fuck Truck cũng tương tự như dự án mà cậu và em trai đang tiến hành; Havard Connection sẽ có những đặc điểm được mô tả như một chiếc xe Fuck Truck điện tử - một kết nối cực kỳ thông suốt giữa các chàng trai và các cô gái, nhưng thay vì một chuyến đi dài trên xe buýt, ta chỉ cần nhấn một phím trên laptop. Tìm kiếm tại một điểm, đúng như vậy, cho cô gái trong giấc mơ của ta.

Cameron vỗ nhẹ vào cánh tay anh trai và chỉ về phía một cái bàn ở tít tận cuối gian phòng hình chữ nhật. Ở giữa bàn, một anh chàng đang vẫy họ. Anh chàng gầy và cao lêu nghêu, có mái tóc xoắn màu vàng nâu. Cậu ta mặc áo kéo khóa và quần soóc cho dù bên ngoài lên tới ba mươi độ, và gò má cậu ta có cái vẻ trắng xanh như màu ngà, như thể lâu lắm rồi không ra nắng.

Có một anh chàng nữa ngồi cùng bàn với cậu ta – một anh chàng tóc đen cắt ngắn có vảy mốc ở cằm, có lẽ bạn cùng phòng của cậu ta – nhưng anh chàng đó rời đi khi họ lại gần, để Mark lại một mình. Tyler bước lại bàn trước, giơ tay ra.

“Tyler Winklevoss. Đây là em trai tớ, Cameron. Xin lỗi vì Divya không tới được, cậu ấy có buổi thảo luận không rút lui được.”

Bàn tay Mark đem lại cảm giác như một con cá chết trong cái nắm của cậu. Tyler thả người xuống một chiếc ghế đối diện với Mark phía bên kia bàn, và Cameron ngồi vào chiếc ghế bên phải Tyler. Mark không có vẻ như sẽ nói gì đó, vì thế Tyler bắt đầu ngay.

“Bọn tớ gọi nó là Havard Connection.” Tyler bắt đầu vào thẳng việc. Sau đó cậu miêu tả đầy đủ trang web mà họ đang cố gắng xây dựng. Ban đầu, cậu cố gắng giữ cho nó thật đơn giản – giải thích ý tưởng đằng sau một nơi gặp gỡ trực tuyến, nơi các chàng trai và cô gái Havard có thể tìm thấy nhau, chia sẻ thông tin, kết nối. Rằng trang web có hai phần, một để hẹn hò, và một để kết nối. Sinh viên có thể đăng tải ảnh của chính họ, sau đó đăng thêm một chút thông tin cá nhân, và

cố gắng tìm các kết nối với nhau. Sau đó cậu đi vào những mộng tưởng đăng sau trang web này – xuất phát từ ý tưởng rằng hiện đang có sự thiếu hiệu quả trong cách mọi người gặp gỡ lẫn nhau, rằng có rất nhiều trở ngại trong tìm kiếm con người hoàn hảo, cách Harvard Connection có thể đưa mọi người lại gần nhau dựa trên tính cách của họ - hay bất kỳ điều gì họ đưa lên trang web – chứ không phải dựa trên sự gần nhau về mặt không gian.

Mặc dù khó có thể đọc được vẻ mặt của Mark, nhưng dường như cậu ta hiểu ý tưởng đó ngay lập tức. Mark thích khái niệm về một trang web để gặp gỡ các cô gái, và cậu chắc chắn rằng việc lập trình sẽ không quá khó khăn đối với mình. Cậu ta hỏi Victor đã đi xa tới chừng nào trong việc viết thuật toán, và Cameron gợi ý rằng Mark sẽ tự xem xét điều đó – họ sẽ cung cấp cho Mark các mật khẩu cần thiết để vào xem công việc của Victor, và cậu ta thậm chí có thể tải các mã về để tiếp tục hoàn thiện nó trên máy tính của chính cậu. Cameron đoán họ đang nói về khoảng mười, có lẽ mười lăm giờ lập trình còn lại phải làm – không phải khối lượng nặng nề cho một người như Mark. Cameron đi vào chi tiết hơn khi Tyler tựa người vào ghế, quan sát anh chàng đang lắng nghe.

Cậu có thể thấy rằng Mark ngày càng trở nên phấn khích về ý tưởng mà em trai cậu đang trình bày. Sự vụng về của anh chàng có vẻ bớt đi khi họ ngày càng đi sâu vào các chi tiết liên quan đến máy tính, và không như những sinh viên khác học chuyên ngành khoa học máy tính mà họ từng nói chuyện, Mark dường như chia sẻ được nhiệt huyết và tầm nhìn mà Tyler và em trai mình đưa ra thảo luận. Tuy nhiên, Tyler biết rằng cậu ta sẽ muốn biết về lợi ích của mình nếu cậu ta làm cho trang web đó hoạt động được, vì thế Tyler nhảy sang chuyện đó ngay khi em trai mình vừa dứt lời.

“Nếu trang web này thành công, tất cả chúng ta sẽ kiếm được tiền.” Tyler nói. “Nhưng còn hơn cả tiền bạc, chuyện này sẽ thú vị cho tất cả chúng ta. Vậy chúng tớ muốn cậu trở thành trung tâm của toàn bộ chuyện này. Chuyện này sẽ đưa cậu xuất hiện trở lại trên tờ *Crimson* – nhưng lần này, tờ báo sẽ ca ngợi cậu, chứ không đánh cậu.”

Lời đề nghị tương đối đơn giản, theo quan điểm của Tyler. Họ sẽ là cộng sự trong dự án, vì thế nếu nó kiếm được tiền, tất cả đều có lợi. Nhưng cho tới lúc đó, Mark có thể sử dụng việc khai trương trang web để phục hồi hình ảnh của mình. Và cậu ta có thể là trung tâm của sự chú ý – một điều mà những anh chàng học máy tính không thường nhận được, vì họ thường bị đẩy vào vị trí kín đáo – và sử dụng trang web theo bất cứ cách nào cậu ta muốn để làm tình trạng xã hội của mình khá hơn.

Quan sát anh chàng, một mình ở tận cuối phòng ăn, rõ ràng thật vụng về, như thể không thoải mái trong chính lớp da của mình – Tyler biết đó chắc chắn là một ý tưởng có sức quyến rũ. Làm cho trang web hoạt động, có chút nổi tiếng nhờ điều đó – ai biết được, có lẽ điều đó sẽ biến anh chàng này thành một người hoàn toàn khác. Trao cho cậu ta một cuộc sống xã hội, tách cậu ta ra khỏi khuôn khổ kỹ thuật, cho cậu ta tiếp xúc với những cô gái mà cậu ta không thể có được nếu chỉ loanh quanh ở phòng máy tính.

Tyler không hề biết gì về anh chàng đó – nhưng ai mà không hưởng ứng một đề nghị như vậy?

Tới lúc cuộc gặp kết thúc, Tyler biết anh chàng đã mắc câu. Khi họ bắt tay lần nữa, cảm giác con cá chết đã bớt đi và có nhiều năng sống động hơn – rồi Tyler rời khỏi bàn, run lên vì cuối cùng đã tiếp xúc được với một người dường như thực sự hiểu điều họ đang cố gắng thực hiện.

Tyler vô cùng xúc động, trên thực tế, cậu quyết định rằng mình và em trai còn có đủ thời gian để tham gia với mấy anh chàng trong đội bóng tới uống một ly ở Spi. Havard Connect là một bước để lại gần thực tế hơn, nên có lẽ đã đến lúc ăn mừng một chút.

Và còn gì phù hợp hơn cho một lễ ăn mừng nếu không phải là chuyến thăm của một Fuck Truck?

CHƯƠNG 11 | CAMBRIDGE, 1.

Vào một ngày khỏe mạnh, mùi vị mạnh mẽ của tỏi nướng và phô mát Parmesen bay thoang thoang ra khỏi căn bếp bằng crôm và kính để mở sẽ rất kích thích, thật khó mà cưỡng lại được. Nhưng hôm nay hoàn toàn không phải là một ngày khỏe mạnh. Đầu Eduarado đập bình bịch, và mắt cậu cay xè như thể vừa bị nhúng vào thuốc tẩy. Cái mùi đó làm cậu ta muốn lộn mửa, và chẳng muốn gì hơn là bò xuống dưới cái bàn trong cái ngăn nhỏ cậu đang ngồi, cuộn tròn như một quả bóng dưới sàn, và trôi dần vào giấc ngủ mê mệt. Thay vào đó, cậu uống một ngụm lớn từ ly nước đá trước mặt và cố gắng hiểu nghĩa của những dòng chữ nhòe nhoẹt trải khắp tờ thực đơn trong tay.

Cậu không trách cửa hàng vì tình trạng thể chất của mình; Cambridge; 1 từ cách hai khối nhà dưới phố Church, và có lý do để tắt cả các ngăn trong cái nơi nhỏ bé hiện đại đó luôn được lấp đầy, cũng như mỗi chỗ ngồi ở cái quầy rượu nhỏ khép nép bên cạnh cái bếp để thông. Nhưng hiện giờ, Eduardo không thèm muốn gì món pizza. Chỉ cần nghĩ đến đồ ăn cũng đe dọa trạng thái cân bằng yếu ớt của cậu, và cậu phải chiến đấu chống lại thôi thúc muốn lao về căn phòng ký túc xá, chui vào chăn, và biến mất trong hai ngày tiếp theo.

Cũng có thể cậu ta thoát được chuyện đó. Chỉ mới vào tháng một có một tuần, và cậu còn chưa có lớp học nào bắt đầu, sau hai tuần của kỳ nghỉ mùa đông. Trên thực tế, cậu vừa từ Miami trở lại trường hôm trước. Sau khi hạ cánh ở Logan, cậu tới thẳng Phoenix - thực sự là để giảm bớt sức ép sau quá nhiều thời gian với gia đình.

Eduardo đã trở lại trường trong tình trạng cần một trải nghiệm gì đó để tẩy sạch đầu óc - cậu không gặp rắc rối khi tìm kiếm điều đó, và h lập tức tăng tốc. Như thể họ cố gắng bù đắp lại những thiệt hại đã gây ra vào đêm kết nạp vào câu lạc bộ - xảy ra mười ngày trước đó.

Eduardo cười ngoác miệng, mặc dù đang rất đau, khi cậu nghĩ về đêm đó - thực sự, một trong những đêm điên rồ nhất trong đời. Nó đã bắt đầu khá tẻ nhạt; mặc một bộ lễ phục, cậu và những người được kết nạp khác diễu hành như những anh lính bánh bao khắp quảng trường Harvard. Sau đó họ được tập hợp về toà biệt thự trên phố Mt. Auburn và đưa vào phòng khách ở tầng trên của câu lạc bộ.

Những nghi lễ bắt đầu với một cuộc thi uống rượu kiểu cổ; những người được kết nạp đã được chia thành hai nhóm, xếp hàng thẳng trước bàn bi-a – và anh chàng đứng đầu của mỗi nhóm đã được trao một chai Jack Daniel's. Một hội viên câu lạc bộ thổi còi, mà cuộc thi bắt đầu. Mỗi hội viên đã được yêu cầu uống nhiều hết mức có thể - sau đó chuyển tiếp chai cho hội viên tiếp theo trong hàng.

Thật buồn là đội của Eduardo đã không thắng trong cuộc thi và hình phạt là họ phải lặp lại với một chai vốt-ka thậm chí còn lớn hơn.

Sau đó, ký ức của Eduardo về đêm đó khá mờ nhạt – nhưng cậu nhớ đã được dẫn ra bờ sông, vẫn còn mặc bộ lễ phục. Cậu nhớ ngoài đó lạnh đến mức nào, đứng đó trong chiếc áo khoác mỏng, gió tháng Mười hai lùa qua chiếc áo sơ mi trắng đất tiền. Sau đó cậu nhớ những người anh em nói với cậu và

những người được kết nạp khác rằng họ sẽ phải thi đấu một lần nữa - ngoại trừ lần này sẽ là cuộc thi bơi. Ngang qua sông Charles và trở lại.

Eduardo suýt thì ngất vì ý tưởng đó. Sông Charles nổi tiếng là bị ô nhiễm – và thậm chí còn tệ hơn, vào giữa tháng Mười hai, vài chỗ đã bắt đầu có đóng băng. Cố gắng bơi qua khi đang tỉnh táo cũng đã đủ kinh khủng – còn khi say?

Dù vậy, Eduardo không có lựa chọn nào. Phoenix có ý nghĩa quá mức đối với cậu nên không thể rút lui – vì thế cũng như những người đang được kết nạp khác, cậu bắt đầu cởi giày và tất. Sau đó cậu xếp hàng ngay sát mép nước, cúi người về phía trước.

Và, ơn Chúa, đó là khi tất cả những người anh em ra khỏi bóng tối, cười vang và rao hò. Sẽ không có cuộc thi bơi nào đêm đó - chỉ cần uống thêm, thêm vài nghi lễ và chúc mừng lẫn nhau. Trong vài tiếng, lễ kết nạp đã hoàn thành. Eduardo đã trở thành hội viên chính thức của Phoenix

Giờ đây cậu được tự do đi lên những gian phòng trên gác và những căn phòng riêng của cậu lạc bộ với mọi ngõ ngách của tòa nhà nơi cậu đã dành quá nhiều thời gian để tới được. Rất ngạc nhiên, đêm qua cậu phát hiện thậm chí có cả phòng ngủ ở trên gác, trong câu lạc bộ - mặc dù không có ai sống ở đó. Cậu có thể đoán xem những căn phòng ngủ dùng để làm gì – và ý nghĩ đó đã dẫn tới nhiều lần chạm ly với anh em cũng hội – đã dẫn tới tình trạng kinh khủng của cậu bây giờ.

Quá tệ, trên thực tế, cậu đã nửa đường ra khỏi vách ngăn và đi ra phía cửa thì thấy Mark đang vòng qua quầy rượu rất đông, cái mũ trùm kéo lên đầu, ánh sáng quyết tâm lạ lùng trong mắt cậu ta. Eduardo ngay lập tức quyết định rằng mình có thể chiến đấu với cơn đau thêm ít nhất vài phút; cậu không thường thấy ánh nhìn đó trong mắt Mark, và điều đó chỉ có nghĩa là điều gì đó “thú vị” sắp sửa diễn ra. Điều gì đó, ít nhất đủ để giải thích tại sao họ lại gặp gỡ trong một tiệm ăn của Ý thay vì trong phòng ăn của ký túc xá, nơi họ thường ăn trưa.

Mark lướt nhẹ vào vách ngăn, đối diện với Eduardo khi Eduardo ngồi lại vào đằng sau ly nước đá và tờ thực đơn. Nhưng từ cái nhìn trên mặt Mark, cậu nghĩ họ sẽ không vội gọi món gì đó, Mark dường như sắp bùng nổ.

“Có vẻ tớ đã nghĩ ra điều gì đó”, Mark mở miệng, và sau đó bắt đầu xô ra hết.

Trong tháng vừa rồi - bắt đầu ngay sau sự kiện Facemash – Mark đã dần phát triển một ý tưởng. Nó thực sự bắt đầu với chính Facemash – không hẳn là chính trang web đó, nhưng là sự thích thú điên cuồng mà Mark đã chứng kiến trực tiếp. Nói một cách đơn giản, mọi người đã có phản ứng với trang web - một cách ồ ạt. Không chỉ vì Mark đã đưa những bức hình của các cô gái hấp dẫn lên Internet – có cả triệu nơi người ta thường vào để xem hình của những cô gái hấp dẫn – nhưng Facemash đã cung cấp những bức hình của các cô gái mà sinh viên Harvard biết, đôi khi cả quen biết trực tiếp. Thực tế là quá nhiều người đã nhấp chuột vào trang web, đã bỏ phiếu bầu, cho thấy có sự quan tâm thực sự đối với bạn cùng lớp trong môi trường trực tuyến, môi trường không chính thức.

Vậy thì, Mark băn khoăn, nếu mọi người muốn lên mạng và kiểm tra xem bạn bè mình thế nào – thì chẳng lẽ họ không thể xây dựng một trang web cung cấp chính xác điều đó? Một cộng đồng trực tuyến

giữa những người bạn – những bức hình, tiêu sử sơ lược, bất cứ điều gì – mà tanhập chuột vào, vào thăm, xem loanh quanh. Một kiểu mạng giao tiếp xã hội – nhưng là một mạng dành riêng, mà ta phải biết những người có mặt trên đó để có thể tham gia. Một kiểu tương tự như trong thế giới thực – các nhóm xã hội thực – nhưng ở dạng trực tuyến, giữa chính những người trong các nhóm xã hội đó.

Không như Facemash, cậu muốn tạo ra một trang web nơi mọi người tự đưa hình của mình lên – mà không chỉ các bức hình, mà cả tiêu sử. Họ đã lớn lên ở đâu, họ bao nhiêu tuổi, họ quan tâm đến những điều gì. Có lẽ cả các lớp học họ đang tham gia. Họ tìm kiếm điều gì trên mạng – tình bạn, tình yêu, bất cứ thứ gì. Và sau đó cậu muốn tạo cho mọi người khả năng mời bạn bè tham gia. Lựa chọn họ, theo một cách nào đó, mời họ vào nhóm xã hội trực tuyến của mình.

“Tớ đang nghĩ đến chuyện ta xây dựng nó thật đơn giản, và gọi nó là Facebook”, Mark nói, và mắt cậu sáng lấp lánh.

Eduardo chớp mắt, dư vị khó chịu của cơn say đột nhiên bay biến sạch. Ngay lập tức, cậu ta cho rằng đó là một ý tưởng đáng kinh ngạc. Nó đem lại cảm giác thật lớn lao - mặc dù nhiều khía cạnh của nó chắc chắn nghe có vẻ quen thuộc. Đã có một trang web là Friendster có vẻ tương tự, nhưng trang đó khá vụng về và chẳng có ai sử dụng, ít nhất là không phải ở Harvard. Và một anh chàng nào đó tên là Aaron Greenspan trong trường cũng đã gặp rắc rối vài tháng trước vì kêu gọi bọn nhóc tham gia vào một hệ thống bản tin chia sẻ thông tin có sử dụng địa chỉ e-mail của Harvard và mã số sinh viên làm mật khẩu. Sau đó anh chàng Greenspan đã tiến tới xây dựng một thứ gọi là houseSYSTEM, có một số yếu tố xã hội liên quan trong đó. Grossman thậm chí đã thêm phần Danh bạ điện tử Universal House Facebook vào trang web của mình, mà Mark đã dùng thử; hầu như không ai để ý đến nó, theo như Eduardo biết.

Friendster không phải là mạng dành riêng, theo cách mà Mark mô tả ý tưởng của cậu. Và trang web của Grossman không đặc biệt hấp dẫn, nó không có những bức hình cũng như tiêu sử. Ý tưởng của Mark thực sự khác biệt. Đó là chuyển cả một mạng giao tiếp xã hội thực lên mạng.

“Chẳng phải trường mình cũng đang xây dựng một kiểu danh bạ điện tử trực tuyến?”

Eduardo cũng nhớ đã đọc một bài báo trên tờ *Crimson* về Facemash rằng trường thực ra cũng có kế hoạch xây dựng một trang web hình trực tuyến chung cho sinh viên; những trường khác cũng đã có, một kiểu kho chứa những bức ảnh của trường và đại loại như vậy.

“Đúng, nhưng thứ họ đang xây dựng không có tính tương tác gì hết. Đó không phải là điều tớ đang nói đến. Và Facebook là một cái tên khá chung chung. Tớ cho rằng cũng không quan trọng chuyện nó còn được sử dụng ở đâu khác.

Tương tác - một mạng giao tiếp xã hội tương tác. Nghe khá hấp dẫn. Nghe cũng khá nhiều việc phải làm – nhưng Eduardo không phải là chuyên gia máy tính. Đó là lĩnh vực của Mark. Nếu Mark cảm thấy cậu ta có thể xây dựng một trang web như vậy – nghĩa là cậu ta có thể.

Và dường như Mark đã suy nghĩ khá nhiều về ý tưởng đó – nó đã ở mức độ được phát triển tương đối, ít nhất trong đầu cậu. Eduardo nhận ra nó không chỉ là Facemash – nó cũng bao gồm vài thứ mà Mark

đã làm với Course Match – nơi sinh viên có thể thấy các lớp học mà những sinh viên khác đã đăng ký. Tất nhiên, Friendster chắc chắn cũng đã đóng góp vào ý tưởng đó; chắc chắn Mark đã xem qua trang đó, chẳng phải mọi người đều đã làm vậy sao?

Mark chắc chắn đã lấy tất cả những ý tưởng đó, kết hợp trong đầu – sau đó đưa nó lên một nấc cao hơn. Eduardo băn khoăn không biết giây phút thiên tài đã diễn ra từ khi nào – khi Mark đang ở nhà, ở Dobbs Ferry, trong kỳ nghỉ? Trong khi cậu ta ngồi một mình trong phòng ký túc xá, nhìn chằm chằm vào màn hình máy tính? Hay trong lớp?

Nơi duy nhất Eduardo khá chắc chắn rằng Mark không hình thành nên ý tưởng thiên tài là trong khi giao du với anh em nhà Winklevoss. Mark đã mô tả chi tiết cuộc gặp vào bữa ăn tối, cũng như trang web mà anh em nhà Winklevoss nghĩ Mark đang xây dựng cho họ. Theo cách Mark mô tả, nó hơn trang web hẹn hò một chút, một nơi để các chàng trai cố gắng để tìm bạn gái. Một kiểu Match.com cho giới trí thức.

Trong chừng mực Eduardo biết, Mark không thực sự làm bất cứ việc gì cho hai anh em sinh đôi đó. Cậu ta xem xét trang web của họ, suy nghĩ kỹ - và quyết định rằng thứ đó không xứng đáng với thời gian của mình. Trên thực tế, cậu ta chê trang web đó, nói rằng kể cả những người bạn thân nhất của cậu ta cũng biết nhiều hơn về cách làm cho mọi người quan tâm đến một trang web so với Divya và anh em nhà Winklevoss. Dù sao, cậu ta quá bận với các lớp học nên không thể dành thời gian cho một trang web hẹn hò chỉ để gây ấn tượng với vài chàng vận động viên của Porc. Mặc dù Eduardo khá chắc rằng Mark vẫn tiếp tục trao đổi với họ qua e-mail và thậm chí cả điện thoại, vì lý do gì thì chỉ có Chúa mới biết. Có lẽ, bởi vì họ là họ - còn Mark là Mark

Eduardo chắc chắn rằng anh em nhà Winklevoss đã hoàn toàn hiểu nhầm bạn mình. Có lẽ họ nhìn nhận cậu ta như một anh chàng say mê máy tính sẵn sàng nhảy lên với cơ hội “phục hồi” hình ảnh của mình bằng cách xây dựng trang web cho họ. Nhưng Mark không muốn phục hồi bất cứ thứ gì hết. Facemash đã gây rắc rối cho cậu ta – nhưng nó cũng cho thế giới thấy chính xác điều Mark muốn biết - rằng cậu ta thông minh hơn bất cứ ai khác. Cậu ta đã đánh bại các máy tính của Harvard, sau đó cậu ta đã đánh bại của ban hành chính quản trị.

Chắc chắn, Mark coi mình trên tài anh em nhà Winklevoss rất nhiều. Họ là ai mà lại định khai thác khả năng của cậu ta chứ? Chỉ là hai vận động viên tưởng rằng mình có thể thống trị cả thế giới. Có lẽ họ thực sự thống trị đời sống xã hội, nhưng trong miền đất của các trang web và máy tính thì Mark mới là vua.

“Tớ nghĩ ý tưởng đó thật tuyệt”, Eduardo nói. Nhà hàng đã lùi xa dần thành hậu cảnh, và bây giờ tất cả những gì Eduardo có thể thấy được là niềm đam mê của Mark đối với dự án mới. Eduardo muốn được tham gia. Rõ ràng, Mark cũng muốn cậu tham gia. Nếu không, cậu ta đã tới chỗ những người bạn cùng phòng. Một người trong số họ, Dustin Moskovitz, là một thiên tài máy tính, có lẽ cũng giỏi viết thuật toán như Mark. Tại sao Mark không tới chỗ cậu ta trước? Chắc phải có lý do.

“Nó thật tuyệt. Nhưng chúng ta sẽ cần một số tiền nhỏ ban đầu để thuê máy chủ và đưa nó lên mạng.”

Ra là thế. Mark cần tiền để đưa trang web đi vào hoạt động. Gia đình Eduardo giàu có – và còn hơn

thê, bản thân Eduardo có tiền, ba trăm ngàn đô la cậu kiếm được bằng cách mua bán hợp đồng tương lai dầu mỏ. Lợi nhuận xuất phát từ mối quan tâm ám ảnh của cậu với khí tượng học, và thuật toán cho phép cậu đoán trước được chu kỳ các cơn bão. Eduardo có tiền, Mark cần tiền – có lẽ mọi chuyện chỉ đơn giản có vậy. Nhưng Eduardo muốn tin rằng còn có nhiều hơn vậy.

Điều Mark đang nói đến là trang web xã hội. Mark không có kỹ năng xã hội đáng nói, và thực sự không có cả cuộc sống xã hội. Eduardo vừa mới trở thành hội viên của Phoenix. Cậu bắt đầu mở rộng quan hệ, gặp gỡ các cô gái. Chẳng sớm thì muộn, có lẽ rút cục cậu cũng sẽ kiếm được cô gái cho mình. Trong số các bạn của Mark, còn ai khác để Mark nhờ cậy? Eduardo rõ ràng là người có quan hệ xã hội tốt nhất trong đám đó

“Tớ tham gia,” Eduardo nói, bắt tay Mark ngang qua bàn. Cậu có thể cung cấp tiền, và cả lời khuyên. Cậu có thể giúp hướng dự án này theo cách mà Mark cũng không thể. Mark không phải là anh chàng có đầu óc kinh doanh. Khi thật, cậu ta đã từ chối số tiền lên tới bảy con số của Microsoft hồi đầu trung học!

Eduardo đã lớn lên trong thế giới kinh doanh. Với ý tưởng này, có lẽ cậu có thể cho bố mình thấy cậu đã học được nhiều thế nào. Chức chủ tịch Hiệp hội Đầu tư Harvard là một chuyện; tạo ra một trang web nổi tiếng hoàn toàn là một chuyện khác.

“Cậu nghĩ ta sẽ cần bao nhiêu tiền?” Eduardo hỏi.

“Tớ nghĩ cần một ngàn đô la để bắt đầu. Vấn đề là hiện tại tớ không có một ngàn đô la, nhưng nếu cậu cấp vốn với khả năng cậu có bây giờ, ta có thể khởi động mọi chuyện.”

Eduardo gật đầu. Cậu biết rằng Mark không giàu; nhưng Eduardo có thể có một ngàn đô la sẵn sàng trong chưa tới hai mươi phút. Tất cả những gì cần làm là chạy tới ngân hàng gần nhất.

“Chúng ta sẽ chia lợi nhuận công ty bảy mươi – ba mươi,” Mark bỗng tự nguyện. “Bảy mươi phần trăm cho tớ, ba mươi phần trăm cho cậu. Cậu có thể là Giám đốc tài chính của công ty.”

Eduardo lại gật đầu lần nữa. Nghe có vẻ hợp lý. Rút cục thì đó là ý tưởng của Mark. Eduardo có thể tài trợ, và đưa ra các quyết định kinh doanh. Có thể họ sẽ không bao giờ kiếm được chút tiền nào từ trang web đó – nhưng Eduardo có cảm giác đây là ý tưởng quá tuyệt vời và không thể thất bại.

Sinh viên khắp trường đều cố gắng xây dựng các trang web. Không chỉ anh em nhà Winklevoss và anh chàng Greenspan đó. Bản thân Eduardo cũng biết về cả tá các sinh viên khác đang cố gắng khai trương các doanh nghiệp trực tuyến từ các phòng ký túc xá của họ. Rất nhiều trang web trong số đó có các khía cạnh xã hội như trang web của anh em nhà Winklevoss – nhưng Eduardo chưa từng nghe đến trang web nào có mức độ gần với mức độ hấp dẫn như ý tưởng của Mark. Đơn giản, hấp dẫn, và độc nhất.

Facebook có mọi yếu tố của một trang web thành công. Một ý tưởng đơn giản, một chức năng hấp dẫn – và một cảm giác độc đáo. Như một Câu lạc bộ Sinh viên, ngoại trừ việc nó có tính chất trực tuyến. Đó là Phoenix, nhưng ta có thể gia nhập với sự riêng tư từ phòng ký túc xá của mình. Và lần này, Mark

Zuckerberg sẽ không phải để cho người khác tuyển chọn cậu ta. Cậu ta sẽ là chủ tịch.

“Chuyện này sẽ hết sức thú vị.” Eduardo cười ngoác miệng.

Mark cười toét đáp lại.

CHƯƠNG 12 | 14 THÁNG 1 NĂM 2004

Cánh cửa to ỏi là to được sơn đen kịt; ngay đối diện qua đại lộ Mass với một cái cổng đá thậm chí trông còn lớn và đáng sợ hơn - bổ sung thêm bởi những cái song kim loí, tường xây cầu kỳ, và cái đầu lợn lòi bằng đá vôi được chạm trổ vào cái tháp vòm cao. Khi bước qua cánh cổng đó, không có cách nào để một sinh viên năm thứ nhất, khi liếc nhìn qua phố về hướng cánh cửa đó, không cảm thấy một chút gọn tò mò - nếu không phải là một sự ngỡ vực rõ ràng. Bản thân tòa nhà không có đặc tính gì rõ rệt, những chuyện hoang đường và truyền thuyết của Harvard – một địa chỉ quyền với lịch sử bí mật của chính trường đại học này.

Hiện tại, Tyler Winklevoss, em trai của cậu là Cameron, và bạn thân nhất Divya, đang ngồi trên chiếc xô-pha bằng da màu xanh lá cây hình chữ Lisbeth, ngay trong cánh cửa đen đó, trong một phòng khách nhỏ hình chữ nhật được biết đến duy nhất với cái tên Phòng Xe Đạp. Nếu chỉ có Tyler và Cameron, họ đã có thể rút lui lên một tầng cao hơn; nhưng cầu thang gỗ trải thảm xanh dẫn lên tòa nhà nhiều thế kỷ là nơi Divya không được phép lui tới. Divya chưa từng được mời lên những bậc thang hẹp và uốn lượn đó - và sẽ không bao giờ.

Porcellian là nơi đầy những quy định; trong hơn hai thế kỷ, Porcellian đã đứng ở bậc trên cùng trong nấc thang cấp bậc của các Câu lạc bộ nam sinh viên, nấc thang cao nhất trong một trật tự xã hội, nơi đã đào tạo nhiều thế hệ những người giỏi nhất và sáng chói nhất mà quốc gia này từng giáo dục nên. Có thể cho rằng, nó là hội kín nhất và quý tộc nhất của Hoa Kỳ - có thể so sánh với hội Đầu lâu xương chéo (Skull and Bones) của Đại học Yale. Thành lập năm 1791 để kỷ niệm lễ hội lợn quay mà những hội viên tốt nghiệp tự tổ chức cho mình – theo như kể lại, bữa tiệc với một chú lợn quay, mà một hội viên đã luôn mang theo tới lớp, giấu chú lợn cung trong một cái bệ ở cửa sổ mỗi khi giảng viên lại gần – Porcellian là mạng lưới tối thượng của nam sinh viên của một trường đại học đã đ định nghĩa của từ ngữ đó.

Trụ sở của câu lạc bộ - “cái chuồng cỏ”, như hội viên vẫn gọi – là một nơi đầy truyền thuyết và lịch sử lâu đời. Teddy Roosevelt^[15] đã từng là hội viên của Porc, cùng với nhiều thành viên khác của dòng tộc Roosevelt; Franklin D. Roosevelt^[16] từng bị từ chối gia nhập câu lạc bộ, và đã gọi sự kiện này là “thất vọng lớn nhất trong đời”. Khẩu hiệu của Porcellian – *dum vivimus, vivamus*, “khi chúng ta sống thì hãy sống đi” – không chỉ đơn giản áp dụng cho cuộc sống của hội viên ở trường đại học, mà cả sau đó, khi sinh viên ra trường và dần thân vào thế giới. Làm hội viên Porc nghĩa là phải trở thành những ông chủ của vũ trụ; thậm chí còn có một câu chuyện thời hiện đại được đồn đại trong trường rằng nếu một hội viên Porc không kiếm được một triệu đô la đầu tiên trước tuổi ba mươi, câu lạc bộ sẽ tặng số tiền ấy cho anh ta.

Cho dù điều đó có phải là sự thật hay không; thì Tyler, Cameron, và Divya không tới Phòng Xe Đạp để suy ngẫm về con đường dẫn tới một triệu đô la đầu tiên của họ; họ tới đó để chia sẻ nỗi buồn, bởi vì bỗng nhiên thành công dường như trở nên xa xôi hơn bao giờ hết.

Lý do cho tình trạng nản lòng của họ có một cái tên: Mark Zuckerberg.

Trong hai tháng, kể từ cuộc gặp có vẻ tuyệt vời của những bộ óc lớn tại phòng ăn Nhà Kirkland, anh chàng đó luôn nói với họ rằng sự cộng tác giữa họ đối với Harvard Connection đang diễn ra tốt đẹp. Cậu ta đã xem qua các thuật toán máy tính của họ, nghiên cứu những gì họ đã xây dựng trên trang web, và đã sẵn sàng làm phần của mình để đưa trang web vào hoạt động.

Năm mươi hai bức e-mail giữa Mark, anh em nhà Winklevoss, và Divya, nửa tá các cú điện thoại – và cậu ta dường như luôn có vẻ phấn khích và háo hức về dự án như vẫn luôn tỏ ra như vậy kể từ cuộc gặp đầu tiên. Những bức e-mail của cậu ta như nhật ký công việc đối với anh em nhà Winklevoss, những báo cáo tiến bộ mà họ tưởng rằng đang cho thấy việc lập trình đang được tiến hành đều đặn, nếu không thì chỉ chậm hơn một chút so với tiến độ chờ đợi:

Phần lớn các mã đã được làm. Dường như mọi thứ đều hoạt động tốt. Có chút bài tập trên lớp phải hoàn thành, sẽ sớm trở lại với công việc. Tớ quên không mang bộ nệm điện về nhà vào Lễ Tạ ơn.

Những tới cuối tuần lễ thứ bảy, khi công việc không có chút tiến triển thực sự nào – không mã nào được gửi qua e-mail cho họ hoặc bổ sung vào trang web - thì Tyler đã bắt đầu trở nên hơi sốt ruột. Mọi chuyện đang diễn ra quá lâu. Tyler cứ tưởng họ sẽ sẵn sàng khai trương website vào cuối kỳ nghỉ. Vì thế cậu bảo Cameron gửi cho anh chàng đó một bức e-mail, hỏi xem liệu cậu ta có thể sớm hoàn thành công việc. Mark trả lời gần như ngay lập tức, nhưng câu trả lời là đề nghị cho thêm thời gian.

Xin lỗi tớ không trả lời thư cho các cậu ngay. Tuần này tôi bị chìm ngập trong đồng bài tập. Tớ có ba dự án lập trình và một bài luận cuối kỳ phải nộp vào thứ Hai, cũng như vài bài toán phải nộp vào thứ Sáu.

Nhưng cũng trong e-mail đó, Mark cho họ biết cậu ta vẫn đang xây dựng trang web đó hết mức có thể:

Trong chừng mực trang web hiện nay, tớ đã có một số thay đổi, mặc dù không phải là toàn bộ, và dường như các thay đổi đó đều chạy được trên máy tính của tớ. Tuy nhiên, tớ chưa cập nhật các thay đổi lên trang trực tuyến.

Và sau đó cậu ta đã viết thêm một điều khiến Tyler hơi lo lắng, bởi vì điều đó dường như hoàn toàn bất ngờ, xét đến chuyện Mark vẫn luôn tỏ ra lạc quan từ đầu:

Tớ vẫn nghi ngờ chuyện ta đã có đủ các chức năng trên trang web để thực sự thu hút được sự quan tâm và có được số đồng quan trọng cần thiết nhằm chạy một trang web thế này. Và ở tình trạng hiện tại, nếu trang web thực sự có được số lượng người truy cập như ta muốn, tớ không biết liệu chúng ta có băng thông đủ rộng từ ISP các cậu đang sử dụng để chịu tải mà không cần điều chỉnh tối ưu quan trọng, thường sẽ mất thêm vài ngày nữa.

Đó là lần đầu tiên Mark nhắc đến chuyện trang web không có đủ “chức năng”; cho tới tận lúc đó, cậu

ta vẫn luôn háo hức với ý tưởng của họ, và đ nhất trí đó sẽ là một thành công vĩ đại.

Sau bức e-mail đó, Tyler đã nhất định yêu cầu và gây áp lực buộc anh chàng đó phải tới gặp họ. Cậu từng hy vọng rằng trang web đã sẵn sàng khai trương trước thời điểm hiện tại, và mỗi ngày họ bỏ phí là một ngày mà người khác có thể làm điều đó trước họ - khai trương và vận hành một trang web tương tự như vậy. Tyler và Cameron là sinh viên năm cuối, họ muốn thấy dự án của họ hoạt động càng sớm càng tốt. Nhưng Mark đã liên tục trì hoãn, tuyên bố rằng cậu ta có quá nhiều bài tập ở trường nên không thể lên kế hoạch gặp được.

Mãi tới tận chính buổi tối hôm đó, chỉ vài giờ trước khi Winklevoss và Divya đi ngang qua cánh cổng Porcellian đó – do câu lạc bộ tặng Harvard vào năm 1901 – và bước vào cánh cửa sơn đen kịt đó, Mark mới đồng ý có một cuộc gặp ngắn gọn tại phòng ăn của nhà Kirkland.

Ban đầu, khi Tyler, Cameron, và Divya ngồi vào cùng Mark vẫn ở cái bàn phía cuối phòng, dường như mọi chuyện vẫn như trước; cậu ta khen ngợi ý tưởng của họ, nói với họ rằng cậu ta nghĩ Harvard Connection sẽ thật tuyệt vời – nhưng sau đó, hoàn toàn đột ngột, cậu ta bắt đầu tìm cách thoái thác một chút, giải thích rằng ngay bây giờ cậu ta không có thời gian để làm nhiều, rằng cậu ta có nhiều dự án khác đang ngốn rất nhiều thời gian rồi. Tyler cho rằng cậu ta đang nói về các dự án cho các lớp học máy tính của cậu ta – nhưng Mark tỏ ra rất mập mờ, rất không rõ ràng.

Cậu ta cũng đưa ra vài vấn đề đang gặp phải với Harvard Connection mà cậu ta chưa từng nhắc đến trước đó, rằng có một số vấn đề trong “phần giao tiếp phía trước” cần phải thực hiện, và cậu ta không giỏi chuyện đó. Khi nhắc đến “phần giao tiếp phía trước” (front-end), Tyler cho rằng cậu ta đang nói đến các khía cạnh trực quan của trang chủ, và điều đó dường như khá lạ lung, bởi vì đó chính là điều Mark đã tỏ ra hết sức có tài trong vụ Facemash.

Sau đó Mark thậm chí còn tỏ ra khó hiểu hơn, nói rằng một số công việc cậu ta còn phải làm để cho trang web hoạt động thật “tẻ nhạt”, những việc mà cậu ta không thích làm. Cậu ta lặp lại một lần nữa rằng trang web đó thiếu “chức năng”. Rằng họ sẽ cần thêm công suất của máy chủ.

Tyler bỗng nhiên có cảm giác rằng anh chàng đang cố gắng làm xẹp quả bóng của họ; trong khi trước đây cậu ta rất nhiệt tình, giờ đây cậu ta cố gắng nói với họ rằng đối với cậu nó không thú vị tới mức đó.

Tyler đã bắn khoả – có lẽ anh chàng này hơi quá kiệt sức. Cậu ta đã làm việc quá nhiều, với đủ các lớp học, và Tyler biết từ Victor rằng các kỹ sư có xu hướng trở nên như vậy, một chút kiệt sức, một chút mệt mỏi, một chút cáu kỉnh. Những lời thoái thác xin lỗi của cậu ta khá qua loa, đó là điều chắc chắn. Những vấn đề với máy chủ? Thì họ sẽ kiếm thêm máy chủ. Những vấn đề phần giao tiếp phía trước? Ai mà chả thiết kế được phần giao tiếp phía trước. Có lẽ cậu ta chỉ cần chút thời gian được để yên - rồi cậu ta sẽ trở lại với công việc. Có lẽ trước tháng Hai, cậu ta sẽ nhiệt tình trở lại.

Tuy nhiên, mọi chuyện vẫn cực kỳ đáng thất vọng, và Tyler, Cameron, và Divya đã rời cuộc gặp với sự tuyệt vọng cùng cực. Sau bao nhiêu tuần nói với họ rằng mọi chuyện đều diễn ra ổn thỏa, giờ đây Mark nói với họ rằng mọi chuyện chưa sẵn sàng, rằng có một số vấn đề đáng kể mà cậu ta đang phải đối mặt, rằng cậu ta không còn thấy phấn khích đến mức đó nữa. Không có giải thích thực sự nào ngoài bài tập ở trường, không có gì hơn một lời xin lỗi qua loa không thỏa đáng và lại thêm hai tháng nữa bị

bỏ phí.

Chuyện này còn hơn cả thất vọng. Tyler thực sự cho rằng trang web đã sẵn sàng được khai trương ở thời điểm hiện tại. Cậu ta thực sự tưởng rằng anh chàng chuyên gia máy tính đã thực hiện dự án của họ, hiểu được các triển vọng. Anh chàng đã thấy những điều họ đã làm, đã nhất trí rằng sẽ có thể dễ dàng hoàn thành – có lẽ chỉ thêm có mười, mười lăm tiếng làm việc cho một nhà lập trình máy tính có khả năng – nhưng bây giờ lại đưa ra đủ thứ rác rưởi về phần giao tiếp phía trước và công suất máy chủ.

Vậy mà chẳng đâu vào đâu. Rút cục Tyler quyết định rằng cách hành động hay nhất là để yên cho cậu ta vài tuần nữa. Có lẽ cậu ta sẽ trở lại là chính mình.

“Thế nếu cậu ta không trở lại là chính mình trong vài tuần nữa?” Divya hỏi khi họ ngồi trên xô-pha trong Phòng Xe Đạp. Họ có thể nghe thấy tiếng xe cộ đi lại trên đại lộ Mass ở phía bên kia cánh cửa đen. Nếu Tyler và Cameron lên gác, họ có thể nhìn thấy xe cộ qua một chiếc gương được thiết kế đặc biệt sao cho không ai thấy họ quan sát; nhưng Tyler chưa bao giờ là người thích bí mật quan sát người khác, Tyler muốn tham gia, muốn trở thành một phần của mọi việc, muốn hướng về phía trước. Cậu ghét bị ngăn cản, chỉ đứng nhìn trong phần còn lại của thế giới đi qua.

Tyler nhún vai. Cậu không muốn k luận quá vội vã – nhưng có lẽ họ đã hiểu không đúng anh chàng đó. Có lẽ Mark Zuckerberg không phải là kiểu người kinh doanh mà Tyler làm tưởng. Có lẽ Mark Zuckerberg chỉ là một kẻ đam mê máy tính bình thường chẳng có tầm nhìn thực sự nào.

“Nếu điều đó xảy ra,” Tyler ủ rũ đáp lại, “chúng ta sẽ phải tìm một người lập trình mới. Một người có khả năng hiểu được bức tranh lớn.”

Có lẽ Mark Zuckerberg chẳng hiểu chút gì.

CHƯƠNG 13 | 4 THÁNG 2 NĂM 2004

Eduardo đã đứng trong hành lang vắng tanh ở nhà Kirkland cả hai chục phút trước khi Mark lao ra từ cái cầu thang dẫn xuống phòng ăn; Mark đi rất nhanh, đôi dép xỏ ngón lướt đi bên dưới bàn chân, mũ của chiếc áo khoác lông thõng sau đầu như vầng hào quang trong cơn bão. Eduardo, chờ cho bạn mình lao về phía trước, khoanh tay trước ngực.

“Tớ tưởng chúng ta hẹn gặp lúc chín giờ,” Eduardo bắt đầu, nhưng Mark vẫy tay xua cậu.

“Không nói chuyện được,” cậu ta làm bầm khi bới tìm chìa khóa từ túi quần soóc và cắm vào tay nắm cửa.

Eduardo quan sát mái tóc rối điên lên và đôi tóc thậm chí còn điên cuồng hơn của bạn mình.

“Cậu không ngủ chút nào, phải không?”

Mark không trả lời. Sự thật là Eduardo khá chắc rằng Mark không ngủ mấy trong tuần vừa rồi. Cậu ta làm việc suốt ngày đêm, từ sáng tới tối, rồi lại tới sáng. Trông cậu ta còn hơn cả kiệt sức, nhưng chuyện đó không quan trọng. Vào giây phút đó, không điều gì quan trọng đối với Mark. Cậu ta đang ở tình trạng tập trung cực độ mà mọi kỹ sư đều hiểu. Cậu ta từ chối không chấp nhận bất cứ sự xao nhãng nào, bất cứ điều gì có thể làm ảnh hưởng đến ý tưởng duy nhất đó.

“Sao cậu không nói chuyện được?” Eduardo tiếp tục, nhưng Mark lờ cậu bạn đi. Cuối cùng, chìa khóa cũng kêu cách một cái và Mark mở cửa ra, lao vào trong phòng. Đôi dép xỏ ngón của cậu ta bị vấp vào một cái quần bò cuộn lại trên sàn, và cậu ta mất thăng bằng giây lát, bổnhào qua một cái giá sách lộn xộn và một cái ti vi màu nhỏ. Sau đó cậu ta đứng thẳng lại, và vẫn tiếp tục di chuyển về phía trước. Cậu thả người xuống giường, lao thẳng tới bàn.

Chiếc máy tính để bàn đang bật, chương trình đang mở - và Mark lao thẳng vào làm việc. Cậu ta dường như không nghe thấy Eduardo bước đi chậm chạp ngang qua phòng sau lưng cậu ta. Cậu ta đập vào bàn phím đầy cấu kính, những ngón tay chuyển động như phát điên.

Cậu ta đang thêm vào một chi tiết cuối cùng, Eduardo đoán, bởi vì mọi lỗi đã được cả ba cùng sửa chữa, phần lớn nhất thiết kế và thuật toán đã được hoàn thành. Điều duy nhất còn thiếu là một chức năng mà Mark đã nghiền ngẫm gần như cả ngày hôm nay.

Cậu ta đã thử đi thử lại các đặc điểm của trang web, cố gắng giữ nó càng đơn giản và sạch sẽ càng tốt, trong khi vẫn đủ sức lôi cuốn để thu hút sự chú ý của mọi người xem. Không chỉ là sự tò mò tọc mạch sẽ thúc đẩy mọi người sử dụng Facebook. Mà chính là tính tương tác của sự tò mò tọc mạch đó. Hoặc nói một cách đơn giản hơn, nó sẽ bắt chước những gì xảy ra tại trường học hằng ngày – điều thúc đẩy những trải nghiệm xã hội của trường học, thúc đẩy mọi người tới câu lạc bộ và quán bar, thậm chí tới các phòng học và phòng ăn. Để gặp gỡ mọi người, giao tiếp xã hội, chuyện trò, tất nhiên – nhưng chất

xúc tác của mọi thứ, động cơ cháy bỏng đằng sau những mạng lưới xã hội đó, cũng đơn giản và căn bản như chính loài người.

“Thế là trông khá ổn rồi,” Eduardo nói, khi đọc qua vai Mark. Mark gật đầu, chủ yếu là nói với chính mình.

“Đúng thế.”

“Không, ý tớ là, nó sẽ rất tuyệt. Trông tuyệt lắm. Tớ nghĩ mọi người sẽ thực sự hưởng ứng trang web này.”

Mark sục một tay qua tóc, ngửa người ra trên ghế. Trang đó đang mở bên trong trang web – một trang tiểu sử, những gì mọi người sẽ thấy sau khi họ đăng ký và đưa thông tin của họ vào. Có một bức hình ở gần trên cùng - bất cứ bức hình nào ta muốn đưa lên. Sau đó là danh sách các đặc điểm ở bên phải – năm vào đại học, chuyên ngành học, trường trung học, quê quán, những câu lạc bộ mà ta là hội viên, một câu nói ưa thích. Sau đó là danh sách bạn bè – những người mà bản thân ta có thể đưa vào, hoặc mời gia nhập. Một ứng dụng “soi mói”, cho phép ta tò mò vào tiểu sử của người khác, cho họ biết ghé thăm họ. Và bằng phong chữ hoa, “Giới Tính” của ta. Ta đang “Tìm Kiếm” điều gì. “Tình Trạng Quan Hệ” của ta. Và ta “Quan Tâm” đến điều gì.

Đó là sự thiên tài của trang web, chức năng bổ sung sẽ khiến cho tất cả có hiệu quả. *Tìm Kiếm. Tình Trạng Quan Hệ. Quan Tâm.* Đó là những mục trong sơ yếu lý lịch là cốt lõi trong trải nghiệm ở trường đại học. Ba khái niệm đó, nói ngắn gọn, xác định cuộc đời đại học – từ các bữa tiệc tới các phòng học tới phòng ký túc xá, đó là động cơ thúc đẩy mọi sinh viên trong trường.

Trên mạng, mọi chuyện cũng sẽ tương tự như vậy; điều sẽ thúc đẩy mạng giao tiếp xã hội này cũng là điều đã thúc đẩy cuộc sống của trường đại học – tình dục. Kể cả ở Harvard, trường học chọn lọc nhất thế giới, mọi chuyện cũng đều có mặt tình dục. Đạt được điều đó, hoặc không. Đó là lý do người ta gia nhập các Câu lạc bộ nam sinh viên. Đó là lý do họ chọn một số lớp nhất định thay vì các lớp khác, ngồi ở những chỗ nhất định tại phòng ăn. Tất cả đều là vì *tình dục*. Và sâu hơn nữa, ở trung tâm vấn đề, đó là mục tiêu của thefacebook, ngay từ bắt đầu. Một dòng chảy ngầm của tình dục.

Mark lại gõ vào bàn phím, đổi trang về màn hình ban đầu mà ta sẽ thấy khi tới địa chỉ thefacebook.com. Eduardo quan sát dải màu xanh lam sẫm chạy ngang phía trên màn hình, dòng chữ “đăng ký” màu xanh nhạt hơn một chút và nút bấm “Đăng nhập”. Mọi thứ trông cực kỳ đơn giản và sạch sẽ. Không ánh sáng nhấp nháy, không có những tiếng chuông khó chịu. Điều trọng tâm sẽ hoàn toàn là các trải nghiệm – không hề có gì hào nhoáng, không hề có gì tràn ngập hay đáng sợ. Đơn giản và sạch sẽ.

[Chào mừng tới Thefacebook]

Thefacebook là một danh bạ trực tuyến giúp liên kết mọi người thông qua các mạng giao tiếp xã hội ở trường đại học.

*Chúng tôi mở Thefacebook để sử dụng thông dụng tại **Đại học Harvard.***

Bạn có thể sử dụng Thefacebook để:

- *Tìm kiếm những người học cùng trường*
- *Tìm những người trong lớp của bạn*
- *Tìm bạn của bạn bè bạn*

Hình dung được mạng lưới giao tiếp xã hội của bạn

Để bắt đầu, hãy nhấn phím dưới đây để đăng ký. Nếu bạn đã đăng ký, bạn có thể đăng nhập.

“Vây để đăng nhập,” Eduardo nói, cái bóng lơ lửng phía trên cậu che phủ phần lớn màn hình. “Ta cần một địa chỉ e-mail có đuôi Harvard.edu, sau đó ta chọn mật khẩu.”

“Chính xác.”

Địa chỉ e-mail có đuôi Harvard.edu chính là chìa khóa, trong đầu Eduardo; ta phải là sinh viên của Harvard để gia nhập trang web này. Mark và Eduardo đều biết rằng tính chất dành riêng sẽ khiến trang web được ưa thích hơn; nó cũng sẽ làm nổi bật ý tưởng rằng thông tin của ta sẽ chỉ ở trong một hệ thống khép kín, riêng tư. Bí mật chuyện riêng tư là điều quan trọng; mọi người muốn có quyền kiểm soát đối với những gì họ đưa lên trang web. Tương tự như vậy, lựa chọn mật khẩu của riêng mình là điều không thể thiếu; anh chàng Aaron Greenspan đã gặp vô cùng nhiều rắc rối vì đã để sinh viên sử dụng mã số sinh viên Harvard và mật khẩu của hệ thống để đăng nhập vào trang web của anh ta. Mark thậm chí đã gửi e-mail cho anh ta về kinh nghiệm của mình, về những rắc rối mà cậu đã gặp phải với ban hành chính quản trị Greenspan ngay lập tức cố gắng đề nghị Mark cộng tác – như anh em sinh đôi nhà Winklevoss và trang web hẹn hò Harvard Connection của họ. Mọi người đều muốn có một phần của Mark, nhưng Mark không cần ai khác. Mọi điều cậu ta cần đều ở ngay trước mặt.

“Đó là cái gì vậy, ở phía dưới ấy?”

Eduardo cúi về phía trước, gi sát mắt đọc một dòng chữ nhỏ.

<

Sản phẩm của Mark Zuckerberg.

Dòng đó sẽ xuất hiện ở từng trang, ngay tại đó, phía dưới màn hình. Chữ ký của Mark, để mọi người có thể nhìn thấy.

Nếu Eduardo có vấn đề với chuyện đó, cậu ta cũng không nói gì hết. Và tại sao cậu ta lại nói chứ? Mark đã làm việc hết sức vất vả - nhiều tiếng đồng hồ đã hòa trộn thành một vệt mờ của lập trình thuần túy. Cậu ta hầu như không ăn, không ngủ. Có vẻ cậu ta đã bỏ tới một nửa số tiết học, và gặp mỗi nguy thực sự là hỏng điểm tổng kết trung bình. Tại một lớp – một trong những môn cốt lõi bắt buộc ngớ ngẩn tên là Nghệ thuật Thời đại Augustus – cậu ta có vẻ đã rớt lại khá xa đến nỗi suýt thì quên một kỳ thi chiếm tỷ trọng lớn trong tổng điểm chung. Cậu ta không có chút thời gian nào để học môn đó – vì thế cậu ta đã nghĩ ra một cách đối mặt với tình huống. Cậu ta nhanh chóng tạo ra một trang web nhỏ nơi cậu ta đưa lên tất cả các tác phẩm nghệ thuật sẽ có mặt trong kỳ thi và mời mọi người trong lớp bình luận – tạo ra một cách hiệu quả một loại tài liệu để quay bài trong kỳ thi. Thực chất, cậu ta đã khiến cả

lớp làm bài tập hộ mình – và cậu ta đạt điểm A của kỳ thi đó, cứu được điểm tổng kết.

Và bây giờ, ngồi đây trước sản phẩm sáng tạo của Mark, dường như mọi công sức đó đã đem lại kết quả. Trang web hầu như đã hoàn thành. Họ đã đăng ký tên miền - thefacebook.com – một vài tuần trước, ngày 12 tháng 01. Họ đã thuê máy chủ - khoảng tám mươi lăm đô-la một tháng – từ một công ty ở vùng phía bắc của bang New York. Họ đã quan tâm đến lưu lượng của trang web và bảo dưỡng; Mark rõ ràng đã học được bài học từ sự kiện Facemash, cậu ta rõ ràng không cần tới chiếc laptop bị treo cứng nào nữa. Những cái máy chủ sẽ giải quyết phần lớn lưu lượng, vì thế sẽ không có vấn đề gì với chuyện trang web bị treo, thậm chí nếu nó có trở nên phổ biến như Facemash đã từng. Mọi chuyện đã sẵn sàng.

Thefacebook.com đã sẵn sàng ra khơi.

“Hãy làm việc này.”

Mark chỉ vào chiếc laptop, lúc đó đang để mở trên bàn, cạnh chiếc máy tính để bàn. Eduardo di chuyển sang bên cạnh Mark, cúi người trên bàn phím laptop, đôi vai xuôi cong xuống khi tấn công bàn phím. Cậu ta nhanh chóng mở sổ địa chỉ e-mail và hướng con trỏ vào một nhóm những cái tên được tập hợp thành một nhóm gần trên cùng.

“Những người này đều là hội viên Phoenix. Nếu chúng ta gửi cho họ, nó sẽ lan khắp nơi khá nhanh.”

Mark gật đầu. Đó là ý tưởng của Eduardo về chuyện sẽ gửi cho hội viên của Phoenix trước. Rút cục thì họ là những ngôi sao về giao tiếp xã hội trong trường. Và thefacebook là một mạng giao tiếp xã hội. Nếu những sinh viên này thích trang web, và gửi nó cho bạn bè, nó sẽ lan khá nhanh. Những anh chàng Phoenix biết rất nhiều cô gái. Nếu Mark chỉ cố gắng gửi cho bạn bè trong danh sách e-mail của riêng cậu ta, nó sẽ chỉ loanh quanh ở khoa tin học. Và hội anh em Do thái nữa, tất nhiên. Tất nhiên nó sẽ không tới được nhiều cô gái, nếu có. Đó sẽ là vấn đề.

Phoenix là ý tưởng hay hơn nhiều. Danh sách đó – cùng với danh sách e-mail nhà Kirkland, mà Mark có quyền truy cập hợp pháp, do cậu ta là thành viên của tòa nhà đó – sẽ khiến trang web này có khởi đầu hợp lý.

“Được rồi,” Eduardo nói, giọng nói hơi run lên chút xíu. “Ta bắt đầu nào.”

Cậu viết một bức e-mail đơn giản, chỉ một vài dòng, giới thiệu trang web, và đường dẫn vào trang thefacebook.com. Sau đó cậu hít một hơi thở sâu, và nhấn bàn phím – gửi ra một loạt e-mail chỉ bằng một động tác nhấn phím của một ngón tay.

Công việc đã xong. Eduardo nhắm mắt, hình dung những gói tin nhỏ xíu nhảy bật ra khắp thế giới, chạy vèo vèo dọc hệ thống dẫn máy tính và nảy lên các vệ tinh, xé toạc không trung, những xung điện thiên tài nhảy vọt từ máy tính này tới máy tính khác như những tia sáng lóe lên dẫn truyền trong hệ thống thần kinh trái khắp thế giới mênh mông. Website đã vươn ra thế giới.

Sống.

Tồn tại.

Eduardo đặt tay lên vai Mark, làm cậu ta giật mình.

“Hãy đi uống một ly nước nào! Đã đến lúc ăn mừng!”

“Không, tớ sẽ ở lại đây.”

“Cậu chứ? Tớ nghe tin có vài cô gái tới Phoenix tối nay. Họ đã đưa xe Fuck Truck tới đón họ.”

Mark không trả lời. Vào lúc đó, Eduardo có thể biết rõ từ vẻ mặt của Mark rằng cậu ta đang lơ đãng, cũng như âm thanh của lò sưởi gần bức tường, cũng như âm thanh xe cộ đi lại dưới con phố bên dưới cửa sổ.

“Cậu sẽ chỉ ở đây và nhìn chăm chăm vào màn hình máy tính?”

Một lần nữa, Mark không trả lời. Cậu ta hơi cúi đầu phía sau máy tính, thậm chí còn tưng kinh.

Đó là cảnh tượng lạ lùng, nhưng rõ ràng Eduardo quyết định không đánh giá người bạn kỳ lạ của mình. Và tại sao cậu ta lại làm như vậy chứ? Mark đã làm việc suốt ngày đêm để khiến thefacebook sẵn sàng cho khởi đầu này. Nếu cậu ta muốn ngồi một mình để nhìn, cậu ta có quyền đó.

Eduardo lùi dần khỏi cậu ta, đi ngang căn phòng nhỏ gần như hoàn toàn yên lặng. Sau đó Eduardo ngấp ngừng ở cửa, gõ nhẹ vào khung cửa bằng ngón tay. Mark vẫn không quay lại, Eduardo nhún vai, quay đi, để anh chàng lại một mình với chiếc máy tính.

Mark ngồi đó, bao bọc trong yên lặng, chìm đắm trong hình bóng của chính mình khi nó nhảy múa ngang màn hình.

CHƯƠNG 14 | 9 THÁNG 2 NĂM 2004

Tyler đang hết sức hưng phấn. Mắt nhắm, cơ bắp cuộn lên ngang lưng, ngực căng phồng, các loại cơ ba đầu, cơ bốn đầu và cẳng tay nóng bừng, những ngón tay trắng bệch do tì vào mái chèo. Lưỡi chèo cắt ngọt lên xuống khỏi mặt nước mà gần như không làm gợn sóng, được lặp lại y hệt bởi cặp mái chèo của Cameron cách phía sau chừng một mét – hoàn toàn đồng bộ, hết lần này tới lần khác. Tyler gần như có thể nghe thấy tiếng hò reo của những người hâm mộ tụ tập kín trên hai bờ sông Charles, cậu gần như có thể thấy cái cầu tiến lại gần hơn, gần hơn và gần hơn.

“Tyler! Cậu phải xem cái này!”

Thế là mọi chuyện đổ sập. Mái chèo loạng choạng trong tay và nước bắn tung lên, làm ướt đầm chiếc áo phông thể thao và quần soóc. Cậu mở choà mắt – và không thấy hai bờ sông Charles lướt qua. Cậu nhìn thấy phía bên trong nhà thuyền Newell, trụ sở của đội bơi thuyền Harvard kể từ năm 1900. Cậu thấy căn phòng rộng như một cái hội trường lớn, những bức tường với nhiều hàng đầy các vật lưu niệm của đội bơi thuyền từ xa xưa – những mái chèo, thân thuyền và áo thể thao, những bức hình đen trắng lồng trong khung và những cái giá đầy cúp. Và cậu thấy anh chàng người Ấn Độ trông đầy vẻ giận dữ đứng cách đó chừng một mét trước mặt, cầm một tờ *Harvard Crimson*.

Tyler chớp mắt, sau đó hạ mái chèo xuống và lau sạch nước trên má. Cậu liếc nhìn em trai ở phía sau, lúc đó cũng dừng tay chèo. Cả hai đang ngồi trên một trong những “bể lớn” cực kỳ hiện đại của Newell – bể chèo thuyền trong nhà bao gồm một “thân thuyền” bằng tường bê tông dành cho tám người được bao quanh cả hai phía bởi hai rãnh nước không lồ để chèo thuyền. Tyler biết rằng trông họ có lẽ khá kỳ cục, ngồi đó trong bể, người ướt sũng – nhưng Divya không cười, đó là điều chắc chắn. Tyler nhìn tờ *Crimson* trong tay bạn mình, và lướt mắt nhìn.

“Có chuyện gì với cậu và tờ báo đó vậy?”

Divya giơ nó ra cho cậu xem, giận dữ đến nỗi tay run lên. Tyler lắc đầu.

“Cậu đọc đi. Tớ đang ướt sũng. Tớ không muốn dây mực in đầy người.”

Divya thở mạnh, đầy vẻ tức giận, sau đó mở tờ báo và bắt đầu đọc.

“Khi Mark E. Zuckerberg, khóa ’06 trở nên hết kiên nhẫn với tác phẩm danh bạ điện tử chính thức của Harvard, anh ta quyết định tự tay giải quyết vấn đề này.”

“Chờ đã,” Cameron cắt ngang. “Chuyện quái gì vậy?”

“Báo ngày hôm nay,” Divya đáp lại. “Nghe này: Sau khoảng một tuần viết thuật toán, Zuckerberg khai trương thefacebook.com chiều thứ tư tuần trước. Trang web kết hợp các yếu tố của một danh bạ điện tử tiêu chuẩn của một khu nhà túc xá với những đặc điểm tiêu sử rộng rãi cho phép sinh viên tìm kiếm

các sinh viên khác trong cùng khóa học, tổ chức xã hội, và cùng khu ký túc xá.”

Tyler ho. Thứ tư tuần trước? Mới là bốn ngày trước. Cậu chưa hề nghe thấy ai nói gì về trang web này ngược lại, cậu và em trai đã lao vào tập luyện như điên. Cậu hầu như không kiểm tra e-mail trong đợt vừa rồi.

“Chuyện này thật điên rồ,” cậu ta nói. “Anh ta khai trương một trang web?”

“Ồ, đúng thế,” Divya nói. “Đây, họ trích dẫn anh ta ngay trong bài báo. ‘Mọi người đều nói về một danh bạ điện tử chung trong trường Harvard.’ Zuckerberg nói. ‘Tôi nghĩ thật ngớ ngẩn khi trường phải mất tới vài năm để thực hiện điều này. Tôi có thể làm tốt hơn họ và tôi có thể làm điều đó trong một tuần’.”

Cậu ta có thể làm điều đó trong một tuần? Theo Tyler thấy, cậu ta đã trì hoãn Tyler và Harvard Connection tới tận hai tháng, nói rằng cậu ta không có thời gian lập trình cho trang web, rằng cậu ta có quá nhiều việc phải làm ở các lớp học và kỳ nghỉ. Chúa ơi, Tyler nghĩ, Mark đã nói dối thẳng vào mặt họ! Trên thực tế, Cameron đã gửi cho cậu ta một bức e-mail mới hai tuần trước, hỏi lời khuyên của Mark về một số vấn đề thiết kế cho Harvard Connection – và cậu ta không hề trả lời. Họ đã cho rằng cậu ta vẫn quá sa lầy vào đồng bài tập.

Tyler nghĩ, cậu ta có thời gian để làm trang web khôn kiếp của riêng mình – thế mà không dành cho họ mười tiếng viết thuật toán?

“Mọi chuyện còn tệ hơn. ‘Vào chiều hôm qua, Zuckerberg nói rằng hơn 650 sinh viên đã đăng ký sử dụng thefacebook.com. Anh ta nói rằng anh ta chờ đợi khoảng 900 sinh viên sẽ tham gia trang web này trước sáng nay’.”

Khôn kiếp. Điều đó không thể tin nổi. Mới bốn ngày mà đã có chín trăm sinh viên đăng ký sử dụng trang web của anh ta? Sao điều đó có thể trở thành sự thực? Zuckerberg không quen biết chín trăm người, theo như Tyler biết. Trong nhận định của Tyler, anh ta còn không có bạn. Anh ta không có cuộc sống xã hội. Làm thế quái nào mà anh ta lại khai trương được một trang web xã hội và có được mức độ hưởng ứng như vậy trong bốn ngày?

“Tớ đã kiểm tra trang web ngay sau khi tớ đọc bài báo này. Điều đó là sự thực, thứ đó quả thực đang bùng phát mạnh mẽ. Ta phải có địa chỉ e-mail của Harvard, và sau đó ta có thể tải ảnh của mình lên, cả thông tin cá nhân và thông tin học hành. Ta có thể tìm kiếm mọi người theo sở thích, sau đó khi ta tìm được bạn mình, ta tạo một mạng lưới từ đó.”

Tyler cảm thấy tay mình đang nắm chặt lại. Nó không giống hệt như Harvard Connection – nhưng theo cậu ta hình dung, nó cũng không khác biệt mấy. Harvard Connection cũng hướng đến tìm kiếm mọi người dựa trên sở thích. Và nó sẽ tập trung vào phạm vi Harvard. Liệu có phải Zuckerberg đã lấy ý tưởng của họ và theo đuổi ý tưởng đó? Hay đó chỉ là sự trùng hợp – anh ta vẫn luôn có ý định làm cho trang web của họ, nhưng chỉ bị cuốn theo trang web của riêng mình?

Không, nghe có vẻ không ổn. Đối với Tyler, điều đó dường như là hành vi... trộm cắp.

“Theo như tớ nghe được, anh ta có tài trợ từ một người bạn, một cậu bạn Brazil tên là Eduardo Saverin. Cậu ta là hội viên Phoenix, kiếm được tiền nhờ giao dịch chứng khoán hồi mùa hè. Giờ đây cậu ta sở hữu một phần trang web.”

“Bởi vì cậu ta trả tiền cho nó?”

“Tớ đoán vậy.”

“Tại sao Mark không tới chỗ chúng ta?”

Mark nhất định phải biết rằng anh em nhà Winkelvoss có tiền; chắc chắn anh ta biết họ là hội viên Pore, và mọi người đều biết điều đó có nghĩa là gì. Nếu anh ta cần tiền để khai trương một trang web, anh ta có thể mạnh dạn đề đạt điều đó với Tyler hoặc Cameron. *Trừ khi thứ mà anh ta cần tiền cho nó là thứ anh ta đã đánh cắp từ họ.* Trừ khi trang web anh ta đang xây dựng phải được giữ bí mật đối với họ, bởi vì nó quá giống với thứ mà họ đã thuê anh ta làm. Thực ra thì không hẳn là thuê – họ chưa từng nói đến chuyện trả tiền cho anh ta, chỉ là anh ta sẽ được hưởng lợi nếu họ thu được lợi nhuận.

Không có hợp đồng, không có giấy tờ gì, không có gì ngoài một cái bắt tay đầu đó. *Mẹ kiếp.* Tyler cúi thấp đầu, nhìn chăm chăm vào mặt nước xanh lơ trong bể chèo thuyền. Tại sao họ lại không viết lại điều gì, dù chỉ là một trang giấy vớ vẩn – anh ta làm việc này, chúng tôi làm việc kia – một thứ gì đó thật đơn giản. Thay vào đó, họ lại tin anh ta. Giờ đây dường như anh ta đã chơi cho họ một ván. Anh ta đã trì hoãn họ, dắt mũi họ, sau đó khai trương trang web của riêng mình với những đặc điểm tương tự.

“Đây là phần hay nhất,” Divya nói, quay trở lại đọc tờ *Crimson*. “Zuckerberg nói rằng anh ta hi vọng lựa chọn cho phép quyền riêng tư sẽ giúp khôi phục danh tiếng của mình sau sự giận dữ của các bạn sinh viên đối với facemash.com, một trang web anh tạo ra trong kỳ mùa thu.”

Tyler đập mạnh lòng bàn tay vào một mái chèo, làm nước bắn tóe lên khỏi bể. Gần như chính xác những lời cậu ta nói khi thuyết phục Mark – rằng Harvard Connection sẽ giúp khôi phục danh tiếng của anh ta – và Mark đã sử dụng câu đó, ngay tại đó, trong tờ *Crimson*. Gần như thể Mark đang chế nhạo họ.

Theo cách nhìn nhận của Tyler, anh ta đã chơi xỏ họ trong hai tháng, qua cả các kỳ nghỉ và giai đoạn đọc bài mùa đông – trong suốt thời gian đó, anh ta xây dựng trang web của riêng mình. Sau đó anh ta bỏ rơi họ, và rồi chỉ hai tuần sau, khai trương trang web của riêng mình thefacebook.com, cướp công của họ, mà theo quan điểm của Tyler, ăn cắp điều cốt lõi trong ý tưởng của họ.

“Chúng ta sẽ phải làm gì?” Cameron hỏi.

Tyler không chắc. Nhưng cậu biết mình không thể để điều đó xảy ra. Cậu không thể để thằng khốn kiếp đó thoát khỏi vụ này.

“Trước tiên, chúng ta sẽ phải đi gọi điện thoại.”



Tyler vô cùng tức giận khi áp điện thoại vào tai. Cậu đang đứng trong phòng ký túc xá ở Pforzheimer, vẫn còn ướt đầm sau khi vừa tắm vội vàng, cái khăn tắm vẫn còn quàng qua vai và cái quần thể thao trễ xuống eo. Cameron và Divya ngồi ở bàn cách đó gần đó, xem lướt qua trang web của Zuckerberg trên chiếc máy tính để bàn của Tyler. Mỗi lần Tyler liếc về phía họ, và thấy cái màn hình viền xanh, gò má cậu lại nóng bừng, và tia lửa lóe lên trong mắt. Chuyện này tệ thật, mẹ kiếp. Thật không đẹp tí nào.

Cuối cùng bố cậu cũng trả lời điện thoại sau hồi chuông thứ ba. Không có ai trên thế giới này mà Tyler tôn trọng hơn. Bố cậu, một triệu phú tự gây dựng, điều hành một trong những công ty tư vấn thành công nhất phố Wall. Nếu có ai đó biết cách giải quyết một tình huống khó khăn thế này, thì người đó là bố cậu.

Tyler nói nhanh vào điện thoại, giải thích chính xác điều đã xảy ra. Bố cậu biết mọi chuyện về Harvard Connection; r đã xây dựng trang web này kể từ tháng 12 năm 2002. Tyler kể cho bố nghe về bối cảnh mối quan hệ của họ với Zuckerberg, sau đó nói với bố những gì cậu ta đã đọc trong tờ *Crimson* – và những gì cậu ta, Cameron, và Divya đã tận mắt nhìn thấy, sau khi đăng nhập vào thefacebook.com.

“Có những điều rất giống nhau, bố ạ.”

Điều then chốt, theo Tyler, chính là cách bố trí sắp đặt, tính riêng tư, đã thực sự tách biệt điều Mark đã làm từ các trang web giao tiếp xã hội như Friendster. Phải có địa chỉ e-mail của Harvard mới có thể đăng nhập vào trang web của Mark – và đó cũng là ý tưởng của họ, để khai trương một trang web xã hội tập trung vào Harvard. Chính ý tưởng kêu gọi mọi người gia nhập vào một địa chỉ e-mail có đuôi .edu là hoàn toàn sáng tạo, và nhiều khả năng có vai trò quan trọng đối với thành công ban đầu của một trang web. Đó là một loại quy trình chọn lọc khiến cho trang web mang tính chất dành riêng cho đối tượng cụ thể và an toàn. Có lẽ rất nhiều đặc điểm mà Mark đã đưa vào trang thefacebook.com tuy khác – những khái niệm tổng thể, đối với Tyler, dường như quá tương tự.

Mark đã gặp họ ba lần. Họ đã trao đổi năm mươi hai bức e-mail – toàn bộ vẫn ở trên máy tính của Cameron, Tyler, và Divya. Mark đã xem các thuật toán của họ - điều họ có thể chứng minh. Anh ta đã thấy những gì Victor đã làm, và rút cục đã nói chuyện với họ về điều họ dự định sẽ làm.

“Không phải là chuyện tiền nong.” Tyler kết luận. “Ai biết được liệu trang web của bọn con có kiếm được đồng nào không. Nhưng chuyện này thật tệ. Chơi không đẹp tí nào.”

Đây không phải là cái cách thế giới hoạt động. Tyler và Cameron đã lớn lên trong niềm tin rằng trật tự xã hội có ý nghĩa quan trọng. Những quy định có ý nghĩa quan trọng. Ta làm việc vất vả, ta có được cái ta xứng đáng được hưởng. Có lẽ trong thế giới tin tặc của Mark – cách nhìn nhận thế giới của những kẻ đam mê máy tính – mọi chuyện không như vậy. Họ có thể làm bất cứ chuyện quái quỷ gì họ muốn, họ có thể khai trương các trang web chơi khăm như Facemash, họ có thể xâm nhập vào các máy tính của Harvard, họ có thể chế nhạo những người có thẩm quyền và nhạo báng mọi người ngay trong các trang báo của tờ *Crimson* – nhưng điều đó đơn giản là không chấp nhận được.

Đó không phải là Harvard. Harvard là một nơi của trật tự. Phải không nào

“Bố sẽ chuyển máy cho con gặp luật sư riêng của công ty,” bố Tyler nói.

Tyler gật đầu, thở chậm dần, buộc mình bình tĩnh lại. Một luật sư, đó chính xác là điều họ cần. Họ cần phải xem xét lại các lựa chọn của mình với một người chuyên nghiệp, xem có thể làm được những gì.

Có lẽ mọi chuyện chưa quá muộn. Có lẽ, chỉ là có lẽ, họ vẫn có thể khiến chuyện này trở nên đúng đắn.

CHƯƠNG 15 | THẦN TƯỢNG CỦA NƯỚC MỸ

Từ trên cao, người đàn ông trông có vẻ nhỏ bé và gập cong người sau bục giảng, mặt ông hơi quá gần với cái micrô, đôi vai gầy nhô ra phía trước từ hai góc của cái áo len mềm màu be. Mái tóc cắt tròn như bát úp chồm xuống mắt, cái kính quá khổ che phần lớn gương mặt đầy vết đỏ, che khuất bất cứ biểu hiện hoặc cảm xúc nào; giọng nói của ông dội lại qua loa dường như quá cao và là giọng mũi, thỉnh thoảng thay đổi thành thứ âm thanh đều đều, một phím thanh quản đơn được chơi đi chơi lại cho tới khi những lời đó trộn lẫn vào nhau.

Ông không phải là một diễn giả tuyệt vời. Tuy nhiên, chỉ riêng sự xuất hiện của ông, chỉ riêng thực tế đơn thuần là ông đang đứng đó trước Giảng đường Lowell với đôi tay trắng nhợt nhạt vỗ vào bục giảng, cái cổ dài ngoẵng nhấp nhô lên xuống khi ông tung những hạt ngọc trí tuệ vào gian phòng đông nghẹt – còn hơn cả truyền cảm hứng. Khán giả - bao gồm phần lớn các kỹ sư và chuyên gia máy tính từ khoa Khoa học máy tính và một vài sinh viên chuyên ngành kinh tế có khát vọng kinh doanh – bám chặt lấy từng từ được phát ra bằng giọng mũi. Với những người tập trung ở đây, đây là thiên đường, và người đàn ông lạ lùng có mái tóc như bát úp trên bục giảng kia là Chúa.

Eduardo ngồi cạnh Mark ở hàng sau cùng trên bao lơn, quan sát khi Bill Gates thoi miên đắm đông bên dưới. Mặc cho phong cách lạ lùng, gần như có vẻ tự kỷ của Gates, ông vẫn tung ra được vài câu chuyện đùa – trong đó có một chuyện về lý do ông bỏ học giữa chừng (“Tôi có thói quen kinh khủng là không tới các lớp học”) và tất nhiên cả một vài viên ngọc trí tuệ - rằng Trí tuệ Nhân tạo là tương lai, rằng Bill Gates thứ hai đang ở ngoài kia, thậm chí có thể ở trong ngay chính căn phòng này. Nhưng rõ ràng Eduardo thấy Mark hoạt bát hẳn lên khi Gates trả lời câu hỏi của một khán giả về quyết định rời trường học và mở công ty riêng. Sau khi đăng hắng và ậm ừ một chút, Gates nói với khán giả rằng điều tuyệt vời về Harvard là ta luôn có thể trở lại và học nốt. Cái cách Mark dường như mỉm cười khi Gates nói điều đó khiến Eduardo hơi căng thẳng – đặc biệt xét đến chuyện Mark chỉ tập trung làm việc để đáp ứng yêu cầu của trang web mới của họ. Eduardo không bao giờ bỏ học – điều đó đơn giản không phải là một khả năng đối với cậu. Thứ nhất, cha cậu có thể nổi cơn tam bành; đối với gia đình Saverin, không điều gì quan trọng hơn giáo dục, và Harvard sẽ chẳng có ý nghĩa gì nếu ta không ra khỏi đó cùng với tấm bằng. Thứ hai, Eduardo hiểu rõ rằng kinh doanh nghĩa là chấp nhận rủi ro – nhưng chỉ ở một chừng mực nhất định. Ta không đánh cược toàn bộ tương lai của mình vào điều gì đó trừ khi tìm ra cách để nó khiến ta trở nên giàu có.

Eduardo quá bận rộn quan sát Mark nhìn ngắm Gates, đến nỗi cậu hầu như không nghe thấy tiếng cười khúc khích xuất phát từ những cái ghế đằng sau; có lẽ cậu cũng không quay lại nhìn nếu những tiếng thì thầm tiếp nối sau tiếng cười rõ ràng là tiếng con gái.

Khi Gates tiếp tục nói đều đều, trả lời thêm nhiều câu hỏi từ đám đông đầy nghẹt bên dưới, Eduardo liếc qua vai – chiếc ghế sau lưng cậu để trống, nhưng từ hàng ghế ngay sau chiếc ghế trống, cậu nhìn thấy hai cô gái ngồi mỉm cười và chỉ trỏ. Hai cô gái đều là người gốc Á, xinh đẹp, và đều trang điểm hơi đậm quá cho một bài giảng thế này. Cô cao hơn có mái tóc dài màu đen buộc cao như đuôi ngựa, mặc váy ngắn và áo sơ mi trắng mở một khuya quá sâu phía trước; Eduardo có thể nhìn thấy cả dây áo

lót ren màu đỏ của cô gái, phù hợp tuyệt vời với làn da rám nắng mịn màng. Cô còn lại cũng mặc một chiếc váy ngắn tương tự, kết hợp với đôi tất đen khoe hai bắp chân thon thả gợi cảm. Cả hai đều dùng son màu đỏ tươi và đánh mắt quá sẫm, những họ đều quá xinh – họ đang mỉm cười chỉ thẳng vào cậu.

Thực ra, vào cậu và Mark. Cô gái cao hơn cúi người qua chiếc ghế trống và thì thầm vào tai cậu.

“Bạn anh – đó có phải là Mark Zuckerberg?”

Eduardo nhướn mày.

“Cô biết Mark?” Đó là lần đầu tiên cho mọi chuyện.

“Không, nhưng có phải anh ấy là người tạo ra Facebook?”

Eduardo thấy cảm giác kích thích chuyển động khắp cơ thể, khi cậu cảm thấy hơi ấm của ngực cô gái ngay sát bên tai, cậu hít mùi nước hoa của cô gái.

“Đúng. Ý tôi là, Facebook là của cả hai chúng tôi – tôi và cậu ấy.”

Mọi người hầu như đều bỏ đi chữ *the*, và hầu như đều chỉ gọi như là Facebook trong khắp trường. Và mặc dù mới chỉ vài tuần kể từ khi họ khai trương trang web, đã có cảm giác như tất cả mọi người đều tham gia – bởi vì, thế đấy, mọi người ở Harvard đều *có* trên đó. Theo Mark, bây giờ họ đã có năm ngàn thành viên đăng ký. Điều đó nghĩa là gần 85 phần trăm số sinh viên đại học của trường đã đưa tiêu sử lên Facebook.

“Ái chà, thật tuyệt,” cô gái nói. “Tên tớ là Kelly. Còn đây là Alice.”

Bây giờ thì cả những người khác trong hàng cũng nhìn. Nhưng họ không tỏ ra giận dữ vì những lời thì thầm đã cắt ngang hứng thú của họ đối với Bill Gates. Eduardo thấy có người chỉ, sau đó một sinh viên khác thì thầm với bạn. Sau đó lại thêm người chỉ tỏ - nhưng không phải vào cậu, mà vào Mark.

Đến giờ thì mọi người đều biết Mark. Tờ *Crimson* đã đảm bảo điều đó – in hết bài báo này đến bài báo khác về trang web, chỉ riêng trong tuần trước đã là ba bài. Trích dẫn những câu của Mark về trang web, thậm chí in cả hình Mark. Chưa từng có cái phỏng vấn Eduardo – và sự thật là cậu thấy vui mừng vì điều đó. Mark muốn có được sự chú ý; Eduardo chỉ muốn có lợi nhuận đi kèm, chứ không phải bản thân sự chú ý đó. Đây là một vụ kinh doanh do họ tạo ra, và đưa nó ra ngoài đó là điều quan trọng, nhưng Eduardo không muốn là người nổi tiếng chỉ vì điều đó.

Và mọi chuyện bắt đầu có vẻ như việc trở thành người nổi tiếng là một khả năng. Mặc dù thefacebook mới chỉ được đưa lên chạy trong một thời gian ngắn, nó đã thực sự thay đổi cuộc sống ở Harvard. Nó khéo léo luồn lách vào cuộc sống hàng ngày của mọi người: bạn tỉnh dậy, bạn kiểm tra tài khoản Facebook xem có ai mời bạn trở thành bạn họ - và những lời mời nào của bạn đã được chấp nhận hoặc từ chối. Sau đó bạn đi lo việc của mình. Khi bạn trở về nhà, nếu có một cô gái bạn nhìn thấy trong một lớp học – hoặc thậm chí chỉ là ai đó bạn gặp trong phòng ăn – bạn có thể tìm kiếm cô gái đó trên Facebook, sau đó mời cô ấy trở thành bạn mình. Có lẽ bạn đưa thêm một tin nhắn nhỏ để cho cô ấy

biết hai người đã gặp thế nào, hay bạn thấy trong danh sách những điều cô ấy quan tâm phù hợp với sở thích của chính bản thân bạn. Hoặc có lẽ bạn chỉ lạnh lùng mời cô ấy, không tin nhắn, chỉ để xem liệu cô ấy có biết đến sự tồn tại của bạn. Khi cô ấy mở tài khoản, cô ấy sẽ thấy lời mời của bạn, xem những bức hình của bạn, và có lẽ chấp nhận lời mời của bạn.

Đó thực sự là một công cụ đáng kinh ngạc, bôi trơn quan hệ xã hội – khiến cho mọi việc xảy ra nhanh chóng hơn nhiều. Nhưng đó không phải là một trang web hẹn hò – cách mà Eduardo thấy ở Friendster – và MySpace, lúc đó mới vừa bắt đầu bắt lửa trên khắp cả nước – thực sự chỉ hướng đến tìm kiếm những người ta không quen biết và cố gắng liên kết với họ. Sự khác biệt là, ở Facebook, ta đã biết về những người ta mời để trở thành bạn bè. Ta có thể không biết rõ về họ, nhưng ta biết họ. Họ là bạn học – hoặc bạn của bạn, thành viên của một “mạng lưới” mà ta có thể tham gia, hoặc được mời tham gia, bởi những người ta biết và đã là thành viên.

Đó là sự thiên tài của toàn bộ chuyện này. Mark thật thiên tài, nhưng Eduardo cảm thấy cậu cũng là một phần của điều đó. Cậu đã đóng góp tiền cho máy chủ - nhưng cậu cũng đã góp phần thảo luận một số đặc điểm của trang web, những ý tưởng đứng sau một số cấu trúc đơn giản.

Điều cả cậu và Mark đều không biết khi họ bắt đầu thứ đó là Facebook có khả năng gây nghiện thế nào. Ta không chỉ vào trang đó một lần. Ta vào trang đó hàng ngày. Ta trở lại hết lần này tới lần khác, bỏ sung vào trang web tiểu sử của ta, thay đổi hình ảnh, những sở thích, và quan trọng hơn hết, cập nhật bạn bè. Nó thực sự đã chuyển dời một phần lớn của cuộc sống xã hội của Harvard.

Nhưng điều đó chưa biến nó thành một loại kinh doanh – nó chỉ là một thứ mới lạ hết sức thành công. Eduardo có một số ý tưởng về chuyện đó, và sau bài giảng, cậu và Mark sẽ trở lại phòng Mark để thảo luận. Điều chính yếu cậu muốn Mark hiểu là đã đến lúc bắt đầu theo đuổi tiền quảng cáo. Đó là cách kiếm tiền từ Facebook, thông qua quảng cáo. Eduardo biết đây sẽ là công việc thuyết phục khó khăn; Mark chỉ muốn giữ trang web như một trang giải trí, chưa định kiếm tiền từ nó. Đạo trước, cậu ta chính là người đã từ chối một triệu đô la hồi học trung học. Ai biết cậu ta có bao giờ muốn kiếm tiền từ Facebook?

Eduardo có quan điểm khác biệt, Facebook đã làm tốn tiền của họ. Không nhiều, chỉ là chi phí máy chủ, nhưng khi ngày càng nhiều người tham gia, chắc chắn những chi phí đó sẽ tăng lên. Số tiền một ngàn đô la Eduardo đã sử dụng vào trang web sẽ không đủ cho mãi mãi.

Cho tới khi nào công ty có một lợi nhuận nào đó, cho tới khi nào họ có thể xác định được cách kiếm tiền từ đó – nó vẫn chỉ là một công ty mới. Giá trị của nó chắc chắn sẽ tăng lên – nhưng để biến giá trị đó thành tiền, họ cần có các nhà quảng cáo. Họ cần một mô hình kinh doanh. Họ cần phải ngồi xuống và bàn bạc chi tiêu mọi chuyện. Quan trọng hơn hết, Mark cần phải để Eduardo làm điều làm điều cậu ta thạo nhất – nghĩ lớn.

“Rất vui được gặp các bạn,” cuối cùng Eduardo thì thầm lại với hai cô gái, và họ lại cười khúc khích. Cô gái cao hơn – Kelly – cúi người thậm chí còn gần hơn, môi cô gái gần như chạm vào da cậu.

“Mời tôi làm bạn trên Facebook khi anh về đến nhà. Có lẽ ta hẹn nhau tất cả chúng ta sẽ ra ngoài uống cái gì đó.”

Eduardo cảm thấy má mình đỏ bừng. Cậu trở lại với Mark, bây giờ đang quay sang nhìn cậu. Mark rõ ràng đã nhận thấy hai cô gái, nhưng cậu ta thậm chí không thèm thử nói chuyện với họ. Cậu ta như quên một giây – sau đó trở lại với Gates, thần tượng của mình, và quên hết bọn họ.



Phải tới hai giờ sau, khi Eduardo và Mark ngồi gọn lỏn trong hơi ẩm sục nức của phòng ký túc xá Kirkland của Mark – Eduardo lơ đãng lật qua một chồng sách tin học chất đống trên cái ti vi màu nhỏ ở góc phòng, trong khi Mark ngả người xuống chiếc xô-pha cũ ọp ẹp ở giữa khu vực chung được trang bị toàn đồ rẻ tiền, đôi chân trần duỗi ra trên chiếc bàn cà phê trước mặt – thì cuối cùng Mark cũng nói đến chuyện các cô gái.

“Hai cô gái người Á đó cũng dễ thương ra phết.”

Eduardo gật đầu, lật ngược một quyển sách lại, cố gắng hiểu nghĩa của trang bìa, được phủ đầy những công thức mà cậu biết mình sẽ không bao giờ hiểu được.

“Đúng, và tôi nay họ muốn gặp chúng ta.”

“Sẽ thú vị đấy

“Có thể - Mark, đây là cái quái gì vậy?”

Một mẩu giấy rơi ra từ bên dưới quyển sách tin học và đậu xuống, mặt trước lật lên, trên đôi giày da Ý buộc dây của Eduardo. Kể cả từ tư thế cúi người, Eduardo có thể nhận thấy rõ ràng phần tiêu đề và chữ viết trông đầy vẻ pháp lý; đó là một bức thư, từ một công ty luật của bang Connecticut, và trông nó hết sức nghiêm trọng. Nó được gửi cho Mark Zuckerberg, nhưng từ ngay câu đầu tiên, Eduardo có thể thấy nó liên quan đến cả cậu nữa. Những từ TheFacebook thật khó mà bỏ qua – cũng như những từ *thiệt hại và sử dụng sai trái*.

Từ: Cameron Winklevoss

Gửi: Thứ ba, 10 tháng 2 năm 2004

9h00 tối

Gửi tới: Mark Elliot Zuckerberg

Chủ đề: Thông báo Quan trọng

Mark,

Chúng tôi (Tyler, Divya và tôi) đã nhận thấy rằng anh khai trương một trang web tên là *TheFacebook.com*. Trước khi khai trương trang web này, chúng tôi đã tham gia vào một thỏa thuận với anh theo đó anh sẽ giúp chúng tôi phát triển trang web độc quyền của chúng tôi (*Harvard Connection*) và thực hiện đúng hạn (đặc biệt chú ý rằng thời hạn để khai trương trang web của chúng tôi rất nhanh chóng.)

Trong ba tháng vừa qua, vi phạm thỏa thuận của chúng ta, và gây phương hại đáng kể cho chúng

tôi khi tin tưởng vào những thể hiện dối trá, gian lận, và/hoặc các hành vi mà chúng tôi có thể khởi kiện, mà chúng tôi khẳng định rằng các thiệt hại sẽ phải được đền bù, anh đã trì hoãn sự phát triển trang web của chúng tôi, trong khi anh xây dựng trang web của riêng anh có tính cạnh tranh không công bằng với chúng tôi, và không được chúng tôi biết hay đồng ý. Anh cũng đã sử dụng sai trái sản phẩm công việc của chúng tôi, kể cả ý tưởng, ý kiến, khái niệm, và nghiên cứu.

Tại thời điểm này, chúng tôi đã thông báo cho luật sư và chuẩn bị khởi kiện, dựa trên những lý do pháp lý trên đây. Chúng tôi cũng chuẩn bị gửi đơn kiện lên Ban Hành chính quản trị Harvard liên quan đến việc vi phạm các chuẩn mực ứng xử, như ghi rõ trong Sổ tay Sinh viên. Hãy lưu ý rằng đơn kiện của chúng tôi sẽ dựa trên việc anh vi phạm trông mong của trường về tính trung thực và thẳng thắn trong cách cư xử của anh với các sinh viên khác, vi phạm của anh về chuẩn mực tôn trọng cao đối với tài sản và quyền lợi của người khác, và việc anh thiếu tôn trọng phẩm giá của người khác. Cũng có thể khởi kiện hành vi chiếm đoạt theo những quy định đạo đức này, cũng như theo luật pháp

Chúng tôi yêu cầu thực hiện các hành vi sau nhằm tạm thời hoãn lại việc khởi kiện trên đây, cho tới khi chúng tôi đã đánh giá đầy đủ trang web của anh và quyết định sẽ tiến hành khởi kiện những vi phạm nào:

1. Ngừng và chấm dứt mọi mở rộng và cập nhật thêm đối với TheFacebook.com;
2. Thông báo bằng văn bản cho chúng tôi rằng anh đã làm như vậy; và
3. Thông báo bằng văn bản rằng anh sẽ không tiết lộ cho bất cứ bên thứ ba nào về sản phẩm công việc của chúng tôi, thỏa thuận của chúng ta, hoặc yêu cầu này.
4. Những yêu cầu này phải được thỏa mãn không chậm hơn 5 giờ chiều thứ Tư, ngày 11 tháng 2 năm 2004.

Cho dù anh đã tuân thủ những điều trên đây, chúng tôi vẫn duy trì quyền xem xét khởi kiện khác đối với anh để tiếp tục bảo vệ quyền lợi và khôi phục thiệt hại. Sự hợp tác của anh sẽ ngăn cản vi phạm hơn nữa các quyền của chúng tôi và gây thêm thiệt hại.

Việc không thỏa mãn bất cứ yêu cầu nào trên đây sẽ dẫn tới việc chúng tôi xem xét khởi kiện ngay lập tức trên cả phương diện pháp lý và đạo đức. Nếu anh có bất cứ câu hỏi gì, đề nghị cứ gửi e-mail lại cho tôi hoặc hẹn gặp.

Cameron Winklevoss

Bản giấy cũng đã được gửi qua Hệ thống Thư tin của Trường.

“Tớ nghĩ bọn họ gọi đó là một bức thư ngừng và chấm dứt,” Mark lẩm bẩm, tựa người trở lại vào xô-pha, tay để sau đầu. “Tên hai cô gái là gì nhỉ? Tớ thích cô thấp hơn.”

“Cậu nhận được từ khi nào?” Eduardo nói, lời câu hỏi của Mark. Cậu cảm thấy máu tràn lên đầu. Cậu cúi xuống, nhặt bức thư lên, đọc lại nó thật nhanh. Lời lẽ khá dữ dội. Nó đầy những lời kết tội – và ở cuối thư, bằng những từ ngữ rõ ràng, nó ghi rõ người đã đưa ra lời kết tội. Tyler và Cameron Winklevoss, thay mặt trang web của họ, Harvard Connection. Họ cũng kết tội Mark đã đánh cắp ý

tường, thuật toán của họ - và yêu cầu cậu ta và Eduardo đóng cửa thefacebook.com hoặc đối mặt với khởi kiện pháp lý.

“Một tuần trước. Ngay sau khi chúng ta khai trương trang web. Họ cũng gửi một bức e-mail, một bức thư nói họ sẽ kháng cáo lên trường. Rằng tớ đã vi phạm quy tắc đạo đức của Harvard.”

Lạy chúa lòng lành, Eduardo nhìn Mark chăm chăm, nhưng, vẫn như thường lệ, không thể đọc được bất cứ điều gì từ vẻ mặt không hề biểu lộ cảm xúc của Mark. Anh em nhà Winklevoss kết tội Mark đánh cắp ý tưởng của họ? Trang web hẹn hò của họ? Họ muốn đóng cửa thefacebook.com?

Liệu họ có thể làm điều đó? Tất nhiên, Mark đã gặp gỡ với họ, đã trao đổi e-mail với họ, đã dặt mũi họ. Nhưng cậu ta chẳng ký kết bất cứ hợp đồng nào, và cũng chưa hề viết một thuật toán nào. Và đối với Eduardo, thefacebook dường như rất khác biệt. Thì đúng là nó cũng là một trang web xã hội – nhưng có tới hàng tá – nếu không phải hàng trăm – các trang web xã hội. Trời ạ, mỗi sinh viên chuyên ngành tin học trong trường đều đang xây dựng dở dang một trang web xã hội. Anh chàng Aaron Greenspan thậm chí đã gọi một phần trong công giao tiếp của cậu ta là “the facebook,” hay đại loại như vậy. Liệu điều đó có nghĩa là người ta có thể kiện nhau? Chỉ vì có các ý tưởng tương tự nhau?

“Tớ đã nói chuyện với một sinh viên tại trường luật,” Mark nói. “Tớ đã gửi thư trả lời họ. Và một thư khác nữa gửi cho trường. Dưới quyền sách tiếp theo ấy.”

Eduardo với một quyển sách tin học khác trong đồng sách trên ti vi và tìm thấy lá thư thứ hai, do Mark viết gửi cho trường. Eduardo nhanh chóng đọc lướt qua, và ngay lập tức thấy ngạc nhiên – và hài lòng – khi nhận thấy có thực sự trong phản ứng của Mark đối với tuyên bố của anh em nhà Winklevoss. Mark đã nói với trường, lời lẽ không hề mơ hồ, rằng thefacebook không liên quan chút nào đến công việc cậu đã làm cho anh em Winklevoss.

Ban đầu, tôi thấy dự án rất hấp dẫn và được đề nghị hoàn thành phần Kết nối (Connection) của trang web... Sau cuộc gặp này, chứ không phải trước đó, tôi đã bắt đầu xây dựng TheFacebook, không hề sử dụng cùng mã hay chức năng có trong Harvard Connection. Đây là một dự án hoàn toàn riêng biệt, không hề bắt nguồn từ bất cứ ý tưởng nào được thảo luận trong các cuộc gặp giữa chúng tôi.

Thêm nữa, Mark cảm thấy cậu ta đã bị đánh lừa bởi cuộc gặp đầu tiên, rằng hai anh em sinh đôi đã trình bày sai những điều họ muốn cậu ta làm:

Từ khi bắt đầu dự án này, tôi coi đây là một dự án khai phá có định hướng phi kinh doanh, với mục tiêu quan trọng nhất là phát triển một sản phẩm được ưa thích để hỗ trợ cả cộng đồng Harvard. Theo thời gian tôi nhận ra ý niệm của tôi về trang web này không như nó được mô tả ban đầu.

Hơn thế nữa, Mark không hề dặt mũi họ một chút nào:

Khi chúng ta gặp vào tháng Một, tôi bày tỏ sự nghi ngờ về trang web (về vấn đề đồ họa, khối lượng lập trình còn lại mà tôi không lường trước được, việc thiếu phần cứng mà chúng tôi phải giải quyết, thiếu động lực để có thể khai trương thành công trang web, v.v.). Tôi đã nói với các anh rằng tôi có những dự án khác đang làm, và những dự án đó có mức độ ưu tiên cao hơn việc hoàn thành [trang web của các anh].”

Mark đã kết luận rằng cậu ta hoảng sợ khi thấy mình bị hai anh em sinh đôi “đe dọa” vì một số cuộc gặp trong phòng ăn nhà Kirkland và một số trao đổi e-mail với Cameron, Tyler, và Divya. Và cậu thấy tuyên bố của họ là “sự quấy rầy,” điều mà cậu “coi khinh”, rằng đó là kiểu tống tiền không nao núng mà ta phải chờ đợi khi thực hiện được điều gì đó thành công.

Mà điều đó, tất nhiên, theo ý Eduardo thì dường như hơi thái quá, xem xét đến chuyện thefacebook chưa hề kiếm ra chút tiền nào cho ai – và anh em nhà Winklevoss hầu như không tìm cách phá vì đòi tiền. Nhưng cũng tốt khi thấy Mark đứng lên bảo vệ

Eduardo bình tĩnh lại một chút, đặt bức thư của Mark trở lại chồng sách tin học, cùng với yêu cầu ngừng và chấm dứt. Nếu Mark không sợ, thì việc gì cậu phải sợ; rút cục thì cậu đâu có gặp hai anh em sinh đôi đó, cậu không phải là người viết thuật toán, và cậu chỉ có thể tin vào những gì Mark đã nói với mình về sự khác biệt giữa hai trang web. Theo cách Mark đã vẽ ra, chuyện đó như một người sản xuất đồ gỗ cố gắng kiện ai đó vì đã thiết kế ra một kiểu ghế mới. Có cả ngàn loại ghế khác nhau, sản xuất ra một loại không cho ta quyền sở hữu đối với tất cả.

Có lẽ đó là cách đơn giản để nhìn nhận vấn đề đó – nhưng mẹ kiếp, họ chỉ là sinh viên đại học, đâu có phải luật sư. Điều bắt buộc dĩ họ muốn là dính dáng vào một vụ tranh chấp pháp lý vớ vẩn. Liên quan đến một trang web mà, có lẽ, sắp sửa giúp cả hai có được bạn tình.

“Tên hai cô ấy là Kelly và Alice.” Eduardo lên tiếng, nhưng trước khi cậu nói hết câu, cánh cửa phòng ký túc xá mở ra, suýt thì đập vào lưng Eduardo. Eduardo quay lại thì thấy hai anh bạn cùng phòng của Mark bước vào, một cặp sinh viên trông khác hẳn nhau mà bất kỳ ai có thể hình dung.

Dustin Moskovitz, đi trước, có gương mặt như em bé và tóc đen, lông mày rậm cùng cái nhìn rất quả quyết trên đôi mắt cũng sẫm màu tương tự. Cậu ta trầm lặng, hơi thu mình, là sinh viên chuyên ngành kinh tế và cực kỳ giỏi máy tính, đồng thời cũng hết sức lịch sự, là một người thực sự dễ chịu. Chris Hughes khoa trương hơn trong hai người; tóc vàng bồm xồm, là người hướng ngoại, thẳng thắn, vẫn còn dấu vết giọng miền nam do lớn lên ở Hickory, bang Bắc Carolina. Hồi học trung học, Chris là chủ tịch Hội đảng viên Dân chủ Thanh niên và có thể dễ dàng được mô tả như một nhà hoạt động xã hội đối với một số vấn đề tự do. Là một người ăn mặc khá sành điệu, cậu ta gây cho Eduardo ấn tượng rằng cậu ta là người bảnh bao nhất trong cả nhóm; trong khi Eduardo chọn áo sơ mi và cà vạt kiểu bảo thủ, Chris thích loại quần áo thiết kế. Đôi khi, Mark gọi cậu ta là “Prada”^[17] do hình thức của cậu ta.

Bốn người trong số họ, cùng với nhau – Mark, Eduardo, Dustin, và Chris – chắc chắn không được coi là một phần trong giới tinh hoa của Harvard. Trên thực tế, có lẽ họ sẽ là người ngoài cuộc ở bất kỳ trường đại học nào, chứ không chỉ ở nơi là cái nôi của những người thuộc dòng họ Rockefeller và Roosevelt. Họ đều là những người đam mê ngành của mình, mỗi người theo một cách. Nhưng họ đã tìm thấy nhau – và tìm thấy cả điều gì đó khác nữa.

Mark mở đầu cuộc nói chuyện, bởi vì đó là điều cậu ta đã quyết định – và Eduardo nhanh chóng nhận ra rằng đó là cách mọi chuyện được tiến hành, trong thế giới của Mark. Thefacebook đang phát triển nhanh chóng, còn Mark đang gặp rắc rối trong việc duy trì mọi việc. Cậu ta đang gặp nguy cơ thực sự trong việc thi trượt một số môn – và nếu cậu ta muốn duy trì để thefacebook phát triển, cậu ta sẽ cần giúp đỡ.

Dustin có thể giải quyết những vấn đề liên quan đến máy tính mà Mark không thể làm một mình. Còn Chris là người có khả năng nói tốt – tốt hơn bất cứ ai trong số họ, đó là điều chắc chắn – vì thế cậu ta sẽ chịu trách nhiệm quảng cáo và vươn xa hơn. Tờ *Crimson* đã là một người bạn tuyệt vời cho tới thời điểm đó; hóa ra là Mark đã thực hiện một số công việc về IT ^[18] cho tờ báo sinh viên trong năm thứ nhất, điều đó giải thích cho tất cả những bài báo lung linh. Nhưng để hướng về phía trước, họ sẽ cần tiếp tục duy trì việc có mặt thường xuyên trên báo, bởi vì việc Facebook xuất hiện nhiều sẽ khiến mọi người phấn khích và đủ quan tâm để đăng nhập.

Eduardo vẫn có thể giải quyết khía cạnh kinh doanh của mọi chuyện – nếu trên thực tế sẽ có khía cạnh kinh doanh. Cả bốn người sẽ là một nhóm để đưa Facebook lên tầm cao mới. Và tất cả sẽ có chức danh. Eduardo sẽ là Giám đốc Tài chính (CFO). Dustin làm phó chủ tịch và trưởng ban lập trình. Chris, giám đốc quảng cáo. Và Mark – người sáng lập, ông chủ và tổng chỉ huy, và kẻ thù của nhà nước. Lời của Mark, khả năng hài hước của Mark.

Eduardo lắng nghe mọi chuyện, suy ngẫm về ý nghĩa của nó. Cậu biết rằng mọi chuyện đơn giản hơn nhiều khi chỉ có cậu và Mark; nhưng cậu cũng biết rằng điều hành một công ty nghĩa là phải có nhân sự, và họ không hẳn là có doanh thu để trả tiền cho sự giúp đỡ của mọi người. Vì thế lựa chọn duy nhất là bổ sung thêm cộng sự. Bạn cùng phòng của Mark đều thông minh, và đáng tin cậy. Họ là những người đam mê máy tính, đúng như cậu ta. Và dù sao đây cũng chỉ là hoạt động trong một phòng ký túc xá.

Cậu đồng ý với ban lãnh đạo mới, và cũng đồng ý tái cơ cấu lại thỏa thuận sở hữu. Dustin sẽ sở hữu khoảng 5 phần trăm công ty, Chris sẽ nhận được một tỷ lệ phần trăm được bàn bạc đầy đủ sau này, khi họ xác định được cậu ta đã có đóng góp thế nào. Mark sẽ giảm tỷ lệ sở hữu xuống 65 phần trăm. Và Eduardo sẽ sở hữu 30 phần trăm. Như vậy dường như hơn cả công bằng. Và dù sao, cũng chưa có nguồn tiền vào nào hết, vì thế tại sao phải mặc cả về 30 phần trăm của chẳng có gì hết?

“Mệnh lệnh kinh doanh đầu tiên,” Mark nói, khi chuyện đó đã được thỏa thuận xong. “Tớ nghĩ đã đến lúc ta mở rộng thefacebook cho cả các trường khác. Mở rộng dường như là điều tự nhiên.”

Họ đã chinh phục Harvard, đã đến lúc xem mô hình có thể đi xa tới đâu. Họ thống nhất bắt đầu với một vài trường ưu tú khác. Để bắt đầu, có thể chọn Yale, Columbia, và Stanford. Trang web sẽ vẫn

giữ tính dành riêng – mọi người sẽ phải có địa chỉ e-mail của một trong những trường đó để gia nhập. Cuối cùng, cộng đồng sẽ trở nên lớn hơn, và họ sẽ cho phép thụ phấn giữa các trường. Facebook *phải* tiếp tục lớn lên nữa.

“Nhưng chúng ta cũng phải bắt đầu nói chuyện với các nhà quảng cáo,” Eduardo xen vào, không để mọi người đi tiếp vấn đề mở rộng Facebook. “Chúng ta cần phải bắt đầu kiếm tiền từ thứ này.”

Mark gật đầu, nhưng Eduardo khá chắc rằng cậu ta chưa hoàn toàn đồng ý. Mark biết họ nên cố gắng kiếm đủ tiền để bù đắp chi phí máy chủ - nhưng cậu ta dường như không quan tâm đến vấn đề tiền bạc ngoài số tiền cần có để vận hành trang web. Eduardo cảm thấy hoàn toàn khác.

Eduardo bắt đầu tin, trong tim mình, họ sẽ trở nên giàu có từ trang web này. Khi cậu nhìn quanh căn phòng, nhìn nhóm những anh chàng đam mê máy tính mà họ đã tập hợp – dường như không điều gì có thể cản đường họ.



Bốn tiếng sau, tim Eduardo đập tình thích trong ngực khi cậu loạng choạng hướng về phía một ngăn trong nhà tắm, đôi giày da Ý sượt trên sàn lát vải sơn. Cô gái người Á cao mảnh dẻ cưỡi trên người cậu ta, đôi chân dài để trần quặp quanh eo, váy tóc ngược lên, cơ thể mềm mại cong lại, khi cậu ghi lưng cô gái vào thành ngăn. Tay cậu lang thang bên dưới chiếc sơ mi trắng mở khuy, lần theo vật liệu mềm mại của cái áo lót màu đỏ, những ngón tay cậu nắn nà trên bầu ngực tròn, đầy sức sống, chạm vào bề mặt mịn như lụa của làn da nâu nhạt hoàn hảo. Cô gái thở hên hên, đôi môi miết chặt viền cổ của cậu, cảm nhận cậu bằng đầu lưỡi. Cả cơ thể cậu bắt đầu run lên, và rung chuyển về phía trước, đẩy cô gái mạnh hơn vào ờ tường, cảm nhận cô gái quấn chặt lấy cậu. Đôi môi cậu tìm đến tai cô gái và cô ấy lại thở dốc...

Và sau đó có một âm thanh khác vang lại qua nhà vệ sinh. Có gì đó đập sầm vào một bức tường ngăn từ phía bên kia lớp nhôm lạnh – rồi một tiếng chửi thề, tiếp nối bởi một tiếng cười. Một giây sau, tiếng người ngừng lại, thay thế bởi tiếng rên nho nhỏ, và âm thanh của môi gắn với môi.

Eduardo mỉm cười, giờ đây cậu với Mark chia sẻ nhiều hơn là chỉ một trang web, họ còn chia sẻ cả một trải nghiệm. Phòng vệ sinh nam trong một tòa nhà ký túc xá không hẳn là những giá sách trong thư viện Widener, nhưng vẫn là cái gì đó cần thiết.

Khi Eduardo trở lại với cô gái đang quấn chặt quanh eo, được kích thích bởi âm thanh của bạn mình đang phát điên lên trong ngăn bên cạnh, một ý nghĩ chợt đến, và cậu không thể ngừng mỉm cười.

Họ đã có người hâm mộ.

Và xa hơn thế, cậu nhận ra, mình đã rất nhàm về một chuyện.

Một chương tình máy tính thực sự *có thể* giúp ta có bạn tình.

CHƯƠNG 16 | NỮ THẦN SỰ THẬT

Người phụ nữ ngồi sau quầy lễ tân cố gắng không nhìn chăm chăm. Bà ta vờ như đang bận rộn với tập thẻ danh mục hồ sơ Rolodex^[19], những ngón tay lẩn qua gáy những tờ giấy mỏng khi búi tóc sẫm màu lúc lắc lên xuống, nhưng thỉnh thoảng Tyler có thể thấy cái liếc thật nhanh của đôi mắt xanh lá cây nhạt. Bà ta không thể không nhìn họ, khi họ ngồi đó, cạnh nhau trên chiếc ghế dài rất không thoải mái ở khu vực chờ trước bàn bà ta. Tyler không trách người phụ nữ; trông bà ta cũng mệt mỏi như chính tòa nhà, nếu cậu và em trai sinh đôi có thể đem lại chút tiêu khiển cho người phụ nữ khốn khổ phải làm việc quá sức, thì đó là một việc làm tốt của họ ngày hôm đó. Khi thật, nếu cậu cho rằng sẽ có ích cho nhiệm vụ trước mắt, cậu và em trai đã có thể ăn mặc y hệt nhau, như khi học còn mới chập chững tập đi; mặc dù xuất hiện ở văn phòng Giám đốc Đại học Havard trong một bộ pajama kẻ và mũ len tròn dường như hơi bất kính. Áo đồng phục sẫm và cà vạt dường như phù hợp hơn, và bà lễ tân ngồi ngoài văn phòng có vẻ không phiền vì điều đó. Ít nhất, bà ta không thể không nhìn, cho dù có vát vả đến thế nào để cố gắng che dấu điều đó. Mà bây giờ còn ai dùng đến cái Rolodex nữa chứ?

Sự thật là Tyler sẽ không phàn nàn về bất cứ hình thức quan tâm nào, sau tuần họ vừa trải qua. Cậu mệt mỏi phát ốm lên vì bị lừa dối. Trước tiên, là trợ giảng cao cấp của nhà Pforzheimer, người đầy thông cảm, nhưng cũng chỉ chuyển tiếp lá đơn dài mười trang của họ tới văn phòng ban hành chính quản trị. Sau đó các trưởng khoa trong ban hành chính quản trị, những người cũng đầy thông cảm, đã đọc hết lá đơn dài mười trang kiện Zuckerberg - rồi quyết định rằng dù vì lý do gì chẳng nữa, chuyện đó cũng nằm ngoài thẩm quyền của họ. Còn bản thân Zuckerberg - là người đã đáp lại lá thư của họ đòi ngừng và chấm dứt thefacebook.com bằng một lá thư vớ vẩn của anh ta. Zuckerberg vẫn khẳng định rằng mãi tới sau cuộc gặp của họ vào ngày 15 tháng 1, anh ta mới bắt đầu xây dựng trang thefacebook.com; điều đó dường như lạ lùng, nếu xem xét chuyện anh ta đã đăng ký tên miền thefacebook.com vào ngày 13 tháng 1. Zuckerberg cũng vẫn tiếp tục khẳng định rằng anh ta đã cố gắng giúp đỡ bạn học - một cách miễn phí, hoàn toàn xuất phát từ sự hào phóng - và rằng trang web của họ hoàn toàn không giống anh ta.

Phản ứng của anh ta đã làm Tyler và bạn mình phải khùng lên đến nỗi họ quyết định liên hệ trực tiếp với Mark. Họ đã trao đổi nhiều lần qua e-mail và cả một chút qua điện thoại, cố gắng yêu cầu cậu ta đích thân tới gặp. Đã có lúc, cậu ta đồng ý gặp - nhưng vì lý do nào đó, chỉ gặp Cameron. Sau đó cuộc gặp cũng không thành công, và mọi liên hệ chấm dứt. Đối với Tyler, điều đó dường như là ý kiến hay, bởi vì dù sao cậu cho rằng không thể tin Mark. Cậu phát hiện ra rằng, theo quan điểm của cậu, Mark đã sẵn sàng nói dối thẳng vào mặt cậu, thì cuộc gặp sẽ có ích gì chứ?

Vì thế rút cục họ ở đây, ngồi cạnh nhau trên chiếc ghế dài cũng cũ kỹ như chính tòa nhà Massachusetts (Massachusetts Hall), bị bà lễ tân liếc nhìn một cách ngó ngàng. Đối với Tyler, mọi thứ liên quan đến nơi này đều có vẻ cổ xưa. Trên thực tế, tòa nhà Mass^[20] được xây vào năm 1720, là tòa nhà cổ nhất của Harvard, và là một trong hai tòa nhà cổ nhất trong các trường đại học trên đất nước này. Lối vào tòa nhà này nằm vuông góc với Tòa nhà Chính của trường đại học (University Hall), nơi bức tượng huyền thoại của John Harvard đứng sừng sững. Bức tượng luôn được những hướng dẫn viên của

trường, những người dường như suốt ngày dẫn các nhóm sinh viên tương lai đi khắp khu trường sở, nhắc đến như là “bức tượng của ba sự dối trá”, bởi vì những từ được khắc vào chân đế bức tượng - JOHN HARVARD, NGƯỜI SÁNG LẬP, 1638 thực ra hoàn toàn không chính xác - vì đó không phải bức tượng mô tả John Harvard, mà John Harvard cũng không hẳn là người sáng lập Harvard, và trường đại học thực ra được thành lập vào năm 1836. Cho dù như vậy, bức tượng vẫn là đối tượng chơi khăm của sinh viên từ các trường đại học khác thuộc khối Ivy League. Sinh viên Dartmouth sơn bức tượng thành màu xanh lá cây khi đội bóng đá kiểu Mỹ (football) của họ đến thành phố; sinh viên Yale thì cố gắng sơn nó thành màu xanh da trời, hoặc đắp một cái tượng y hệt chú chó Bull trong lòng bức tượng. Mỗi trường đều có truyền thống riêng, và thậm chí bọn sinh viên Harvard cũng tới chỗ bức tượng vào giữa đêm - để tè lên chân bức tượng, được cho là để tìm kiếm may mắn.

Tyler băn khoăn không biết liệu cậu và em trai có nên thử tè lấy may vào chân bức tượng lúc trước, khi họ đi ngang qua bức tượng và bước vào bầu không khí buồn tẻ của tòa nhà Mass hay không. Họ cần mọi may mắn mà họ có thể gom góp. Được gặp mặt Giám đốc trường Harvard không phải là kỳ công dễ dàng. Họ phải viện đến mọi mối quan hệ - gia đình, hội Porc, bạn bè của bạn bè. Và giờ đây họ đang ngồi đó, trong phòng đợi của quyền lực tối cao trong trường - thật khó mà đánh bại cảm giác sợ sệt lơ lửng.

Khi chiếc điện thoại trên bàn cô lễ tân reo vang, Tyler suýt trượt khỏi ghế. Người phụ nữ nhắc điện thoại lên, gạt đầu, sau đó liếc nhìn về hướng họ ngồi.

“Bây giờ ông Giám đốc sẽ gặp hai cậu.”

Bà ta chỉ tay vào cánh cửa phía bên phải bà ta. Tyler hít một hơi thở sâu và đi theo em trai về phía cánh cửa. Khi Cameron với tay vào tay nắm cửa, Tyler mỉm cười với người phụ nữ, thầm khấn cầu bà ta chúc họ may mắn. Ít nhất bà ta cũng mỉm cười đáp lễ.

Văn phòng Giám đốc thực ra nhỏ hơn tượng tượng của Tyler, nhưng được trang bị đầy vẻ học thuật. Chiếc giá sách lớn phủ kín một bức tường, một cái bàn gỗ khổng lồ, một dãy bàn để sát tường trông đầy vẻ đồ cổ, và một khu vực tiếp khách nhỏ trên một tấm thảm phương Đông. Trên bàn, Tyler nhận thấy có một chiếc máy tính để bàn hiệu Dell. Chiếc máy tính Dell rất có ý nghĩa, vì nó là chiếc máy tính đầu tiên từng có mặt trong văn phòng Giám đốc; vị tiền nhiệm của Larry Summers là Neil Rudenstine rất ghét thiết bị này, từ chối không cho phép bất cứ chiếc máy tính nào có mặt trong văn phòng. Thực tế rằng Summers là một người hiểu biết về công nghệ là một dấu hiệu tốt nhất thì ông ấy cũng hiểu vấn đề này.

Ngoài chiếc máy tính, những chiếc bàn để sát tường cho Tyler biết mọi điều cậu cần biết và vị Giám đốc. Bên cạnh những bức hình mang tính bắt buộc của mấy đứa con ông Giám đốc là những bức hình có chữ ký được lồng khung của Summers với Bill Clinton và Al Gore. Bên cạnh đó là một tờ một đô la được đóng khung, do chính Summers ký tên, biểu tượng của thời gian ông làm bộ trưởng ngân khố Hoa Kỳ, từ năm 1999 tới 2000. Là sinh viên tốt nghiệp trường MIT, Summers đã nhận bằng tiến sĩ kinh tế tại Harvard, sau đó đã trở thành một trong những giảng viên cơ hữu trẻ nhất trong lịch sử của trường này - ở tuổi hai mươi tám. Sau thời gian ngắn làm việc ở Washington, ông trở lại Harvard với cương vị Giám đốc thứ hai mươi bảy của trường đại học này. Lý lịch của ông rất ấn tượng, và Tyler biết rằng nếu ai đó có quyền lực để can thiệp và sửa đổi tình hình, thì người đó là Summers.

Khi họ bước vào văn phòng, Summers đang ngồi trong chiếc ghế da phía sau bàn, điện thoại để sát vào tai. Cách vài mét là nơi vị trợ lý đang ngồi - một người phụ nữ người Mỹ gốc Phi trông khá dễ chịu, có lẽ khoảng trên dưới bốn mươi lăm, mặc một bộ vét kiểu cổ điển rất phù hợp với nội thất của căn phòng. Bà ta vẫy tay ra hiệu cho cả hai người vào, rồi chỉ về hai chiếc ghế phía trước bàn.

Không bỏ điện thoại, Summers quan sát họ cho tới khi họ đã ngồi xuống. Sau đó ông tiếp tục nói chuyện bằng giọng thật khẽ thêm vài phút nữa, với ai đó ở đầu dây bên kia. Tyler hình dung đó là Bill Clinton, có lẽ đang trên máy bay trên đường tới một buổi diễn thuyết nào đó. Hoặc Al Gore đang ở trong một cánh rừng đầu đó, lòng thương xót đám cây.

Cuối cùng, Summers cũng bỏ điện thoại và nhìn họ. Ông Giám đốc có gương mặt rộng và ngắn, mái tóc mỏng, hầu như không có cằm; đôi mắt sắc sảo liếc nhìn qua lại hết Tyler sang Cameron.

Một cách từ từ, Summers tì người về phía trước, và cánh tay mập mạp của ông vươn qua bàn. Những ngón tay ông tìm một tập giấy in, và cầm lấy góc tập giấy rồi nhấc lên. Tyler nhận ra ngay lá đơn dài mười trang mà Cameron và cậu đã đánh máy, ghi rõ chi tiết mọi cuộc trao đổi giữa họ với Mark Zuckerberg, và quãng thời gian mà hai bên hợp tác, từ bức e-mail đầu tiên mà Divya gửi cho tới cái ngày tờ *Crimson* đăng bài báo về việc khai trương Facebook. Mười trang đó là hiện thân của rất nhiều công sức, vì thế thật xúc động khi thấy nó đã đi cả chặng đường dài để tới được tận bàn của ông.

Nhưng khi đó, Summers làm một điều khiến Tyler và Cameron vô cùng sửng sốt. Không nói một lời, ông ta nhón tay cầm góc tập giấy, và giơ lơ lửng trước mặt như thể những tờ giấy có dính phân. Ông ta ngả người trở lại ghế - để chân lên bàn, nhìn chằm chằm vào hai anh em với sự bực dọc rõ ràng thể hiện trong mắt.

“Tại sao hai cậu lại tới đây?”

Tyler ho, mặt cậu chuyển dần sang màu đỏ. Cậu liếc nhìn người phụ nữ Mỹ gốc Phi, lúc đó đang ghi chép một cách nghiêm túc; bà ta đã viết xong câu hỏi của Summers ngay ở dòng đầu tiên trên trang giấy có dòng kẻ còn để trắng.

Tyler quay trở lại với ông Giám đốc. Về khinh bỉ trong giọng nói của Summers có thể được cảm nhận rõ ràng. Tyler chỉ về phía những trang giấy đang treo lơ lửng trên những ngón tay mũm mĩm của ông ta. Cậu chỉ vào trang đầu tiên, bức thư mà cậu và Cameron đã gửi tới văn phòng Giám đốc, mô tả sơ lược vụ việc của họ:

Bức thư gửi ông Lawrence H. Summers, Giám đốc Đại học Harvard

Thưa ông Giám đốc Summers:

Chúng em (Cameron Winklevoss, sinh viên năm 2004, Divya Narendra, sinh viên năm 2004, và Tyler Winklevoss, sinh viên năm 2004) viết thư này để đề nghị được gặp mặt thầy. Chúng em muốn nói chuyện với thầy về một đơn kiện mà chúng em đã trình lên ban Hành chính quản trị, nhưng họ từ

chối không đưa vấn đề ra giải quyết. Đơn kiện của chúng em là một vụ việc có đầy đủ tài liệu chứng minh về một sinh viên năm thứ hai đã phá vỡ chuẩn mực đạo đức, do cậu ta đã không trung thực và thẳng thắn trong khi đối xử với các thành viên trong Cộng đồng Harvard.

“Trường Đại học (College) yêu cầu mọi sinh viên phải trung thực và thẳng thắn trong khi đối xử với các thành viên trong cộng đồng này” (Sổ tay Sinh viên).

Chúng em xin trình bày tóm tắt về vụ việc: đầu năm học này, ba chúng em tiếp cận sinh viên này (cũng như chúng em đã từng làm với các sinh viên trước đó) để mời cậu ta làm việc trong dự án xây dựng trang web của chúng em. Cậu ta chấp thuận cùng tham gia xây dựng trang web và từ đây bắt đầu mối quan hệ công việc kéo dài ba tháng của chúng em với cậu ta. Trong ba tháng đó, sinh viên này vi phạm thỏa thuận của chúng em, và gây thiệt hại đáng kể cho chúng em khi chúng em đặt niềm tin vào sự giả dối của cậu ta, trì hoãn sự phát triển trang web của chúng em, trong khi đó lại bắt đầu xây dựng trang web riêng của mình (thefacebook.com), cạnh tranh không ngay thẳng với trang web của chúng em, mà không cho chúng em biết hay được sự chấp thuận của chúng em.

Chúng em buộc phải tin rằng vấn đề này nằm ngoài lĩnh vực học thuật và các vấn đề tương tự; tuy nhiên, chúng em tin rằng hành động của sinh viên này trực tiếp vi phạm Nghị quyết về quyền và trách nhiệm được Khoa các môn khoa học khai phóng ^[21] thông qua vào ngày 14 tháng 04 năm 1970, ghi rõ như sau:

“Bằng cách chấp thuận tư cách thành viên của Đại học (University) chúng ta, một cá nhân tham gia vào cộng đồng có những đặc điểm lý tưởng như tự do ngôn luận, tự do yêu cầu, trung thực về tri thức, tôn trọng phẩm cách người khác, và cởi mở đối với những thay đổi mang tính xây dựng.”

Chúng em hy vọng thầy, người đứng đầu Đại học này, biết đến những sự việc vi phạm chuẩn mực đạo đức và đe dọa phá vỡ những chuẩn mực của cộng đồng này. Chúng em tin rằng việc Harvard không giải quyết vấn đề này sẽ có tác động tiêu cực lâu dài trong khắp cộng đồng nhà trường và thậm chí lan cả ra bên ngoài. Vì vậy, chúng em đề nghị được gặp trực tiếp thầy và nói về vấn đề này càng sớm càng tốt khi nào thầy thấy thuận tiện. Cảm ơn thầy.

Kính thư,

Cameron Winklevoss '04

Divya Narendra '04

Tyler Winklevoss '04

Sau khi để vài giây trôi qua, để ít nhất ông giám đốc cũng vờ như đọc lại lá thư, Tyler hắng giọng.

“Em nghĩ lá thư đã giải thích khá đầy đủ. Mark đánh cắp ý tưởng của bọn em.”

“Vậy cậu muốn tôi làm gì về việc?”

Tyler nhìn ông giám đốc chằm chằm vì sững sốt. Cậu quay sang nhìn em trai mình. Cameron dường

như cũng lạng người đi vì kinh ngạc, miệng cậu ta há hốc khi nhìn những tờ giấy đu đưa trong lúc ông giám đốc kẹp lấy tập giấy như hai cái còng cua.

Tyler chớp mắt, để cơn tức giận trong người đẩy sự sững sốt đi. Cậu chỉ về phía cái giá sách sau lưng ông giám đốc, nơi cậu thấy rõ ràng cả một hàng Sổ tay Harvard từ những năm trước. Cuốn sổ tay được trao cho từng sinh viên năm nhất; bên trong, nó liệt kê tất cả những quy định của đại học, tất cả những chuẩn mực mà ban giám hiệu phải duy trì.

“Việc đánh cắp sở hữu của sinh viên khác là trái với quy định của trường.” Tyler nói, sau đó bỏ sung một trích dẫn từ cuốn sổ tay dựa theo trí nhớ: “Trường Đại học yêu cầu mọi sinh viên phải trung thực và thẳng thắn trong khi đối xử với các thành viên trong cộng đồng này. Mọi sinh viên được đòi hỏi phải tôn trọng quyền sở hữu chung và riêng; các trường hợp ăn cắp, biển thủ, hoặc sử dụng không được phép hoặc làm hư hại tài sản hoặc vật chất sẽ dẫn đến kỷ luật, kể cả yêu cầu thôi học.” Nếu Mark tới phòng ký túc xá của bọn em và lấy cắp máy tính, thầy đã đá bay cậu ta ra khỏi trường. Thế nhưng cậu ta còn làm điều tồi tệ hơn nhiều. Cậu ta đánh cắp ý tưởng của bọn em, công trình của bọn em, và trường cũng nên can thiệp và duy trì chuẩn mực đạo đức của Harvard.”

Summers thờ dài, để mười trang giấy rơi tòm xuống mặt bàn. Tyler quan sát khi những tờ giấy hạ cánh bên cạnh một đồng bóng tung hứng nhiều màu sắc rực rỡ. Mọi người vẫn bàn tán rằng ông giám đốc đã được người tiền nhiệm tặng lại những quả bóng đó, vì đó là điều mà một vị giám đốc sẽ làm - tung hứng mọi việc, mọi người, dự án, các vấn đề. Tyler có thể đoán, từ cái nhìn trên mặt Summers, cậu ta và em trai sắp sửa được tung hứng ngay ra khỏi căn phòng này.

“Tôi đã đọc đơn kiện của các cậu. Và tôi đã đọc trả lời của Mark. Tôi không thấy đây là vấn đề liên quan đến trường này.”

“Nhưng có chuẩn mực đạo đức,” Cameron cắt ngang, trong giây lát quên mất đây là ông giám đốc đại học, mà chỉ thấy một người đàn ông béo lùn, khinh khỉnh đang nhỏ toẹt vào mọi công sức vất vả của họ. “Có một bộ quy tắc hành xử. Quy tắc là để làm gì khi nó chẳng có chút hình phạt nào?”

Summers lắc đầu. Hàm dưới của ông vặn vẹo cùng với động tác đó, như những làn sóng bằng thịt trong cơn bão biểu bì cuộn xoáy.

“Các cậu tham gia vào chuẩn mực đạo đức với nhà trường - chứ không phải với nhau. Vấn đề này là chỉ giữa các cậu và Mark Zuckerberg.”

Tyler cảm thấy mình đang lún sâu vào chiếc ghế. Cậu cảm thấy bị... phản bội. Bởi người đàn ông này, bởi hệ thống này, bởi bản thân trường đại học. Cậu đã luôn tự coi mình là một thành viên của cộng đồng Harvard, như một phần của một thế giới có trật tự và danh giá. Giờ đây, người giữ chức vụ đứng đầu của thế giới đó đang nói với cậu rằng không có cộng đồng nào hết - rằng chỉ có từng kẻ lập dị đam mê quan tâm đến chính bản thân mình. Mark đã xâm nhập vào hệ thống, nhưng đó không phải là vấn đề của Summers.

“Nhưng trường có trách nhiệm duy trì quy tắc hành xử...”

“Trường không được trang bị để giải quyết các tình huống thế này. Đây là tranh chấp mang tính kỹ thuật giữa sinh viên.”

“Theo thầy bọn em phải làm gì về chuyện đó?” Tyler hỏi, tiêu tan hy vọng.

Summers nhún vai. Đôi vai tròn của ông ta giống hai sinh vật bị mắc kẹt bên dưới lớp vải áo. Rõ ràng từ sự yên lặng, có thể thấy ông ta không thực sự quan tâm đến điều mà Tyler và Cameron có thể làm về tình huống này.

“Hãy giải quyết riêng với cậu ta. Hoặc tìm cách khác nào đó để giải quyết, như một vấn đề pháp lý.”

Tyler hiểu ông giám đốc đang định nói điều gì. Một cuộc gặp trực tiếp với Mark - chắc chắn sẽ chẳng dẫn đến kết quả gì, nếu xét đến chuyện anh ta hoàn toàn sẵn sàng nói dối thẳng vào mặt họ. Hoặc một vụ kiện. Dường như còn lại một lựa chọn tệ hại hơn.

Chuyện này thực sự gây chán nản. Ông giám đốc của trường đại học nói với học rằng họ phải tự giải quyết chuyện này. Ban giám hiệu đang rũ tay khỏi toàn bộ vụ việc. Thefacebook là một hiện tượng nổi tiếng, trang web của anh ta đang phát triển hằng ngày - và vị giám đốc về cơ bản đang chứng thực cho thành công đó

Có lẽ thực lòng Summers không cho rằng anh em nhà Winklevoss có khả năng thắng kiện đối với cậu nhãi đó. Có lẽ ông tin những điều Mark đã viết - rằng hai trang web quá khác biệt, rằng anh em nhà Winklevoss chỉ tức giận bởi vì họ không thể khai trương dự án trước. Hoặc có lẽ đơn giản vì ông không quan tâm.

Tyler nhồm dậy khỏi ghế khi Summers vẫy tay ra hiệu cho họ ra ngoài.

Điều duy nhất còn lại, Tyler nhận ra, là bản thân họ phải tìm kiếm Mark. Khi cậu đi trước em trai mình ra khỏi văn phòng giám đốc, Tyler liếc lại sau, quan sát người đàn ông béo lùn trở lại với cái điện thoại. Tyler biết cậu sẽ ghi nhớ khoảnh khắc này, bởi vì cậu cảm nhận hết sức mạnh mẽ rằng đó là sự kết thúc giai đoạn ngây thơ của cậu.

Đối với Tyler Winklevoss - dù sai hay đúng - cậu nhãi đó đã đánh cắp ý tưởng của cậu và biến nó thành của mình.

Và nếu Harvard có cách riêng của nó, Mark Zuckerberg sẽ thoát được vụ này.

CHƯƠNG 17 | THÁNG 3 NĂM 2004

Thật là một chuyến đi dài và lạ lùng...

Không khó để hình dung các chi tiết của buổi sáng vào một ngày nào đó trong tháng 3 năm 2004, mặc dù bản thân khoảnh khắc đó chỉ về sau này mới đi vào lịch sử: mắt Sean Parker mở choàng ra khi cậu tỉnh dậy vì dòng suy tưởng âm nhạc đột ngột vụt lên trong óc, một đoạn nhạc ngắn điên cuồng thoát ra qua lớp màng nhĩ mỏng dính, tác động đến trí tuệ, truyền xung lượng vào các khớp thần kinh, bật chuyển toàn bộ đèn đỏ sang màu xanh. Cậu cười toét miệng, như vẫn thường làm mỗi buổi sáng, nhìn chằm chằm vào bức tường trắng trơn, cố gắng nhớ lại xem mình đang ở đâu. *Thật là một chuyến đi dài và lạ lùng.* Cậu dụi mắt để xóa đi chút ngái ngủ cuối cùng, sau đó vươn hai tay lên trên đầu, cảm nhận lớp vật liệu nhung mát rượi của chiếc gối bên dưới – và mọi chuyện trở lại rõ ràng trong đầu.

Cậu đang nằm trên một chiếc giường, kê sát vào một bức tường màu sắc dịu dàng trong một phòng ngủ nhỏ, đầu cậu chìm sâu xuống cái gối đó. Tóc cậu rối xù, một mớ tóc xoắn nâu pha vàng tung tóe trên lớp vỏ gối mềm. Cậu mặc áo phông và quần nỉ, nhưng chỉ là vì lúc đó mới sáu giờ sáng; chiếc áo khoác Armani, chiếc quần bò DKNY ôm sát màu đen kịt, và chiếc áo sơ mi may đo hiệu Prada đang treo trên mắc đấng sau cửa vào phòng tắm.

Thật là một chuyến đi dài và lạ lùng. Nụ cười của cậu chuyển sang nhăn nhó, càng xa khỏi hai khoe môi đến mức cậu gần như cảm thấy đau. Đúng, cậu biết chính xác mình đang ở đâu – và đó là một nơi thực đáng kinh ngạc.

Cậu nhìn quanh phòng ngủ nhỏ, nhận thấy cái tủ gỗ nhỏ, cái giá sách đầy những quyển sách giáo khoa về tin học, chiếc đèn trong góc phòng, chiếc máy tính xách tay nằm ngủ im lìm trên chiếc bàn nhỏ cạnh giường. Quần áo rắc tung tóe khắp nơi, trên sàn, giá sách, thậm chí còn treo cả trên chiếc đèn, nhưng Sean không quan tâm, bởi vì phần lớn đều là quần áo của cậu, và là những thứ chẳng mấy hấp dẫn. Cậu nhìn thấy một chiếc áo nịt ngực có xếp nếp và một chiếc váy quá ngắn, một chiếc áo hai dây và một chiếc thắt lưng rất thời trang – kiểu quần áo mà nữ sinh viên mặc trong các trường đại học ở khắp California; thậm chí cả ở đây, ở miền bắc, nơi những cây cọ thường bị phủ đầy sương hơn là ánh mặt trời. Ồn trời, ở Stanford ^[22], các cô gái vẫn ăn mặc kiểu California, mặc cho địa vị cao quý của nhà trường. Và tất nhiên, họ đều là các cô gái tóc vàng. Hãy để những cô gái tóc hạt dẻ cáu kính học tại các trường đại học hàng đầu thuộc khối Ivy League, còn các cô gái tóc vàng xinh đẹp thống trị miền Tây.

Sean thì một khuỷu tay và nhôm người dậy. Cậu không chắc áo nịt ngực, váy, áo hai dây, và thắt lưng ở trong phòng là của ai – cậu cho rằng đó là khách của một trong những người bạn cùng phòng, hoặc ai đó tới thăm. Cậu cũng không chắc tại sao mớ quần áo ấy lại ở trong phòng mình. Có thể cậu biết cô gái, cũng có thể không. Dù thế nào, có lẽ cô gái biết cậu – hoặc ít nhất, cô ta tưởng mình biết. Dường như mọi người ở Stanford đều biết Sean Parker. Điều đó khá hài hước, nếu xét đến chuyện cậu không phải là sinh viên ở đó. Tòa nhà nơi cậu đang sống đầy ních sinh viên Stanford – nó thực sự chỉ là một khu mở rộng thêm của khu ký túc xá, ngay bên cạnh khu trường học. Nhưng Sean không phải là sinh

viên Stanford; cậu thậm chí không học đại học. Nhưng cậu vẫn là một người hùng trong trường.

Không thực sự nổi tiếng như cộng sự kinh doanh ban đầu – Shawn Fanning – nhưng những người biết chuyên biết điều thực sự đã xảy ra. Hai cậu thiếu niên đã thay đổi công nghiệp ghi âm bằng cách tạo ra một trang web chia sẻ tập tin có tên là Napster – một trang web cho phép sinh viên đại học ở bất cứ đâu chia sẻ bất cứ loại âm nhạc nào họ muốn hoàn toàn miễn phí, từ chốn riêng tư trong phòng ký túc xá, bằng cách chia sẻ với nhau qua mạng Internet. Napster là một thành công vĩ đại, một sáng tạo làm thay đổi cả thế giới – đúng thế, dù nó đã sụp đổ - nhưng là một vụ sụp đổ đẹp đẽ.

Napster – mà Sean là người đồng sáng lập sau khi gặp gỡ với Fanning trên một “chat room” Internet, hồi cả hai vẫn còn học trung học – không hẳn là một công ty mà giống như một cuộc cách mạng nhiều hơn. Napster đã khiến âm nhạc trở nên miễn phí, đã khiến mọi người có thể tải nhạc về - đã giúp cho mọi cậu nhóc có máy tính trong tay khả năng lấy về những thứ họ muốn. Tự do – chẳng phải đó là mục tiêu tối hậu của rock and roll sao? Chẳng phải đó là mục tiêu tối hậu của Internet sao?

Tất nhiên, các công ty thu âm không nhìn nhận sự việc theo cách đó. Các công ty thu âm khôn kiếp đã đột ngột viếng thăm hai anh chàng như những yêu quái báo thù. Họ đã chiến đấu lại, nhưng kết cục là điều có thể thấy trước. Một số người cho rằng đó là lỗi của Sean Parker khi rút cục mọi chuyện đổ vỡ; vì theo như một số phóng sự đăng báo, cậu đã viết một số bức e-mail mà rút cục lại có ích cho các công ty thu âm trong cuộc chiến pháp lý, sự thiếu thận trọng nông nổi của tuổi trẻ đã lấy đi sự tồn tại của Napster – nhưng đó vẫn luôn là vấn đề của Sean, đồng thời là thế mạnh của cậu. Cậu đã xông pha ra ngoài, mà không giữ gì lại bên trong.

Và cậu không hối tiếc gì hết. Đếch tiếc bao giờ, tiếc không phải là phong cách của cậu.

Tất nhiên, cậu đã có thể cuộn mình ẩn giật sau khi Napster sụp đổ. Hoặc chạy về nhà với bố mẹ. Nhưng thay vào đó, cậu đã trở lại ngay lập tức với chú ngựa Silicon. Chỉ vài năm sau đó, cậu và hai người bạn thân đã tạo ra một ý tưởng dựa trên khái niệm chia sẻ - nhưng lần này, họ tập trung vào các bức e-mail và thông tin liên hệ. Bắt đầu chỉ là một hệ thống miễn phí, chỉ là một chương trình nhỏ gửi đi đề nghị cập nhật thông tin – thế rồi nó dần chuyển thành một hệ thống danh thiếp trực tuyến tự nâng cấp liên tục. Họ gọi công ty của mình là Plaxo.

Và sau đó, theo cách nhìn của Sean, việc đó đại loại cũng đã sụp đổ. Không phải bản thân công ty – Plaxo vẫn đang làm ăn tốt, doanh nghiệp đó hiện có thể giá trị tới hàng triệu đô la – nhưng sự tham gia của Sean vào công ty đó đã hết, kết thúc, chấm hết. Theo cách nhìn của Sean, cậu đã bị đá bay ra khỏi công ty của chính mình – và chuyện đó thậm chí còn tồi tệ hơn về bề ngoài.

Tồi tệ, bởi vì trong đầu Sean, đã có sự tham gia của một thằng đầu thực thụ - một thằng đầu theo kiểu James Bond, một gã Wales bí ẩn, kỳ lạ với tính nét cực kỳ điên khùng, mức độ điên khùng cũng lớn gần như cái tài khoản của gã. Chính Sean là người có ý tưởng đưa gã quái vật đầu tư mạo hiểm đó vào công ty ngay từ đầu – bởi vì cậu nghĩ rằng Plaxo sẽ cần tiền, và cậu cho rằng mình biết cách xử trí với đám đầu tư mạo hiểm. Nhưng Michael Moritz không phải là một nhà đầu tư mạo hiểm thông thường, gã là một trong những người góp vốn vào công ty đầu tư Sequoia Capital và là một vị thần trong những kẻ lăm tiền nhiều của ở Thung lũng Silicon. Gã đã đầu tư vào cả Yahoo và Google, kiếm được gia tài kékch xù đến nỗi không ai còn dám nghi ngờ phương pháp của gã nữa.

Theo quan điểm của Sean, Moritz là kẻ ân dật, bí ẩn, và cũng điên khùng nữa. Ngay từ đầu, gã và Sean đối đầu trong gần như mọi vấn đề. Sean là người suy nghĩ tự do, một doanh nhân trẻ và liều mạng; còn Moritz dường như chỉ quan tâm đến tiền, một cách đơn giản và thuần túy. Chỉ khoảng một năm sau khi Sequoia tài trợ cho công ty, Sean tin rằng Moritz đã quyết định tổng cổ cậu đi – rời cái công ty do chính cậu sáng lập nên! – và tất nhiên cậu từ chối. Nó trở thành một cuộc chiến không cân sức, cuộc lật đổ giữa các nhà đầu tư mạo hiểm – và cuối cùng, Sean bắt đầu nhận ra rằng cậu sẽ sa vào một kết cục thất bại. Hai người bạn thân nhất, mà cậu đã cùng sáng lập công ty – trong mắt Sean, họ đã cam chịu những áp lực của Moritz và hội đồng quản trị; theo như tài liệu cho thấy, khi Sean cố gắng chiến đấu lại bằng cách nói rằng cách duy nhất để cậu ta ra đi là nếu có thể bán được phần sở hữu của cậu ta trong công ty bằng tiền mặt – chuyện đó đẩy Sequoia vào tình trạng chiến tranh. Sean tin rằng Moritz đã làm điều mà ta có thể chờ đợi một kẻ đều cẳng kiểu James Bond sẽ làm; Sean chắc chắn gã đã thuê một thám tử tư theo dõi Sean khắp nơi, cố gắng tìm kiếm số đạn cần thiết để buộc cậu ta phải ra đi.

Sean đã bắt đầu nhận thấy những chiếc xe có cửa kính tối màu theo đuôi khi cậu rời khỏi căn hộ. Cậu nhận thấy những tiếng lách cách lạ khi nói chuyện điện thoại, và thậm chí cả những cú gọi lại lạ lùng vào di động, từ những số không đăng ký trong danh bạ. Mọi chuyện bắt đầu trở nên đáng sợ.

Và có lẽ họ đã hành động bản thủ. Như bất cứ cậu nhóc nào ở tuổi đó – với sự nổi tiếng có được từ Napster và Plaxo – Sean thích tới các bữa tiệc. Cậu thích các cô gái. Chắc chắn cậu không phải một vị thánh. Cậu mới ngoài hai mươi, một kiểu ngôi sao nhạc rock của Thung lũng Silicon, và cậu nói rất nhanh, nghĩ cũng rất nhanh. Chắc chắn có một phẩm chất kỳ lạ, điên cuồng trong cậu – một phẩm chất có thể dễ dàng bị hiểu sai.

Vì thế có thể họ đã gây tác động đối với cậu – mà cũng có thể là không. Trong bất cứ trường hợp nào, theo quan điểm của Sean, Moritz đã nhốt cậu ở bên ngoài. Khiến cậu phải rút lui khỏi chính công ty của mình. Khiến cậu phải giao chìa khóa của chính sáng tạo của mình. Đồng thời, Sean tin rằng cậu đã để mất cả công ty và hai người từng là bạn thân. Điều đó thật là tồi tệ, và cũng thật thảm hại, và theo cách nhìn của Sean, điều đó thật không công bằng. Nhưng, dù sao chuyện đó cũng đã xảy ra. Không phải chỉ với cậu - ở Thung lũng Silicon, chuyện đó vẫn xảy ra suốt.

Đó là vấn đề với tiền của những nhà đầu tư mạo hiểm. Mọi chuyện thật ẩn tượng – cho đến khi mọi chuyện hóa ra không phải vậy.

Plaxo với cậu đã có kết thúc tồi tệ, nhưng điều đó không có nghĩa là mọi chuyện đã chấm dứt với Sean Parker. Thậm chí không hề gần với điều đó. Những câu chuyện ngôi lê ác ý về cậu ở Thung lũng Silicon thậm chí còn sôi sục hơn sau hai vụ Napster và Plaxo, và người ta bắt đầu vẽ chân dung cậu như một thanh niên hư hỏng ở khắp thành phố. Nào gái. Nào quần áo thiết kế hàng hiệu. Và tất nhiên, cả những câu chuyện không có căn cứ về ma túy. Cô-ca-in. Thuốc lắc. Có Trời mới biết còn những gì nữa. Khi mở trang mạng Gawker mỗi ngày, Sean đều gần như chờ rằng sẽ thấy có bài viết về mình đang tìm cách máu hải cầu con.

Quan niệm của thiên hạ rằng Sean là một thanh niên hư hỏng khá khôi hài đối với cậu. Sean đoán rằng chuyện đó cực kỳ buồn cười đối với bất cứ ai đã biết cậu từ hồi nhỏ, lớn lên ở Chantilly, bang Virginia. Sean là một cậu nhóc gầy gơ xương, dị ứng với lạc, ong, và các loại tôm cua, luôn mang

theo một cái ống EpiPen^[23] chứa đầy adrênalín đi khắp nơi. Cậu bị hen, và cũng luôn phải mang theo hộp thuốc xịt. Mái tóc cậu bắt kham đến nỗi đôi khi nó rối tung lên trông như kiểu đầu xù Châu Phi. Kể ra, gầy gơ xương thì quả có là nói hơi quá; cậu không hẳn là nom ghê đến thế, xét về mặt hình thể. Chiếc giường đôi cũng đủ lớn cho cậu làm sàn tập thể dục hàng ngày. Vậy mà là anh chàng hư hỏng của Thung lũng Silicon ư? Ý nghĩ đó gần như là lố bịch.

Cậu nhìn chiếc áo nịt ngực xếp nếp trên sàn phòng mình, và lại mỉm cười.

Ừ, có lẽ cậu cũng có những lúc này lúc nọ. Một chút hơi hướng thích hưởng khoái lạc. Như những kẻ theo dõi có lẽ đã phát hiện ra, cậu thích các cô gái. Đôi khi là rất nhiều cô gái. Cậu thích đi chơi tới khuya và thích uống. Cậu đã bị đá đít ra khỏi vài câu lạc bộ đêm. Thêm nữa, cậu chưa từng học đại học. Cậu đã rời trung học khi Napster cất cánh và từ đó không hề ngoái lại.

Nhưng cậu không phải một anh chàng hư hỏng. Cậu là người tốt. Theo quan điểm của cậu, thậm chí còn là một siêu anh hùng, đại loại như vậy. Mặc dù họ cậu là Parker, cậu luôn tự coi mình là Người Dơi.

Bruce Wayne^[24] vào ban ngày, giao du với các Giám đốc điều hành và doanh nhân trẻ. Và người hùng mặc áo choàng vào ban đêm, cố gắng thay đổi thế giới, đem lại tự do cho từng cậu nhóc sinh viên một.

Chỉ khác Bruce Wayne ở chỗ Sean chưa có một đồng nào. Cậu đã sáng lập ra hai trong số các công ty Internet lớn nhất trong lịch sử, vậy mà cậu chẳng có xu nào trong túi. Tất nhiên, Plaxo sẽ có giá trị nhất định, vào một ngày nào đó. Cậu sẽ được hưởng một phần lớn từ đó, có lẽ tới cả chục triệu đô la. Cũng có thể cả trăm triệu đô la. Và Napster nữa, nếu nó không giúp cậu trở nên giàu có, chắc chắn nó đã làm danh tiếng cậu nổi như cồn. Có người thậm chí đã so sánh cậu với Jim Clark, người sáng lập công ty Đồ họa máy tính Silicon Graphics, người chịu trách nhiệm về cả Netscape và Healtheon. Sean đã đánh bại hai trong số đó; cậu chỉ còn cần thành công thứ ba để khiến cho phép so sánh trở nên tương đương.

Xét về mặt đó, cậu luôn chăm chú tìm cách có được cú ghi điểm tiếp theo. Lần này, cậu tìm kiếm điều gì đó thực sự làm mình đổi đời. Tất nhiên, ai cũng tìm kiếm điều lớn lao tiếp theo. Sự khác biệt là Sean *biết* điều lớn lao tiếp theo là gì. Cậu biết một cách đầy đủ, và với sự chắc chắn gần như tới từng chi tiết:

Mạng Giao tiếp Xã hội.

Chỉ vài tháng trước, cậu đã có vài mối quan hệ tại trang web mạng giao tiếp xã hội Friendster. Cậu đã mang lại cho họ một vài nguồn tài trợ vốn đầu tư mạo hiểm hạng D, giới thiệu họ với bạn bè mình quanh thành phố - đánh chú ý nhất là Peter Thiel, người đứng sau PayPal^[1], một đồng nghiệp cũng từng trải qua một số bất đồng với người của Sequoia.

Nhưng Friendster không phải là cú ghi điểm tiếp theo của Sean Parker; nó đã được đi quá xa, nên Sean sẽ không thể tới đực chỗ nào đó gần tầng trệt. Và nói thật, Friendster có những hạn chế của nó. Nó thực sự chỉ là một trang web hẹn hò. Một trang khá hay, được ngụy trang tốt hơn Match hay JDate,

nhưng vẫn chỉ quanh quẩn là gặp gỡ các cô gái ta không quen biết và cô gắng có địa chỉ e-mail của họ.

Rồi có MySpace, một trang web mới ra đời và đang phát triển hết sức nhanh chóng, mà Sean cũng đã xem xét, nhưng quyết định không tham gia. MySpace thật tuyệt vời ở tình trạng hiện tại, nhưng đối với Sean, nó không hẳn là một mạng giao tiếp xã hội. Không ai vào trang MySpace để giao tiếp, mọi người chỉ tới đó để phô trương bản thân mình. Nó giống như một sân chơi lớn dành cho phô diễn bản thân. Nhìn tôi này! Nhìn tôi này! Xem tác phẩm âm nhạc, chiêm bết ngẫu hứng, cảnh diễn kịch, danh mục làm người mẫu của tôi này, vân vân và vân vân. Đó là phô trương nhãn hiệu của mình ra đó và hy vọng có ai đó chú ý đến mình.

Vì thế nếu Friendster là một trang web hẹn hò và MySpacy là một công cụ xây dựng thương hiệu, sẽ còn lại cơ hội nào? Sean không chắc chắn – nhưng ở đâu đó, ngoài kia, cậu biết còn có một Fanning đang cày cuốc ở trong một tầng hầm nào đó, xây dựng một trang Napster giao tiếp xã hội. Sean chỉ cần phải liên tục để ý quan sát.

Cậu biết mình đã đặt mục tiêu rất cao. Nếu đó không phải một công ty trị giá cả tỷ đô la – YouTube, Google của chính cậu, thì nó không đáng để cậu tốn thời gian. Nhưng cậu đã từng có Plaxo, kinh nghiệm đó không hề làm cậu thỏa mãn.

Lần tiếp theo, sẽ phải trị giá cả tỷ đô la, hoặc là không.

Sean đẩy mình chuyển sang tư thế ngồi, sinh lực vẫn dâng lên ngùn ngụt trong người. Đã đến lúc trở lại cuộc tìm kiếm. Cậu liếc nhìn cái bàn nhỏ cạnh giường, nhận thấy cái máy tính xách tay để mở bên cạnh một cái đồng hồ con gái màu hồng. Đó không phải là máy tính của cậu, và cũng không phải của một trong những cậu bạn cùng phòng hay của khách của cậu hay của họ; dù sao, nó cũng đủ gần để cậu có thể với tới nó khi vẫn ngồi nguyên trên giường, điều đó khiến nó trở thành lựa chọn mặc định số một. Đã đến lúc kiểm tra e-mail, và bắt đầu công việc mỗi

Cậu với chiếc máy tính và đặt nó nhẹ nhàng lên lòng. Vài giây sau, chiếc máy tính thoát khỏi tình trạng nghỉ. Ngay lập tức cậu nhận thấy rằng máy tính đã được nối với Internet, qua mạng Stanford. Cậu cũng nhận thấy có một trang web đang mở sẵn trên màn hình. Rõ ràng, người sở hữu chiếc máy tính này đã vào mạng vào đêm trước đó. Tò mò, Sean kéo chuột xuống phía dưới, thử kiểm tra trang web đó.

Đó là một trang Sean chưa từng thấy bao giờ. Điều đó thật kỳ lạ, bởi vì cậu hầu như đã xem mọi thứ.

Có một dải màu xanh nhạt chạy ngang phía trên cùng và bên dưới trang web. Rõ ràng đó là một loại công vào. Bức hình một cô gái nằm ở phía bên trái trang web – Sean nhận thấy ngay mái tóc vàng xinh đẹp, nụ cười tuyệt vời, và đôi mắt xanh khó tin của cô gái. Sau đó cậu thấy bên dưới bức hình có vài thông tin về chính cô gái đó.

Giới tính: nữ. Rằng cô gái còn độc thân. Rằng cô quan tâm tới các chàng trai. Rằng cô đang tìm bạn. Rồi sau đó là một danh sách bạn bè mà cô gái đã tìm được, mạng lưới của cô. Những cuốn sách cô thích. Những khóa học cô đang học ở Stanford.

Bên cạnh tiểu sử cô gái là một câu nói do chính cô viết, cũng như vài lời nhận xét của bạn học. Mọi

người dường như đều học ở Stanford, với địa chỉ e-mail của Stanford. Họ là bạn bè thực của cô gái, những người bạn thực sự ngoài đời – chứ không chỉ là những người chỉ tìm cách ngủ với cô, như ở trên Friendster. Không phải những người chỉ cố gắng phô trương ban nhạc rock mới hay dòng thời trang mới của mình, như MySpace. Đây là mạng lưới xã hội thực sự của cô gái, trực tuyến, và có liên kết. Liên kết liên tục. Thậm chí cả khi chiếc máy tính chuyển sang chế độ nghỉ, mạng xã hội đó vẫn thức. Nó không ở chế độ tĩnh.

Nó thay đổi liên tục.

Nó thật đơn giản.

Nó thật đẹp.

“Đức mẹ ơi,” Sean thì thầm một mình.

Thật là xuất sắc. Cậu chớp mắt thật mạnh. Một mạng giao tiếp xã hội – hướng tới thị trường các trường đại học. Điều đó hết sức rõ ràng. Lỗ hổng lớn lên thị trường giao tiếp xã hội là các trường đại học – và trường đại học là một thị trường hoàn hảo cho một mạng giao tiếp xã hội. Sinh viên đại học cực kỳ thích giao tiếp. Mọi người có nhiều bạn ở thời đại học hơn bất cứ thời điểm nào trong đời. MySpace và Friendster đã bỏ qua nhóm người sử dụng mạng giao tiếp xã hội nhiều nhất – còn trang web này? Trang web này dường như nhắm thẳng vào mạch vàng chính.

Cái nhìn của Sean hướng xuống phía dưới cuối trang. Có một dòng chữ nhỏ lạ lùng.

Sản phẩm của Mark Zuckerberg.

Sean mỉm cười. Ồ, cậu thích điều đó. Cậu rất thích điều đó. Ai đó đã tạo ra trang web này đã đưa tên mình ngay lên cuối trang.

Sean gõ vào vài bàn phím, chuyển sang trang Google. Cậu bắt đầu tìm kiếm. Trước sự ngạc nhiên của chính mình, cậu tìm thấy rất nhiều, phần lớn đều từ một nguồn duy nhất – tờ *Harvard Crimson*, tờ báo của trường đại học Harvard.

Trang web đó được gọi là thefacebook, và do một sinh viên năm thứ hai khai trương khoảng sáu tới tám tuần trước đó. Trong bốn ngày, phần lớn sinh viên Harvard đã đăng nhập. Trước khi kết thúc tuần thứ hai, đã có tới gần năm ngàn thành viên. Sau đó họ đã mở rộng trang web sang cho một số trường khác. Giờ đây, ước tính có tới gần năm mươi ngàn thành viên, Stanford, Columbia, Yale...

Chúa ơi. Chuyện này xảy ra quả là nhanh.

Sean bắt đầu lẩm bẩm với chính mình. “Thefacebook”. Tại sao không chỉ là “facebook”? Đó là một trong những điều có thể khiến Sean phát điên. Đầu óc cậu luôn luôn làm điều đó, dọn dẹp mọi thứ một cách đầy bản năng, làm cho mọi thứ trở nên mượt mà. Cậu giật mình nhận ra rằng thậm chí khi đầu óc đang nghĩ đến điều đó, những ngón tay cậu bắt đầu vồ đi vồ lại lớp trái dẽm, cố gắng làm phẳng những vết nhăn. Cậu tự cười một mình. Thêm chứng rối loạn căng thẳng vào danh sách các chứng loạn

thần kinh chức năng. Gọi điện thoại cho blog Valleywag về những nhân vật nổi tiếng của Thung lũng Silicon: *anh chàng Sean Parker rồi loạn căng thẳng, hư hỏng, hen suyễn, dị ứng với lạc đang theo đuổi một dự án mới...*

Bởi đó chính xác là điều cậu sẽ làm. Cậu sẽ tìm ra anh chàng Mark Zuckerberg này, và cậu sẽ xem cậu nhóc này thực sự giỏi tới mức nào. Và nếu mọi chuyện cũng đẹp đẽ như vẻ bề ngoài, cậu sẽ giúp cậu nhóc này biến Facebook thành cái gì đó cực kỳ to lớn.

Trị giá cả tỷ đô la, hoặc là không. Thuận túy và đơn giản. Không gì kém hơn có thể được coi là thành công.

Sean đã thành công trong cả hai, Napster và Plaxo.

Liệu Facebook có trở thành thành công thứ ba?

CHƯƠNG 18 | THÀNH PHỐ NEW YORK

“Thôi nào, Eduardo. Cậu thực sự cho rằng họ sẽ kiểm tra thẻ của chúng ta ở đây sao? Ở đây?”

Cô gái liếc mắt, và điều đó làm mọi chuyện còn trở nên tệ hơn. Eduardo nhìn cô ta chăm chăm, nhưng cô ta đã trở lại với danh sách các loại cốc-tai, và bây giờ Mark cũng đang nhìn vào đó. Có lẽ Kelly nói đúng, sẽ không có ai hỏi giấy tờ của họ. Nhưng đó không phải là chuyện chính. Cả cô ấy lẫn Mark đều không coi chuyện đó là nghiêm trọng, điều đó cảnh khiến Eduardo phát điên. Mà không phải là chuyện nhà hàng. Toàn bộ chuyến đi tới New York, Mark đã cư xử hết sức ngốc nghếch, làm như tất cả chỉ là một trò đùa lớn. Có lẽ Kelly sẽ thoát chuyện này; cô ấy chỉ có mặt ở bữa ăn tối vì cô ấy tình cờ về thăm gia đình ở Queens. Nhưng Marks còn phải tới New York vì công việc.

Mặc dù họ ở chỗ bạn bè thay vì ở khách sạn, Eduardo phải thanh toán toàn bộ chi phí đi lại, đồ ăn, và cả tiền tắc-xi. Chính xác hơn, họ đang trả tiền cho chuyến đi từ nguồn tiền đầu tư cho thefacebook, số tiền một ngàn đô la đang nhanh chóng vơi ngót đi, số tiền mà Eduardo đầu tư từ hồi tháng Một, trước đó ba tháng rưỡi. Điều đó khiến chi phí của chuyến đi là chi phí kinh doanh – vì thế lẽ ra Mark nên coi chuyến đi này như công việc nghiêm túc.

Nhưng cậu ta lại không hề làm điều gì như vậy. Về phần mình, Eduardo đã xoay sở thu xếp được một số cuộc hẹn với các nhà quảng cáo tiềm năng; tuy nhiên chưa có cuộc gặp nào diễn ra thực sự tốt đẹp, càng chẳng ích gì chuyện Mark đã ngủ trong suốt một nửa những cuộc họp đó – và dành nửa thời gian còn lại ngồi yên lặng trong khi Eduardo cố gắng làm phần việc phải làm. Mặc dù mọi người đều tỏ ra có ấn tượng với số lượng người đăng nhập thefacebook – hơn bảy mươi lăm theo lần đếm cuối cùng – nhưng không ai sẵn sàng bỏ ra số tiền đáng kể nào để đặt quảng cáo trên trang web của họ. Đơn giản là họ chưa có được điều đó, và quảng cáo trên Internet nói chung vẫn luôn là một điều pháp phũ. Đơn giản là rất khó khiến các nhà quảng cáo hiểu được thefacebook khác biệt thế nào. Họ không chú ý rằng mọi người vào trang thefacebook và có xu hướng ở lại đó lâu hơn hầu hết bất cứ trang web nào khác. Con số thống kê thậm chí còn ấn tượng hơn, rằng phần lớn những sinh viên đã thử dùng thefacebook có xu hướng quay trở lại – 67% mỗi ngày – hoàn toàn nằm ngoài khả năng hiểu biết của các nhà quảng cáo.

Nhưng có lẽ nếu như Mark đã coi mọi chuyện là nghiêm túc hơn một chút, có lẽ công việc cũng được tiến hành khá hơn chút ít. Một ví dụ thích đáng nhé: họ đang ở đây, tại một trong những nhà hàng mới đẹp nhất New York, và cậu ta ngồi đó trong chiếc áo có mũ bằng vải bông khôn kiếp, đôi dép xỏ ngón đập vào nhau dưới gầm bàn. Cứ cho là họ không tới nhà hàng 66 để gặp một nhà quảng cáo tiềm năng, nhưng đó vẫn là công việc, lẽ ra trông Mark cũng phải có tư thế phù hợp. Ít nhất cậu ta cũng phải cố gắng để có hình thức hợp thời, bởi vì ở nơi này, cậu ta rõ ràng là nổi bật.

Nằm trên tầng thứ nhất của Tòa nhà Dệt (Textile Building) ở Tribeca, 66 là địa điểm nóng mới nhất của Jean Georges, và có thể là nhà hàng Trung Hoa đẹp nhất Eduardo từng thấy. Giản dị và đẹp đẽ, nơi này trông hết sức hiện đại, từ bức tường thủy tinh uốn cong cao hơn ba mét choán phần lớn lối vào tới cái bể cá khổng lồ phân cách khu vực ngồi ăn với khu bếp. Sàn nhà lát bằng tre, và có những tấm

ngăn bằng kính mờ ngăn cách những khu vực ngồi ăn khác nhau. Cũng có một chiếc bàn lớn, ngồi vừa khoảng bốn chục người, bên cạnh một bức tường kính mờ khác mà đằng sau đó những người phục vụ đi lại nhón nháo. Những tấm băng rôn bằng lụa đỏ Trung Hoa rũ từ trên trần xuống, ngoài ra thì đồ ăn ở đây có vẻ pha trộn nhiều nền văn hóa hơn chỉ là kiểu Á, ít nhất là theo khẩu vị của Eduardo. Vì vị khách của họ tới muộn, họ đã gọi vài món trên thực đơn: thịt lợn quay với lá hẹ và gừng. Cá ngừ với nước sốt. Càng tôm hùm hấp với gừng và rượu. Và gan ngỗng nhồi vào bên trong một chiếc bánh bao lớn. Bạn gái của Eduardo không quá háo hức với các món đó, và cậu có thể đoán rằng cô ấy chỉ đang chờ tới lúc họ gọi món tráng miệng – món kem của cửa hàng tự làm trong những chiếc cốc Trung Hoa nhỏ xíu. Mặc dù cô đã thuyết phục được một trong những người phục vụ bàn mang rượu đến cho họ mà không kiểm tra tuổi, cô quên bém món kem.

Dù có lẽ không phải là người dễ gắn bó lâu dài, nhưng Kelly vẫn là một cô gái cao lớn và xinh đẹp. Eduardo đã cố gắng khiến cô gái thấy thú vị kể từ tình huống trong phòng tắm ở ký túc xá. Mark đã chia tay với cô bạn gái Alice từ lâu, nhưng chuyện đó không quan trọng. Mark có vẻ chẳng quan tâm đến cả hai chuyện. Dù vậy, hiện giờ Kelly không phải là vấn đề lớn nhất xâm chiếm suy nghĩ của Eduardo. Cậu quan tâm nhiều hơn tới lý do họ có mặt tại nhà hàng này – và người mà họ tới đây để gặp.

Eduardo không biết nhiều lắm về Sean Parker – nhưng qua những gì cậu tìm hiểu được bằng cách tìm kiếm trên Internet thì cậu không thích lắm. Parker là một giống thuộc cái lò Thung lũng Silicon, một doanh nhân đã khởi nghiệp nhiều doanh nghiệp mới, một người đã từng bị đẩy khỏi hai công ty Internet lớn nhất theo cách khá thu hút sự chú ý. Đối với Eduardo, anh ta dường như là một người hoang dại, thậm chí hơi nguy hiểm. Eduardo không biết tại sao anh ta lại muốn nói chuyện với họ, hay Parker muốn gì từ họ. Nhưng cậu khá chắc rằng mình không muốn gì từ Parker.

Vừa nói đến anh ta thì Eduardo nhìn thấy Parker trước khi anh ta bước ra từ phía sau lối vào bằng kính. Mặc dù thật khó mà không nhận thấy anh ta – vì anh ta bước vào khá ồn ào, nãy qua nãy lại những bức tường như thể một nhân vật trong phim hoạt hình, một con quỷ túi Tasmania^[26] lướt đi ngang nhà hàng. Dường như anh ta quen biết với tất cả những người khi đi qua các chỗ. Trước tiên, miệng anh ta chào người tiếp đón trong khi tay ôm hôn một cô phục vụ. Sau đó, anh ta dừng lại ở cái bàn gần đó để bắt tay một người mặc com-lê, trong khi xoa tóc cậu bé con người đàn ông đó, cứ như họ là bạn bè của gia đình. Chúa ơi, nhân vật này là kẻ quái quỷ nào thế?

Anh ta tới bàn họ và mỉm cười; có chút dáng vẻ của một con sói trong nụ cười hở răng đó.

“Sean Parker. Chắc bạn là Eduardo, và Kelly. Và tất nhiên, là Mark.”

Sean với qua bàn, bắt tay Mark – Eduardo đã thấy, ngay lúc đó và tại đó – vẻ mặt Mark, hai má đỏ lên đột ngột và đôi mắt sáng lên. Sự ngưỡng mộ thần tượng thuần túy. Theo con mắt đánh giá của Eduardo, đối với Mark thì Sean là một vị thánh.

Lẽ ra Eduardo nên nhận ra điều đó sớm hơn. Napster là thương hiệu lớn của dân máy tính, một trận chiến của những tin tặc trên phạm vi lớn nhất. Rút cục, tin tặc đã thua, nhưng điều đó không quan trọng, hiểu theo một cách nào đó thì đây vẫn là một vụ xâm nhập lớn nhất trong lịch sử. Và Sean Parker đã

sống sót qua vụ đó, tiếp tục với Plaxo, gây dựng t tuổi cho mình lần thứ hai. Eduardo không cần phải nhớ những gì cậu đã đọc trên Google, bởi vì Sean đã thao thao bất tuyệt về mình, sau khi ngồi xuống cạnh Kelly và gọi đồ uống cho tất cả từ một người phục vụ đi ngang qua – một người bạn, tất nhiên, từ lần trước đến đây.

Sean kể hết chuyện này tới chuyện khác, sinh lực của anh ta thật khó tin. Về Napster, về cuộc chiến đấu của anh ta. Về Plaxo, và thậm chí cả cuộc chiến tệ hại hơn mà anh ta đã sống sót. Anh ta hoàn toàn cởi mở về mọi chuyện. Cuộc sống ở Thung lũng Silicon. Những bữa tiệc ở Stanford và ở LA ^[27]. Những người bạn đã trở thành tỷ phú, và cả những người khác vẫn đang tìm kiếm những thành công vang dội. Anh ta vẽ ra một bức tranh thực sự sôi động về thế giới của mình – và Eduardo có thể nhận thấy, Mark nuốt lấy từng lời tất cả những chuyện đó. Trông cậu ta như sắp sửa chạy ra khỏi nhà hàng và đặt vé máy bay tới thẳng California.

Khi rút cục Sean kể đến câu chuyện cuối cùng – tạm thời thế, Eduardo cho là như vậy – anh ta quay sang, hỏi họ về tiến triển mới nhất của thefacebook.

Eduardo bắt đầu giải thích rằng hiện họ đã có mặt ở hai mươi chín trường đại học – nhưng Sean quay ngay trở lại với Mark, hỏi cậu ta về những chiến lược họ sẽ áp dụng để khiến những trường khác cũng gia nhập.

Eduardo ngồi đó, hơi méch lòng, khi Mark giải thích một cách khoa trương về chiến lược bằng một ví dụ. Cậu ta kể chuyện Baylor – cái cách mà một Trường đại học nhỏ ở bang Texas ban đầu đã từ chối sử dụng thefacebook, bởi vì trường đó đã có một mạng giao tiếp xã hội riêng. Vì thế thay vì đâm bổ vào tấn công Baylor, họ lập ra một danh sách của tất cả những trường trong vòng bán kính một trăm dặm của Baylor, và để thefacebook xâm nhập vào tất cả những trường đó trước. Chẳng mấy mà toàn bộ sinh viên của Baylor thấy rằng bạn bè họ đầu có mặt trên trang web giao tiếp xã hội của Baylor đã trở thành lịch sử quá khứ.

Sean có vẻ rất khoái với câu chuyện. Sau đó anh ta còn bổ sung thêm bằng cách trích dẫn một câu nói anh ta đã đọc trên tờ báo của Stanford – *Stanford hằng ngày (Stanford Daily)* – vào ngày 5 tháng 3: “Các lớp học bị bỏ bê. Bài tập không làm. Sinh viên dành nhiều tiếng trước máy tính cứ như hoàn toàn bị thôi miên. Con diên thefacebook.com đã lan khắp trường”. Sau khi bài báo đó được xuất bản, 85% sinh viên Stanford đã gia nhập thefacebook trong vòng hai mươi tư

Mark dường như rất xúc động khi Sean đã đọc về mình. Về phần mình, Sean cũng có vẻ hài lòng vì Mark là một người hâm mộ. Họ có một mối liên kết ngay lập tức, không thể phủ nhận điều đó. Còn với Eduardo – thế đấy, Sean không cố ý lờ Eduardo đi, nhưng rõ ràng anh ta chú ý tới Mark hơn nhiều. Có lẽ chỉ do thực tế họ đều là dân máy tính – nhưng ngược lại, Sean không hề gây cho Mark cảm giác rằng anh ta là chuyên gia máy tính chút nào. Anh ta là chuyên gia, tất nhiên, nhưng cái vẻ chuyên gia của anh ta có gì đó thời trang hơn, như thể anh ta chỉ đóng vai chuyên gia trên một chương trình truyền hình vào giờ cao điểm nào đó. Không chỉ là cách anh ta ăn mặc hoặc cách xử sự có vẻ hơi cường điệu. Mà là cách anh ta đối xử với cả căn phòng, chứ không chỉ ở bàn của họ. Anh ta là người thích trình diễn, và anh ta cực kỳ giỏi trong việc mình đang làm.

Bữa tối diễn ra khá nhanh, sau đó – mặc dù nó dường như kéo dài vô tận đối với Eduardo, đến mức cậu suýt nữa thì vỗ tay khi cuối cùng Kelly cũng gọi món kem. Khi những hộp kem Trung Quốc cuối cùng cũng hết sạch, Sean cầm hóa đơn lên, xin phép rút lui, và hứa với Mark họ sẽ sớm nói chuyện lại. Sau đó anh chàng thầy tu múa may quay cuồng đã biến đi, cũng nhanh như khi anh ta xuất hiện.



Mười phút sau, Eduardo đứng cạnh Mark trên vỉa hè ngoài nhà hàng, tay huơ lên trong không trung khi cậu cố gắng dừng một chiếc tắc xi. Cô gái của Eduardo đã đi gặp Sean và bạn gái của anh ta, tới một quán rượu nào gần đó ở Tribeca, nơi họ gặp bạn bè chung, Eduardo sẽ gặp họ sau, vì cậu cần vài cú điện thoại cần gọi. Có vài cuộc gặp với các nhà quảng cáo khác mà họ đã cố gắng thu xếp. Cậu sẽ không buông xuôi, cho dù mọi chuyện có trở nên khó khăn thế nào.

Tay vẫn đang giơ ra trong không trung, Eduardo liếc nhìn Mark. Cậu có thể thấy bạn mình vẫn có cái vẻ xúc động trên mặt. Parker đã đi, nhưng vàng hào quang của anh ta vẫn còn quanh quẩn trong không gian.

“Anh ta giống như người bán thuốc dạo chữa bách bệnh,” Eduardo nói, cố gắng phá vỡ bùa mê. “Ý tớ nói anh ta là doanh nhân kiểu sản xuất xê-ri. Chúng ta không thực sự cần tới anh ta.”

Mark nhún vai, nhưng không đáp lại. Eduardo nhíu mày. Cậu có thể thấy chắc rằng những lời của mình không hề lọt vào tai Mark. Mark thích Parker, thần tượng hóa anh ta. Không có cách nào tránh khỏi

Eduardo đoán rằng chuyện đó không thực sự quan trọng, ngay tại giây phút đó thì không. Đâu có phải Parker sẽ ném tiền cho họ; anh ta làm gì đã có đồng tiền thực nào, trong chừng mực mà Eduardo biết. Mà thefacebook thì lại cần tiền. Và nó cứ lớn lên liên tục, họ buộc phải nâng cấp máy chủ. Và họ cũng đã đi tới kết luận rằng họ cần phải thuê thêm vài người nữa để làm công việc lập trình. Họ sẽ gọi những người đó là thực tập, nhưng dù sao cũng phải trả cho họ chút gì đó.

Đó là lý do tại sao ngày mai, họ sẽ phải mở một tài khoản ngân hàng mới, đầu tư thêm ít tiền vào dự án. Eduardo đã rút thêm mười nghìn đô la để đầu tư thêm vào tài khoản này. Mark không có chút tiền riêng nào, vì thế họ sẽ dựa vào tiền của Eduardo thêm một thời gian nữa.

Mặc dù bản thân Parker không có khả năng tài trợ vốn lớn, nhưng có lẽ anh ta có những mối quan hệ quan trọng với các nhà đầu tư mạo hiểm chuyên cấp vốn thành lập doanh nghiệp mới. Nhưng may thay – cho dù chỉ là một lần – sự thiếu quan tâm của Mark đối với chuyện tiền nong lại khiến điều đó trở nên không quan trọng. Với cậu ta, trang web chủ yếu vẫn chỉ là để cho vui, và nó phải tiếp tục giữ được sự “cho vui” đó. Quảng cáo chẳng hay ho chút nào. Các nhà đầu tư mạo hiểm cũng chẳng hay ho. Những người mặc com-lê và đeo cà vạt, những người có tiền – họ không bao giờ có thể là những người hay ho. Eduardo không phải lo lắng chuyện Mark sẽ sớm tìm kiếm vốn đầu tư mạo hiểm.

Tuy nhiên, Eduardo không thể không nghĩ – đối với Mark, cho dù không màng những người bạn là nhà đầu tư mạo hiểm, Sean Parker vẫn là *định nghĩa* của sự hay ho. Nhưng cậu đẩy suy nghĩ đó vào sâu trong đầu. Mọi chuyện đang diễn ra rất tốt đẹp – cậu chẳng có gì phải lo lắng hết. Mọi người đều yêu thích thefacebook.

Chẳng sớm thì muộn, họ sẽ tìm ra cách kiếm tiền từ thứ đó – mà không có sự giúp đỡ của Sean Parker. Eduardo có cảm giác Sean Parker không thể nào là người duy nhất đã để ý đến trang web nhỏ của họ. Chỉ là vấn đề thời gian trước khi những nguồn tài chính dồi dào đổ tới, những nguồn có khả năng chi trả nhiều hơn một bữa ăn tối tại một nhà hàng thời thượng ở New York.

CHƯƠNG 19 | HỌC KỲ MÙA XUÂN

“Ái chà. Lại thêm một nữa này.

“Cậu cứ đùa tở.”

“Không hề.”

Ban đầu, Eduardo cưỡng lại thôi thúc muốn quay nhìn về phía sau. Cậu cố gắng tập trung vào giảng viên, một người đàn ông để râu, tóc muối tiêu đang đi đi lại lại trên bục giảng phía trước một giảng đường cỡ trung bình, nhưng điều đó gần như không thể; thứ nhất, cậu thậm chí còn không chắc đây là môn gì, nhưng chắc nó liên quan gì đó đến một ngôn ngữ máy tính cao cấp mà cậu chẳng hề có chút hiểu biết nào. Một lần nữa, cậu lại lén vào một trong những giờ học của Mark. Thefacebook đang xâm chiếm cuộc sống trường học của cả hai, và thậm chí giờ học cũng đã bị biến thành giờ làm việc tạm thời cho doanh nghiệp đang nở rộ cho họ. Hiện tại, doanh nghiệp trong tay họ đang phải chiến đấu chống lại thôi thúc được quay lại và đứng nhìn – đó chính là điều cậu đang làm, bởi vì cậu không thể tự cưỡng lại.

Chỉ mất chưa tới mười giây để phát hiện ra anh chàng đó – khoảng tuổi trên dưới ba mươi lăm, mặc áo vét màu xám và đeo cà vạt, ca táp kẹp nách – trông chẳng phù hợp gì với nơi đó, đang ngồi giữa hai sinh viên năm hai mặc áo đồng phục tennis của trường. Anh chàng đó có một kiểu cười ngoác ngó ngắn trên mặt – nụ cười thậm chí còn trở nên lớn hơn khi anh ta thấy Eduardo quay lại nhìn anh ta.

Chúa ơi. Chuyện này bắt đầu trở nên kỳ cục. Đây không phải là nhà đầu tư mạo hiểm đầu tiên tới tìm họ ở trường; giờ đây khi học kỳ mùa xuân gần như đã xong và năm học sắp sửa kết thúc, họ bắt đầu tới với tần số gần như đáng sợ. Không chỉ có các nhà đầu tư mạo hiểm; cả đại diện của những công ty phần mềm và công ty Internet lớn. Những người mặc com-lê đã tiếp cận với họ cả ở phòng ăn nhà Kirkland và thư viện; một người thậm chí đã tìm được đường tới phòng ký túc xá của Mark, chờ bên ngoài ba tiếng liền để đợi Mark từ một cuộc gặp của khoa Khoa học Máy tính trở về phòng.

Sự quan tâm là rất lớn, nhưng vấn đề là họ chưa đề nghị cung cấp tiền thực – chỉ là những gợi ý tế nhị rằng có thể sẽ có tiền. Một vài người trong số họ đã tung ra những con số - những con số to lớn, đẹp đẽ, theo kiểu bánh thánh, có tới bảy số không – nhưng không ai đưa ra đề nghị thực sự, khiến cả Mark lẫn Eduardo đều không có ý coi họ là nghiêm túc – thậm chí nếu họ quan tâm đến chuyện mua bán công ty, điều mà họ còn chưa động đến. Đồng thời, thefacebook giờ đây đã vượt qua con số 150.000 thành viên, tăng thêm hàng ngàn người mỗi ngày. Nếu mọi chuyện tiếp tục như vậy, Eduardo chắc chắn rằng trang web sẽ đáng đồng tiền bát gạo. Bây giờ, khi năm học sắp kết thúc, cậu và Mark sẽ phải đưa ra một số quyết định quan trọng về việc sẽ tiếp tục thế nào.

Kể cả khi có Dustin và Chris chia sẻ công việc, thefacebook bắt đầu giống như một công việc chính choán hết thời gian. Khi năm học kết thúc, sẽ dễ dàng cân đối công việc hơn – và thefacebook chắc chắn sẽ là ưu tiên cho cả hai trong mùa hè. Eduardo đã có chút tiến bộ với các nhà quảng cáo trong

tháng vừa qua; cậu đã năng nổ thu hút cả ở cấp độ liên bang và địa phương, và đã thử chạy quảng cáo miễn phí cho một số công ty lớn như AT&T Wireless (AT&T Không dây), America Online, và Monster.com. Cậu cũng đã bán quảng cáo cho một số tổ chức sinh viên Harvard – Khóa học Pha rượu Harvard, Bữa tiệc Đỏ của Câu lạc bộ Seneca, tiệc khiêu vũ “Lather” hằng năm của Nhà Mather. Những người thuộc Đảng Dân chủ trong trường trả ba mươi đô la một ngày để quảng cáo cho một chuyến đi sắp tới bang New Hampshire. Vì thế trang web cũng đã kiếm được chút ít tiền mặt. Không đủ để bù đắp chi phí máy chủ ngay càng tăng lên nhanh chóng – lại thêm chi phí nâng cấp cũng như duy trì cần thiết vì giờ đây có quá nhiều người vào trang web, suốt hai mươi tư tiếng một ngày. Nhưng đó chỉ là sự khởi đầu.

Eduardo cũng đã bắt đầu dịch chuyển doanh nghiệp về mặt cơ cấu; cậu và Mark đã chính thức thành lập công ty vào ngày 13 tháng 4, thành lập hợp pháp TheFacebook, LLO^[28], đăng ký ở bang Florida, nơi gia đình Eduardo sống. Trong tài liệu thành lập công ty, họ đã ghi rõ quyền sở hữu công ty như họ đã nhất trí tại phòng ký túc xá của Mark; 65 phần trăm quyền sở hữu thuộc về Mark, 30 phần trăm là cho Eduardo, và 5 phần trăm cho Dustin. Chris sẽ vẫn nhận được một tỷ lệ phần trăm nào đó trong tương lai, nhưng điều đó chưa được quyết định. Trong bất cứ trường hợp nào, chỉ cần có những tài liệu thành lập công ty đó cũng khiến họ cảm thấy công ty có thực hơn – dù nó chưa thực sự tạo ra chút lợi nhuận nào.

Nhưng thậm chí với những tài liệu thành lập công ty, và sự tăng trưởng tiếp tục nhanh chóng như vi-rút của thefacebook, quyết định về việc sẽ phải làm gì khi năm học kết thúc trong vài tuần nữa vẫn là một quyết định khó khăn. Cả Mark và Eduardo cũng đã có vài động thái tìm việc làm trong mùa hè. Mark chưa tìm thấy việc gì mà cậu thấy hứng thú, nhưng Eduardo, nhờ những mối quan hệ ở Phoenix và bạn bè của gia đình, đã tìm được một chỗ thực tập khá danh tiếng tại một ngân hàng đầu tư

Eduardo đã bàn đi bàn lại về chỗ thực tập với bố mình – và phương hướng mà bố cậu nghiêng về đã khá rõ ràng. Thefacebook đang phát triển và trở nên cực kỳ nổi tiếng, nhưng nó vẫn chưa thực sự kiếm ra tiền. Chỗ thực tập là một công việc đáng kể, và là cơ hội tuyệt vời. Và bởi vì dù sao thì phần lớn các nhà quảng cáo mà thefacebook đang tìm kiếm đều có trụ sở ở New York, nên việc cậu nhận công việc thực tập, rồi làm việc cho thefacebook vào thời gian rảnh chẳng hóa ra có ý nghĩa hay sao.

Trước khi Eduardo tìm được cơ hội để đưa vấn đề đó ra bàn với Mark, Mark đã thả một quả bom của chính cậu ta; mặc dù thefacebook cũng là ưu tiên của cậu ta, cậu ta đã bắt đầu xây dựng một dự án phụ gọi là Wirehog với vài người bạn lập trình máy tính của cậu ta – Adam D’Angelo, bạn học trung học, người đã cùng cậu ta phát minh ra Synapse, và Andrew McCollum, bạn học cùng lớp và cùng học chuyên ngành Khoa học Máy tính.

Wirehog về cơ bản là con hoang của Napster và Facebook, một loại chương trình chia sẻ tập tin, gần giống với một mạng xã hội. Wirehog sẽ là phần mềm có thể tải về cho phép mọi người chia sẻ bất cứ thứ gì từ âm nhạc, hình ảnh, tới những đoạn video với bạn bè, thông qua các trang tiểu sử cá nhân liên kết với những người bạn khác trong một mạng lưới do từng cá nhân kiểm soát. Ý tưởng là, khi Mark hoàn thành Wirehog, cậu ta sẽ kết hợp nó với thefacebook như một ứng dụng. Trong khi đó, cả cậu ta và Dustin sẽ tiếp tục nâng cấp thefacebook; họ hy vọng tăng số trường học sử dụng trang web này từ khoảng 30 trường hiện nay cho tới hơn một trăm trường vào cuối mùa hè.

Đó là một nhiệm vụ nặng nề, đặc biệt khi kết hợp với dự án Wirehog. Nhưng Mark dường như cảm thấy háo hức hơn là thấy bị tràn ngập. Và chuyện Mark dự định chia thời gian giữa hai dự án đã khiến quyết định nhận việc thực tập của Eduardo trở nên dễ dàng hơn một chút.

Phải tới khi Mark thả quả bom thứ hai thì Eduardo mới bắt đầu cảm thấy đôi chút lo lắng. Quả thực, Mark mới chỉ tiết lộ tin đó với Eduardo hôm qua, sau khi Eduardo đã nhận công việc thực tập và thậm chí bắt đầu tìm căn hộ cho thuê ở New York.

Đâu đó thời gian vài tuần qua, Mark giải thích trong phòng ký túc xá của cậu ta, với một bịch bia Beck có sáu lon, cậu ta đã đi đến kết luận rằng trong vài tháng tới, California dường như là nơi cậu ta nên tới. Cậu ta muốn tiếp tục phát triển Wirehog và thefacebook ở Thung lũng Silicon – một nơi của huyền thoại, và đối với các nhà lập trình máy tính như Mark, đó là miền đất của mọi người hùng. Một cách trùng hợp, Andrew McCollum cũng đã kiếm được một việc làm ở công ty trò chơi thể thao EA có trụ sở ở Thung lũng Silicon, và Adam D'Angelo cũng sẽ tới đó. Mark và những người bạn máy tính của cậu ta thậm chí đã tìm thấy một nơi cho thuê lại giá rẻ một phố tên là Le Jennifer Way ở Palo Alto, ngay gần trường Stanford. Đối với Mark, đó là một kế hoạch hoàn hảo. Cậu ta đưa Dustin đi cùng, họ sẽ thiết lập cơ sở trong căn nhà thuê, và thefacebook và Wirehog sẽ ở đúng nơi của chúng. California. Thung lũng Silicon. Chấn tâm của thế giới trực tuyến.

Thậm chí một ngày sau đó, Eduardo vẫn chưa chấp nhận được quả bom thứ hai của Mark. Trên thực tế, cậu không hề thích nghe đến chuyện đó, không chỉ vì California nằm xa New York hết mức có thể – mà đối với cậu, đó còn là một nơi quyến rũ nguy hiểm. Trong khi Eduardo ở mãi tận New York, lo săn tìm các nhà quảng cáo, thì những người mặc com-lê như nhà đầu tư mạo hiểm đang ngồi sau họ vài hàng ghế sẽ săn đuổi Mark. Thậm chí còn tệ hơn những người mặc com-lê là những gã như Sean Parker – những kẻ biết chính xác phải bấm cái nút nào. Điều hành công việc ở tận California chưa bao giờ là kế hoạch. Mark và Dustin được cho là sẽ giữ vai trò những nhà lập trình, trong khi Eduardo mới đóng vai trò nhà kinh doanh. Nếu họ tách ra như vậy, làm sao Eduardo có thể điều hành việc kinh doanh như họ đã thống nhất?

Nhưng Mark đã nhún vai gạt bỏ những lo lắng của Eduardo khi cậu nói ra: chẳng có lý do gì mà họ lại không thể đồng thời làm việc từ hai thành phố. Mark và Dustin sẽ tiếp tục công việc lập trình trong khi Eduardo sẽ tìm các nhà quảng cáo và giải quyết vấn đề tài chính. Trong bất kỳ trường hợp nào, đều không có thời gian để tranh cãi vấn đề; Mark đã quyết định xong, và Eduardo đã nhận việc thực tập ở New York. Họ chỉ còn phải tìm ra cách để khiến mọi chuyện trôi chảy.

Eduardo không thích ý tưởng đó, nhưng cậu cho rằng việc đó chỉ kéo dài vài tháng, sau đó cả hai sẽ trở lại trường, lại bị săn đuổi bởi những nhà đầu tư mạo hiểm mặc com-lê xám kỳ cục.

“Có lẽ tớ nên đi nói chuyện với anh ta,” Eduardo thì thầm khi quay mặt khỏi nụ cười hàng trăm oát của người đàn ông. “Cậu cũng muốn đi chứ? Họ luôn có ích khi đem tới bữa trưa miễn phí.”

Mark lắc đầu. “Hôm nay bọn tớ phỏng vấn nhân viên thực tập.”

Eduardo gật đầu, chột nhó ra. Mark và Dustin đã quyết định rằng họ cần phải đem theo ít nhân viên

thực tập tới California nếu định có bất cứ cơ hội nào vươn tới con số một trăm trường học trước khi mùa hè kết thúc. Điều đó sẽ tạo thêm chi phí cho họ, tất nhiên; sẽ chẳng có ai đi theo họ xuyên đất nước mà không phải trả một đồng nào. Họ bán tin ở khoa Khoa học Máy tính là sẽ trả khoảng tám nghìn đô la cho một công việc mùa hè, cùng với ăn ở tại căn nhà thuê lại tại La Jennifer Way. Số tiền đó dường như rất nhiều – xét đến chuyện công ty chưa làm ra chút lợi nhuận nào – nhưng một lần nữa Eduardo lại chấp thuận tài trợ cho dự án, từ thu nhập đầu tư của mình. Trong vài ngày, cậu dự định mở một tài khoản mới tại Bank of America dưới tên công ty. Cậu đã chuẩn bị sẵn mười tám nghìn đô la để nộp vào tài khoản đó, và sẽ đưa cho Mark một tập séc trắng để làm kinh phí cho hoạt động của họ ở California. Là người chịu trách nhiệm về khía cạnh kinh doanh của doanh nghiệp, dường như đó là điều đúng đắn cần làm.

“Sau khi tớ xong việc với anh chàng này,” Eduardo đáp lại. “Tớ sẽ ghé qua và giúp phỏng vấn nhân viên thực tập.”

“Sẽ thú vị đấy,” Mark trả lời, và Eduardo chắc chắn cậu ta đã thấy ngụ ý của một nụ cười ma quái.

Thú vị có thể có mọi nghĩa, trong thế giới bất thường của Mark.



“Cô lên!”

Chúng ta có thể hình dung cảnh mà Eduardo chứng kiến khi bước qua ngưỡng cửa phòng học ở tầng hầm khi nơi đó nổ tung lên; tai cậu lùng bùng tiếng la hét, tiếng cười khàn khàn, tiếng vỗ tay, và cậu phải len lỏi qua một đám đông những người đứng xem chỉ để thấy chuyện quái gì đang diễn ra. Đám đông phần lớn là nam sinh viên, chủ yếu là sinh viên năm thứ nhất và thứ hai, và tất cả đều là sinh viên lập trình máy tính – điều có thể thấy rõ ràng từ cái vẻ xanh xao nhợt nhạt trên gò má tới cái cách họ dường như hoàn toàn thoải mái trong phòng máy tính trần thấp và cực kỳ tối tăm. Họ hoàn toàn lơ Eduardo đi khi cậu ta chen lấn để chui lên phía trên đám đông, và khi cuối cùng đã qua được, cậu có thể hiểu lý do tại sao. Trận đấu đang lên đến cao trào, và nó “thú vị” hơn nhiều so với mức độ cậu có thể hình dung.

Khu vực trung tâm phòng máy tính đã được dọn quang: ở khu vực trống, năm chiếc bàn được xếp liền nhau, và trên mỗi chiếc bàn có một chiếc máy tính xách tay – bên cạnh một dãy ly nhỏ đầy rượu uity-xki Jack Daniel.

Năm tay nghề máy tính đang đứng ở dãy bàn, gõ bùm bụp vào bàn phím máy tính. Mark đứng ở đầu dãy bàn, tay cầm đồng hồ bấm giờ.

Eduardo có thể thấy những cái màn hình từ vị trí thuận lợi của mình – nhưng đối với cậu, đó chỉ là một mớ lộn xộn những số và chữ. Không nghi ngờ gì, những anh chàng đứng ở bàn đang chạy đua để giải một mã máy tính phức tạp, rắc rối nào đó; có lẽ do Mark và Dustin thiết kế để thử trình độ thực sự của họ. Khi một trong những anh chàng đạt tới một điểm của mã máy tính khiến cho màn hình nhấp nháy, cậu ta nhìn lên, sau đó uống cạn một trong những ly uity-xki nhỏ. Đám đông lại nổ tung lên vì vỗ tay, và cậu đó ngay lập tức trở lại với công việc lập trình.

Eduardo ngay lập tức nhớ lại cuộc đua thuyền mà cậu đã tham gia trong lễ kết nạp vào Phoenix. Và cả chuyện này cũng giống như một kiểu lễ kết nạp – vào thế giới của Mark, vào Câu lạc bộ Sinh viên mà cậu tạo ra bằng trí tưởng tượng và khả năng xuất sắc về máy tính của mình. Đó là một cuộc đua, một bài kiểm tra – có lẽ là một buổi phỏng vấn kỳ lạ nhất cho một công việc thực tập mà những anh chàng này sẽ trải qua; nhưng nếu điều đó có làm phiền họ thì họ cũng không hề thể hiện chút nào. Biểu hiện trên mặt họ hoàn toàn là sự sung sướng. Họ đang lập trình trong khi phải uống rượu – chứng tỏ không chỉ khả năng lập trình dưới áp lực, mà cả sự sẵn lòng đi theo Mark tới bất cứ đâu. Không chỉ tới California, mà bất cứ đâu cậu ta muốn đưa họ tới. Đối với họ, Mark không chỉ là một bạn học. Cậu ta nhanh chóng trở thành một vị thần.

Sau mười phút la hét, gõ đập bàn phím, và đập ly, hai anh chàng nhảy dựng lên – gần như đồng thời – và xoay ngược ghế sau lưng.

“Chúng ta đã có người chiến thắng! Chúc mừng!”

Cùng lúc đó, ai đó bật máy chơi MP3 nối với những cái loa trong góc phòng, và một bài hát của Dr. Dre òa lên trong không gian: *California, đã đến lúc tiệc tùng...*

Eduardo buộc phải mỉm cười. Đám đông ủa ra bao vây cậu, lấp kín khu vực giữa phòng, cả nơi đó cũng gần như hỗn loạn, vì mọi người đều xông tới để chúc mừng nhân viên thực tập mới. Eduardo bị đẩy lùi lại phía sau, và cậu để mình bị cuốn theo dòng người, hài lòng khi thấy Mark có giây phút vui vẻ. Cậu thấy Mark và Dustin hòa cùng đám nhân viên thực tập, to thành một nhóm nhỏ ở giữa phòng. Cậu cũng nhận thấy có một cô gái người Á xinh đẹp đứng bên cạnh Mark; cô gái khá cao, người Hoa, với mái tóc đen nhánh và nụ cười rất dễ thương. Cô gái đã ở bên Mark tương đối nhiều trong vài tuần gần đây. Tên cô gái là Priscilla, và cậu bắt đầu nghĩ rằng cô gái sẽ trở thành bạn gái của Mark – một khái niệm dường như không thể nghĩ tới chỉ bốn tháng trước đó.

Chắc chắn mọi chuyện đã thay đổi cho cả hai. Ít nhất một lần, Mark trông có vẻ thực sự vui vẻ, ở giữa một đám đông những tay lập trình máy tính đầy ngưỡng mộ Mark. Và Eduardo cũng rất vui, mặc dù cậu bị đẩy sang một bên, đứng nhìn.

Tại đó và vào lúc đó, cậu quyết định rằng họ có thể sẽ thành công; cậu có thể điều hành công ty từ New York trong khi Mark và Dustin, McCollum và nhân viên thực tập làm công việc lập trình ở California. Có lẽ họ sẽ thiết lập được quan hệ tốt ở Thung lũng Silicon trong khi họ ở đó – những mối quan hệ mà Eduardo có thể khai thác cho sự tiến lên mạnh mẽ hơn của trang web. Họ là một đội, và cậu sẽ là thành viên của đội. Thậm chí dù điều đó nghĩa là phải trông nom họ từ cách xa ba ngàn dặm.

Dù thế nào thì sau ba tháng, tất cả bọn họ sẽ trở lại trường – Eduardo sẽ vào năm thứ tư, Mark vào năm thứ ba – rồi cuộc sống sẽ tiếp tục. Có lẽ lúc đó họ đã giàu có rồi. Hoặc có lẽ họ sẽ vẫn ở nguyên vị trí như bây giờ, quan sát công ty của họ tăng trưởng và phát triển. Cách nào cũng vậy, họ đã khác rất nhiều với lúc họ bắt đầu cuộc phiêu lưu này, Eduardo không hề nghi ngờ chuyện tương lai sẽ thật huy hoàng. Cậu đẩy hết mọi lo ngại, bởi vì đó là điều một thành viên của đội phải làm. Không cần phải hoang tưởng.

Quả thực, cậu ta tự hỏi, chuyện gì có thể trở nên rắc rối chỉ trong vài tháng kia chứ?

CHƯƠNG 20 | THÁNG 5 NĂM 2004

“Ba.”

“Hai.”

“Một...”

Tyler cảm thấy những ngón tay của mình trắng bệch khi ấn vào ly sâm banh pha lê khi cậu nhìn Divya và Cameron cúi người cạnh nhau trên chiếc máy tính để ngón tay của Divya đang giờ ra, ngấp ngừng trên bàn phím máy tính; cậu ta đang kéo dài khoảnh khắc này lâu hết mức có thể, cố gắng làm khoảnh khắc này trở nên xúc động hết mức có thể. Về lý thuyết, khoảnh khắc này rất xúc động; khai trương trang web họ đã xây dựng từ năm 2002, sau gần hai năm tròn. Được đặt tên lại là ConnectU – chủ yếu là để cố gắng giúp họ vượt qua dư âm khó chịu của những việc đã diễn ra trong vài tháng qua, nhưng cũng bởi vì thefacebook đã chứng minh rằng ý tưởng đằng sau Harvard Connection có thể trở nên hiệu quả ở đồng thời nhiều trường đại học – trang web cuối cùng cũng đã sẵn sàng để được khai trương. Sau rất nhiều giờ thảo luận, lên kế hoạch, lo lắng – rất nhiều ngày được dành để lo lắng về vấn đề thiết kế trang web, đồ họa, đặc điểm. Đó là một khoảnh khắc đặc biệt.

Mặc dù vậy, nó lại không có cảm giác đặc biệt – hoặc xúc động đến mức đó. Có lẽ đó là bởi vì trên thực tế, chỉ là một anh chàng người Ấn chuẩn bị nhấn một phím trên bàn phím máy tính, trong khi hai anh em sinh đôi giống hệt nhau đứng quan sát bên trong một phòng ký túc xá ảm đạm, gần như trống trơn của khu Quad.

Phần lớn đồ đạc của Tyler đã được đóng gói vào những cái hộp các-tông được dán nhãn và chất thành đống xung quanh căn phòng nhỏ. Bố cậu và Cameron sẽ tới đó sau vài giờ nữa để giúp họ chuyển ra – sau đó họ sẽ rời Havard mãi mãi, bước vào thế giới thực. Thế đấy, có lẽ cũng không phải thế giới thực, Cameron và Tyler sẽ chuyển ngay sang tập luyện – một chế độ thậm chí còn căng thẳng hơn chế độ họ theo đuổi ở Havard. Để giúp cho sứ mệnh của họ, bố họ đã sửa chữa lại một cái nhà thuyền ở Connecticut. Họ sẽ thuê một huấn luyện viên, và giờ đây khi đã tốt nghiệp, họ sẽ hết sức nỗ lực để tới được Olympic Bắc Kinh năm 2008. Từ giờ cho tới lúc đó, tất nhiên, sẽ có hàng ngàn giờ tập luyện. Việc tập luyện sẽ vô cùng vất vả, khó nhọc, và đôi khi, có thể trở nên cực chán nản.

Nhưng khi họ tập luyện, ConnectU có thể tiến triển dần. Hy vọng có được thành viên ở các trường đại học trên khắp đất nước. Hy vọng, bằng cách nào đó, cạnh tranh với thefacebook, Myspace, Friendster, và tất cả những mạng giao tiếp xã hội khác đã tiến lên phía trước, lan rộng như vi-rút trên khắp World Wide Web.

Tyler biết họ bắt đầu một cách hết sức bất lợi. Cậu biết rất rõ về khái niệm kinh doanh “lợi thế người đi trước”: bố cậu dạy kinh doanh tại Wharton trong mười hai năm sau khi thành lập công ty tư vấn, và ông đã nhiều lần giải thích ý tưởng này cho Tyler. Với một số ngành nhất định, không phải là chất lượng sản phẩm hay chiến lược công ty là điều quan trọng, mà vấn đề là ai tới đó trước. Đó là một

công cuộc xâm chiếm thị trường, và ConnectU đã tới chạm.

Đó chính là điều cực kỳ bực mình về chuyện Mark Zuckerberg đã gây ra đối với họ. Theo quan điểm của Tyler, cậu ta không chỉ đánh cắp ý tưởng của họ, cậu ta còn trì hoãn họ trong hai tháng. Nếu cậu ta nói với họ sẽ không lập trình cho họ, họ đã có thể tìm người khác. Họ đã có thể bực mình, nhưng vẫn có thể tiếp tục, và sẽ không đổ lỗi cho cậu ta vì đã cố gắng phá hoại giấc mơ của họ. Có lẽ họ đã khai trương trước – và chính ConnectU có thể là trang web mà mỗi sinh viên đại học ở Mỹ đang nói đến suốt ngày. Có thể chính ConnectU đang thay đổi cuộc sống xã hội của vô cùng nhiều người.

Chuyện đó còn hơn cả bực mình. Mỗi ngày, Tyler, Cameron và Divya phải nghe bạn học lải nhải không dứt về thefacebook. Không chỉ ở Harvard; thứ khốn kiếp đó có mặt khắp nơi. Trong những phòng ký túc xá cuối hành lang, trên máy tính trong mọi phòng ngủ. Trên bản tin ti vi, hầu như hằng tuần. Trên báo chí, đôi khi là hằng sáng.

Mark Zuckerberg. Mark Zuckerberg. Mark Zuckerberg khốn kiếp.

Có lẽ Tyler đã trở nên hơi quá ám ảnh. Cậu biết rằng theo quan điểm của Mark, cậu, Cameron, và Divya đều chỉ là một đốm sáng trong lịch sử của thefacebook. Trong đầu Mark, cậu ta đã làm việc trong vài giờ cho vài người bạn học vớ vẩn, thấy chán, và tiếp tục. Chẳng có giấy tờ ký kết nào, chẳng có hợp đồng hợp tác, hợp đồng không tiết lộ hay hợp đồng không cạnh tranh nào. Mark đã lừa bịp họ qua e-mail, chắc chắn rồi, nhưng trong đầu cậu ta, cậu ta nợ nần gì vài cậu chàng ham mê thể thao, những kẻ chẳng viết nổi mã máy tính? Họ là ai mà dám tóm lấy cậu ta khi giờ đây cậu ta đang bay cao như vậy?

Tất nhiên, Tyler đã đọc bức thư của Mark gửi ban giám hiệu, bức e-mail của cậu ta đáp lại bức thư đòi ngừng và chấm dứt trang web của Cameron. “Ban đầu”, Mark đã viết cho Cameron, “Tôi thấy dự án rất hấp dẫn và được đề nghị hoàn thành phần Kết nối của trang web. Tôi đã làm điều này. Sau cuộc gặp này, chứ không phải trước đó, tôi bắt đầu xây dựng Thefacebook, không hề sử dụng cùng mã hay chức năng có trong Harvard Connection. Khía cạnh chung duy nhất của trang web là người sử dụng có thể tải lên trang web thông tin và hình ảnh của chính họ, và những thông tin đó có thể tìm kiếm được.”

Và cậu cũng đã đọc thư trả lời còn đầy ác ý hơn của Mark gửi cho trường đại học, khi Tyler và Cameron cố gắng kêu gọi sự can thiệp của ban hành chính quản trị:

Tôi cố gắng không dính dáng đến dự án của các sinh viên khác vì các dự án đó thường tốn quá nhiều thời gian và không đem lại cho tôi đủ không gian để sáng tạo và làm những điều tôi muốn. Tuy nhiên, tôi đã từng nỗ lực sử dụng kỹ năng của mình để giúp những người đang cố gắng tự phát triển ý tưởng của họ để xây dựng các trang web. Có lẽ đã có chút nhầm lẫn nhất định, và tôi có thể hiểu lý do tại sao họ lại bực mình khi tôi cho ra đời một trang web thành công trong khi trang web của họ vẫn chưa hoàn thành, nhưng chắc chắn tôi không hứa với họ điều gì hết. Thú thực, tôi khá hoảng sợ khi họ đe dọa tôi sau khi tôi đã giúp họ hoàn toàn miễn phí, nhưng đã từng làm việc với nhiều nhóm giàu có và những mối quan hệ pháp lý tốt, kể cả những công ty như Microsoft, tôi không thể nói là mình ngạc nhiên.

Nhưng chính dòng cuối cùng trong lá thư gửi ban hành chính quản trị mới là điều thực sự làm Tyler phiền lòng. Sau khi biến trang web của họ thành rác rưởi, Mark đã kết luận: “Tôi cố gắng rũ bỏ những chuyện này như một sự bức mình không đáng kể mà mỗi khi tôi làm điều gì đó thành công, mỗi nhà tư bản bên ngoài đều muốn dây một mẩu của việc này.”

Trong suy nghĩ của Tyler, chuyện đó hoàn toàn vớ vẩn. Đối với Tyler, Cameron, và Divya, đó hoàn toàn không phải về chuyện tiền nong chút nào. Chuyện đó chưa bao giờ hướng đến tiền. Tyler chẳng quan tâm chút nào đến tiền. Chúa ơi, gia đình cậu có rất nhiều tiền.

Điều quan trọng là danh dự. Là sự công bằng. Có lẽ trong kinh doanh, những thứ đó có thể bị gạt sang bên. Có lẽ trong thế giới của tin tức, những thứ đó chỉ chiếm vị trí thứ hai sau những gì họ có thể làm, sau mức độ thông minh của họ so với người khác. Nhưng đối với Tyler, không có gì quan trọng hơn danh dự.

Rõ ràng, Mark cảm thấy hoàn toàn khác về vấn đề này. Một vài lần, trong vài tuần qua, Tyler đã nghĩ đến chuyện tới thẳng phòng cậu ta và đối đầu với cậu ta, mặt đối mặt. Nhưng cậu đã cưỡng lại thôi thúc đó, bởi vì cậu biết chuyện đó sẽ chẳng tốt đẹp gì.

Vào một đêm chỉ mới cách đây một tuần, trên thực tế khi Cameron vừa rời một bữa tiệc tại một trong những nhà ven sông, thì cậu thấy Mark đứng ngay bên kia phố. Khi cậu vừa bước thêm một bước về phía cậu ta – chỉ cốt để nói chuyện – thì Mark đã quay người và bỏ đi thật n

Tyler không hề nghi ngờ gì rằng tình hình nay không bao giờ giải quyết được bằng một cuộc nói chuyện đơn giản. Mọi chuyện đã trở nên quá thù địch để có thể giải quyết bằng cách đó. Lựa chọn duy nhất của họ giờ đây là tiếp tục tiến về phía trước, một cách tốt nhất có thể.

Khi Divya kết thúc đêm ngược, Tyler lắc đầu rũ bỏ những suy nghĩ giận dữ, tập trung vào em trai và cậu bạn đang đứng trước máy tính. Giây phút này không dành cho Mark Zuckerberg, hay thefacebook. Giây phút này giành cho ConnectU, và hy vọng họ đang lật một trang mới trong cuộc đời mình.

“Chúng ta bắt đầu nào,” Divya tiếp tục, giọng cao lên. “Cắt cánh!”

Ngón tay cậu hạ xuống bàn phím, màn hình nhấp nháy – và sau đó mọi chuyện đã xong. ConnectU đã đi vào hoạt động. Nó đã ra ngoài không gian, và hy vọng, mọi người sẽ nhận thấy. Hy vọng, sinh viên đại học sẽ đăng ký, và trang web có thể lớn lên và lớn lên.

Tyler nâng ly lên khi Divya và Cameron chạm ly. Sau đó cậu uống một ngụm dài, cảm nhận được hơi nóng chạm vào cổ họng. Tuy nhiên, mặc cho tâm trạng ăn mừng hào hứng, cậu không thể không nhận thấy mùi vị mình cảm nhận trong miệng quả là đắng ngắt.

Cậu biết, sâu thẳm trong tim, sự cay đắng đó không liên quan gì đến sâm-banh.

CHƯƠNG 21 | TÌNH CỜ MAY MẮN

Xét về bản chất, đây hoàn toàn chỉ là vấn đề vật lý. Một lực chống lại một lực tương đương và theo hướng ngược lại. Một vật chuyển động có xu hướng tiếp tục chuyển động, cho dù chuyển động đó có bất thường, không mong muốn, hay đơn giản là khó chịu đến thế nào. Động năng bằng khối lượng nhân với vận tốc – đơn giản là chẳng có cách nào tránh được bản chất vật lý của nó; với cân nặng 68 cân ướt sũng, Sean Parker không có cách nào để ngăn cản cái tủ gỗ gụ khỏi nghiêng xuống những bậc thềm ở cổng trước của ngôi nhà nhỏ chắc chắn – vì thế anh thậm chí chẳng thêm cản lại.

Thay vào đó, anh chỉ đứng đó lắc đầu khi thứ đồ khôn khiếp kia lăn nghiêng ra, đổ vật xuống đất cùng với một tiếng ạch tẹt vào mảng cỏ bên cạnh lối đi. Anh chờ thêm vài giây nữa, lắng nghe cẩn thận – nhưng anh không nghe thấy bất cứ tiếng phàn nàn nào xuất phát từ trong nhà, điều đó quả là tốt. Rồi rành, bạn gái anh không nghe thấy tiếng ạch đó, nghĩa là nếu anh có thể đưa cái thứ đồ gỗ bây giờ đã hơi sứt mẻ lên đằng sau chiếc BMW đỗ cách đó vài mét trên lối đi, cô ấy sẽ không bao giờ biết.

Anh quỳ gối xuống, đặt tay xuống dưới thứ đồ gỗ nặng nề, và nhấc thử một phát thật mạnh. Đôi giày lái xe đất tiền mác Ý lún xuống cỏ vài xăng-ti-mét khi mặt anh đỏ lên vì cố gắng. Anh cảm thấy phổi mình bắt đầu ngừng hoạt động một chút, rồi ho, và nhanh chóng bỏ cuộc. Anh bắn khoả giấy lát, không biết liệu dùng ống xịt thuốc vài lần có giúp nhiệm vụ đó trở nên đỡ bất khả thi một chút. Có lẽ là không, anh quyết định. Nhiều khả năng anh sẽ đối mặt với chuyện đó và nhờ bạn gái giúp. Không phải là cách lựa chọn đàn ông cho lắm, nhưng mặt khác, anh đã đột nhập vào nơi cô ấy sống trong học kỳ cuối cùng ở Stanford, và giờ đây khi cô ấy chuyển về nhà, cũng thú vị khi họ chia sẻ một giây phút cuộc sống gia đình – thậm chí nếu giây phút đó bao gồm cả việc kéo lê cái tủ thấp nặng cả trăm pao qua bãi cỏ trước yên bình...

“Sean Parker?”

Giọng nói đột ngột vang lên, cắt ngang suy tính thầm của Sean liên quan đến chuyện cái tủ. Anh nhìn lên, sau đó nhận ra giọng nói xuất phát từ phía sau, dọc theo con phố Palo Alto yên lặng nơi gia đình bạn gái anh đang sống. Anh quay người – và nheo mắt nhìn, vì ánh mặt trời hắt thẳng vào mặt anh ta.

Khi mắt đã thích nghi, anh ta nhận thấy có bốn anh chàng đang đi về phía mình. Thật lạ khi nhìn thấy những người trẻ trung ở khu vực này; thị trấn buồn ngủ này không hẳn là khu vực hip-pi nhất của khu ngoại thành – một khu nhỏ xinh xắn đầy những ngôi nhà kiểu nhà gỗ một tầng, bể bơi và những bãi cỏ được cắt tỉa, thậm chí có cả một hai cây cọ lạc lõng – và Sean đoán tuổi trung bình của những người ở đây chắc phải hơn những cậu mặt mũi non choẹt kia tới cả ba chục tuổi. Sinh viên đại học, anh đoán, từ cách họ ăn mặc – áo phông, quần jean, và một người mặc áo khoác có mũ màu xám đi giữa.

Ban đầu, Sean không nhận ra bất cứ cậu nhóc nào nhưng khi họ lại gần, anh bỗng nhận ra mình thực sự có quen một người trong số đó.

“Thật là sự trùng hợp kỳ lạ”, anh lầm bầm, khi nhận ra đó là

Mark Zuckerberg dường như cũng sững sốt như Sean, mặc dù khó mà đọc được nét mặt của Mark. Mark nhanh chóng giới thiệu bạn cùng phòng, và giải thích rằng họ mới chuyển tới một ngôi nhà ngay ở khu này – trên thực tế, Mark đã chỉ ngôi nhà, nằm cách nhà bạn gái Sean chưa tới nửa khối nhà. Mark và bạn cùng phòng đúng là tình cờ chạm trán Sean theo đúng nghĩa đen – mặc dù Sean chưa bao giờ thực sự tin vào những tình cờ thế này. Định mệnh, số phận, muốn gọi thế nào cũng được, nhưng đôi lúc, cả cuộc đời anh dường như là một chuỗi sự kiện ngẫu nhiên.

Anh đã phải vô cùng vất vả để tìm kiếm Mark Zuckerberg ở New York, thế mà bây giờ ở ngay California, anh chàng tài ba này đã đâm sầm vào đúng chỗ anh. Chắc chắn, kể từ bữa tối ở nhà hàng 66, anh và Mark đã lên kế hoạch vài lần thông qua e-mail để cố gắng thu xếp một cuộc gặp, quả thực, chỉ mới vài tuần trước, họ đã hy vọng sẽ tình cờ tới Vegas trong một sự kiện công nghệ cao, chỉ có điều kế hoạch của họ đã thất bại. Nhưng chuyện này còn tuyệt hơn. *Tuyệt hơn hẳn.*

Khi Sean giải thích tình hình – rằng anh đang giúp chuyển đồ cho cô bạn gái về nhà bố mẹ cô ấy khi giờ đây học kỳ đã kết thúc, anh sẽ ở lại với cô vài ngày nhưng sau đó sẽ tạm thời rơi vào tình trạng vô gia cư – Sean có thể thấy ánh sáng bừng lên trong mắt Mark. Rút cục thì Mark đã tới Thung lũng Silicon bởi vì dường như đây là nơi thích hợp để thành lập một công ty internet. Vì thế còn gì tuyệt hơn có một cố vấn, người đã từng khai trương thành công hai trong số các công ty được nói tới nhiều nhất trong thành phố, ở cùng ngay trong nhà? Mark không đưa ra đề nghị chính thức, nhưng Sean có thể đoán rằng lựa chọn sẽ là như vậy, nếu đó là điều Sean quan tâm – mà anh biết sẽ là như vậy.

Anh đã muốn tham sự vào thefacebook ngay giây phút nhìn thấy trang web đó, mọi chuyện đều rất ổn, anh ta sẽ sống cùng với người đã tạo ra nó.

Còn có cách nào dính dáng nhiều hơn thế.

Cậu nhóc đang bay trong không trung như Peter Pan ^[29] trong một bộ phim nhà trường kỳ quái nào đó, trừ việc thay vì được buộc dây an toàn và có dây dẫn hướng, cậu ta đang bám víu vào cuộc sống thân yên trên một cái dây treo tạm thời chạy từ chân cái ống khói tới thẳng cột điện thoại ở phía trên kia bề bơi. Cậu ta la hét trong khi di chuyển, nhưng Sean có thể thấy rằng cậu ta say thì hơn là sợ hãi, cậu ta vẫn xoay sở quăng mình vào thời điem chính xác, thực hiện một cú xoay trong trong không trung giúp cậu ta hạ cánh chính xác ở trung tâm bề bơi. Nước bắn tung tóe lên xung quanh, làm ướt sũng một cái lò nướng ngoài trời, thậm chí bắn tới tận hàng lan can gỗ kéo dài vòng ra phía đằng sau ngôi nhà ở La Jennifer Way – cùng con phố yên tĩnh chỉ cách trung tâm Palo Alto vài dặm.

Sean không thể chê được gì với khung cảnh; ngôi nhà thật tuyệt; có cảm giác như là nơi tụ họp của hội sinh viên – mặc dù Mark và bạn bè vừa mới chuyển tới đây. Họ đã mua cái dây treo với giá một trăm đô la ở cửa hàng dụng cụ gần đó, tự treo lên, chỉ gây ra hư hại tối thiểu – cho tới nay – đối với cái ống khói hay cái cột điện thoại.

Nội thất trong nhà không cần cải tạo mấy; nó đã có sẵn đồ gỗ, Mark và bạn bè cũng không mang theo mấy đồ đạc. Có lẽ mỗi người chỉ mang theo hai cái túi, và một ít chăn đệm – tất cả chỉ có vậy. Bố mẹ

Mark đã gửi tới một số thiết bị làm hàng rào, vì thế có một số lá kim loại và nắp chụp hàng rào vút rải rác. Họ cũng mua vào cái bảng trắng ở một cửa hàng Home Depot trong vùng – những tấm bảng đã phủ đầy những dòng mã máy tính nguệch ngoạc, bằng nhiều màu sắc rực rỡ. Sàn nhà vút đầy những vỏ hộp pizza, vỏ lon bia, và vỏ bìa các-tông của rất nhiều thiết bị máy tính. Phòng khách ngoài cỡ trông như hồ hợp của phòng kí túc xá và phòng thí nghiệm kỹ thuật – và hai mươi tư tiếng một ngày, luôn có ai đó dính chặt lấy một trong nhiều chiếc máy tính xách tay hay máy tính để bàn rải rác khắp phòng, dây dợ loằng ngoằng khắp nơi như ruột một con tàu vũ trụ ngoài trái đất mới hạ cánh. Âm thanh nền cho toàn bộ cảnh tượng đó là hỗn hợp nhạc rock alternative và rock nặng – rất nhiều của ban nhạc Green Day, Sean nhận thấy, và điều đó dường như phù hợp với một nhóm tin tặc với tính cách vô chính phủ.

Sean cũng hài lòng tương tự khi thấy nhóm mà Mark đã tập hợp được là những chiến sĩ tin học hoàn hảo; cực kỳ thông minh, tất cả số đó, kể cả nhân viên thực tập – Stephen Dawson-Haggerty, và Erick Shilnick, cả hai đều là sinh viên năm nhất chuyên ngành máy tính, các chuyên gia về Linux và lập trình. Cùng với Dustin và Andrew McCollum, Mark có những yếu tố của một tập đoàn trí óc thực thụ. Không khí làm việc trong nhà thật đặc biệt; gần như theo nghĩa đen, cả nhóm lập trình suốt ngày đêm. Kể cả Mark – đặc biệt là Mark – khi họ không ngủ, ăn, hay ném mình xuống bể bơi từ cái dây treo, thì họ đều ngồi ở máy tính. Từ trưa tới năm giờ sáng hôm sau, lập trình, đưa thêm từng trường đại học vào thefacebook, giải quyết từng nút thắt, bổ sung các ứng dụng, và phát triển chương trình chia sẻ dữ liệu Wirehog. Họ là một đội xuất sắc, có lẽ là nguyên liệu thô tuyệt vời nhất cho một công ty mới mà Sean từng biết.

Người duy nhất mà Sean không thấy trong nhà là Eduardo Saverin. Điều này ban đầu có vẻ khá khó hiểu, bởi vì lúc ở New York, Eduardo đã được giới thiệu là người có chức danh phụ trách kinh doanh của thefacebook, và chắc chắn đã được nhắc đi nhắc lại rõ ràng – rất nhiều lần – rằng anh ta sẽ điều hành mọi khía cạnh kinh doanh của trang web. Nhưng rõ ràng là từ giây phút Sean bước vào ngôi nhà La Jennifer Way, Eduardo không hề liên quan đến hoạt động hàng ngày của thefacebook chút nào.

Trên thực tế, Eduardo đã tới New York để theo đuổi một vị trí thực tập tại một ngân hàng đầu tư, theo lời Mark nói. Điều đó ngay lập tức rung hồi chuông báo động trong đầu Sean. Đã từng tham gia vào hai công ty lớn – chứng kiến rất nhiều trường hợp thành công và thất bại – anh biết khóa cạnh quan trọng nhất của một doanh nghiệp mới là nhiệt huyết và tham vọng của của những người tham gia sáng lập. Nếu định làm điều gì đó như vậy – thực sự làm điều đó, thực sự thành công – ta phải sống và hít thở cùng dự án. Từng phút mỗi ngày.

Mark Zuckerberg sống với điều đó. Cậu ta có động lực, sức chịu đựng dẻo dai, và khả năng. Cậu ta rõ ràng là một thiên tài – nhưng hơn thế, cậu ta có khả năng tập trung độc nhất vô nhị, đến mức kỳ lạ, thứ khả năng tập trung cần có để khiến dự án thế này thành công. Ngắm nhìn cậu ta lập trình vào lúc bốn, năm giờ sáng – mỗi sáng – Sean không hề nghi ngờ rằng Mark có tố chất của một trong những câu chuyện thành công vĩ đại nhất tại Thung lũng Silicon hiện đại đang tái sinh.

Nhưng Eduardo Saverin ở đâu? Hay chính xác hơn – liệu Eduardo Saverin có còn là một phần của phương trình?

Eduardo có vẻ là một anh chàng hoàn toàn dễ thương. Và tất nhiên, cậu ta đã có mặt ở đó ngay từ đầu. Eduardo đã đóng góp một ngàn đô la, theo lời Mark, để trả chi phí cho những chiếc máy chủ đầu tiên.

Còn hiện giờ, chính tiền của cậu ta đang tài trợ cho hoạt động hiện tại. Điều đó tạo cho cậu ta chút trọng lượng, tất nhiên, như bất cứ nhà đầu tư nào trong một doanh nghiệp mới. Nhưng ngoài điều đó ra?

Eduardo tự nhìn nhận mình là một nhà kinh doanh – nhưng điều đó nghĩa là gì, một cách chính xác? Thung lũng Silicon không chỉ đơn thuần là kinh doanh – đó là một cuộc chiến liên tục. Ta phải làm nhiều việc tại đây để tồn tại, những việc mà không lớp học kinh doanh nào dạy. Mẹ kiếp, Sean chưa từng học đại học, anh đã khởi nghiệp với Napster khi vẫn đang học trung học. Bill Gates thì chưa từng tốt nghiệp Harvard. Không câu chuyện thành công nào ở đây tới được vị trí hôm nay bằng cách tới các lớp học. Họ trở thành công bằng cách tới đây – đôi khi chỉ với một cái ba lô bằng vải thô trên lưng và một cái máy tính xách tay trên tay.

Eduardo không có mặt ở đây – và trong chừng mực Sean có thể đoán, cậu ta không quan tâm tới việc tới đây. Vì thế Sean gần như đẩy cậu ta ra khỏi suy nghĩ. Anh có Mark, có nhóm của Mark – anh có thefacebook. Với sự giúp đỡ của mình, Sean thực sự tin rằng họ có thể xây dựng công ty này thành dự án cả tỷ đô la mà anh đang tìm kiếm. Định mệnh đã đặt anh vào đúng chỗ lần thứ ba – chết tiệt, anh ta đang phải ngủ trên một tấm thảm trong một góc nhà còn trống, phần lớn đồ dùng cá nhân vẫn còn tống đầu đó trong nhà kho – nhưng anh ta sẽ giúp chuyện này thành công.

Trước tiên, anh sẽ giúp những người này hiểu ra rằng tham gia vào một cuộc cách mạng nghĩa là thế nào – bởi vì theo cách Sean Parker nhìn nhận, đó chính xác là bản chất của Thung lũng Silicon. Một cuộc cách mạng liên tục, không ngừng. Anh sẽ cho họ thấy thế giới này, như thể chỉ mình anh là người có khả năng làm điều đó.

Nhìn quanh căn nhà, nhìn những anh chàng với thiết bị làm hàng rào và những cái vỏ hộp pizza, anh cho rằng họ cần tới một bài học nhỏ về những cách tốt đẹp hơn để sống cuộc sống này. Rút cục thì họ đang tạo ra một mạng giao tiếp xã hội hạng nhất. Ít nhất họ nên hiểu giao tiếp xã hội thực thụ là thế nào. Sean biết anh chính là người sẽ cho họ thấy những gì có thể. Anh là một ngôi sao trong thành phố này – nhưng không có lý do gì mà cuối cùng Mark Zuckerberg không thể làm anh lu mờ. Thefacebook sẽ nổi đình nổi đám – điều đó nghĩa là Mark, với tất cả những vụng về, với tất cả những thiếu sót của mình – sẽ trở thành đối tượng được cả thành phố chúc mừng. Những bữa tiệc, những nhà hàng đẹp đẽ, các cô gái – Sean có thể cho cậu ta thấy con đường dẫn tới tất cả những thứ đó.

Đối với Eduardo, thật buồn là cậu ta sẽ bỏ lỡ cơ hội trong giai đoạn tiếp theo của công ty. Nhưng đó là chuyện vẫn xảy ra suốt trong trò chơi này. Eduardo đã có mặt vào đúng địa điểm, vào đúng thời điểm – nhưng địa điểm đã thay đổi, và thời gian đang chuyển động với tốc độ ánh sáng. Eduardo có thể cố gắng bám víu – nhưng cậu ta đã cho thấy cậu ta không có những gì mà thời cuộc đòi hỏi.

Cậu nhóc khốn khổ, Sean tự nhủ.

Chuyện gì xảy ra khi người đứng cạnh ta bắt một tia chớp? Liệu điều đó có đưa ta tới chín tầng mây cùng với người đó?

Hay ta bị biến thành tro khi cố gắng bám vào?

CHƯƠNG 22 | MƠ MỘNG Ở CALIFORNIA

Mưa đổ thành một lớp màn màu xám sẫm khi chiếc máy bay 757 của Hãng hàng không American Airlines bắt đầu chạy về hướng đường băng. Eduardo áp mặt vào khung cửa sổ tròn nhưng cậu chẳng thể nhìn thấy gì xa hơn màn mưa. Không có cách nào để biết có bao nhiêu chiếc máy bay đang xếp hàng trước mặt họ, nhưng vì đó là sân bay JFK, vào một đêm thứ Sáu, và thời tiết thì vô cùng tệ hại, rất nhiều khả năng họ sẽ phải ngồi đó trên đường băng một thời gian. Điều đó nghĩa là cậu sẽ tới San Francisco muộn hơn nhiều so với thời gian tới dự kiến vào lúc 10 giờ đêm – mà đối với cậu thì sẽ như là một giờ sáng rồi. Cậu sẽ kiệt sức khi Mark và những người còn lại đón cậu ở sân bay – nhưng cậu biết điều đó sẽ chẳng gây ra điều gì đặc biệt. Theo kế hoạch họ đã dự kiến cho đêm đó, có vẻ cậu sẽ phải bắt đầu một cách hăng hái.

Tiếng rung của động cơ mạnh dần lên khi chiếc máy bay lăn bánh từ từ về phía trước, dội qua những cơ bắp mệt mỏi của cậu, và cậu ngả người tựa lưng vào chiếc ghế hẹp sát cửa sổ, cố gắng chọn tư thế thoải mái. Mặc dù đang mặc bộ vét và đeo chiếc cà vạt quen thuộc, cậu cho rằng sẽ không hề bị khó ngủ trong chuyến đi kéo dài sáu tiếng. Thảng vờ rồi, cậu đã khá vất vả ở New York. Mười tiếng mỗi ngày có mặt trên đường, gặp gỡ các nhà quảng cáo, các nhà đầu tư tiềm năng, các nhà sản xuất phần mềm, bất cứ ai quan tâm đến thefacebook, vì bất cứ lý do gì. Sau đó là ăn tối và những buổi đêm tại nhiều câu lạc bộ ở New York, phần lớn là với bạn bè ở Phoenix, những người cùng trải qua mùa hè trong thành phố; và tất nhiên, dành thời gian cùng Kelly, cô gái đang tự nhận mình là bạn gái của cậu, vào một số lúc nhất định thì cũng chính xác, mặc dù cậu bắt đầu nhận ra rằng cô gái này hơi hâm.

Cậu không thấy hối tiếc – dù chỉ một giây phút - rằng cậu đã bỏ công việc thực tập ngay vào ngày đầu tiên - chỉ vài phút sau khi cậu ngồi xuống trong căn phòng ngủ nhỏ mà lẽ ra cậu sẽ ở trong mười tuần tiếp theo, và bắt đầu nhìn chằm chằm vào đồng giấy tờ định giá chứng khoán sẽ phải phân tích, thì cậu chợt nhận ra rằng mình sẽ không trở thành một doanh nhân thực thụ như cha cậu bằng cách bỏ bê doanh nghiệp mà cậu và Mark đã đồng sáng lập trong phòng ký túc xá. Nhưng cậu không thể không háo hức về thefacebook, đặc biệt vào đêm khuya, bản khoản không việc đang diễn ra thế nào ở California với Mark và những người còn lại trong nhóm, họ đã đạt được những gì, họ đã có tiến bộ thế nào – và tại sao họ không gọi điện thường xuyên hơn.

Cậu tự liếc xuống nhìn mình khi duỗi dài người trong chiếc ghế cứng và quá nhỏ; có lẽ cậu bắt đầu nghĩ giống cô bạn gái hơi hâm mà cậu đã bắt đầu cân nhắc chuyện phải chia tay, có lẽ cảm thấy hơi ghen một chút. Chẳng phải đó là lý do cậu đặt vé trên chuyến bay cuối cùng tới California, để tự mình thấy rằng những lo lắng của mình là không có cơ sở?

Vào cuối đêm nay, cậu chắc chắn cảm giác về thefacebook sẽ bình thường trở lại. Cậu với Mark và những người còn lại sẽ vui vẻ với nhau, làm một số việc, và mọi chuyện sẽ đều đáng hài lòng. Mọi chuyện sẽ bắt đầu thành công.

Mark đã nói gì đó về một bữa tiệc mà Sean Parker đã khiến họ được mời - một kiểu tiệc từ thiện mà tất cả những doanh nhân vai vế và có ảnh hưởng sẽ tham dự. Sẽ rất vui, nhưng cũng sẽ có cơ hội gặp

gỡ thêm những nhà đầu tư, kể cả những nhà đầu tư mạo hiểm, một số những nhân vật quan trọng của Thung lũng Silicon, thậm chí cả một vài nhân vật nổi tiếng trên Internet. Theo Mark, Parker đã đưa họ tới một số bữa tiệc tương tự; trong tháng vừa qua kể từ khi họ tới California, Mark đã gặp tất cả những nhân vật xuất chúng mà vùng này có. Họ đã tới những điểm hoạt động mùa hè của Stanford, các hoạt động kỹ thuật cao ở San Francisco, thậm chí đã có vài chuyến đi tới L.A. để tham dự mấy bữa tiệc Hollywood của những nhân vật nổi tiếng.

Sean Parker quen biết mọi người, và mọi người đều biết Sean. Thông qua anh ta, mọi người đang dần biết đến cả Mark nữa; thefacebook không phải là thằng cha lớn nhất khu phố theo bất cứ cách nào, nhưng nó đang dần trở thành chủ đề bàn tán của cả thành phố, và dường như mọi người đều muốn gặp anh chàng xuất sắc đứng sau mạng giao tiếp xã hội đang phình lên mạnh mẽ. Eduardo không thể không trở nên mỗi lúc một lo lắng hơn sau mỗi lần nói chuyện với Mark, và nghe về một mốc quan trọng khác, một bữa tiệc, hay bữa tối mà cậu đã để lỡ vì đang ở New York. Tệ hơn, Mark là Mark, ngay gặp trực tiếp cũng đã khó mà đọc nổi cậu ta nghĩ gì, còn trên điện thoại thì hoàn toàn là một điều bí mật. Đôi khi cậu ta hoàn toàn không phản ứng chút gì.

Nếu cậu ta có háo hức vì Eduardo rút cục đã có tiến bộ thực thụ với các nhà quảng cáo, đặc biệt là đã giành được một thoả thuận với Y2M, và có được những lời hứa khá ấn tượng từ vài công ty lớn khác - chắc chắn cậu ta cũng không thể hiện điều đó. Nó một cách công bằng, Mark và nhóm của mình làm việc cả hai mươi tư giờ trong một ngày để bổ sung các đặc điểm cho trang web, và thực hiện đăng nhập cho ngày càng nhiều trường. Ở tốc độ họ đang làm, họ sẽ vượt qua con số năm trăm ngàn thành viên vào cuối Tám - một số khá ngoạn mục. Nhưng với tốc độ tăng trưởng khó tin đó, đã có những vấn đề mới.

Quan trọng nhất, họ sẽ sớm cần thêm tiền. Công ty vẫn vận hành trên số tiền mười tám ngàn đô la mà Eduardo đã nộp vào tài khoản tại Bank of America, thông qua những tấm séc mà cậu đưa cho Mark khi mở tài khoản. Số tiền quảng cáo thu được không đủ để duy trì nhu cầu: năm trăm ngàn người sử dụng sẽ ngốn rất nhiều chỗ của máy chủ. Và chẳng mấy chốc, hai sinh viên thực tập sẽ là không đủ để giữ cho công ty hoạt động. Họ sẽ phải thuê nhân viên thực thụ, kiếm một văn phòng thực thụ, thuê luật sư thực thụ, vân vân, vân vân và vân vân.

Eduardo đã sẵn sàng thảo luận tất cả những chuyện đó – ngay khi cậu có thể nói chuyện riêng với Mark. Đó không phải là những chuyện Parker cần phải nghe, bởi vì nó chẳng hề liên quan tới vị khách của Mark, cho dù anh ta có đưa họ tới bao nhiêu bữa tiệc.

Eduardo bỗng cảm thấy sự rung rung đột ngột ở túi quần, và cậu liếc nhìn quanh máy bay, bối rối trong giây lát. Sau đó cậu giật mình nhận thấy mình chưa tắt điện thoại di động. Cậu không nhận được cú điện thoại nào trong tắc-xi trên đường ra sân bay, nhưng chắc bây giờ nó đã tìm thấy một vệ tinh nào đó. Cậu liếc nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy máy bay vẫn đang lăn bánh dọc mặt đường nhựa, rồi lôi mạnh điện thoại ra khỏi túi quần.

Khi nhìn vào màn hình điện thoại, khoé môi cậu trễ xuống.

Hai mươi ba tin nhắn - tất cả đều của Kelly. Tuyệt.

Cô ta ở Boston, vẫn ở trong ký túc xá, học một số khoá mùa hè. Đêm trước đó, cậu đã phạm sai lầm ngu ngốc là nói với cô ta qua điện thoại rằng cậu sẽ tới California chơi với Mark và mấy chàng trai trong vài ngày. Cô ta lập tức phản ứng rất tệ, bày tỏ toàn những điều hoang tưởng rằng cậu sẽ tiệc tùng với các cô gái mà họ gặp trên thefacebook. Đó là một ý nghĩ kỳ cục - mặc dù, nói một cách công bằng, họ đã gặp một nhóm các cô gái trên thefacebook, và hơn thế nữa, họ đang trở nên khá nổi tiếng, cả trong lẫn ngoài trường, vì trang web đó. Hay ít nhất là Mark đã nổi tiếng – Chúa ơi, tên cậu ta xuất hiện trên từng trang một.

Nhưng Kelly thì thật điên rồ. Họ sẽ không tiệc tùng với bất kỳ các cô gái nào, họ sẽ làm việc ở Thung lũng Silicon. Eduardo nhắn tin lại cho cô, bảo cô bình tĩnh lại. Cậu nhớ đã để lại cho cô ta một gói quà trong tủ ở phòng ký túc xá từ lần trước - một chiếc áo khoác mới, vẫn gói trong cái hộp quà mua ở đại lộ Saks Fifth. Cậu bảo cô gái mở quà, và rằng cậu đang nghĩ về cô, đừng lo lắng gì.

Sau đó cậu tắt điện thoại và tống vào túi. Với một cái giúi mạnh của động cơ, máy bay giật mạnh và cậu bị ép chặt vào chiếc ghế cứng. Chẳng phải cậu ta đã có đủ thứ phải lo hay sao?

Điều cuối cùng cậu cần giải quyết, ngay lúc đó, là một cô bạn gái ghen tuông.

"Đừng sợ. Được thôi, cứ sợ. Nhưng nó chạy khá tốt."

Eduardo nhón mày khi theo Mark ra khỏi cổng sân bay và nhìn thấy chiếc xe đỗ ngay sát lề đường; cậu thậm chí không đoán nổi đó là chiếc xe hiệu gì, nhưng nó rất cũ, và cả thứ đó run rẩy. Trông như thể một chiếc lốp hơi lớn hơn ba chiếc còn lại, khiến cho khung gầm của nó hơi nghiêng một cách kỳ cục. Nói cách khác, chiếc xe đúng là đồ vứt đi.

Nó đúng như chờ đợi, vì Mark đã mua thứ đó trên Craigslist vài ngày trước. Nó thậm chí không dùng đến chìa khoá, ta phải khởi động bằng cách mồi. Ưu điểm là, họ sẽ chẳng phải lo chuyện có người đánh cắp nó.

Eduardo quăng chiếc ba lô vải thô vào thùng xe rồi trườn vào ghế sau. Dustin lái, còn Sean Parker thì không thấy đâu. Mark giải thích rằng Sean đã đi trước tới bữa tiệc bằng chiếc BMW xê-ri i, và đã đặt cho họ một bàn VIP. Anh ta đã để tên họ lại ở chỗ người gác cửa, vì thế sẽ không có vấn đề gì khi vào.

Tất cả đều rất tuyệt, vì nó cho Eduardo thời gian để kết nối lại với Mark trên đoạn đường về từ sân bay.

Phần lớn là Eduardo nói trong khi Mark nghe - trạng thái thường thấy trong mối quan hệ của họ. Cậu mô tả chi tiết thương vụ với Y2M, và tiến bộ cậu đã đạt được với một số nhà quảng cáo tiềm năng khác. Cậu nói một chút về các kế hoạch tài trợ có thể xảy ra, về một số ý tưởng để kiếm thêm các nhà quảng cáo ở địa phương tại mỗi địa điểm mà thefacebook có mặt. Sau đó cậu nói với Mark về cô bạn gái điên rồ của mình, và cách cô ta để lại tới mười hai cái tin nhắn mới trong chuyến bay từ New York.

Dường như Mark tiếp nhận tất cả, nhưng phản ứng không có lấy một lời của cậu ta chẳng cho Eduardo biết mấy về những gì cậu ta thực sự đang nghĩ. Cập nhật về những tiến bộ của chính cậu ta, về những điều đang diễn ra ở California trong tháng qua, về Sean Parker và những sinh viên thực tập, tất cả vẫn chỉ gói gọn trong câu thường lệ "Mọi chuyện thật thú vị". Chẳng giúp ích được gì.

Trong khi đó, thành phố lướt qua khi họ tiến lên chậm chạp qua những con phố chật, tắc nghẽn của thành phố lấp lánh trắng lệt trên đồi. Eduardo nghĩ rằng đó là một trong những nơi đẹp nhất cậu từng thấy, nhưng cũng lạ nữa – cái cách những ngôi nhà dường như được xây ngay trên nóc những ngôi nhà khác; cái cách những con phố uốn lượn, quanh co - một số được lát đá cuội và có dây điện cho xe cáp điện - chạy lên những ngọn đồi mà thực chất gần như những quả núi nếu xét về độ dốc và độ cao; cái cách ta đi từ một góc phố trông đầy vẻ sang trọng và cổ kính như một tấm bưu thiếp, sang một góc phố khác, nơi một nhóm những người vô gia cư lê lét đứng quanh một cái thùng rác đang cháy.

Và chẳng mấy chốc, cảnh vật trông có vẻ nhiều người vô gia cư và bót sang trọng khi họ đi qua mạn dưới Geary và vào trung tâm quận Tenderloin. Cậu lạc bộ ở xa hơn O'Farrell, nằm ở trung tâm của một loạt các điếm đồi séc trông khá tồi tàn, những cửa hàng bán đồ ăn nhanh, và hiệu mát-xa. Khi họ dừng lại ở một lối vào trông rất khó tả, Eduardo nhìn thấy một hàng dài bên ngoài và một người đàn ông cao lớn mặc com-lê đen cầm bộ đàm đứng ở cửa.

"Trông có vẻ hứa hẹn đây," cậu nói khi Dustin đỗ xe cạnh một đống rác dường như nuốt cả một phần lớn của lề đường. Những người vô gia cư gần đó không thèm liếc xe họ đến lần thứ hai. "Số lượng các cô gái đứng trong hàng nhiều hơn số các chàng trai rất nhiều. Đó là dấu hiệu tốt."

Họ ra khỏi xe và lại gần cửa trước cậu lạc bộ. Như thường lệ, Mark hơi lùi lại phía sau, vì thế Eduardo giành thế chủ động và bước tới chỗ người đàn ông cầm bộ đàm. Ông ta nhìn cậu – nhìn bộ vét và cà vạt của cậu – sau đó liếc nhìn Mark và Dustin, ăn mặc như những người lập trình máy tính, đứng phía sau vài bước chân. Cái nhìn trên mặt người đàn ông nói lên tất cả. *Lũ nhóc này nghĩ chúng được vào đây sao?* Đó là San Francisco, tất nhiên, nhưng kể cả ở đây cũng phải có tiêu chuẩn của nó. Eduardo cho ông ta biết tên họ, và người đàn ông nhắc lại như vệt một cách nghĩa vụ vào bộ đàm. Sau đó ông ta nhún vai, ngạc nhiên, và giữ cho cửa mở ra.

Chỗ đó khá tối và đầy tiếng động rộn ràng. Hai tầng nhà có trần thấp, rất nhiều đèn nhấp nháy, và một cái cầu thang lượn cong trên quầy rượu dẫn tới khu vực VIP trên cao, bổ sung trọn vẹn bằng lối đi trải nhung và những cái bàn tròn viền da. Âm nhạc âm ỉ - hỗn hợp nhạc rock alternative và nhạc khiêu vũ – có cả những cô phục vụ mặc váy ngắn cũn và áo hở bụng đi lại vênh vác đi lại giữa đám đông, tay bê những cái khay chất đầy rượu martini màu sắc rực rỡ trông vô cùng hấp dẫn. Chỗ đó quả thực đông nghẹt, những cô phục vụ đang hết sức vất vả để giữ cho rượu martini không bị lộn nhào.

Eduardo và bạn bè vừa mới đi được vài bước vào đám đông thì cậu nghe thấy tiếng gọi át cả tiếng nhạc, từ hướng cầu thang. Cậu nhìn thấy Sean Parker đứng ở nửa đường lên khu VIP, rồi rít vẫy họ.

"Đằng này cơ mà!"

Mắt gần tới năm phút để họ len tới được chân cầu thang, nơi họ phải nói tên với một vệ sĩ khác cầm bộ đàm. Sau đó họ theo Sean lên khu VIP, ngồi cùng anh ta tại một trong những cái bàn tròn viền da.

Anh ta rót cho họ vài ly từ một chai vôt-ka trông có vẻ đắt tiền một cách kỳ cục.

Khi họ đã ngồi vào chỗ và bắt đầu uống, Sean lập tức kể câu chuyện lần trước anh ta tới câu lạc bộ - cùng với những người sáng lập PayPal, sau một buổi lễ trao giải nào đó. Anh ta nói rất nhanh, với phong thái hơi lập dị thường lệ, và anh ta hết sức bồn chồn - làm đổ ly rượu trên bàn, gõ nhịp lên sàn bằng đôi giày da nhỏ trông như đôi ủng; nhưng Sean vẫn luôn như vậy, Eduardo biết, đầu óc anh ta luôn chạy guồng nhanh hơn mọi người khác.

Trong khi Sean nói, Eduardo không thể không để ý thấy bàn bên cạnh - bởi chỗ đó đầy những cô gái nóng bỏng nhất cậu ta từng thấy. Bốn cô, nói một cách chính xác, mỗi cô đều hấp dẫn hơn cô tiếp theo. Hai cô tóc vàng, mặc váy dự tiệc màu đen, đôi chân trần dài đến mức trông họ như người ngoài hành tinh. Và hai cô tóc hạt dẻ, không thể đoán là người gốc ở đâu, một người có bộ ngực nhô lên khỏi chiếc áo chèn da trong khi cô còn lại hầu như chỉ mặc một chiếc váy mùa hè mỏng m có thể dễ dàng gấp đôi để thành đồ lót.

Eduardo phải mất một lúc mới phát hiện ra rằng mình nhận ra các cô gái - và rằng họ đúng là, theo nghĩa đen, những cô gái xinh đẹp nhất cậu từng thấy, bởi vì đó là những người mẫu của Victoria's Secret, bước thẳng ra từ ca-ta-lô. Và sau đó cậu thấy một điều còn khiến cậu sững sốt hơn: trong khi Sean lãng phí thời gian về chuyện gì đó có Chúa mới hiểu nổi, một trong những cô gái nghiêng người qua chỗ trống giữa hai bàn và bắt đầu nói chuyện với Mark.

Eduardo nhìn chằm chằm một cách hoài nghi. Bây giờ cô gái đã cúi về phía trước xa đến nỗi bộ ngực đầy đặn gần như không còn bị kiềm chế trong chiếc áo chèn. Làn da rám nắng của cô gái có những đốm sáng và đôi vai trần sáng lấp lánh dưới ánh đèn nháy. Cô ấy thật đẹp tuyệt. *Và cô ấy đang nói chuyện với Mark.*

Eduardo không hình dung nổi cuộc nói chuyện là về chủ đề gì. Hoặc nó đã bắt đầu thế nào. Nhưng cô gái dường như rất thích thú. Mark, về phần mình, trông như một con vật hoảng sợ bị kẹt trong ánh đèn pha của cái xe tải đang lao tới. Nhưng thật là ánh đèn pha tuyệt vời. Cậu ta hầu như không phản ứng được, hầu như không nói gì - nhưng cô gái chẳng hề có vẻ phiền lòng. Cô mỉm cười, sau đó vói về phía trước và chạm vào chân Mark.

Eduardo há hốc miệng kinh ngạc. Parker cứ tiếp tục huyền thuyên bên cạnh. Bây giờ anh chàng doanh nhân đang kể lại cuộc chiến với công ty đầu tư vốn Sequoia Capital - cách anh ta tin rằng gã xứ Wales đó đã đẩy anh ta ra khỏi Plaxo, thuê thám tử tư, tra tấn anh ta cho tới khi anh ta buộc phải rút lui khỏi công ty. Ai mà biết chuyện đó có thực không, nhưng rõ ràng đã có nhiều cay đắng hận thù trong đó. Sean đã thề rằng sẽ trả thù họ, một ngày nào đó, theo cách nào đó. Sau đó anh ta nói về thefacebook, rằng nó là điều kỳ diệu như thế nào, cách anh ta tin rằng nó sẽ là điều vĩ đại nhất trên thế giới. Và dường như anh ta thực sự tin vào điều đó. Trên thực tế, điều duy nhất anh ta thấy lo lắng về trang web là chữ "the" ở cái tên. Nó không cần thiết. Anh ta ghét những thứ không cần thiết.

Liên hồi kỳ trận, Eduardo chỉ ngồi đó vừa nghe vừa tiếp tục quan sát Mark và cô gái...

Và điều tiếp theo cậu biết là Mark bỗng nhiên đứng dậy còn cô người mẫu Victoria's Secret nắm tay cậu ta. Cô gái kéo cậu ta ra khỏi khu vực VIP, xuống bậc thang. Và sau đó Mark

Đầu Eduardo quay cuồng. Có phải cậu thực sự nhìn thấy cái điều cậu nghĩ mình đã nhìn thấy? Có phải Mark thực sự đã rời câu lạc bộ? Và chẳng phải cậu ta vẫn đang hẹn hò với cô gái người Á ở Harvard hay sao?

Khi thật. Eduardo khá chắc cậu vừa nhìn thấy Mark Zuckerberg ra về cùng với một cô người mẫu Victoria's Secret.

Trong đầu Eduardo, đó là dấu hiệu rõ ràng nhất cho thấy rằng Sean Parker nói đúng: thefacebook sẽ trở thành điều vĩ đại nhất trên thế giới.

Bốn ngày sau, Eduardo trở lại chiếc ghế sát cửa sổ trên đúng chiếc máy bay 757 của hãng hàng không American Airlines, đầu tì vào khung cửa sổ tròn bên phải. Lần này, bên ngoài không có mưa, nhưng tấm màn màu xám vẫn còn đó, đầy khắc nghiệt, hung bạo và dữ dội, ngoại trừ lần này nó ở trong đầu Eduardo, đằng sau đôi mắt, nghiền nát suy nghĩ của cậu như một cái máy xay chạy tốc độ cao.

Mọi thứ đều đau đớn. Cơ thể cậu cũng đau như đầu cậu – và cậu chẳng thể trách được ai ngoài chính mình. Vài ngày qua như một cơn gió lốc toàn những chuyện kinh doanh, chiến lược – và uống. Uống và uống rất nhiều. Bắt đầu với bữa tiệc khôn kiếp đó, kéo dài tới tận sau bốn giờ sáng, nhiều tiếng sau khi câu lạc bộ đóng cửa. Mãi tới hôm sau Eduardo mới gặp lại Mark, và Mark thì rất lảng tránh trả lời về cô người mẫu Victoria's Secret. Nhưng Eduardo chắc chắn đã có điều gì đó xảy ra. Cậu càng thúc ép, Mark càng trở nên kín như bưng - đối với cậu ta, đó là dấu hiệu chắc chắn đã có điều gì đó. Eduardo chỉ có thể thấy hết sức ấn tượng. Cảm giác giống như cả thế giới đã lộn ngược, và giờ đây họ đang ở sâu trong một cái hang thỏ.

Mọi chuyện sau đó càng trở nên điên rồ hơn. Sean đã sắp đặt một số bữa tối, cuộc gặp, và những bữa cóc-tai trong thời gian Eduardo ở đó, với các nhà đầu tư mạo hiểm, đại diện các công ty phần mềm, bất cứ ai có nhiều tiền và có vẻ quan tâm đến thefacebook. Hoá ra có rất nhiều người quan tâm. Trên thực tế, họ được phần lớn những nhân vật quan trọng trong thành phố ve vãn mãnh liệt. Điều gì đó thực sự đã thay đổi, và giờ đây đã có những đề nghị thực sự được thảo luận, những con số lên tới nhiều triệu đang được thì thầm vào tai họ

Còn những bữa thết đãi hậu hĩnh thì quả là thừa mứa. Họ được đưa tới những nhà hàng đẹp nhất, đắt tiền nhất ở San Francisco; thường là những bên quan tâm đưa xe limousine đến cho họ, hoặc đón họ bằng những chiếc xe thể thao đa dụng lấp lánh. Khi Mark không nỡ máy được chiếc Craigslist vào một buổi sáng, và khiến họ tới một cuộc gặp muộn, nhà đầu tư mạo hiểm mà họ phải gặp đã đề nghị mua cho Mark một chiếc xe thể thao đa dụng. Eduardo biết ông ta hoàn toàn nghiêm túc - lần tới cậu xuất hiện, cậu hoàn toàn chờ đợi sẽ thấy Mark trong chiếc xe mới.

Nhưng cuộc gặp kỳ lạ nhất phải là cuộc gặp ngay trước đêm Eduardo bay trở lại New York. Cậu và Mark được mời lên du thuyền của một trong những nhà sáng lập ban đầu của Sun Microsystems. Hoá ra, người đàn ông đó thích đồ ăn nước ngoài - nổi tiếng vì sở thích ăn đồ ăn kỳ lạ của nước ngoài. Sau khi họ bàn chuyện kinh doanh trong vài giờ, một nhân viên nhà thuyền mang lên một cái đĩa bạc lấp

lánh. Trên khay là một miếng thịt có thớ. Eduardo sợ không dám hỏi, nhưng người đàn ông đã tự nguyện đưa ra thông tin ngay. Miếng thịt đó là thịt gấu túi – không chỉ là đồ ăn nước ngoài, mà cậu tin rằng nó còn bất hợp pháp nữa. Tuy nhiên, sẽ là khiếm nhã nếu từ chối ăn món đó.

Ngồi trên máy bay, chờ động cơ tiếp tục, Eduardo vẫn không thể tin nổi mọi chuyện. Cậu đã ăn thịt gấu túi trên du thuyền. Cậu đã uống say ở một trong những nơi sang trọng nhất mạn Bắc California. Và cậu đã được thì thầm vào tai những con số sẽ khiến cậu và Mark giàu có, rất giàu có.

Tuy nhiên, cho dù những con số đó có là bao nhiêu, Eduardo biết họ sẽ không bán thefacebook. Trong đầu cậu, vẫn luôn là quá sớm cho điều đó. Cậu biết rằng thefacebook sẽ có giá trị hơn rất nhiều trong tương lai; trời đất, họ sắp lên tới con số năm trăm ngàn thành viên, và con số đó vẫn tăng lên hàng ngày. Vì thế nếu họ chẳng kiếm ra đồng nào thì có sao đâu? Có sao đâu nếu, trên thực tế, họ đang nợ nần nghiêm trọng, hầu như chỉ vừa vãn tồn tại nhờ số tiền mười tám ngàn đô la cậu đã nộp vào tài khoản ngân hàng? Cậu không muốn bán. Mark cũng không muốn bán. Sean Parker – chà, ai quan tâm đến chuyện Sean Parker muốn gì chứ? Anh ta đâu có phải là một thành viên của ban điều hành. Anh ta chỉ là cố vấn. Anh ta không liên quan. Anh ta chẳng là ai hết.

Eduardo nhăn nhó, khi một làn sóng màu xám mới di chuyển qua đầu. Sau đó cậu cảm thấy tiếng rung quen thuộc, và nhận ra một lần nữa, cậu lại quên không tắt chiếc điện thoại khôn kiếp.

Cậu rút chiếc điện thoại ra khỏi túi quần. Cậu thấy một cuộc gọi tới - của Kelly, tất nhiên, người mà cậu ta hầu như tránh nói chuyện kể từ khi tới California.

Cậu nghĩ đến chuyện nhét chiếc điện thoại trở lại túi quần, nhưng cậu biết sẽ còn vài phút trước khi máy bay cất cánh, vì thế cậu cho rằng giờ cũng là lúc thích hợp như bất cứ lúc nào.

Cậu bấm vào nút nghe và đưa điện thoại lên tai.

Cô ta khóc thút thít ở đầu dây bên kia, có tiếng còi rú âm vang làm nền. Mắt Eduardo trợn lên, rồi cậu giật nẩy người lên trên ghế.

"Chuyện quái gì đang diễn ra vậy?"

Cô ta nói thật nhanh, qua tiếng khóc. Khi cậu không gọi cô ta sau vài ngày ở California, cô ta đã làm điều cậu ta bảo – cô ta tìm thấy món quà cậu để lại trong tủ ở phòng ký túc xá. Sau đó cô ta đã đốt thứ đó. Cùng với phần lớn quần áo của cậu, mà cậu đã để lại trong tủ của cô ta. Cả phòng ký túc xá của cô ta suýt đã bốc cháy. Cứu hỏa đã được gọi tới, và họ đã phun chữa cháy toàn bộ chỗ đó. Bây giờ họ còn đang nói đến chuyện bắt cô ta.

Eduardo nhắm mắt, lắc đầu. Tuyệt. Đó là một trong những niềm vui của việc có một cô bạn gái điên rồ.

Ta chẳng bao giờ biết cô ta sẽ làm gì tiếp theo.

CHƯƠNG 23 | HENLEY TRÊN SÔNG THAMES

Hai giây.

Sự khác biệt giữa trở thành nhà vô địch và bị quên lãng, giữa khắc tên lên bảng đồng, lên cúp và lên tường – và về nhà chỉ với một dải băng và chút ký ức.

Hai giây.

Tyler cảm thấy cơ thể chùng xuống khi cậu ta rướn người về phía trước, ệt sức, đôi tay đã chai lại thả lỏng hai mái chèo giờ đây đã trở nên bất lực. Cái thuyền đua tám người vẫn lướt trên làn nước, vẫn chuyển động về phía trước gần như với tốc độ đua – nhưng cuộc đua đã xong. Thậm chí nếu cậu có không tự mắt nhìn thấy – chiếc thuyền Hà Lan chỉ nhỉnh hơn họ cái mũi với hai giây ngắn ngủi đó – cậu cũng sẽ vẫn biết kết quả do tiếng reo hò xuất phát từ phía bờ sông bên kia. Đó là tiếng những người Hà Lan hét lên với bạn bè và đồng đội, chứ không phải một nhóm nhỏ người Mỹ đã đi nửa vòng trái đất để xem Tyler và em trai chèo thuyền.

Sâu thẳm bên trong, cậu biết rằng chỉ tham gia vào giải Henley Royal Regatta đã là một vinh dự, và là một trải nghiệm và cậu sẽ mang theo suốt đời. Giải đấu này đã được tổ chức hàng năm suốt từ năm 1830, và diễn ra trên dải nước thẳng tự nhiên dài nhất nước Anh – một khúc dài một dặm, 550 yard^[30] của sông Thames, nằm trên thị trấn Henley cổ xưa, tồn tại suốt từ năm 1526.

Bản thân thị trấn cũng như bước thẳng ra từ một câu chuyện cổ. Một số tòa nhà nguyên bản từ xa xưa vẫn còn tồn tại, mà Tyler và em trai đã dành rất nhiều thời gian trong năm ngày của giải đấu đi khắp những con phố hẹp cùng với gia đình chủ nhà, tới các quán rượu, nhà thờ, cửa hàng – thế đấy, phần lớn là quán rượu.

Bất kể nền văn hóa mà họ đang trải nghiệm trong tuần, họ tới Henley vì một lý do: đua tranh đoạt Cúp Grand Challenge, với đội giỏi nhất trên thế giới. Và cho dù đã nỗ lực hết sức, họ vẫn về sau.

Sau có hai giây khi gió.

Tới lúc họ trèo ra khỏi thuyền lên bến để tham gia dự lễ trao giải, rất nhiều khán giả quan trọng đã ủa ra khỏi khu khán đài Staward, một khu khán đài cực kỳ sang trọng nằm kéo dài mà phải là hội viên hoặc khách của hội viên thì mới được vào – và đang tản ra xung quanh chờ Công tước Albert^[31] trao huy chương. Công tước trông có vẻ thấp hơn khi nhìn trực tiếp, nhưng Tyler thấy khá ấn tượng khi thái tử bắt tay và dường như nhớ tên cậu. Chỉ riêng sự có mặt của công tước ở đó đã là một chút may mắn; thường thì chỉ một nhân vật hoàng gia kém quan trọng hơn làm nhiệm vụ trao giải, nhưng Albert đã đi từ Monaco tới để tỏ lòng kính trọng ông mình, một trong những người đua thuyền hàng đầu vào thời

của ông – mặc dù, trở trêu thay, Jack Kelly ^[32] đã không được phép thi đấu trong giải Henley vì lai lịch thợ nề của mình, mà bây giờ Albert bù đắp cho điều đó bằng cách đích thân đứng ra tổ chức sự kiện này.

Nhưng một cái bắt tay là tất cả những gì Tyler và Cameron nhận được từ vị vua bánh bao; chiếc cúp thuộc về đội Hà Lan, những người nhận vinh dự đó một cách lịch thiệp. Có một chút cay đắng, khi nhìn đội còn lại giơ cao chiếc cúp, nhưng Tyler là người có tinh thần thể thao vô tư, cậu vỗ tay cùng với đám đông.

Sau đó, cậu và Cameron đi vào khu khán đài Steward – họ đã được trao biểu trưng của gia đình chủ nhà, những người là hội viên – và dành vài phút tiếp theo ngưỡng mộ phong cách thời trang đôi khi hơi kỳ lạ của những người hâm mộ chèo thuyền nước Anh; những cái khoác đầy màu sắc rực rỡ và cà vạt, những cái váy dài rủ xuống, những cái mũ mùa hè – đồ trang trí. Đó là tuần đầu tiên của tháng Bảy, và mặt trời chiếu sáng rực rỡ, nhưng dường như không ai nhận thấy hơi nóng. Có lẽ điều đó là do có bốn quầy rượu ở khu Steward, cũng như khu vực ăn trưa có mái che cùng với các lều đồ uống.

“Ta không thể lúc nào cũng chiến thắng. Các cậu làm tốt lắm. Chỉ kém có một mũi thuyền.”

Tyler cố nặn ra một nụ cười khi nhìn thấy ông bố của gia đình chủ nhà đứng gần phía sau khu khán đài, ông đứng tách ra khỏi nhóm bạn bè và đi tập tễnh về phía họ. Ông hơi lùn và béo, khoảng bốn mươi lăm, đôi gò má đỏ rực, nổi bật từ cái mũi tẹt và đôi mắt xanh rất sâu. Người đàn ông tử tế sống bằng nghề luật sư ở Luân Đôn – chỉ cách nhà ba mươi lăm dặm ^[33] – nhưng từng là người chèo thuyền cho đội Oxford hai mươi lăm năm trước. Ông không bỏ lỡ một cuộc đua Henley nào kể từ hồi đó, và đã tiếp đón thành viên các đội chèo thuyền từ bên kia đại dương trong gần một thập kỷ.

“Cảon,” Tyler đáp lại, cố gắng tỏ ra vui vẻ. “Một cuộc đua gay cấn. Nhưng đội bạn đã xứng đáng đoạt cúp. Họ nỗ lực hơn.”

Tyler nói đúng ý mình muốn nói. Đua thuyền theo đội thường không sít sao như vậy, và để cho đội Hà Lan về trước có hai giây – dù nghe thật khuôn sáo, nhưng đó chỉ đơn giản là vấn đề ai thiết tha mong muốn hơn.

“Con gái chú chụp được mấy bức hình tuyệt vời,” ông luật sư nói. “Nhưng không may nó đã về nhà mất rồi.”

“Cô ấy có thể gửi bằng e-mail của bọn cháu.” Cameron xen vào. Một người nào đó họ không quen đưa cho mỗi người một cốc thủy tinh bia ấm. Đó là một thói quen khó mà quen được – nhưng Tyler và Cameron đã cố gắng tập kể từ khi họ tới Henley.

“Hai cậu có dùng thefacebook không?”

Tyler ngừng sững lại, cốc bia vẫn ấn vào môi. Cậu không chắc tai mình nghe chính xác. Tất nhiên, cậu đã nghe thấy rất nhiều người nói về trang web khôn kiếp đó trong vài tháng qua – nhưng chưa bao giờ nghe bằng giọng Anh chính hiệu. Cậu không thể ngờ sẽ nghe nói đến nó ở một thị trấn mang dáng dấp

thời trung cổ của nước Anh, trên bờ sông Thames.

“Xin lỗi?” cậu lấp bắp, hy vọng rằng thực ra mình vừa mới nghe nhầm.

“Các cậu biết không, trang web đó đấy. Con gái tôi nói với tôi rằng mọi sinh viên Mỹ đều dùng trang web đó. Nó vừa mới trở về sau một năm ở nước ngoài, các cậu biết không, ở Amherst đấy. Và nó ở trên trang web đó suốt. Tôi chắc các cậu có thể tìm thấy nó trên đó, bất cứ lúc nào các cậu muốn, nó sẽ gửi ảnh cho các cậu qua e-mail.”

Tyler liếc nhìn em trai mình. Cậu có thể thấy cảm xúc của chính mình đang phản chiếu trong đôi mắt Cameron. Kể cả ở đây, bên kia đại dương, cách xa Havard hàng ngàn dặm – người ta cũng nói đến thefacebook. Cho dù chỉ sinh viên Mỹ mới có thể sử dụng – và bao nhiêu trường nhỉ? Ba mươi? Bốn mươi? Năm mươi? Nó đang bùng nổ theo cách không ai trong số họ có thể đoán biết trước.

Trong khi đó, ConnectU hầu như chững lại ở công. Mặc cho thực tế là ConnectU đầy ắp những đặc điểm, đã được khai trương đồng thời ở một số trường – đơn giản là nó không thể cạnh tranh được với sức lây lan như vi-rút của thefacebook. Cho dù đó có thể là do lợi thế xuất hiện đầu tiên, hay chỉ đơn giản là mọi người thích thefacebook hơn, ConnectU chẳng khác gì một tiếng nổ lách tách nhỏ xíu trên hệ thống ra-đa của mạng giao tiếp xã hội.

Thefacebook là một con quái vật khổng lồ. Một con Godzilla [\[34\]](#), nghiền nát mọi thứ trên đường đi.

Tyler cố gượng một nụ cười trên môi, và cố gắng chuyện phiếm với ông luật sư, đẩy chủ đề thefacebook sang một bên – nhưng trong suốt thời gian đó, đầu óc cậu dậy sóng bởi những suy nghĩ đã phải đè nén lại trong bốn tuần qua.

Cậu, Cameron, và Divya đã cố gắng vượt qua cơn giận dữ và thất vọng – đã cố gắng tận dụng điều tốt đẹp nhất của tình hình. Nhưng điều đó chẳng đưa họ tới đâu. Họ đã khai trương trang web – và đơn giản họ không thể cạnh tranh được. Sinh viên đại học sẽ gia nhập mạng giao tiếp xã hội mà bạn bè họ đã gia nhập, chứ không phải một trang web mới chưa từng nghe tới. Thefacebook đã quét mọi đối thủ cạnh tranh khác lấm lung trắng bụng.

Sự thật là họ đã bị đánh bại. Havard đã phui tay đối với tình hình này. Mark bỏ qua những bức e-mail và lá thư đòi ngừng và chấm dứt thefacebook của họ. Chỉ còn có một giải pháp. Larry Summers đã giải thích rõ ràng cho bọn họ – tuy nhiên, cho tới lúc này, đó vẫn là điều bọn họ đang chống lại.

Tyler và Cameron biết một chút về kiện tụng từ công việc kinh doanh của bố mình; Phó Wall đầy những luật sư, và họ đã nghe nhiều câu chuyện oánh nhau trong giới các tòa án công ty. Họ biết rằng một vụ kiện tụng là điều tồi tệ, cho dù rút cục kết quả của nó có là thế nào. Đó luôn là phương sách cuối cùng – nhưng chẳng phải đó chính là điểm họ đã đi tới? Phương sách cuối cùng? Bị đánh bại có hai giây bởi một thằng nhãi với cái máy tính – một thằng nhãi chẳng hề tỏ chút ăn năn, kẻ đã chẳng để lại cho họ lựa chọn nào.

Tyler cũng biết rằng không phải trì trệ tố tụng là điều sẽ trở nên đáng sợ; cậu có thể hình dung mọi

chuyện sẽ diễn ra thế nào trên báo chí. Cậu vẫn luôn tự nhận thức khá tốt – và cậu có thể đoán mọi người sẽ nói gì, hình dung cậu và em trai cạnh Mark Zuckerberg. Quái quỷ, tờ *Crimson* đã tấn công họ trong một số ấn bản; thực tế là tác giả một bài đã gọi họ là giống người “Neanderthal”. Tác giả của bài báo đó hóa ra là một cô gái đã hẹn hò với một trong những hội viên Porc của Tyler và đã dành toàn bộ mối quan hệ của họ để chỉ chiết cậu nhóc khốn khổ về bản chất “xấu xa” của các Câu lạc bộ nam sinh viên. Nhưng cô ta là dấu hiệu của những gì họ sẽ phải đối mặt nếu họ tiến hành một vụ kiện chống lại Mark Zuckerberg.

Nếu đây là một bộ phim của thập niên tám mươi, thì Tyler và Cameron chắc chắn sẽ là những nhân vật phản diện. Họ sẽ ăn mặc như những thần chết với đầu lâu và bộ xương, đuổi theo Cậu nhóc Karate khắp dạ tiệc khiêu vũ của trường. Họ là những vận động viên xuất thân từ một gia đình giàu có, sang trọng. Còn Mark là một anh chàng sinh viên máy tính rụt rè đã sử dụng khả năng lập trình để hướng tới vị trí ngôi sao. Đây là một cuộc chiến đẳng cấp mà các nhà báo không thể bỏ qua: những sinh viên giàu có, hưởng nhiều đặc quyền, những người tin rằng thể chế được đặt ra để bảo vệ quyền của họ, chống lại một tin tặc đã luôn sẵn lòng phá vỡ mọi luật lệ. Bộ luật Danh dự đối chọi với bộ luật của tin tặc.

Tyler biết cậu và em trai mình trông sẽ thế nào.

Nhưng nếu buộc phải như vậy để chỉ có một cơ hội chiến đấu nhằm tìm ra công lý – họ sẵn sàng mặc lên bộ trang phục thần chết xương xẩu và thử một lần.

Mark Zuckerberg chẳng để lại cho họ lựa chọn nào.

CHƯƠNG 24 | 28 THÁNG 7 NĂM 2004

Mắt nhắm lại.

Tim đập thình thịch.

Mồ hôi đổ xuống dọc lưng

Eduardo đang tức giận, đó là điều cậu biết chắc chắn. Cậu đang ở đâu – lang thang trên đường phố New York trong cơn giận dữ cay đắng, hay kẹt lại trong một chuyến tàu điện ngầm, chuyển động âm ỉ về phía trước với vận tốc ba mươi dặm ^[35] một giờ, tay bám chặt quanh một cái cọc crôm dính nhớp nháp, cơ thể bị giật mạnh về phía trước rồi ngược về phía sau khi đám đông những người xa lạ ép mạnh vào cậu từ mọi phía, ta không thể biết chắc chắn. Nhưng cho dù đang ở đâu, cậu vẫn đang giận run lên – và cậu sắp sửa làm điều sẽ thay đổi cả cuộc đời mình.

Mọi chuyện đã bắt đầu khoảng ba ngày trước. Vào lúc đó, thực ra Eduardo đang trong tình trạng rất phấn chấn; bởi vì cậu vừa mới từ California trở về - và nhanh chóng chia tay với Kelly, loại bỏ những màn diễn diễn rồ của cô ta khi còn mới manh nha - mọi chuyện đã diễn ra khá tốt ở New York, và cậu cảm thấy thật tuyệt về tiến bộ đạt được với Y2M và những nhà quảng cáo khác mà cậu đã tìm cho trang web. Vì thế cậu đã quay số gọi cho Mark ở căn nhà La Jennifer Way để báo cho cậu ta – chính lúc đó là khi mọi chuyện bắt đầu xuống dốc.

Nói rằng Mark không tán thưởng công việc vất vả của Eduardo ở New York sẽ là quá nhẹ; theo cách nhìn của Eduardo, Mark hầu như không nghe chút nào khi Eduardo giải thích điều cậu đã làm được, và ngay lập tức kể về một bữa tiệc mà Sean Parker đã đưa họ tới đêm trước đó, bữa tiệc gì đó liên quan đến hội nữ sinh Stanford và một xe tải đầy thứ đồ uống gì đó của Đức.

Sau đó, cuộc nói chuyện chuyển sang điệp khúc quen thuộc gần như của Mark - rằng Eduardo nên tới California, bởi vì đó là nơi mọi chuyện đang triển khai. Việc viết mã máy tính, kết nối với các nhà đầu tư tiềm năng, gặp gỡ với các nhà đầu tư mạo hiểm và lãnh đạo các công ty phần mềm – Mark kín đáo cho Eduardo thấy rằng cậu đang phí thời gian ở New York, khi mọi thứ mà thefacebook cần có thể tìm thấy ở ngay tại chỗ, tại Thung lũng Silicon.

Eduardo cố gắng chỉ ra rằng New York cũng là một trung tâm quan trọng cho những điều mà một công ty mới khởi nghiệp cần tới - từ tiền quảng cáo tới các mối quan hệ với ngân hàng – nhưng Mark không thực sự muốn nghe cậu chút nào. Và sau đó, để làm mọi chuyện trở nên tồi tệ hơn, Sean Parker đã xen vào giữa cuộc điện thoại, ngay lập tức huyền thuyên về hai nhà đầu tư tiềm năng mà anh ta sẽ giới thiệu cho Mark. Trên thực tế, những nhà đầu tư đó sẵn sàng đầu tư rất nhiều tiền - nếu Mark thích họ, và họ thích Mark, mọi chuyện sẽ diễn ra rất nhanh.

Eduardo suýt thì mất bình tĩnh, ngay khi đang trò chuyện điện thoại. Cậu nhanh chóng giải thích cho Parker rằng mình đang điều hành khía cạnh kinh doanh của thefacebook, và bất cứ cuộc gặp nào với

các nhà đầu tư đều phải có mặt cậu - thế quái nào mà Parker lại sắp đặt những cuộc họp kiểu đó cơ chứ? Theo Eduardo, việc tìm kiếm các nhà đầu tư tiềm năng thậm chí còn chẳng phải là việc của Mark, cậu ta chỉ điều hành khía cạnh kỹ thuật của công ty. Còn Parker thì chẳng hề liên quan chút nào. Anh ta chỉ là khách trong nhà. Chỉ có vậy. Một tên khách khốn kiếp.

Sau cú điện thoại đầu tiên đó, cảm xúc của Eduardo bắt đầu chuyển từ thất vọng sang hết sức giận dữ. Vì thế cậu đã làm một việc dữ dội – có lẽ xuất phát từ cơn giận dữ đó, hoặc có lẽ bởi vì đó dường như là điều thích hợp vào thời điểm đó. Để làm rõ cảm xúc của mình, và để Mark biết thật không chính đáng khi gạt cậu ra ngoài vòng công việc.

Cậu cấp tốc viết một bức thư nhắc lại mối quan hệ kinh doanh của cậu với Mark; cụ thể, cậu nhắc lại rõ ràng thoả thuận họ đã có khi họ bắt đầu thefacebook, rằng Eduardo chịu trách nhiệm về mặt kinh doanh của công ty và Mark được cho là ở California để viết mã máy tính. Hơn nữa, Eduardo nói thêm rằng vì cậu sở hữu 30 phần trăm của công ty, cậu có quyền ngăn cản họ chấp nhận bất cứ thoả thuận tài chính nào mà cậu không chấp thuận. Mark phải chấp nhận thực tế đó – và Eduardo muốn có khẳng định bằng văn bản rằng cậu có thể điều hành khía cạnh kinh doanh như bản thân cậu thấy phù hợp.

Eduardo đã biết rằng khi cậu viết thư đó, nó không hẳn là một bức thư mà người như Mark Zuckerberg có thể có phản ứng tốt – nhưng Eduardo muốn càng rõ ràng càng tốt. Tất nhiên, Sean Parker đã đưa họ tới một số bữa tiệc hay ho, thậm chí giúp Mark có cơ hội ngủ với một cô người mẫu Victoria's Secret – nhưng theo quan điểm của Eduardo, anh ta không hề có liên quan đến thefacebook. Eduardo là Giám đốc Tài chính, cậu đã bỏ tiền để thefacebook có thể bắt đầu hoạt động, cậu vẫn là người tài trợ cho chuyến đi của họ tới California – và mặc dù đang ở New York, cậu sẽ vẫn là người chịu trách nhiệm.

Sau khi nhận được bức thư, Mark đã để lại một loạt tin nhắn trên thư thoại - lại thêm những lời khản nài Eduardo chuyển tới California, thêm những câu chuyện về việc ở đó tuyệt vời thế nào, cam đoan chắc chắn rằng mọi chuyện đang diễn ra rất tuyệt vời ở công ty và không có lý do gì để họ phải cãi c về những điều ngớ ngẩn chẳng có gì quan trọng – theo thế giới quan kỳ cục của cậu ta. Cuối cùng, Eduardo đã gọi lại cho cậu ta, chỉ mới một lúc trước – và mọi chuyện đã đi từ tệ sang tệ hơn.

Mark đã kể với cậu chuyện Mark gặp hai nhà đầu tư mà Sean Parker đã nói với Eduardo, và họ thực sự quan tâm tới chuyện đầu tư thiên sứ ^[36] – cơ bản là đầu tư một số tiền vào thefacebook để nó có thể tiếp tục phát triển với tốc độ nhanh chóng như hiện tại. Thefacebook cần tiền, bởi vì nó bắt đầu nợ nần nghiêm trọng: mọi người càng đăng ký sử dụng nhiều, càng cần nhiều máy chủ để xử lý – và chẳng mấy chốc họ sẽ phải thuê thêm người để xử lý mọi chuyện đang diễn ra.

Nhưng đối với Eduardo, tất cả những chuyện đó đều không phải là vấn đề chính yếu. Theo cậu thấy, rõ ràng Mark đã cố tình không nhận ra quan điểm của cậu trong bức thư – và tiếp tục có những cuộc gặp gỡ công việc mà không có mặt cậu. Cậu ta không chỉ đơn giản đang làm thay việc của Eduardo; cậu ta và Sean Parker dường như đang cố gắng cắt bỏ vai trò của cậu.

Có lẽ Mark không nghĩ rằng Eduardo nghiêm túc, rằng lá thư chỉ là một cách để giải toả cơn giận. Và có lẽ đúng như vậy, theo cách nào đó. Nhưng thái độ của Mark thực sự làm Eduardo điên lên; Eduardo cho rằng nhóm của Mark đang ở đó, sống ở California bằng tiền của Eduardo. Ngôi nhà ở

California? Thiết bị máy tính? Máy chủ? Tất cả đều từ tài khoản ngân hàng mà Eduardo đã mở, theo như cậu biết. Eduardo đang trả tiền cho mọi thứ, theo cậu biết, và Mark đang lừa cậu đi. Đối xử với cậu như thể một cô bạn gái đang giận dữ mà cậu không hề quan tâm tới nữa.

Có lẽ Eduardo phản ứng hơi quá – nhưng giờ đây, ba ngày sau, nỗi lo lắng lên ở đâu đó tại New York - cậu ngày càng chắc chắn hơn rằng mình phải làm gì đó để cho Mark thấy chính xác cảm giác của mình.

Cậu phải gửi một tin nhắn – tin nhắn mà Mark không thể bỏ qua một cách đơn giản.



Chúng ta có thể hình dung ra điều đã xảy ra tiếp theo: Eduardo bỏ nhào qua cánh cửa kính quay của một văn phòng ở khu trung tâm ngân hàng Bank of America, mặt cậu phủ một lớp mặt nạ đầy quyết tâm, chiếc áo sơ mi dài tay ướt đầm mồ hôi hoặc do chuyển đi dưới tàu điện ngầm hoặc do hai mươi phút kẹt trong một cái tắc xi vì tắc nghẽn giao thông.

Cậu đi ngay qua những quầy thu ngân chạy dọc một cạnh của khu vực chữ nhật rất rộng phía trước, hướng thẳng tới một trong những phòng phó giám đốc chi nhánh. Đúng lúc ông phó giám đốc trung niên đầu hói vẫy cậu ngồi vào ghế và hỏi xem cậu cần gì, Eduardo đã rút quyển sổ ngân hàng ra khỏi túi quần. Cậu ném phịch cuốn sổ nhỏ xuống bàn trước mặt người đàn ông và hướng về ông ta cái nhìn nghiêm trọng, người lớn nhất.

“Tôi muốn phong toả tài khoản của tôi. Và huỷ toàn bộ các quyền séc và hạn mức tín dụng gắn với tài khoản này.”

Khi người đàn ông bắt đầu thực hiện nghiệp vụ, chắc chắn Eduardo cảm thấy máu rục lên trong người. Chắc chắn cậu biết mình đang bước qua ranh giới – nhưng điều này sẽ gửi đến cho Mark một thông điệp thực sự, cho cậu ta biết Eduardo nghiêm túc thế nào. Thực sự, theo Eduardo nghĩ, chính do lỗi của Mark thì cậu mới có sức mạnh để làm một việc như vậy – khi Eduardo mới mở tài khoản cho thefacebook, cậu đã gửi cho Mark các giấy tờ cần thiết để trở thành đồng chủ tài khoản, cùng với cuốn séc trắng để tài trợ cho cuộc sống ở California. Mark, vẫn là Mark, chưa bao giờ điền vào những giấy tờ đó. Cũng như cậu ta chưa hề bỏ một chút tiền nào vào công ty. Cậu ta hoàn toàn hài lòng sống bằng tiền của Eduardo. Như thể Eduardo là ông chủ ngân hàng của riêng cậu ta. Là cộng sự của cậu ta - ngoại trừ việc bây giờ cậu ta đã bắt đầu đưa ra quyết định mà không có sự tham gia của Eduardo, và Eduardo phải cho cậu ta biết điều đó đơn giản là không ổn. Eduardo phải cho Mark biết là cộng sự tốt nghĩa là thế nào. Eduardo không quan tâm nếu mọi trang thefacebook là sản phẩm của Mark Zuckerberg. Nhưng bản thân công ty là kết quả của nỗ lực chung. Eduardo là một nhà kinh doanh, và động thái này hoàn toàn mang tính chất kinh doanh.

Khi Eduardo nhìn ông chủ ngân hàng gõ những phím cần thiết trên máy tính để phong toả tài khoản của thefacebook, có lẽ cậu băn khoăn, trong vài giây ngắn ngủi nhất, liệu mình có đi quá xa. Nếu có, cậu có thể huỷ bỏ lỗi suy nghĩ đó bằng một suy nghĩ khác: hình ảnh Mark và Sean chạy quanh California trong chiếc BMW của Parker, gặp gỡ với các nhà đầu tư, có lẽ cười cợt vào nỗ lực của Eduardo khi định kiểm chế họ.

Họ sẽ không cười khi định rút tiền của tâm séc trắng tiếp theo – đó là điều chắc chắn.

CHƯƠNG 25 | SAN FRANCISCO

Lần này, cuộc cách mạng sẽ không bắt đầu bằng một tiếng nổ lớn.

Thay vào đó, Sean Parker nhận ra, nó sẽ bắt đầu bằng tiếng vù vù của một chiếc thang máy cực kỳ hiện đại, tăng tốc dọc xương sống một tòa nhà chọc trời khổng lồ ở San Francisco – và hợp âm mềm mại, ẻo lả của một bài hát của Beatles bị hát sai nhạc một cách khủng khiếp, tuôn ra qua những cái loa gắn vào phía trên những bóng đèn huỳnh quang chiếu sáng buồng thang máy trải thảm, hình lập phương.

Sean phải thừa nhận, có điều gì đó nên thơ một cách kỳ lạ về khung cảnh đó: đây có thể là sự bắt đầu của một thay đổi xã hội – kỹ thuật số vĩ đại mang tính địa chấn, và điều duy nhất đánh dấu vài giây còn lại trước sự kiện mở ra một kỷ nguyên mới là tiếng đập kinh khủng của tiếng nhạc nền đóng hộp.

Anh kiềm chế thôi thúc muốn được cười toét ra khi đứng cạnh Mark ở giữa cái thang máy không có ai khác ngoài họ, nhìn chăm chăm vào những con số sáng rực đánh dấu đường đi của họ lên cao dần trong tòa nhà chọc trời. Vào lúc đó, họ ở đâu đó giữa tầng chín và tầng mười của tòa nhà năm mươi hai tầng, di chuyển lên phía trên với tốc độ khó tin. Sean cảm thấy tai mình ù đi vì thay đổi độ cao – đó là điều tốt; trong một giây ngắn ngủi, anh không nghe thấy tiếng nhạc nền, điều đó cho phép anh ta sắp xếp lại suy nghĩ của mình – hay ít nhất dồn ép lại cho giống với trật tự một cách hết mức mà cái chất xám đầy sinh lực của anh cho phép.

Mọi chuyện đang xảy ra nhanh chóng – thậm chí còn nhanh hơn chính Sean chờ đợi. Anh chỉ mới chuyển vào ở cùng anh chàng thiên tài lập dị đang đứng cạnh anh trong thang máy có vài tuần trước – thế mà giờ họ đang ở đây, trên đường tới một cuộc gặp gỡ có thể đưa họ đến với một mối quan hệ công tác, một mối quan hệ có thể làm thay đổi Internet – và đưa họ trên con đường tới những khoản tiền hàng tỷ đô la mà Sean đã mừng tượng khi lần đầu nhìn thấy thefacebook trong phòng ký túc xá tại trường Stanford.

Sean liếc nhìn về phía anh chàng hai mươi tuổi đứng cạnh mình. Nếu Mark có căng thẳng, cậu ta cũng không thể hiện điều đó. Hoặc một cách chính xác hơn, trông cậu ta không hề có vẻ không thoải mái hơn hay nóng ruột hơn thường lệ; mặt cậu ta phủ một lớp mặt nạ dửng dưng, mắt cậu ta cũng lướt những con số đang tăng lên phía trên cánh cửa thang máy.

Kể từ khi họ gặp nhau trên đường phố bên ngoài Paolo Alto, Sean đã hiểu rõ hơn nhiều về anh chàng lập dị này, và bắt đầu thực sự thích cậu ta. Chắc chắn, Mark là người kỳ lạ; “vụng về giao tiếp xã hội” bắt đầu không mô tả đúng phong thái dè dặt của Mark. Nhưng mặc cho bức tường mà anh chàng đã xây dựng bao quanh bản thân mình, Sean có thể nói rằng quan điểm đầu tiên của mình về anh chàng thiên tài không sai lệch nhiều lắm. Mark rất xuất sắc, tham vọng, và có hiếu hải hước chua cay. Phần lớn thời gian, cậu ta rất ít nói. Sean đã đưa cậu ta tới nhiều bữa tiệc, nhưng Mark chưa bao giờ thoải mái ở bất cứ bữa tiệc nào – cậu ta sẽ thấy vui hơn nhiều khi ngồi trước máy tính, đôi khi ngồi một mạch hai mươi tiếng liền. Cậu ta vẫn có một cô bạn gái cùng trường mà cậu ta gặp khoảng một lần mỗi tuần, và cậu ta thích lái xe một đoạn đường dài mỗi khi chán chiếc máy tính- ngoài ra, cậu ta hoàn toàn là một

cái máy lập trình. Cậu ta sông, hít thở, và ăn cùng cái công ty cậu ta đã tạo ra.

Sean không thể yêu cầu hơn từ một doanh nhân trẻ; trên thực tế, đôi khi anh phải tự nhắc mình rằng cậu nhóc đứng cạnh anh mới chỉ hai mươi tuổi. Cuộc sống của cậu ta vẫn còn đôi chút non nớt, nhưng sự tập trung của cậu ta thật đáng kinh ngạc, và Sean chắc chắn cậu ta sẵn lòng hy sinh bất cứ điều gì cần thiết để tiếp tục phát triển trang web của mình; đó chính là lý do tại sao Sean cảm thấy chắc chắn rằng bước tiếp theo mà họ sẽ thực hiện là bước đi phù hợp. Cuộc họp mà họ đang hướng tới sẽ là chất xúc tác cho số tiền hàng tỷ đô la đã lãng tránh anh qua hai lần khởi nghiệp thành công và nửa thập kỷ tìm đường qua cả những giai đoạn phá sản và phát đạt của Thung Lũng Silicon mới nổi.

Theo một cách kỳ lạ, Sean phải cảm ơn Eduardo Severin vì đã thúc đẩy để mọi chuyện khởi đầu rất nhanh chóng, nếu không có hành động của Eduardo trong vài tuần qua, chắc chắn phải mất cả mùa hè để thuyết phục Mark tới được điểm này. Nhưng Eduardo đã làm nhiệm vụ thúc đẩy Mark có bước tiến lớn cho Sean – theo cách kỳ lạ và ít chờ đợi nhất.

Trước tiên là lá thư đại đột đó. Sean cho rằng bức thư đó giống như thư đòi tiền chuộc của một kẻ bắt cóc, thực sự là như vậy – nó cũng có thể được viết từ những từ cắt ra từ các tờ báo và tạp chí nhiều màu. Đe dọa, phỉnh phờ, đòi hỏi – chắc chắn cậu nhóc đó có một số vấn đề nghiêm trọng về tự nhận thức mà cậu ta phải giải quyết. Chính ý tưởng cậu ta đang điều hành kinh doanh của một công ty Internet từ New York trong khi những cộng sự còn lại thực sự đang xây dựng trang web ở California là đỉnh cao của sự ngu xuẩn. Và sau đó, ám vúi lấy 30 phần trăm quyền sở hữu đối với Mark như thể đó là một loại vũ khí – Eduardo quả là điên rồ.

Tuy nhiên, vẫn cố gắng tỏ ra biết điều đối với bạn mình- và Sean đã ở ngay cạnh Mark, cố gắng làm mọi việc êm xuôi. Thực sự không cần phải biến bức thư thành thứ gì đó hơn chính nó – một lời khẩn cầu tuyệt vọng và trẻ con để được tham gia nhiều hơn vào những gì đang diễn ra ở công ty, mà Mark chắc chắn đã có thể chấp nhận.

Nhưng trước khi Mark và cậu bạn giải quyết được bất cứ chuyện gì, Eduardo đã vượt qua ranh giới; cậu ta phong tỏa tài khoản ngân hàng của công ty, thực tế là chặn đường sinh sống của Mark và Dustin. Chỉ với một hành động đó, cậu đã bắn một phát vào đúng linh hồn của công ty. Dù cậu ta có nhận ra điều đó hay không, hành động của cậu ta có thể dễ dàng phá hỏng mọi thứ Mark đã xây dựng – bởi vì không có tiền, công ty không thể hoạt động. Nếu máy chủ bị ngừng, dù chỉ một ngày, nó sẽ làm hại danh tiếng của thefacebook – có thể theo cách không thể cứu chữa. Những người sử dụng rất dễ thay đổi; Friendster đã chứng minh sự thật đó nhiều lần. Nếu người sử dụng quyết định dời trang web – điều đó có thể nhanh chóng trở thành thảm họa. Thậm chí chỉ một cuộc di cư quy mô nhỏ cũng có thể tác động đến toàn bộ nền tảng người sử dụng, bởi vì tất cả người sử dụng đều có liên quan đến nhau. Sinh viên đại học xuất hiện trên mạng bởi vì bạn bè của họ cũng có mặt ở đó; một quân cờ domino đổ, cả một tá sẽ nổi tiếp.

Có lẽ Eduardo không thực sự hiểu cậu ta đang làm gì; có lẽ cậu ta hành động xuất phát từ cơn giận dữ, thất vọng, Chúa mới biết điều đó – nhưng nói một cách đơn giản, theo quan điểm của Sean, hành vi trẻ con đó đã khiến cậu ta khó mà duy trì một vai trò lớn trong một công ty đang tiến về phía trước. Và theo quan điểm của Sean, đó thực sự là hành động của một đứa trẻ, chứ không phải một doanh nhân như Eduardo tự nhận. Như một cậu bé trên sân chơi, la hét với bạn bè: “Nếu các cậu không làm mọi

việc theo cách của tớ, tớ sẽ lấy đồ chơi của tớ và mang về nhà!”. Thế đấy, Eduardo đã lấy món đồ chơi đi – và giờ đây Mark đã đưa ra quyết định sẽ thay đổi thefacebook theo cách mà Eduardo không thể hình dung.

Trước tiên, với sự hướng dẫn của Sean, Mark đã thành lập lại công ty như một công ty của bang Delaware – để bảo vệ nó khỏi ý thích bất chợt của Eduardo Severin, và cũng là để bắt đầu công tác tái cơ cấu mà Sean biết sẽ là cần thiết để thu hút được số tiền mà công ty cần để tiếp tục tiến về phía trước. Đồng thời, Mark đã thu thập đủ nguồn lực có thể, để đầu tư tiền của riêng mình vào để giữ công ty tồn tại tạm thời cho giai đoạn hiện tại tới khi họ có thể giải quyết mọi chuyện ổn thỏa. Rút tiền từ tài khoản tiết kiệm đại học, tiền được dành riêng để trả học phí, Mark đã xoay sở có đủ tiền để giữ cho máy chủ trong lúc này; nhưng công ty đang nhanh chóng hướng tới rắc rối tài chính thực sự, điều mà Mark không còn bỏ qua được nữa.

Hơn nữa, không chỉ máy chủ hay nhu cầu thuê nhân viên mới là rắc rối họ gặp phải. Làm cho mọi chuyện tệ hơn, chỉ vài ngày trước, họ nhận được thư của một công ty luật được những người sáng lập ConnectU thuê – anh em sinh đôi nhà Winklevoss, những sinh viên năm cuối đã thuê Mark xây dựng một trang Web hẹn hò nào đó hồi còn trong năm học. Bức thư là bước đầu tiên để bắt đầu một vụ kiện – một khiếu phát súng cảnh báo đối với thefacebook, theo cách nhìn nhận của Sean.

Thậm chí trước khi có lá thư của công ty luật, Sean đã nói chuyện rất chi tiết với Mark về tình hình của ConnectU, và anh cũng tự mình nghiên cứu tình hình. Theo quan điểm của anh ta, anh em sinh đôi nhà Winklevoss chỉ là một mối phiền toái, không phải là mối nguy thực sự cho tương lai của công ty.

Cùng lắm cũng chỉ là một mối lo nhẹ nhàng; theo Sean nghĩ, đơn kiện của họ hoàn toàn vô căn cứ và thổi phồng quá mức. Thì đúng Mark đã thực hiện một chút công việc cho trang web hẹn hò của họ trước khi nảy ra ý tưởng về thefacebook. Thế thì sao? Có cả trăm trang mạng giao tiếp xã hội ngoài kia; mỗi chuyên gia máy tính trong mỗi phòng ký túc xá đều đang xây dựng một chương trình tương tự thefacebook; điều đó không có nghĩa là họ đều bị kiện tụng. Và tất cả những mạng giao tiếp xã hội đó về bản chất khá tương tự nhau. Lập luận của chính Mark – rằng có vô số thiết kế cho một chiếc ghế, nhưng điều đó không có nghĩa là bất cứ ai sản xuất ghế đều đánh cắp ý tưởng của người khác – dường như là lập luận rất hay đối với Sean. Nếu có thể nói được như thế, tất cả đều vay mượn từ Friendster nếu xét đến ngọn nguồn vấn đề; anh em sinh đôi sáng lập ConnectU không hẳn là người đã phát minh ra ý tưởng đầu tiên, đó chính là điều chắc chắn. Mark chẳng làm điều gì sai, chẳng điều gì mà mọi doanh nhân khác ở thung lũng chưa làm cả chục lần trước đó.

Kể cả như vậy, nếu hai anh em sinh đôi đó cứ cố chấp – và bức thư của công ty luật dường như cho thấy họ sẽ làm thế- Mark sẽ phải tốn phí lên tới hai trăm ngàn đôla để tự bảo vệ mình. Điều đó có nghĩa là cậu phải gọi được vốn – và thật nhanh. Bởi vì việc bán công ty không phải là một sự lựa chọn – cả trong đầu Sean lẫn Mark, đó là điều chắc chắn - họ cần có một khoản đầu tư thiên sứ để giúp họ vượt qua cho tới khi họ có thể đạt được định mức định giá khiến cho mọay trở nên nhỏ mọn và không quan trọng. Sean ao ước rằng mình có số tiền đó – nhưng với cách mọi chuyện diễn ra với Napster và Plaxo, Parker không hề có số tiền gần với số tiền Mark cần có để giữ thefacebook hoạt động.

Bởi vậy, thay vào đó, Sean làm điều anh giỏi nhất; anh mắc nối quan hệ - một chỗ quen biết mà anh ta chắc sẽ là chìa khóa cho điều sẽ xảy ra tiếp theo, để biến thefacebook thành thứ mà anh biết nó sẽ trở

thành.

Nhìn những con số chạy nhanh lên khi thang máy đưa họ tới gần hơn nữa mục tiêu của họ - Sean biết rằng một lần nữa anh lại làm điều đúng đắn. Tất cả những gì Mark phải làm là chiến thắng trong cuộc gặp – và họ đang trên đường tới đó.

Anh lại liếc sang anh chàng kỳ diệu bên cạnh – và một lần nữa, không có gì đáp lại. Anh tự nhắc mình rằng sự yên lặng của Mark không có ý nghĩa gì hết. Anh chàng sẽ hoạt động hiệu quả khi tới lúc. Tất cả những gì Sean cần từ cậu ta là mười lăm phút.

“Cậu biết họ đã quay phim *Địa ngục trên cao* (Towering Inferno)^[37] ở đây chứ?” Sean nói, để gắng giữ không khí trong buồng thang máy nhẹ nhàng và thoải mái. Anh cho rằng đã thấy một thoáng nụ cười nhỏ xíu trên môi Mark.

“Điều đó thật dễ chịu,” Mark đáp lại như máy. Sean khá chắc cậu ta đang châm biếm, và anh cho phép mình nở nụ cười phải kiềm chế từ nãy đến giờ.

Đó thực sự là nơi phù hợp cho một cuộc họp – không chỉ bởi vì bộ phim, mà bởi vì đó là một trong những cái mốc ấn tượng trong thành phố. Trước đây là Sở giao dịch của Bank of America, công ty khổng lồ ở số 555 Phố California là một kỳ quan kiến trúc, một cái tháp gra-nít bóng loáng, vĩ đại với hàng nghìn cái cửa sổ lồi có thể thấy từ cách xa nhiều dặm, ngọn tháp cao 230 mét nhô lên khỏi trung tâm khi tài chính của thành phố.

Người mà họ đang trên đường tới gặp cũng gây ấn tượng gần như chính bản thân toàn nhà, cả về danh tiếng cá nhân và những gì ông ta đạt được.

“Peter sẽ rất thích cậu,” Sean đáp lại. “Mười lăm phút, vào và ra, chỉ mất từng ấy thời gian.

Sâu thẳm bên trong, anh chắc mình nói đúng. Peter Thiel – quyền lực sáng lập đằng sau công ty thành công một cách khó tin PayPal, người đứng đầu quỹ mạo hiểm nhiều tỷ đô-la Clarium Capital, trước đây từng là vô địch cờ vua, và một trong những người giàu nhất đất nước – là người rất đáng sợ, nói nhanh, và là một thiên tài thực thụ - nhưng ông ta chính xác là kiểu nhà đầu tư cá nhân có đủ dũng cảm và tầm nhìn xa để hiểu được tầm quan trọng – mức độ đột phá – mà thefacebook có tiềm năng trở thành. Bởi vì Thiel, như Sean Parker và Mark Zuckerberg, không chỉ là một doanh nhân, ông tự coi mình là một người muốn có những thay đổi mang tính cách mạng.

Từng là luật sư tốt nghiệp Stanford, Thiel nổi tiếng là người theo chủ nghĩa tự do, hội học trường luật, ông đã thành lập tờ *Stanford Review*, và ông là người tin tưởng chắc chắn vào giá trị trao đổi thông tin tự do mà thefacebook tôn vinh trong mạng giao tiếp xã hội của nó. Mặc dù bí ẩn và hết sức cạnh tranh, Thiel luôn tìm kiếm điều vĩ đại tiếp theo – Sean biết rằng ông chia sẻ mối quan tâm cá nhân với không gian giao tiếp xã hội.

Sean chưa từng làm việc trực tiếp với Thiel, nhưng anh tham gia vào việc thuyết phục Thiel đầu tư nhỏ vào Friendster, và anh luôn nhớ tới Giám đốc điều hành cũ PayPal, trong trường hợp có một cơ

hội khác xuất hiện.

Cơ hội đã xuất hiện – và vẫn tiếp tục tăng lên, từng tầng một, hướng tới văn phòng bằng kính và crôm của Thiel, nơi Thiel – cùng với Reid Hoffman, đồng nghiệp ở PayPal, cũng là Giám đốc Điều hành và đồng sáng lập LinkedIn, cũng như Matt Kohler, một kỹ sư xuất sắc và một ngôi sao đang lên ở Thung lũng – đang chờ để nghe về trình bày của cậu nhóc giỏi giang, người mới đây đã làm đảo lộn thế giới Internet như một cơn bão.

Nếu Thiel thích thú với điều ông ta nghe được – thì đây, Seal không thể nghĩ ra cách nào khác thể hiện điều đó: cuộc cách mạng có tên là thefacebook sẽ thực sự bắt đầu.

Năm trăm ngàn đô la.

Ba tiếng sau, con số đó vẫn văng vẳng trong đầu của Sean khi anh ta đứng gần như yên lặng cạnh Mark trong chiếc thang máy đang đi xuống rất nhanh, ngắm nhìn vẫn những con số lấp lánh đó giảm dần khi họ chuyển động về phía sảnh cầu toàn nhà gra-nít tuyệt vời ở số 555 phố California.

Năm trăm ngàn đô la.

Cứ theo đà thông thường này, tất nhiên, đây không phải là con số khổng lồ. đây không phải số tiền có thể làm thay đổi cuộc đời, không phải số tiền có thể tạo nên cả vương quốc, không phải số tiền để làm mọi điều ta muốn – nó thậm chí còn chưa bằng số tiền Mark từng từ chối, hồi còn học trung học, khi cậu ta tạo ra chương trình bổ sung cho máy chơi MP3, đơn giản vì cậu ta chẳng quan tâm quái gì đến tiền, dù đó là một ngàn đô la vay của một người bạn để khởi đầu công ty, hay một triệu đô la của một công ty lớn ném về hướng cậu ta. Trong chùng mực mà Sean có thể đoán, Mark vẫn không thực sự quan tâm chút nào đến tiền; nhưng cậu ta không thể bỏ qua cảm nghĩ đi cùng với năm trăm ngàn đô la đó, lời hứa về một tương lai cho công ty mà cậu ta đã bắt đầu từ phòng ký túc xá Harvard.

Peter Thiel có chính xác mọi điều mà Sean đã chuẩn bị cho Mark. Đáng sợ kinh khủng, xuất sắc kinh khủng – và sẵn sàng tham gia. Hơn thế nữa, ông đã biến cuộc gặp mười lăm phút trưa thành một bữa ăn trưa và cả buổi chiều bàn bạc về mọi chi tiết – của thương vụ sẽ đủ đảm bảo sự sống sót của thefacebook, một lần và mãi mãi. Có một lúc, Sean và Mark thậm chí còn được mời ra ngoài, đi dạo quanh trong khi Thiel, Hoffman và Kohler thảo luận đề nghị của họ - nhưng vào cuối giờ chiều, Thiel đã cho họ một tin tuyệt vời, thefacebook sẽ được tiếp tục.

Hay như bây giờ công ty sẽ được gọi – chỉ là “Facebook”. Ý tưởng của Sean, bởi vì anh cực kỳ khó chịu với chữ “the” trong tên trang web, cuối cùng anh đã thuyết phục được Mark gạt bỏ chữ đó trong lần tái cơ cấu không thể tránh được này, một bước cần thiết để có được khoản đầu tư thiên sứ năm trăm ngàn đô la, khoản đầu tư sẽ cứu được tất cả bọn họ.

Tiền gây giông, Thiel đã gọi như vậy. Đủ để giúp họ qua được vài tháng tới – và cùng với nó, một lời hứa sẽ có thêm khi tới lúc, khi có nhu cầu. Để đổi lại, Thiel sẽ được nhận khoảng 7 phần trăm của công ty mới được thành lập, và một ghế điều hành trong hội đồng quản trị năm người sẽ điều hành công ty tiếp tục phát triển. Mark sẽ vẫn kiểm soát đa số ghế, và vì vậy kiểm soát chính công ty. Cậu ta cũng sẽ giữ tỉ lệ cổ phiếu lớn nhất, kể cả khi tái cơ cấu. Nhưng Thiel sẽ trở thành người hướng dẫn,

dẫn đường cho họ cùng với Sean và Mark. Chuyện này quả là không thể tuyệt vời hơn được nữa.

Đứng đó trong thang máy, nghe tiếng nhạc nền ư pha tạp khiến Sean muốn nôn mửa – đó là một giây phút tràn ngập cảm xúc. Tuy nhiên, Sean biết rằng sẽ có nhiều việc phải làm, anh biết rằng việc tái cơ cấu công ty sẽ tạo ra nhiều tình huống khá căng thẳng.

Tổ chức lại công ty là việc cần thiết, cả Thiel và anh đều đồng ý rằng Facebook phải trở thành một pháp nhân mới, cắt bỏ nguồn gốc từ phòng ký túc xá của nó và chuyển sang một kiểu mới như “Tập Ước”. Họ sẽ phải phát hành lại cổ phiếu để thể hiện cơ cấu mới, để bổ sung Thiel và bản thân Sean – người dù sao cũng đã trở thành một cộng sự của Mark kể từ khi anh ta chuyển vào sống cùng nhà – cộng với Dustin và Chris.

Vấn đề còn lại Eduardo. Ban đầu, Mark quyết định, và Sean cũng đã đồng ý, rằng Eduardo vẫn sẽ nhận được 30% của mình. Ý định là đưa Eduardo vào và để cậu ta tham gia nhiều hết mức mà cậu ta muốn. Nhưng công ty mới sẽ có những luật lệ mới – *phải* có những luật lệ mới. Không có cách nào để điều hành một doanh nghiệp mà không thể phát hành thêm cổ phiếu mới theo đòi hỏi của tình hình. Tiến về phía trước, mọi người phải được trao cổ phần dựa trên khối lượng công việc mà bất cứ cá nhân cụ thể nào đóng góp cho công ty. Đây không còn là một dự án trong một phòng ký túc xá nữa, đây là một công ty thực sự với một nhà đầu tư thực sự. Mọi người phải được trả công như ở bất kỳ công ty nào khác, vì nếu không sẽ không thể tạo ra định giá thực sự dựa trên những gì Facebook đạt được.

Điều đó có nghĩa là nếu Mark, Dustin và Sean làm hết mọi việc để khiến công ty thành công, họ sẽ được phát hành thêm cổ phiếu. Nếu Eduardo ở New York, nỗ lực tìm kiếm thêm đối tác quảng cáo – cậu ta sẽ nhận được số cổ phiếu tương xứng. Nhưng nếu cậu ta làm việc không hiệu quả, số cổ phiếu của cậu ta sẽ bị pha loãng, như bất kỳ ai khác và mọi người khác. Chà, nếu họ cần phải huy động thêm tiền trong tương lai, cổ phiếu của tất cả đều bị pha loãng.

Theo quan điểm của Sean, Eduardo đã làm những điều khủng khiếp, cậu ta đe dọa chính công ty trong giai đoạn nó dễ tổn thương nhất. Mark dường như không ghét Eduardo vì điều đó – Mark không có khả năng, hay quan tâm đến chuyện ghét bất kỳ ai. Nhưng theo Sean nghĩ, Eduardo đã thể hiện vị trí của cậu ta. Đối với Mark, Dustin và Sean, Facebook là tất cả. Đó là cuộc sống của họ.

Trên thực tế, Mark đã nói với Thiel trong cuộc gặp rằng có lẽ cậu ta sẽ không trở lại Harvard khi mùa hè kết thúc; cậu ta sẽ ở lại California và tiếp tục cuộc phiêu lưu. Cậu ta sẽ xem xét từng tháng một – nhưng nếu Facebook tiếp tục tiến triển cậu ta sẽ không nghĩ đến chuyện sớm trở lại Harvard. Như Bill Gates đã từng nói: “Nếu Microsoft không ổn, tôi luôn có thể trở lại Harvard.”

Tất nhiên, nếu Facebook không ổn, Mark luôn có thể trở lại trường học – nhưng Sean nghi ngờ điều đó. Cậu ta sẽ tiếp tục mùa hè vô tận của mình; và nhiều khả năng, Dustin cũng sẽ ở lại California.

Nhưng còn Eduardo? Thế đấy, từ những điều Sean biết về anh chàng đó, Eduardo sẽ không bao giờ bỏ học. Cậu ta đã chứng minh rằng mình không sẵn sàng từ bỏ mọi thứ vì Facebook. Đó đơn giản không phải là con người của cậu ta. Cậu ta có những mối quan tâm khác. Ví dụ, hồi ở Harvard, từ những gì Sean hiểu, cậu ta đã có Phoenix. Ở New York, cậu ta có công việc tập sự, mặc dù cậu ta đã bỏ ngay từ tuần đầu tiên.

Eduardo sẽ trở lại trường. Nhưng Mark Zuckerberg đã tìm ra chỗ đứng của mình trên thế giới này.

Sean nhìn những con số tăng giảm dần, cơn phẫn khích cuối cùng cũng bắt đầu tan biến dần bên trong. Anh buộc những nhịp đập rộn ràng của cảm xúc trở lại bình thường, như những byte và những bit của ổ cứng máy tính đang xử lý.

Anh biết rằng vẫn có những trở ngại trước mắt. Vẫn còn rất nhiều việc phải làm.

Trước tiên và quan trọng nhất, Mark sẽ phải thuyết phục Eduardo đồng ý với những chi tiết pháp lý – chỉ để làm mọi chuyện sạch sẽ hơn, theo quan điểm của luật sư. Dù nghe khác nghiệt như vậy, từ quan điểm thực tế, Eduardo nên hiểu. Đây không phải là vấn đề cá nhân mà là công việc kinh doanh. Mà Eduardo nhìn nhận mình trước tiên là một doanh nhân.

Sean và Peter là các doanh nhân thành công, họ đã giải thích cho Mark hiểu mọi chuyện sẽ diễn ra như thế nào. Những công ty mới khởi nghiệp như Facebook thực sự có hai điểm khởi đầu khác xa nhau. Có điểm khởi đầu đầu tiên: vài cậu mặt búng ra sữa trong phòng ký túc xá, lập trình viên, một chiếc máy tính. Rồi có điểm khởi đầu thứ hai: ở đây, trong một tòa nhà chọc trời ở trung tâm San Francisco.

Nếu ta có mặt ở đó trong phòng ký túc xá, ta sẽ có một câu chuyện thú vị và tuyệt vời để kể lại. Ta sẽ là một phần của điều gì đó thực sự thú vị, lúc tia sáng thiên tài lóe lên, ngọn lửa bùng đột ngột cháy rục, tia chớp của khả năng sáng t

Nếu ta ở đó trong tòa nhà chọc trời - ừm, một điều gì đó rất khác. Đó là sự bắt đầu thực sự của một công ty với chữ C hoa. Đó mới là doanh nghiệp thực sự, là công ty – là tia chớp thứ hai, tia chớp thực sự đưa ta thẳng lên thiên đường.

Thực sự, đó là điều Eduardo nên hiểu. Không còn là chuyện của hai cậu chàng non choẹt trong phòng ký túc xá nữa.

Còn nếu cậu ta không nhận ra? Nếu cậu ta không hiểu? Nếu cậu ta không muốn hiểu?

Vậy thì, theo nhiều cách, nếu Eduardo không hiểu – khi đó theo quan điểm của Sean, cậu ta không thực sự quan tâm đến Facebook theo cách mà họ quan tâm. Khi đó cậu ta cũng chẳng hơn gì anh em sinh đôi nhà Winklevoss, cố gắng tóm lấy mắt cá chân Mark khi Mark hướng tới thiên đường.

Dù theo cách nào, Mark cũng biết rằng cậu ta đã đưa ra quyết định đúng đắn cho công ty. Sean và Thiel đã làm rõ điều đó: không nhà đầu tư nào sẽ trao cho họ tiền khi một anh chàng chạy loanh quanh New York tuyên bố phụ trách mảng kinh doanh của công ty, khoe khoang tình trạng sở hữu “ba mươi phần trăm”, giơ nó lên trên đầu họ như một thanh kiếm để sẵn sàng chặt đứt đầu họ.

Phong tỏa tài khoản ngân hàng.

Đe dọa họ.

Đe dọa Facebook.

Đó là nơi mọi chuyện đổ xuống – Facebook. Công ty. Cuộc cách mạng. Sean có thể nói, đó là mọi điều Mark quan tâm hiện giờ. Cậu ta biết mình đang đứng trên đỉnh một thứ khổng lồ. Như Napster, nhưng lớn hơn – Facebook là tự do thông tin. Một mạng giao tiếp xã hội số thực thụ. Đưa thế giới thực lên Internet.

Eduardo phải hiểu điều đó. Và nếu cậu ta không hiểu?

Khi đó, cứ theo đà này, cậu ta không quan trọng. Cậu ta không tồn tại.

Đứng đó trong thang máy, Sean nghĩ về điều cuối cùng Peter Thiel đã nói với Mark sau khi đã thực hiện xong thỏa thuận đưa công ty lên một tầng cao mới. Ngay sau khi nói với Mark rằng khi nào họ có ba triệu thành viên tham gia Facebook, cậu ta có thể lái chiếc 360 Ferrari Spyder của Thiel lượn một vòng. Sau khi điền xong những giấy tờ cho phép Mark rút năm trăm ngàn đô la tiền gây giống đó – để xây dựng Facebook theo bất cứ cách nào cậu ta muốn, lớn mạnh hết mức cậu ta có thể hình dung.

Thiel đã nhòm người về phía trước, nhìn thẳng vào mắt Mark.

“Chỉ đừng có làm hỏng việc là được.”

Sean cười khi nhìn chằm chằm vào những con số lấp lánh phía trên cửa thang máy.

Thiel chẳng có gì phải lo lắng. Sean biết bạn mới của mình. Mark Zuckerberg sẽ không để ai làm hỏng Facebook. Cậu ta sẽ dẫn đầu cuộc cách mạng này – cho dù phải trả bất cứ giá nào.

CHƯƠNG 26 | THÁNG 10 NĂM 2004

Nếu Eduardo nheo mắt thật mạnh, có lẽ chỉ cần xoay tròn một chút, cậu có thể cảm thấy như mình đang lọt vào ngay trong căn phòng ký túc xá bừa bộn của Mark ở Nhà Kirkland, nhìn bạn mình đang làm việc miệt mài bên chiếc laptop. Thậm chí cả đồ đạc trong văn phòng trung tâm để trống của “ngôi nhà Facebook” mới thuê ở Los Altos, bang California, trông cũng như được chuyển từ Harvard tới – những chiếc ghế gỗ sứt mẻ, những tấm đệm, những cái bàn và ghế cũ rích trông như kiểu phong cách ký túc xá pha trộn giữa IKEA ^[38] với Đội quân Cứu tế của đạo Ki-tô. Phía đằng sau, lan can đầy những vết sơn lốm đốm, và hộp các-tông vứt tung tóe khắp nơi – trên bàn, trên sàn, trên các quầy cạnh những cái hộp ngũ cốc và túi khoai tây chiên – nhưng thậm chí với tất cả những phần cứng đó, ngôi nhà tạo cảm giác của một phòng ký túc xá đại học – chính xác đó là điều mà Mark và những người còn lại mong muốn. Mặc dù họ đang làm việc suốt cả ngày – tại đúng giây phút đó, Mark và Dustin ngồi sau màn hình máy tính, làm việc miệt mài, trong khi hai người đàn ông trẻ mặc com-lê – luật sư, Eduardo biết, từ một công ty luật mà công ty của Mark đã thuê để xử lý các hợp đồng thành lập công ty mới, ngoài những vấn đề khác – đứng loanh quanh cạnh cái cửa dẫn vào bếp – họ không muốn để mất hơi hướng trường đại học của công ty, bởi vì nó sẽ luôn là như vậy, một trải nghiệm sinh viên lây

Và mặc cho đồng lộn xộn hơi có vẻ được dàn dựng, căn nhà năm phòng ngủ này vẫn phù hợp cho Mark và cả nhóm hơn căn nhà trước ở ngoại ô Palo Alto – tuy nhiên việc chuyển dịch không hoàn toàn là ý kiến của Mark. Sau một loạt các bức thư phản nài và chuyến thăm của người chủ nhà, họ gần như đã bị tổng ra khỏi căn nhà thuê ở La Jennifer Way vì tội trèo lên mái nhà, bật nhạc quá to, ném đồ gỗ trên hiên xuống bể bơi, và làm hỏng ống khói bằng dây ròng rọc (zip line), ngoài nhiều lý do khác. Eduardo có cảm giác họ sẽ không sớm lấy lại được tấm séc đặc cọc khi thuê nhà.

Tuy nhiên bây giờ điều đó cũng chẳng sao, vì Facebook đã có nguồn tài trợ riêng; một khoản đầu tư thiên sứ từ Peter Thiel, sẽ giúp trả tiền cho ngôi nhà mới này, toàn bộ thiết bị máy tính, nhiều máy chủ hơn Eduardo từng hình dung họ sẽ cần tới – và cả luật sư nữa, những người chào đón Eduardo bằng nụ cười và bắt tay khi cậu bước vào nhà sau một chuyến bay dài và một cuộc tắc-xi đưa cậu từ Cambridge tới vào chính buổi sáng hôm đó.

Eduardo ngủ trên phần lớn chuyến đi; mới tám tuần vào năm học mới – năm cuối của cậu – và cậu đã thấy kiệt sức. Mặc dù cậu cố lấy chương trình hơi nhẹ hơn một chút để có thể tiếp tục công việc của mình ở Facebook; luôn có quá nhiều việc phải làm ở Harvard – từ luận văn đang làm dở cho ngành học chính, tới Hiệp hội Đầu tư, mà cậu vẫn là thành viên, và tất nhiên Phoenix, lấp đầy các cuối tuần của cậu – đặc biệt vì cậu chỉ có một mình sau khi chia tay với Kelly. Và bây giờ là bắt đầu của một mùa lựa chọn thành viên mới, đến lượt cậu giúp lựa chọn lứa chúa tể xã hội mới của trường.

Và trên tất cả, tất nhiên, là Facebook.

Eduardo ngửa người vào ghế, đặt cạnh một chiếc bàn tròn chiếm phần lớn trung tâm văn phòng chính trong nhà, và nhìn Mark khi cậu ta miệt mài làm việc bên chiếc laptop. Ánh sáng từ màn hình hắt lên gò má xanh xao của Mark, những dòng mã nhỏ xíu phản chiếu lên quầng xanh dưới mắt. Mark hầu như

không chào Eduardo khi cậu bước vào nhà – thực sự chỉ là một cái gật đầu và một hai từ - nhưng điều đó chẳng có gì bất thường, Eduardo cũng chẳng đọc được điều gì từ đó. Thực sự, mọi chuyện đã diễn ra khá tốt giữa họ trong tám tuần qua, kể từ khi cậu trở lại trường.

Vài tuần sóng gió của mùa hè giờ đây dường như đã được quên đi; Mark đã khá bực mình về chuyện tài khoản ngân hàng, và cậu ta đã tới thẳng cuộc gặp với nhà đầu tư để dẫn tới kho tài trợ của Thiel, bất chấp ý muốn của Eduardo. Họ đã tranh cãi trên điện thoại vài lần – cãi cọ như hai người bạn, những người đang tham gia vào điều gì đó đã trở nên lớn hơn cái mà cả hai mừng tưng – nhưng họ đã tới tình trạng khá căng thẳng, rút cục đồng ý rằng điều quan trọng là công ty, rằng công ty tiếp tục hướng về phía trước một cách êm ả. Eduardo có lẽ đã phản ứng hơi quá với chuyện tài khoản ngân hàng. Mark đã hơi xa cách và ích kỷ khi giữ Eduardo đứng ngoài – nhưng Eduardo sẵn lòng tỏ ra biết điều và tiếp tục tiến về phía trước, vì lợi ích của cả công ty. Đây là chuyện kinh doanh, và họ cũng là bạn, họ sẽ tìm ra cách để giải quyết mọi chuyện.

Để có được kết quả đó, Mark đã đề nghị Eduardo lùi lại một chút – để làm dịu những lo lắng của mình, cũng là để Eduardo có thể tập trung vào việc hoàn thành năm học. Cậu ta thuyết phục Eduardo rằng công ty đã trở nên quá lớn để một người có thể cố gắng kiểm soát toàn bộ khía cạnh kinh doanh, rằng đơn giản là không thể đòi hỏi quá khắt khe như Eduardo vẫn làm. Vì mọi chuyện tiếp tục phát triển – họ đã sắp đạt được con số 750.000 người sử dụng, và đang hướng tới một triệu! – Mark và Dustin đã tạm thời nghỉ học, có lẽ là một học kỳ, có lẽ không lâu hơn – và họ cũng đã lên kế hoạch thuê một nhân sự bán hàng để làm tiếp những việc dang dở, giải quyết một số việc mà Eduardo đang làm dở ở New York. Họ cũng nhanh chóng bổ sung thêm chức năng cho trang web – một số chức năng khá là khó tin. Họ đã tạo ra một thứ gọi là “bức tường”, nơi mọi người có thể giao tiếp với nhau theo định dạng rất cởi mở chưa từng thấy trên bất kỳ mạng xã hội nào. Và có những nhóm mới sẵn có để mọi người gia nhập và tạo ra – một ý tưởng Eduardo đã nói với Mark khi họ mới bắt đầu đưa ra ý tưởng về trang web. Tốc độ phát minh thật khó tin, gần như tương tự với sự tăng trưởng như vi-rút của cơ sở người sử dụng.

Cuối cùng, Eduardo, sau khi đã bình tĩnh lại một chút khỏi cơn giận dữ hồi tháng Bảy, đã đi tới kết luận rằng Mark sẽ làm mọi việc theo cách của Mark, và giờ đây khi mùa hè đã qua và Eduardo trở lại trường, có lẽ cậu sẽ khá hơn. Điều quan trọng là công ty đang phát triển mạnh. Với tiền của Thiel, Eduardo không còn mạo hiểm với tiền riêng của mình nữa; và thực sự, Thiel là một cái kho không đáy, vì thế không có rủi ro là công ty sẽ không thể giải quyết bất cứ chuyện gì ngáng đường.

Về phần Eduardo, cậu thực sự vui mừng được trở lại trường. Một trong những háo hức tuyệt vời cho năm cuối là tuần đầu tiên; cậu đã nghe, từ bạn bè ở Phoenix, rằng Giám đốc Summers thông báo với sinh viên năm nhất mới vào trường rằng thầy sẽ kiểm tra họ trên Facebook. Đó là suy nghĩ khá tuyệt diệu – rằng giám đốc Harvard đang sử dụng trang web của họ để tìm hiểu các lớp mới vào. Chỉ mới mùng tháng trước, Mark và Eduardo vẫn còn là hai nhân vật lập dị chẳng hề có tiếng tăm, thế mà giờ đây giám đốc Harvard lại đang điếm danh thông qua cái họ tạo lập.

Xét đến chuyện đó, liệu có cuộc cãi cọ nào giữa cậu và Mark còn quan trọng nữa đâu? Khi Mark đã gọi và đề nghị cậu tới California để ký một số giấy tờ - về cơ bản, giấy tờ thành lập công ty mới, để tái cơ cấu của công ty khi giờ đây Thiel đã gia nhập hội đồng quản trị - thì Eduardo nhún vai, cho rằng tất cả chỉ vì điều tốt đẹp nhất.

Vì thế, khi một trong những luật sư đi ngang văn phòng trung tâm và trao cho cậu một tập giấy tờ pháp lý, cậu hít một hơi thở sâu, liếc nhìn Mark một lần nữa – sau đó bắt đầu đọc thứ ngôn ngữ khó hiểu của luật sư.

Thoạt nhìn, đó là thứ khá phức tạp. Tổng số có bốn tài liệu, lên tới rất nhiều trang. Trước tiên, có hai hợp đồng mua cổ phiếu phổ thông – về cơ bản, cho phép cậu được “mua” cổ phiếu trong cái công ty “Facebook” mới thành lập lại, thay vì số “cổ phiếu” bây giờ đã trở nên vô giá trị của “thefacebook” cũ. Thứ hai, có một hợp đồng trao đổi, để đổi số cổ phiếu cũ của thefacebook lấy cổ phiếu mới trong công ty mới. Và cuối cùng, có một thỏa thuận biểu quyết cổ đông, một thứ Mark không hoàn toàn hiểu hết, nhưng dường như giống một thứ ngôn ngữ pháp lý cần thiết để công ty mới có thể hoạt động.

Luật sư cố gắng hết sức để giải thích các tài liệu khi Eduardo đọc lướt qua. Sau khi mua lại và trao đổi, Eduardo sẽ có 1328334 cổ phiếu của công ty mới. Theo lời luật sư – và Mark, người đã rời máy tính ngẩng lên vài lần để giúp phác thảo cơ cấu mới – Eduardo sẽ có khoảng 34.4% quyền sở hữu của Facebook ở thời điểm hiện tại – sự gia tăng về tỷ lệ phần trăm cổ phiếu của cậu ta so với số 30% ban đầu là do sự cần thiết, trong tương lai, phải pha loãng thêm do họ sẽ thuê thêm người và thưởng cho các nhà đầu tư khác chắc chắn sẽ xuất hiện. Tỷ lệ phần trăm của Mark đã giảm xuống còn khoảng 51%, và Dustin sở hữu 6,81% của công ty. Sean Parker đã được trao 6,47% - nhiều hơn số anh ta xứng đáng được hưởng, theo quan điểm của Eduardo – còn Thiel được hưởng số cổ phiếu tính ra khoảng 7%.

Tài liệu cũng bao gồm thời hạn bắt đầu hiệu lực mới – Eduardo sẽ không thể bán cổ phiếu trong thời gian sớm trước mắt, vì thế quyền sở hữu thực sự của cậu ta vẫn chỉ là trên giấy – cũng như Mark và Dustin và Sean, cậu cho là vậy. Hơn nữa, lại còn có điều khoản chung giải thoát Mark và công ty khỏi bất cứ khiếu kiện nào; về cơ bản, nếu Eduardo ký giấy tờ cậu sẽ khẳng định rằng những giấy tờ này phác thảo vị trí của cậu tại Facebook một cách trọn vẹn – rằng mọi chuyện xảy ra trước đó đơn giản chỉ còn là quá khứ.

Ngồi đó trong căn nhà giống như phòng ký túc xá, lắng nghe tiếng lách cách của những ngón tay Dustin và Mark gõ trên bàn phím máy tính, Eduardo đọc đi đọc lại giấy tờ. Một phần trong con người cậu biết rằng những giấy tờ đó là một bước lớn hướng về phía trước cho công ty – nhưng cậu cảm thấy được bảo vệ, bởi vì những luật sư có mặt ở đó – luật sư của Facebook, điều đó nghĩa là, họ cũng là luật sư của cậu – và quan trọng hơn, bởi vì Mark, bạn cậu, cũng có mặt ở đó. Mark nói với cậu rằng những tài liệu này là cần thiết và tốt. Parker cũng ở đâu đó trong nhà – và giờ đây, một cách hợp pháp, anh ta mãi mãi là một phần của cả nhóm – nhưng anh ta đã mang tới tiền đầu tư, và là một trong những người thông minh nhất ở Thung lũng Silicon.

Điều quan trọng là Eduardo vẫn có phần trăm của mình trong công ty. Tất nhiên, sau này sẽ có sự pha loãng, nhưng chẳng phải tất cả đều sẽ bị pha loãng cùng nhau? Liệu có gì quan trọng rằng nó không còn là thefacebook – chẳng phải cậu vẫn có vị trí tương tự trong Facebook?

Cậu nghĩ lại vài cuộc nói chuyện gần đây với Mark – về trường học, về cuộc sống, về những điều cậu nên làm ở Cambridge trong khi Mark ở California. Đã có đôi chút hiểu lầm tại một điểm nào đó, theo Eduardo nghĩ, rằng Mark dường như nói với cậu rằng cậu không phải làm việc quá vất vả cho công ty trong thời gian ở trường, rằng họ sẽ thuê nhân sự bán hàng, rằng cậu có thể lùi lại một chút – và

Eduardo, về phần mình, vẫn khẳng định rằng cậu có đủ thời gian để làm những việc cần thiết cho Facebook.

Thì đó, những giấy tờ này dường như nói – theo Eduardo nghĩ – rằng cậu vẫn có vai trò quan trọng trong công ty như cậu đã từng. Mọi chuyện có thể thay đổi một chút về phía trước khi có nhiều tiền hơn đầu tư vào công ty, khi có nhiều người hơn được thuê – nhưng giấy tờ chỉ là thủ tục tái cơ cấu cần thiết.

Chẳng phải vậy sao?

Trong bất cứ trường hợp nào, Mark cũng đã nói với cậu rằng sẽ có một bữa tiệc, một bữa tiệc rất vui, khi trang web đạt được con số một triệu thành viên. Peter Thiel sẽ tổ chức bữa tiệc ở nhà hàng của ông ta ở San Francisco, và Eduardo sẽ phải đi tới đó, bởi vì bữa tiệc đó xứng đáng với chuyến b

Nghĩ về bữa tiệc đó, Eduardo mỉm cười. *Chỉ là việc tái cơ cấu cần thiết, vài công việc giấy tờ pháp lý phải được hoàn thành.* Mọi chuyện sẽ ổn cả thôi. Một triệu thành viên. Đó là một ý nghĩ điên rồ.

Chắc chắn cậu sẽ trở lại California vì điều đó, cậu tự nhủ khi cầm chiếc bút từ tay một người luật sư và bắt đầu ký giấy tờ pháp lý. Rút cục thì cậu sở hữu 34% của Facebook – cậu có lý do để ăn mừng.

Chẳng phải vậy sao?

CHƯƠNG 27 | 3 THÁNG 12 NĂM 2004

Mắt Eduardo cay xè và tai ù lên khi cậu loạng choạng đi qua đám đông sành điệu và xinh đẹp, đầu cậu quay cuồng vì tiếng nhạc – một hỗn hợp rộn ràng của techno, alternative, và rock – và ánh sáng, đèn đóm nhiều màu sắc xoay tròn trên mái vòm cao phía trên: tím, vàng, cam, những hình tròn xoắn vào nhau, uốn cong như những thiên hà biến thành sao siêu mới, thắm đẫm cả nhà hàng trong thứ ánh sáng rực rỡ đầy ảo giác.

Chỗ đó được gọi là Frisson và nó hiện là nhà hàng nóng bỏng nhất ở trung tâm San Francisco. Nội thất vì lý do nào đó cực kỳ hiện đại và đồng thời mang phong cách hồi cổ một cách đau đớn – đậu lại đâu đó giữa cây cầu của con tàu vũ trụ liên sao Enterprise ^[39] và chuyến đi vào cõi nàng tiên nâu đầy ảo giác của những năm 1960. Đầu Eduardo thực sự quay cuồng khi cậu qua được đám đông đầy nghẹt người, một phần vì số lượng đồ uống có cồn khá lớn mà cậu đã tiêu thụ, nhưng phần lớn vì cậu phải chịu đựng cơn sốc văn hóa lớn, khi vừa bay tới đây một lần nữa từ Harvard, một nơi phẳng lặng và đông cứng.

Cậu đứng lại cách chỗ Dj đứng vài mét, ở phía đầu của khu vực phòng ăn hình tròn, quan sát đám đông và nhà hàng sang trọng. Cậu phải thừa nhận, nhà hàng này là lựa chọn khá tốt cho Bữa tiệc Thành viên thứ Một triệu của Facebook – bữa tiệc liên hoan vui nhộn mà Mark đã mời cậu tới, được sắp đặt để kỷ niệm tài khoản thứ một triệu được kích hoạt trên trang web được tạo ra, chỉ vài ngày trước đó – chưa tới mười tháng kể từ khi họ khai trương trang web trong phòng ký túc xá ở Kirkland của Mark. Frisson là một nơi hiện đại, thời trang đáo, cũng như Facebook. Hóa ra nó cũng do Peter Thiel sở hữu, đây chính là người thanh toán cho bữa tiệc bằng tiền núi của ông ta.

Eduardo ngấm nhìn đám đông trẻ tuổi miền Bắc California nhún nhảy theo tiếng nhạc; đó là hỗn hợp pha trộn đều của quần jean, sơ mi cổ cồn và những bộ quần áo mượt mà kiểu châu Âu. Nhìn chung, bữa tiệc mang phong cách rất Thung lũng Silicon, rất thời trang kiểu San Francisco. Và nó cũng rất Facebook. Phần lớn những người trong phòng trẻ tuổi sinh viên, hoặc gần thế. Rất nhiều sinh viên Stanford và sinh viên mới tốt nghiệp. Mọi người đều uống những đồ uống pha trộn nhiều màu sắc, và dường như ai cũng đều đang vui vẻ. Eduardo không thể không nhận thấy một nhóm các cô gái dễ thương ở phía bên kia nơi Dj đứng. Một người trong số họ dường như mỉm cười với cậu, khiến cậu đỏ mặt, nhanh chóng nhìn đi chỗ khác. Đúng thế, cậu vẫn khá thận trọng, dù đã trải qua mọi chuyện thay đổi trong cuộc đời.

Bữa tiệc đã diễn ra khá tuyệt vời với cả cậu nữa. Vì cậu đã bước qua cửa, cậu đã nói với tất cả những người chịu nghe rằng cậu đã đồng sáng lập Facebook cùng với Mark và Dustin. Đôi khi, các cô gái mỉm cười và đôi khi họ chỉ nhìn cậu như thể cậu bị điên. Điều đó khá lạ lùng - ở Harvard, mọi người có vẻ đều biết cậu và những gì cậu đã làm. Còn ở đây, họ đều chỉ nhìn vào Mark – và chỉ Mark mà thôi.

Nhưng điều đó cũng chẳng sao, thực vậy, Eduardo không phiền khi phải đứng đằng sau, ở đây, tại California. Cậu không tham gia vào việc này để lấy tiếng tăm. Cậu cũng không quan tâm liệu mọi

người có biết cậu đã có mặt ở đó, trong phòng ký túc xá, rằng cậu sở hữu hơn 30% của công ty, rằng cậu là người chịu trách nhiệm nhiều nhất về số thành viên lên tới hàng triệu đó – ngoài Mark. Cậu chỉ quan tâm rằng những người đó yêu thích trang web, và nó sẽ trở thành một trong những doanh nghiệp lớn nhất trong lịch sử Internet.

Cậu cười thoải mái với suy nghĩ đó, sau đó dịch chuyển mắt khỏi sàn nhảy, tới những chiếc bàn ở phía bên kia của nhà hàng. Lùi về phía cuối gian phòng, ngồi quanh một chiếc bàn tròn, cậu có thể vừa vặn nhận ra Mark và Sean và Peter, ngồi cùng nhau, chuyện trò say sưa. Cậu biết rằng, một cách tình cờ, hôm nay cũng là sinh nhật Sean – anh chàng đó bao nhiêu tuổi rồi, hai mươi lăm? Cậu nghĩ đến chuyện đi về phía đó nhập cùng bọn họ, nhưng ngay giây phút đó, cậu cảm thấy thoải mái hơn khi lẩn vào đám đông, vô danh – một mình. Sốc văn hóa, một lần nữa; chỗ này có cảm giác vô cùng xa sân trường Harvard, đến nỗi cậu như thể đang ở trên con tàu vũ trụ liên sao *Enterprise*. *Cậu chớp mắt, để những dòng xoáy ánh sáng lướt qua.*

Chỗ này, nhà hàng này – thật quá sức để hòa nhập. Cậu cảm thấy mình hoàn toàn là người lạ. Mọi chuyện cảm thấy quá nhanh. Cậu đã biết điều đó từ giây phút cậu ra khỏi tắc-xi trước cửa. Chiếc Ferrari Spyder của Peter Thiel đậu trước lề đường bên ngoài. Chiếc Infiniti của Mark – chiếc xe cậu ta được tặng khi chiếc Craigslist không thể đưa cậu ta tới cuộc gặp đúng giờ - đang ở đâu đó dưới phố. Có lẽ cạnh chiếc BMW của Parker.

Eduardo vẫn sống trong phòng ký túc xá. Cậu đi bộ tới lớp, qua sân trường bây giờ đang phủ đầy tuyết, lẩn vào bóng tối lạnh lẽo của Thư viện Widener.

Được thôi, cậu đã sai – mọi chuyện đã thay đổi khá đột ngột kể từ khi bắt đầu mùa hè. Nhưng mọi chuyện đều ổn. Đó là lựa chọn cậu đã thực hiện. Cậu chẳng thể đổ lỗi cho ai ngoài chính mình. Lẽ ra cậu phải chuyển tới California. Cậu cũng có thể tạm nghỉ học ở trường. Dù sao, giờ đây cậu đã là sinh viên năm cuối, chỉ còn có năm tháng trước khi tốt nghiệp. Sau đó cậu sẽ dành toàn bộ thời gian của mình cho Facebook như những người còn lại, trở lại đúng nơi cậu và Mark đã bắt đầu.

Hiện giờ, tối nay, cậu sẽ tận hưởng bữa tiệc. Cậu sẽ uống một ly nữa. Cậu sẽ bước tới nói chuyện với cô gái xinh đẹp ở phía bên kia chỗ người DJ đứng. Và ngày mai, cậu sẽ bay trở lại Cambridge và trở lại với việc học hành. Mark có thể kiểm soát Facebook.

Cậu khá chắc rằng mọi chuyện sẽ ổn cả.



Ngồi tại chiếc bàn tròn ở khu vực ngoài sàn nhảy, Sean Parker tựa lưng vào một chiếc ghế Deco hiện đại, lắng nghe Thiel và Mark nói về những ứng dụng mới họ dự tính cho Facebook. Những cách tốt hơn để cho phép sinh viên đại học tìm thấy nhau trên mạng. Các cải tiến đối với bức tường vốn đã nổi tiếng nơi bọn nhóc có thể chia sẻ thông tin. Có lẽ thậm chí cả một ứng dụng chia sẻ hình ảnh trong tương lai – tuy vậy, có thể là nửa năm sau – một thứ sẽ cạnh tranh với bất cứ thứ gì mà bất cứ ai khác đã nghĩ ra. Đôi mới nổi tiếp đôi mới nổi tiếp đôi mới.

Sean mỉm cười một mình; mọi chuyện diễn ra đúng theo kế hoạch. Thiel và Mark là một cặp tuyệt vời,

như anh đã ng

Anh hít một hơi thở thật sâu, nhìn ra xa hơn hai người cộng sự, và nhìn vào đám đông. Gần như ngay lập tức anh nhìn thấy Eduardo Saverin, đang nói chuyện với cô gái người Á đứng cạnh DJ. Eduardo trông vẫn gầy guộc và vụng về như mọi khi, cong người về phía trước khi cậu ta tán tỉnh cô gái. Cô gái dường như đang mỉm cười, đó là điều tốt. Eduardo đang vui vẻ, cô gái vui vẻ, mọi người dường như đều vui vẻ.

Mọi chuyện đã diễn ra rất yên ổn. Eduardo đã ký giấy tờ pháp lý cần thiết, hợp pháp hóa các thỏa thuận tái cơ cấu. Thiel đã trao cho họ số tiền họ cần để tiếp tục bay về phía trước. Facebook đã vượt qua con số một triệu người sử dụng, và đang được bổ sung hàng chục ngàn người mỗi tuần. Chẳng mấy chốc, họ sẽ mở cửa cho nhiều trường học, nhiều khu trường sở mới. Cuối cùng, thậm chí cả trường trung học. Và sau đó – ai mà biết được? Có lẽ một ngày nào đó Facebook sẽ mở cửa cho mọi người. Định dạng trường học, tính chất dành riêng – nó đã hoàn thành vai trò kỳ diệu của mình. Mọi người tin Facebook. Mọi người yêu Facebook.

Mọi người sẽ muốn trả hàng tỷ đô la cho Facebook.

CHƯƠNG 28 | 3 THÁNG 4 NĂM 2005

“Và nó đây. Một cách chính thức. Mùa xuân đã tới vùng New England?”

Eduardo cười toét khi cậu bạn AJ chỉ vào cô gái với đôi chân rắn chắc tuyệt vời đứng ở dưới những bậc thềm đá dẫn lên thư viện, cô này đang cúi mũi vào một cuốn sách giáo khoa kinh tế học, mái tóc vàng đung đưa đồ xuống quanh cái dây iPod màu trắng ngà.

“Đúng,” Eduardo đáp lại. “Chiếc váy ngắn đầu tiên của mùa xuân. Từ giờ chỉ có ấm dần mà thôi.”

Eduardo không hình dung nổi có lúc nào đó mình lại quen được với mùa đông dường như kéo quá dài ở Harvard; chỉ một tuần trước, sân trường vẫn còn phủ đầy tuyết trắng, chính những bậc thềm này còn phủ những lớp băng, không khí lạnh buốt đến nỗi thở cũng phát đau. Dường như tháng Ba thậm chí không có chỗ trong lịch của Harvard – chỉ có tháng Hai, tháng Hai, và lại tháng Hai khốn kiếp.

Nhưng cuối cùng, tuyết cũng đã tan ra. Không khí có mùi của sự sống, bầu trời sáng và xanh gần như không có mây, các cô gái bắt đầu sắp xếp lại tủ quần áo, cất những cái áo len dày cộm và xấu xí đi với lấy những chiếc váy ngắn, những chiếc áo ôm sát người xinh xắn, những đôi giày hở ngón. Thế đấy, có lẽ những cái áo chẳng phải đều xinh xắn – rút cục thì đây là Harvard mà – nhưng làn da bắt đầu được để lộ ra, và đó là điều cực kỳ tuyệt vời.

Tất nhiên, thời tiết có thể thay đổi rất nhanh chóng; ngày mai, những đám mây xám đỏ có thể quay trở lại và cả sân trường sẽ trở lại là một quang cảnh xám xịt chẳng hề hiếu khách. Nhưng có sao, ngày mai, Eduardo sẽ không còn ở vùng New England. Cậu sẽ trở lại California một lần nữa, bởi vì cậu đã được cấp trên triệu tới.

AJ vẫy tay với cậu ta, sau đó đi xuống những bậc thềm đá, trên đường tới một hội nghị chuyên đề ở phía bên kia của sân trường. Eduardo sẽ theo sau vài phút – nhưng cậu không hề vội vàng. Họ là sinh viên năm cuối, chỉ còn có hai tháng nữa là tốt nghiệp. Họ có thể tới lớp muộn. Hừm, họ có thể bỏ cả buổi học, cũng chẳng có gì khác biệt. Chừng nào qua được vài kỳ thi cuối cùng còn lại, thì gần như họ đã trên con đường rời Harvard, với những chiếc bằng quý như vàng được cho là hết sức có ý nghĩa trong thế giới thực.

Thế giới thực. Eduardo thậm chí không chắc từ đó có nghĩa là gì nữa. Chắc chắn đó không phải là California, nơi Mark vẫn đang chui rúc, trong một ngôi nhà đi thuê khác ở một thị trấn ngoại ô đầy cây khác, hung hăng phát triển mười nghìn người sử dụng Facebook mỗi lúc. Đó cũng không phải là văn phòng mới của Facebook ở Palo Alto mà Mark đã nói với cậu, cái văn phòng mà họ đang hoàn thiện cuối cùng trước lần thuê người sắp tới – tốc độ tăng trưởng mà họ đã bàn bạc hồi mùa thu, khi họ đã ký mọi giấy tờ cho việc tái cơ cấu công ty.

Thế giới thực có thể chẳng liên quan gì đến Facebook, bởi vì thế giới thực đơn giản không phát triển nhanh như vậy.

Một triệu thành viên bỗng nhiên trở thành hai triệu, trên con đường tới ba triệu. Và trang web nhỏ bé có cơ sở ở Harvard hiện giờ đã có mặt khắp nơi - ở năm trăm trường đại học, ở mọi tờ báo mà Eduardo thấy ở quầy báo, ở mọi chương trình câu tình cờ xem trước hoặc sau giờ học. Mọi người biết cậu tham gia vào Facebook. Thậm chí bố cậu cũng đã đăng nhập, sử dụng tài khoản của cậu, và rất thích những gì ông thấy. Facebook không phải là thế giới thực - nó lớn hơn thế giới thực rất nhiều. Nó là cả một vũ trụ Eduardo không thể không tự hào về những gì cậu và Mark đã làm.

Mặc dù vậy, trong hai tháng qua, cậu hầu như không có tương tác đáng kể nào với những người ở California - ngoài một cú điện thoại lạ lùng, một đề nghị lạ lùng về một môi tiếp xúc ở New York hoặc một cái tên trong nghiên cứu của cậu đối với những nhà quảng cáo tiềm năng. Trên thực tế, Eduardo đã trở nên rất xa cách Mark trong vài tháng qua, cậu đã có thời gian để khai trương cả một trang web riêng - một trang có tên gọi là Joboozle hướng đến việc trở thành một kiểu Facebook cho việc làm, nơi sinh viên có thể tới tìm kiếm các nhà tuyển dụng tiềm năng, chia sẻ lý lịch, mạng lưới. Eduardo không chờ đợi rằng Joboozle sẽ trở thành bất cứ thứ gì gần với Facebook, nhưng chắc chắn nó giúp cậu giết thời gian trong khi chờ Mark liên lạc.

Và cuối cùng, Mark đã liên lạc trở lại - một bức e-mail, chỉ vài ngày trước, đề nghị cậu tới Cali ^[40]. Điều gì đó về một buổi làm việc quan trọng, và một nhân viên mới mà Eduardo phải giúp đào tạo.

Trong bức e-mail, Mark cũng đã nhắc đến điều gì đó làm Eduardo hơi lo lắng. Gần đây, một vài quỹ đầu tư mạo hiểm có tên tuổi đã lượn quanh công ty: Sequoia Capital, quỹ lớn nhất ở Thung lũng Silicon, do Michael Moritz, người có thù hằn với Sean Parker, điều hành, và Accel Partners, một quỹ rất có danh tiếng của Palo Alto, đã hoạt động ở khu vực này trong hơn một thập kỷ qua. Mark đã kín đáo cho biết trong e-mail rằng có khả năng họ sẽ để một trong các quỹ đó đầu tư vào công ty. Mark cũng đã nhắc đến chuyện Don Graham, Giám đốc Điều hành của Công ty Bưu chính Washington, cũng quan tâm tới công ty.

Hơn nữa, Mark đã lưu ý, cậu ta và Sean Parker và Dustin đang nghĩ tới chuyện bán một phần cổ phiếu họ sở hữu nếu một thương vụ được thông qua - hai triệu đô la mỗi suất là con số mà cậu ta đưa ra trong bức e-mail.

Eduardo còn hơn cả ngạc nhiên khi đọc thấy điều đó; trước tiên, từ những giấy tờ cậu đã ký, cậu khá chắc mình không thể bán cổ phiếu - cổ phiếu của cậu không được phép chuyển đổi trong một thời gian rất dài. Vậy thì tại sao Mark, Sean, và Dustin có thể chuyển đổi thành hai triệu đô la? Liệu họ có ký cùng những giấy tờ cậu đã ký, trong quá trình tái cơ cấu?

Và thứ hai, tại sao Mark lại nói đến chuyện bán cổ phiếu chứ? Mark quan tâm từ khi nào vậy? Và tại sao Sean Parker lại kiếm được hai triệu đô la khi anh ta mới chỉ là thành viên của công ty một cách chính thức trong khoảng mười tuần? Eduardo đã có mặt ở đó ngay từ đầu.

Chắc chắn chuyện này không công bằng.

Có lẽ Eduardo đã hiểu làm tình hình. Có lẽ Mark có thể giải thích mọi chuyện khi Eduardo gặp cậu ta

ở California. Dù thế nào, Eduardo cũng đã quyết định không để cảm xúc của mình lấn chiếm trong lần này – bởi vì cơn giận của cậu đã không giúp ích gì trong việc cải thiện tình hình hồi đầu mùa hè. Cậu sẽ bình tĩnh, cư xử phải lễ, và hiểu biết. Bây giờ đang là mùa xuân, những chiếc váy đã xuất hiện, và năm học sắp qua.

Ngày mai, Eduardo sẽ bay chuyến bay sáu tiếng, tới xem văn phòng mới còn đang được xây dựng xem thế nào, tham gia buổi làm việc đó, và đào tạo nhân viên mới, cho dù đó là ai. Hy vọng, đó sẽ là sự khởi đầu của mọi chuyện trở lại bình thường giữa cậu và Mark – để sau khi tốt nghiệp, cậu có thể trở lại ngay vai trò của mình như đồng sáng lập viên cùng với Mark. Suy nghĩ đó khá dễ chịu đối với cậu – bởi vì theo một cách, điều đó nghĩa là cậu thậm chí có thể kéo dài cuộc sống đại học hơn nữa, bởi vì cho dù Facebook đã trở thành một công ty như vậy Eduardo cảm thấy khá chắc rằng nó sẽ luôn có cảm giác của một trường đại học đối với cậu. Ở Facebook, cậu có thể tiếp tục trì hoãn thế giới thực, như Mark đang làm, có lẽ mãi mãi.

Eduardo được hâm nóng bởi suy nghĩ đó khi cậu bắt đầu bước xuống những bậc thềm về phía sân trường. Ngày mai, cậu sẽ trở lại với Mark, còn Mark sẽ giải thích mọi chuyện.

CHƯƠNG 29 | 4 THÁNG 4 NĂM 2005

Eduardo sẽ nhớ giây phút đó suốt cả cuộc đời.

Cậu bắt đầu run lên khi đứng đó, trong văn phòng gần như trống không, nhìn chằm chằm vào những giấy tờ mà luật sư trao cho ngay giây phút cậu vừa bước qua cửa. Lần này là một luật sư khác, và một cánh cửa khác, không phải là một căn nhà thuê trông như ký túc xá trường đại học ở một ngoại ô đầy cây, mà là một văn phòng thực sự, trên đại lộ University ở trung tâm Palo Alto, với những bức tường kính, những cái bàn gỗ thích, những cái máy tính mới, sàn nhà trải thảm, thậm chí cả cái cầu thang được một nghệ sĩ địa phương trang trí kiểu graffiti thực sự, mà lại có một luật sư thực thụ khác - ông ta đứng giữa Eduardo và Mark, lúc đó đang đứng đầu đó bên trong, ở một trong những cái máy tính, chôn quen thuộc của cậu ta, an toàn trong quần sang của cái màn hình khổng kiếp đó.

Trước tiên, Eduardo nghĩ rằng anh chàng luật sư kia đùa, khi chào đón mình bằng nhiều hợp đồng nữa phải ký, thậm chí trước khi cậu có thời gian để xem xét chỗ đó, hay hỏi Mark về nhân viên mới tuyển dụng, việc bán cổ phiếu trị giá hai triệu đô la, bức e-mail. Nhưng khi Eduardo bắt đầu đọc những thuật ngữ pháp lý rắc rối đó, cậu nhận ra rằng chuyến đi tới California này không phải là để tham dự một buổi làm việc.

Đó là một cuộc phục kích.

Eduardo phải mất vài phút để hiểu những gì mà cậu đang đọc - nhưng khi hiểu ra, má cậu chuyển sang trắng bệch, da lạnh toát. Sau đó nhận thức đầy đủ như một phát súng bắn vào ngực, phá hủy hoàn toàn từ bên trong, tiêu diệt một phần của cậu mà cậu biết sẽ không bao giờ lấy lại được. Không một phép ẩn dụ, không tính từ nào, không lời nào - không gì có thể mô tả cảm giác của cậu lúc đó - bởi vì mặc dầu, sâu thẳm bên trong, lẽ ra cậu phải thấy điều đó sẽ tới, lẽ ra cậu phải biết, mẹ kiếp, cậu đã phải thấy những dấu hiệu - nhưng đơn giản cậu đã không hề thấy. Cậu đã quá mù quáng. *Quá ngu ngốc.*

Đơn giản, cậu không chờ đợi điều đó từ Mark, từ bạn mình, từ cậu nhóc mà cậu đã gặp khi họ còn là hai anh chàng lập dị trong một hội Do Thái bí mật, cố gắng hòa nhập ở Harvard. Họ có những rắc rối riêng của mình, và Mark có khả năng tỏ ra khá xa cách, khá lạnh lùng - nhưng chuyện này còn vượt xa giới hạn đó.

Đối với Eduardo, đây là sự bội phản, chỉ có vậy. Mark đã phản bội cậu, tiêu diệt cậu, cướp đi tất cả. Tất cả đều thể hiện ở đó, trong những tờ giấy nằm trong tay cậu, rõ ràng như những con chữ bằng mực đen in trên những trang giấy trắng ngà đó.

Trước tiên, có một tài liệu đề ngày 14 tháng 1 năm 2005 - một chấp thuận bằng văn bản của cổ đông của Thefacebook tặng số cổ phiếu mà công ty được phép phát hành lên tới 19 triệu cổ phiếu phổ thông. Sau đó, có hành động thứ hai đề ngày 28 tháng 3, phát hành lên tới 20.890.000 cổ phiếu. Sau đó có văn bản cho phép phát hành thêm 3,3 triệu cổ phiếu cho Mark Zuckerberg; thêm 2 triệu cổ phiếu cho Dustin Moslovitz; và hơn hai triệu cổ phiếu cho

Eduardo nhìn chăm chăm vào những con số, nhanh chóng tính toán trong đầu. Với tất cả những cổ phiếu phát hành thêm này, quyền sở hữu đối với Facebook của cậu không còn ở đâu đó gần với 34 phần trăm nữa. Nếu chỉ cần tính riêng số cổ phiếu phát hành thêm cho Mark, Sean, và Dustin, thì Eduardo bị hạ xuống dưới 10 phần trăm rất xa - nếu tất cả số cổ phiếu mới được phép được phát hành, cậu sẽ bị pha loãng xuống còn gần như bằng không.

Họ pha loãng để đẩy cậu ra khỏi công ty.

Người luật sư bắt đầu nói khi Eduardo nhìn vào số giấy tờ. Eduardo băn khoăn không biết Mark chờ đợi mình sẽ làm gì. Hoặc có lẽ Mark không nghĩ Eduardo sẽ có bất cứ phản ứng nào. Có lẽ Mark tin rằng Eduardo đã rời công ty từ lâu lắm rồi - hồi mùa thu, khi cậu ký những giấy tờ khiến cho toàn bộ chuyện này có thể xảy ra. Hoặc có lẽ còn sớm hơn thế, từ dạo hè, sau khi cậu phong tỏa tài khoản ngân hàng. Hai bước sóng khác nhau, hai quan điểm khác nhau.

Người luật sư tiếp tục nói đều đều, giải thích rằng số cổ phiếu mới là cần thiết, rằng có những nhà đầu tư mạo hiểm cần tới số cổ phiếu đó, rằng chữ ký của Eduardo chỉ là thủ tục, rằng dù sao cổ phiếu cũng đã được phép phát hành, rằng điều đó là có lợi và cần thiết cho công ty, rằng đó là quyết định đã được thực hiện.

“Không.”

Eduardo nghe thấy giọng mình văng vẳng trong đầu, đập vào những bức tường kính, lên cái cầu thang trang trí graffiti, vang khắp văn phòng gần như trống rỗng.

“Không!”

Cậu từ chối ký để chối bỏ quyền sở hữu Facebook. Cậu từ chối ký để chối bỏ thành tựu của mình. Cậu đã ở đó ngay từ đầu. Cậu đã có mặt trong căn phòng ký túc xá đó. Cậu là một nhà sáng lập của Facebook và cậu xứng đáng với con số 30 phần trăm của mình. Cậu và Mark đã thỏa thuận.

Phản ứng của luật sư là ngay lập tức.

Eduardo không còn là thành viên của Facebook. Cậu không còn là một phần của ban quản lý, không còn là nhân viên - không còn liên quan theo bất cứ cách nào có thể bị xóa tên trong lịch sử công ty.

Đối với Mark Zuckerberg và Facebook, Eduardo Saverin không còn tồn tại.

Eduardo cảm thấy những bức tường đồ sập xuống người.

Cậu phải ra khỏi đó.

Trở lại Harvard. Trở lại trường, trở lại nhà.

Cậu không tin nổi những gì mình đang nghe. Cậu không tin nổi sự phản bội. Nhưng cậu không còn lựa

chọn nào khác, cậu đã được thông báo. Quyết định đã được đưa ra, cậu được thông báo - bởi Mark Zuckerberg, người sáng lập và Giám đốc Điều hành, và bởi chủ tịch mới của Facebook.

Eduardo có thêm một suy nghĩ khi cái tin khủng khiếp đó tràn ngập khắp người cậu.

Kẻ quái nào là chủ tịch mới của Facebook chứ?

Khi nghĩ về điều đó, cậu nhận ra mình đã biết câu trả lời.

CHƯƠNG 30 | NHÂN NÀO...

Sean Parker bước xuống vỉa hè trước, lao ra khỏi chiếc BMW với con sóng năng lượng điên cuồng. Đầu óc anh hoạt động với tốc độ mười ngàn vòng/phút, thậm chí nhanh hơn thường lệ, bởi vì anh, nói một cách ẩn dụ, đang trên đường tới bữa tráng miệng ngọt ngào nhất trong đời.

Anh đóng sập cửa sau lưng, sau đó bước sang một bên, tựa người vào xe, tay vắt chéo trước ngực. Anh nhìn lên tòa nhà toàn kính và crôm, nơi có văn phòng chính của Sequoia Capital. *Chúa ơi, anh mới ghét chỗ này làm sao.* Anh còn nhớ, với đầy sự châm biếm, cảm giác khác biệt làm sao mà anh đã từng cảm thấy – cách anh từng tới đây, tìm tài trợ, tìm đối tác, tìm kiếm sự chú ý, bất cứ thứ gì. Cách anh đã có được sự chú ý đó – và kết thúc thảm hại, bị đẩy ra khỏi chính công ty mình từng thành lập, tự tay xây dựng bằng chính mồ hôi, nước mắt của mình.

Bây giờ mọi chuyện mới khác biệt làm sao chính Sequoia là người van xin. Hết cú gọi này tới cú gọi khác, họ săn đuổi văn phòng của Facebook, cố gắng xin hẹn gặp, cố gắng nói chuyện với Mark trên điện thoại, cố gắng đưa anh vào phòng để được đưa ra đề nghị. Chà chà, bây giờ thì mọi người đều gọi tới, tất cả những tên tuổi lớn. Greylock, Merritech, Bessemer, Strong, mọi người. Và không chỉ các công ty đầu tư mạo hiểm. Có cả tin đồn là Microsoft và Yahoo cũng đang quan sát. Và Friendster đã đưa ra đề nghị không chính thức, mười triệu – số tiền vớ vẩn – mà Sean và Mark dễ dàng từ chối. MySpace cũng quan tâm – khỉ thật, bây giờ mọi người đều muốn tham gia. Và Sequoia, nhân vật lớn nhất trong lĩnh vực, chắc chắn không muốn bị bỏ rơi trong giá lạnh.

Vì thế Sean đã trì hoãn họ một thời gian, hình dung Moritz bốc hơi trong hang ổ riêng biệt của ông ta, la hét những người làm công bằng cái giọng xứ Wales độc ác, kỳ quái đó. Sean đoán rằng cho tới giờ, Moritz chắc đã biết anh đứng sau sự dè dặt của Facebook về đề nghị gặp gỡ; nhưng theo quan điểm của Sean, kẻ hoang tưởng tự cao đó có lẽ nghĩ rằng chẳng sớm thì muộn Sean sẽ nhượng bộ. Và khi họ đang sùi bọt mép, Sean dường như đã làm đúng điều đó, sắp xếp cuộc gặp sáng nay.

Giờ thì anh đang ở đó, cười ngoác ra như một con khỉ mất trí. Anh mặc toàn đồ đen, như chiếc xe, từ chiếc quần DKNY bó sát cho tới chiếc thắt lưng cá sấu. Người dơi, đi tìm công lý, xuống phố ở trung tâm San Francisco để thiết lập lại trật tự hợp lệ.

Anh nghe tiếng cánh cửa phía lái đóng lại, và quay lại để thấy Mark đang đi vòng ở phía đầu xe.

“Chúa ngọt ngào,” Sean thì thầm – và nụ cười của anh chuyển thành tiếng cười lớn hết cỡ.

Mark mặc một bộ pi-ja-ma sáng màu, laptop kẹp dưới tay. Tóc cậu ta rối bù, nhưng có vẻ hoàn toàn nghiêm túc trên mặt.

“Anh chắc về chuyện này chứ?”

Sean cười thậm chí lớn hơn. Ô có chứ, anh còn chắc về chuyện này hơn bất cứ điều gì từng làm.

“Chuyện này thật hoàn hảo.”

Sau đó Sean liếc nhìn đồng hồ. Thực sự, rất hoàn hảo

Không chỉ Mark xuất hiện muộn mười phút ở cuộc gặp với công ty đầu tư mạo hiểm lớn nhất ở Thung lũng Silicon, mà cậu sẽ bước vào đó trong bộ dạng của một kẻ điên rồ nhất trong thành phố. Sean sẽ không tới cuộc gặp – điều đó thật quá sức chịu đựng, kể cả đối với anh ta – nhưng Mark sẽ tự giải quyết được mọi chuyện. Mark sẽ xin lỗi và nói với họ cậu ta ngủ quên, và không có thời gian thay quần áo. Sau đó cậu ta sẽ ngay lập tức đưa ra lời đề nghị. Khi cậu ta sắp nói xong, cậu ta sẽ mở tài liệu PowerPoint mà họ đã chế biến dành riêng cho những kẻ ở Sequoia – những gì trong tài liệu PowerPoint đó sẽ xoáy con dao sâu hơn. Và sau đó Mark sẽ bước ngay ra khỏi đó.

Sequoia Capital sẽ không bao giờ - *không bao giờ* - có cơ hội đầu tư vào Facebook. Sean sẽ đảm bảo điều đó. Mark đã thấy chính xác điều Moritz và những người ở Sequoia đã làm đối với anh, đá anh ra khỏi Plaxo, cắt vào cổ anh. Và Thiel cũng hoàn toàn đồng ý – bởi vì Sequoia cũng đã đối xử tồi tệ với ông ta trong những ngày ở PayPal. Sequoia sẽ học được bài học tối hậu của thành phố nhỏ bé này: nhân nào, quả ấy.

Mark và Sean sẽ không phải hối tiếc gì, bởi giờ đây mọi người đều muốn có một mảnh của Facebook. Tất nhiên, họ đã từ chối Friendster – nhưng có một thương vụ khác đang chờ mà cả hai biết chắc rằng họ sẽ chấp nhận. Accel Partners, một trong những công ty đầu tư mạo hiểm uy tín nhất, đã theo đuổi họ nhiều tuần. Bất cứ khi nào Jim Breyer, cộng sự hàng đầu của Accel, một trong những nhà đầu tư mạo hiểm xuất sắc nhất trong lĩnh vực này, gọi tới, Sean đều tóm lấy điện thoại và hét lên những con số điên rồ với ông ta. Định giá một trăm triệu hoặc không gì hết! Hai trăm triệu hoặc là biến! Và Breyer rút cục đã hình dung ra tình hình.

Đồng thời, Mark cũng đã nói chuyện nhiều với Don Graham, người đứng đầu Công ty Bưu điện Washington, một người phần nào đó đã trở thành một người bạn và cố vấn của Mark; đó là kết hợp thú vị, một ý tưởng thú vị - sự kết hợp của một người khổng lồ về truyền thông với một thiên tài đứng sau cuộc cách mạng xã hội xây dựng dựa trên sự chia sẻ thông tin. Mark đang cân nhắc một thương vụ với Graham và *Bưu điện Washington* – điều đó càng thúc đẩy Accel trở nên nghiêm túc hơn, và gió bắt đầu thổi một cách rõ rệt.

Chẳng mấy chốc, Accel sẽ đầu tư gần tới mười ba triệu đô la cho một phần góp vốn nhỏ trong công ty – một khoản đầu tư giúp cho giá trị của Facebook lên tới gần một trăm triệu đô la. Sau chỉ có mười bốn tháng. *Một trăm triệu đô la*. Và cả con số đó cũ chỉ là điểm khởi đầu. Trong vòng sáu tháng, Sean chắc chắn họ sẽ gấp ba giá trị đó. Vào cuối năm 2005? Ai biết họ có thể đi tới đâu? Nếu mọi người tiếp tục đăng ký với tốc độ hiện tại, họ sẽ có năm mươi triệu người sử dụng trong vòng một năm.

Sean có cảm giác khá tốt rằng em bé nhiều tỷ đô la của anh sắp được sinh ra.

Anh ngoác miệng cười khi Mark bước qua mình, từ từ đi về phía tòa nhà Sequoia. Một phần trong anh ước gì được tham dự cuộc gặp với Mark – nhưng chỉ như vậy cũng đã đủ tuyệt rồi, chỉ cần hình dung ông ta trong đầu khi điều đó diễn ra. Anh vẫy tay động viên Mark lần cuối.

“Chuyện này sẽ rất tuyệt.”

Sau đó Mark nhìn bộ pi-ja-ma một lần nữa – và cười lớn.

Chuyện này sẽ tuyệt khủng khiếp.

CHƯƠNG 31 | THÁNG 6 NĂM 2005

“Mười nghìn người của Harvard...”

Đầu gối Eduardo kêu rên khi cậu vặn vẹo cái cơ thể cao lêu nghêu bên dưới những lớp áo choàng poly-e-xte đen nặng nề, cố gắng tìm một vị trí thoải mái trên chiếc ghế gấp bằng gỗ nhỏ xíu bên dưới, cố gắng làm thế nào đó ngồi vừa trong cái chỗ nhỏ xíu đó, cũng bị kẹp chặt như cậu giữa những cái ghế tương tự ở cả bốn phía. Bên dưới lớp áo choàng nóng một cách kỳ cục, chiếc mũ vuông ngốc nghếch trên đầu bị nhỏ tới hai cỡ càng làm mọi chuyện tệ hơn, chọc vào lớp da ẩm trên trán và kéo mạnh vào chân tóc cậu.

Kể cả như vậy, Eduardo vẫn thấy mình mỉm cười. Thậm chí sau mọi chuyện xảy ra, cậu vẫn mỉm cười. Cậu nhìn sang phải, dọc một dãy dài bạn học trong những cái áo choàng đen đồng phục và những cái mũ ngớ ngẩn. Sau đó nhìn qua vai – nhìn những hàng nối hàng những sinh viên năm cuối ăn mặc tương tự, kéo dài ra tới tận nửa sân trường, tới tận chỗ những bộ áo choàng đen nhường chỗ cho những áo sơ mi cộc tay mùa hè màu sáng và quần ka-ki, tới biển màu rực rỡ của những gia đình đầy tự hào, mang theo máy ảnh và máy quay.

“Mười nghìn người của Harvard...”

Eduardo quay trở lại sân khấu, cách cậu khoảng chục mét. Giám đốc Summer đã đứng sau bục, đứng bên là các chủ nhiệm khoa và hiệu trưởng thành viên, một thùng bằng tốt nghiệp khổng lồ bên phải. Bất cứ giây phút nào kể từ giờ, chiếc mi-cro trên bục trước mặt thầy giám đốc sẽ nổ bùng sức sống, và cái tên đầu tiên sẽ vang lên trên khắp sân trường, đập vào những tòa nhà gạch cổ phủ đầy dây thường xuân, dội lại những bậc thềm đá của thư viện Widener, hạ cánh vào những cột đá Hy Lạp vĩ đại của thư viện, hướng lên bầu trời màu xanh ngọc.

Nó đã là một buổi sáng dài, nhưng Eduardo cảm thấy đầy sinh lực – và cậu có thể cảm thấy chắc chắn rằng những sinh viên năm cuối bạn cậu cũng cảm thấy đầy sinh lực như vậy, bồn chồn nóng ruột trong những chiếc ghế gỗ nhỏ.

Ngày hôm đó bắt đầu từ rất sớm, với màn diễu hành từ những ngôi nhà bên sông – một hàng dài sinh viên năm cuối mặc áo choàng đen đi dạo qua Quảng trường Harvard và xuống sân trường. Mặc dù bên ngoài rất nóng, Eduardo vẫn mặc áo khoác và thắt cà vạt bên dưới lớp áo choàng. Sau buổi lễ, cậu sẽ dành cả buổi chiều với gia đình. Cậu không chắc họ ở đâu trong đám đông khán giả kéo dài đằng sau nơi sinh viên năm cuối ngồi, nhưng cậu biết họ có mặt ở đó.

Trên thực tế, toàn bộ sân trường đầy những người – nhiều người hơn Eduardo từng nhìn thấy tại cùng một nơi, ngoài những buổi diễn nhạc rock kỳ quặc mà cậu từng tới hồi trung học. Và họ sẽ ở đó cả ngày. Chiều hôm đó, John Lithgrow, diễn viên và cựu sinh viên Harvard, sẽ phát biểu. Trước đó, những sinh viên năm cuối sắp tốt nghiệp sẽ tụ tập trên bậc thềm của thư viện Widener để chụp ảnh cả lớp. Họ sẽ đi chơi ngoài trời với gia đình, sau đó tạm biệt nhau và tạm biệt trường. Có lẽ một số sẽ

ném chiếc mũ vương lên trời – bởi vì họ đã thấy hành động sáo rỗng đó trên ti vi, dù sao thì những cái mũ đó cũng khá ngốc nghếch rồi.

Eduardo hướng sự chú ý trở lại sân khấu. Cậu ngay lập tức bị gây ấn tượng bởi tất cả những màu sắc, sự đối lập tuyệt đối với biển đen nhánh bao quanh cậu. Những viên cảnh sát của trường, những giáo sư chính thức, những sinh viên danh dự - bây giờ họ đều đã có mặt, đứng sau vị giám đốc trong những bộ áo choàng màu rực rỡ gần như tạo ảo giác. Cái nhìn của Eduardo trở lại với thùng đựng bằng tốt nghiệp. Cậu biết rằng ở đâu đó trong núi giấy cuộn tròn đó có một tấm bằng có tên cậu trên đó; một tờ giấy dập chữ nổi Latinh cuộn tròn đã tốn của bố mẹ cậu hơn một trăm hai mươi ngàn đô la.

Theo cách nào đó, tấm bằng đó đã lấy đi của Eduardo nhiều hơn rất nhiều.

“Mười nghìn người của Harvard...”

Giai điệu xuất phát từ đâu đó phía bên trái Eduardo. Cậu không tin rằng có ai đó lại biết lời của bài đội ca cổ của trường. Dù sao, một số người trong số họ - cho dù đó là ai, người đã ngâm nga phần lớn giai điệu. Eduardo biết rõ lời bài ca, bởi vì cậu học thuộc trong năm đầu tiên, sau khi ban nhạc chơi bài đó trong trận đấu giữa Harvard-Yale. Hồi đó cậu có tinh thần “Crimson”^[41] khá hăng hái, hết mực tự hào rằng mình là một phần của lịch sử này, trường đại học này. Hết mực tự hào, vì cha cậu cũng rất tự hào, bởi vì tất cả những phần đấu khó nhọc hồi học phổ thông đã đem lại kết quả. Con đường khó khăn – học một ngôn ngữ mới, hòa nhập vào một nền văn hóa mới – đã dẫn tới nơi này, khuôn viên trường xinh đẹp bao bọc bởi những tòa nhà cổ này. Cậu đã học bài hát bởi vì đây là thời khắc của cậu, cũng như nó thuộc về những người từng đứng vai kẻ vai ở nơi này. Cậu đã giành được điều đó, từng giây phút của nó.

*Mười nghìn người của Harvard muốn chiến thắng hôm nay,
Vì họ biết rằng vượt qua ông già Eli đó
Harvard tươi đẹp sẽ thống trị*

*Vì thế chúng ta sẽ chúng thắng người của Eli^[42] già cả
Khi trận đấu kết thúc, chúng ta sẽ lại hát:
Mười nghìn người của Harvard giành chiến thắng hôm nay!< />*

Cậu hướng sự chú ý trở lại sân khấu. Summers hầu như đã sẵn sàng phía sau bục, gương mặt rộng, bạnh ra chỉ cách cái mi-cro có vài in-sơ. Eduardo biết sẽ phải mất một thời gian thì mới tới tên cậu, và khi họ đọc tới tên cậu, cậu cũng biết rằng ông giám đốc có thể sẽ phát âm sai. Bỏ quên chữ O ở phần đầu tiên, hoặc nhấn trọng âm vào âm tiết thứ hai của phần cuối cùng. Cậu đã quen với điều đó, và cậu không quan tâm. Cậu sẽ đi lên đó và nhận bằng tốt nghiệp, bởi vì cậu xứng đáng được nhận. Đó là cách thế giới phải hoạt động. Đó là sự công bằng.

Ngay khi mi-cro hoạt động và cái tên đầu tiên được xướng lên, một ánh đèn nháy lóe lên từ đâu đó đằng sau Eduardo, một chiếc ca-mê-ra rất mạnh bắt lấy hình ảnh sinh viên đầu tiên trên đường lên sân khấu.

Eduardo không thể không bấm khoãn liệu bức hình đó có ngày nào đó sẽ tìm đường lên hồ sơ của ai đó trên Facebook. Cậu khá chắc rằng, chẳng sớm thì muộn, điều đó có thể xảy ra.

Lần đầu tiên trong ngày hôm đó, nụ cười của cậu hầu như biến mất.



Hai giờ sáng.

Mười tám tiếng dài sau đó.

Hai tay thọc sâu trong túi áo sơ mi, đầu choáng váng sau một ngày cùng với gia đình, một ngày nhiệt độ nắng nóng, và một phần tư chai uýt-xki đắt tiền, Eduardo thả người xuống sâu trong chiếc ghế da trắng ở tầng ba của Phoenix, ngắm nhìn nhóm các cô gái tóc vàng mà cậu không quen đang khiêu vũ quanh chiếc bàn cà phê chất đầy những chai rượu, trông như một thành phố những cái chai nhỏ, sáng lấp lánh trong một đêm trăng.

Dưới gác, bữa tiệc đang tới hồi sôi nổi. Cả tòa nhà ba tầng rung lên tiếng nhạc từ sàn khiêu vũ ở tầng một, một hỗn hợp của hip-hop và những bài thuộc danh sách 40 bài hay nhất, Eduardo có thể hình dung cả đám đông sinh viên trào dâng đang nhún nhảy trên sàn gỗ cứng, hít mùi khói từ đám lửa mừng bên ngoài, gây nên sự giận giữ của hai trăm năm lịch sử khi họ nhảy và xoay tròn theo nhịp điệu. Cậu có thể hình dung thấy cả những cô gái xinh đẹp, rất nhiều trong số đó mới tham gia vào Fuck Truck, và tất cả những thành viên trẻ trung và hăng hái của Phoenix, tìm kiếm m đặc biệt đó, đêm đáng nhớ đó, giây phút đông cứng trong thời gian đó.

Nhưng ở đây, trên tầng ba, mọi thứ yên tĩnh hơn. Ngoài những cô gái tóc vàng đang khiêu vũ, chỗ đó có cảm giác của một phòng VIP sang trọng. Nội thất trông cũng hoàn toàn sang trọng: thảm nhung màu đỏ thẫm sang trọng, tong màu gỗ thâm trầm trên tường và trần, những chiếc xô-pha da, những chiếc bàn tràn ngập những chai rượu nổi tiếng và đắt tiền. Phòng khách trên tầng ba mang tính chất cực kỳ dành riêng, chỉ những người được mời, những khách đặc biệt.

Từ khi Eduardo từ California trở về - kể từ giây phút mà bây giờ cậu gọi là sự phản bội của Mark - cậu đã dành rất nhiều thời gian trong căn phòng này, ngồi trên chiếc ghế này. Suy nghĩ. Suy ngẫm. Lên kế hoạch cho tương lai.

Bây giờ thời gian học đại học đã qua, Eduardo đang bước ra khỏi khu vực an toàn của sân trường. Cậu chưa chắc sẽ tới đâu - có thể là Boston, có thể là New York. Nhưng cậu biết rằng mình không còn là trẻ con nữa. Cậu không hề còn cảm thấy như trẻ con nữa.

Trước hết, cậu đã bắt đầu quá trình pháp lý để theo đuổi những gì cậu cảm thấy xứng đáng thuộc về mình. Cậu đã thuê luật sư, gửi những bức thư, thể hiện rõ ý định của mình với Mark và những người còn lại của nhóm Facebook - cậu dự định sẽ khởi kiện. Cậu ghét ý tưởng đưa nhau ra toàn, việc chống lại "người bạn" của mình trước thẩm phán hay ban hội thẩm. Nhưng cậu biết rằng không có cách nào khác. Không còn chỉ là chuyện giữa Mark và cậu nữa.

Ngồi đó trên chiếc ghế da, cậu không biết liệu Mark có chút hối tiếc nào về cách mọi chuyện xoay chuyển.

Có lẽ không, cậu nhận ra điều đó với một cái cau mày. Có lẽ Mark không nghĩ rằng cậu ta đã làm gì đó sai. Theo quan điểm của Mark, cậu ta chỉ làm điều cần thiết cho công việc.

Rút cục thì Facebook là ý tưởng của Mark ngay từ đầu. Chính cậu ta là người đã dành cho nó nhiều giờ, nhiều công sức. Cậu ta đã xây dựng nên công ty từ phòng ký túc xá. Cậu ta đã viết chương trình, khai trương trang web, tới California, trì hoãn việc học đại học, tìm nguồn tài trợ. Đối với cậu ta, đó là sản phẩm của Mark Zuckerberg ngay từ ngày đầu tiên. Và mọi người khác chỉ cố gắng bám vào. Anh em nhà Winklevoss. Eduardo. Có lẽ

Trên thực tế, theo quan điểm của Mark, có lẽ chính Eduardo đã hành động không phù hợp, là người đã phản bội tình bạn của họ. Theo quan điểm của Mark, Eduardo đã cố gắng làm hại công ty bằng cách phong tỏa tài khoản ngân hàng. Theo quan điểm của Mark, Eduardo đã gây khó khăn trong việc thu hút vốn của các nhà đầu tư mạo hiểm bằng cách khẳng định vị trí của mình là người phụ trách kinh doanh của công ty. Theo quan điểm của Mark, Eduardo thậm chí đã làm một số việc khác có thể gây hại cho Facebook, chẳng hạn như khai trương một trang web riêng, Joboosle, và tiếp cận những nhà quảng cáo tiềm năng mà Mark có thể coi là bí mật thương mại của Facebook. Mark có nhiều lý do để coi mình là bên bị phản bội cũng như Eduardo.

Nhưng Eduardo không nhìn nhận vấn đề theo cách đó. Cậu tin tưởng một cách đầy đủ và hoàn toàn, rằng cậu đã có mặt ở đó ngay từ đầu. Rằng cậu là bộ phận gắn liền với thành công của Facebook. Cậu đã cấp đồng vốn đầu tiên. Cậu đã đầu tư thời gian. Và cậu xứng đáng có được những gì họ đã thỏa thuận. Chỉ có vậy.

Cậu đồng ý với Mark về một chuyện – đây không còn là chuyện tình bạn nữa. Đây là chuyện công việc. Công việc đơn thuần.

Eduardo sẽ theo đuổi những gì cậu tin mình xứng đáng được hưởng. Cậu sẽ đưa Mark ra tòa. Buộc cậu ta phải giải thích. Buộc cậu ta phải làm điều hợp lý.

Khi cậu quan sát những cô gái xoay tròn theo tiếng nhạc, mái tóc vàng của họ tuôn chảy và cuộn lại phía trên họ trong một cơn bão cuốn màu vàng, cậu băn khoăn không biết liệu Mark có nhớ mọi chuyện đã bắt đầu thế nào không. Rằng họ đã là hai cậu nhóc lập dị cố gắng làm điều gì đó đặc biệt, cố gắng để được nhận thấy – thực sự là cố gắng để kiếm được bạn gái. Cậu băn khoăn liệu Mark có nhận ra mọi chuyện đã thay đổi thế nào.

Hoặc có lẽ Mark chưa bao giờ thay đổi chút nào; có lẽ Eduardo đã hiểu lầm cậu ta ngay từ đầu. Như anh em sinh đôi nhà Winklevoss, Eduardo đã áp đặt suy nghĩ của chính mình vào sự trống rỗng đó, vẽ nên những đặc điểm mà cậu muốn thấy nhất.

Có lẽ cậu chưa bao giờ thực sự hiểu Mark Zuckerberg.

Cậu bắn khoản liệủ, sầủ thắủm bầủn trồủng, liệủ Mark Zuckerberg có thực sự hiểủ

Vì Sean Parker? Sean Parker có lẽ nghĩ rằng anh ta cũng hiểủ Mark Zuckerberg. Nhưng Eduardo khá chắc rằng điềủ đốủ cũng chỉ là một sự kết hợp gắủn gủủi mà thôi.

Trong đầủ Eduardo, Sean Parker cũng chỉ là sao chổủi nhỏ lượủt qua khí quyểủn; anh ta đã bị đốủt chắủy qua hai công ty mới khởi nghiệủp. Câu hỏi không phải là liệủ anh ra có bị đốủt chắủy qua Facebook không, mà là *khi nào*.

CHƯƠNG 32 | BA THÁNG SAU

Điều lạ lùng là, không ai nghe thấy tiếng còi báo động.

Một phút trước, mọi chuyện đang diễn ra rất tuyệt. Bữa tiệc đang diễn ra náo nhiệt, ngôi nhà ngoại ô đầy những người trông đẹp đẽ, vui vẻ. Những cô sinh viên đại học và những anh chàng sinh viên cao học, những anh chàng hippie trong thành phố và những người ngoài hai mươi sành điệu, những anh chàng mang theo ba lô và đội mũ bóng chày trộn lẫn với những người chuyên nghiệp mặc quần jean bó và áo cổ cồn; chỗ đó trông như sự mở rộng của một cảnh trong các câu lạc bộ đêm, nhưng ở trong bối cảnh của một trường đại học, và có trật tự hơn – như một bữa tiệc của một hội kín cho lũ nhóc không biết gì về hội kín. Rượu tuôn chảy, âm nhạc nện thình thịch qua lớp sàn gỗ và dội vào những bức tường trát vữa để trống...

Và sau đó, *bùm*, chỉ trong một cái chớp mắt mọi chuyện đều trở nên tối tệ.

Có một tiếng la hét, và sau đó cửa trước mở toang ra. Đèn flash xé toạc sàn nhảy tối, đầy người, phóng tới và lặn dọc theo bức tường trát vữa như một đám người từ đĩa bay đột kích một vùng đồng bằng trơ trụi. Và sau đó họ ủa vào, như cả lũ những kẻ đâm thuê chém mướn khủng khiếp, la hét, quát tháo và xô đẩy thô bạo, sử dụng những cái đèn flash đó như những lưỡi kiếm ánh sáng khôn kiếp.

Những bộ đồng phục màu xanh sẫm. Những cây gậy tuần đêm được rút ra, rồi phù hiệu, thậm chí cả vài cái còng tay. Không có khẩu súng nào được nhìn thấy, nhưng bao súng được nhìn thấy khá rõ, và những vết hằn khắc nghiệt của kim loại phòng lên qua ống bọc cao su dày màu sẫm.

Dù có còi báo động hay không, bữa tiệc đã chấm dứt.

Ta có thể hình dung rằng suy nghĩ đầu tiên của Sean Parker là ai đó đã nhầm lẫn. Đây chỉ là một bữa tiệc, ngay bên ngoài một trường đại học. Nó hoàn toàn vô hại. Anh đã tới đó cùng với một trong số nhiều nhân viên còn là sinh viên của Facebook, một cô gái xinh đẹp mà anh làm bạn – vui vẻ thuần túy. Chỉ là một bữa tiệc, kiểu tiệc tùng mà anh đã tới cả ngàn lần trước đó. Hoàn toàn vô hại, chẳng có gì điên rồ diễn ra hết.

Thì đây, được thôi, có rượu trong nhà. Có lẽ âm nhạc hơi quá to. Tất nhiên, có lẽ vài cậu nhóc cũng dùng chút cocain, hút hít tí ti. Sean không rõ lắm – anh không dành nhiều thời gian trong nhà tắm kể từ khi tới đây, vì bận rộn trên sàn nhảy. Ngoài bình xịt trong túi quần và ống tiêm đầy adrênaline trong sơ mi, anh trong sạch như giáo hoàng. Bệnh hen kinh niên của anh và chứng dị ứng khôn kiếp đảm bảo điều đó.

Dù sao thì ai quan tâm chứ? Đó là một *bữa tiệc*. Có rất nhiều sinh viên đại học có mặt ở đây. Chẳng phải đại học là nơi để trải nghiệm hay sao?

Cách mạng?

Tự do?

Chẳng lẽ cảnh sát không rộng lượng hơn được một chút, cân nhắc nơi diễn ra sự việc?

Nhưng cái vẻ trên mặt những người cảnh sát chẳng có chút gì rộng lượng. Không nghi ngờ gì về điều đó, Người Dơi đã tham gia một vào một đêm khôn kiếp

Rồi anh bỗng cảm thấy rõ ràng rằng có lẽ mọi chuyện không phải là vận rủi – không phải là chuyện ở nhầm chỗ, nhầm thời điểm – như chuyện Sean Parker ở nhầm chỗ, nhầm thời điểm. Có lẽ, chỉ là có lẽ thôi, đây không đơn giản là chuyện một bữa tiệc đã trở nên quá âm ỹ. Có lẽ, một lần nữa, anh lại trở thành mục tiêu.

Facebook không còn là một công ty trong một phòng ký túc xá nhỏ nữa; Sean đã đích thân đảm bảo điều đó. Bây giờ nó là một công ty lớn, trên đường đạt tới giá trị hàng tỷ đô la. Cả anh và Mark, họ không còn là hai đứa miệng hơi sữa chơi với một chương trình máy tính nữa, họ là những ủy viên cấp cao điều hành một công ty – một công ty mà cả hai đều không muốn bán, một công ty mà cả hai đều tin sẽ có ngày trị giá hơn nhiều một tỷ

Sự tăng trưởng diễn ra trong vài tháng qua thực là điều kỳ diệu. Theo quan điểm của Sean, điều diễn ra ở Facebook là sự biến đổi thực sự, sự lên đến cực điểm của một số ý tưởng xuất sắc được thể hiện trên một mạng lưới cực kỳ thành công của những người hăng hái tham gia.

Phát triển có tính biến đổi đầu tiên, và gần đây nhất, phải là ứng dụng chia sẻ hình ảnh, ý tưởng rằng bây giờ Facebook là nơi ta chia sẻ và xem những bức hình về các sự kiện xảy ra trong cuộc sống xã hội. Đó là việc số hóa thực sự của một cuộc sống thực; bạn không chỉ tới một bữa tiệc, bạn tới một bữa tiệc cùng máy ảnh kỹ thuật số để bạn và bạn mình có thể hồi tưởng lại những gì đã xảy ra trong bữa tiệc đó vào ngày hôm sau – hoặc vào lúc hai giờ đêm – qua Facebook. Và việc đánh dấu tên, chính ý tưởng bạn có thể thêm thẻ tên của bất kỳ ai bạn muốn trong những bức hình đó để mọi người có thể tìm thấy chính họ, để xem ai đã ở đó, để thấy mạng lưới xã hội thực sự của mình ở hình thức kỹ thuật số - điều đó thật là thiên tài. Và nó đã dẫn tới sự bùng nổ về số lượng người sử dụng – bây giờ có lẽ đã là tám triệu, mười triệu, Chúa ơi, Facebook phát triển thật nhanh chóng.

Và họ thậm chí chưa hề gần với kết thúc: bước chuyển biến tiếp theo ngang tầm với những bức hình là ứng dụng tự động cập nhật tin tức, một ý tưởng mà Sean và Mark đã độc lập nghĩ tới. Tự động cập nhật tin tức sẽ là việc cập nhật ngay lập tức thông tin giữa những người trong cùng một mạng lưới xã hội, sẽ giúp liên kết mọi người hơn nữa thông qua trang Facebook của họ - một cuốn nhật ký sống bằng kỹ thuật số về mọi thay đổi trong tiểu sử của một người được thông báo cho toàn bộ bạn bè ngay lập tức. Khi hoàn thành, nó sẽ là một kỳ công phức tạp của kỹ thuật máy tính mà Dustin và Mark sẽ phải tiến hành thành công – một nhóm quan hệ theo hàm mũ, một kiểu kênh thông báo giới hạn ở những nhóm bạn bè cần được cập nhật ngay lập tức, theo từng giây phút. Với Sean, ý tưởng đó đã tới sau khi dành nhiều giờ quan sát những gì mọi người làm sau khi đăng nhập vào Facebook; cách họ luôn kiểm tra những cập nhật mới về tình trạng của bạn bè, kiểm tra để xem bạn mình có thay đổi tiểu sử hay những bức hình của họ hay không. Ý tưởng của việc cập nhật tin tức là một trong những giây phút “o-rê-ka” ấy – nếu có một cách để chuyện này có thể xảy ra tự động, Sean đã nhận ra, nó sẽ giúp cải thiện

trải nghiệm trên Facebook giống hệt cái cách mà những bức hình và việc gắn thẻ tên đã đạt được.

Đó không chỉ là những ứng dụng – đó là những cột mốc trong việc thực hiện, thay đổi những gì bắt đầu nhý tưởng trong phòng ký túc xá thành một công ty hàng tỷ đô la làm thay đổi cuộc sống. Xây dựng trang web chia sẻ hình ảnh lớn nhất, thành công nhất trên mạng Internet ở *vị trí cao hơn* những mạng giao tiếp xã hội thành công nhất? Bổ sung thêm một ứng dụng đổi mới như cập nhật tin tức tự động lên tất cả những điều đó?

Facebook sẽ lớn hơn bất cứ thứ gì khác trên Internet. Sean chắc chắn về điều đó. Một ngày nào đó sớm thôi, họ sẽ mở cửa cho công chúng rộng rãi – bước chuyển biến vĩ đại tiếp theo, cột mốc quan trọng tiếp theo – và sau đó họ sẽ phát triển ra ngoài thế giới. Sau đó, thì chẳng gì sẽ so sánh được với Facebook nữa. Sean không nghĩ đến Friendster hay thậm chí là MySpace: anh đang nghĩ đến Google và Microsoft.

Facebook có thể *lớn* tới mức đó.

Và khi mọi thứ trở nên vĩ đại – thế đấy, Sean Parker biết rõ hơn ai hết về những điều thường xảy ra. Mọi người bắt đầu hành động khác đi. Tình bạn tan vỡ. Những vấn đề xuất hiện – đôi khi dường như hết sức đột ngột.

Có lẽ, chỉ là có lẽ, khi Facebook trở nên lớn hơn cả lớn, khi số tiền đổ vào và những công ty đầu tư mạo hiểm bắt đầu nghĩ tới con số hàng tỷ - có lẽ có những người cảm thấy rằng họ không cần Sean Parker dính dáng vào nữa.

Chuyện đó đã từng xảy ra – hai lần. Liệu nó có thực sự xảy ra một lần nữa?

Hoặc anh chỉ hoang tưởng? Có lẽ mọi chuyện đúng chỉ như vẻ bề ngoài của nó. Một bữa tiệc bị khám xét – và anh đang ở đó, giữa mọi chuyện.

Vận rủi.

Thời điểm không thích hợp.

Suy nghĩ tiếp theo của Sean, khi anh bị bắt, là anh phải gọi điện thoại. Suy diễn là một con quái vật có thể gây nhiều thiệt hại hơn một cây dùi cui hay cái còng tay. Vô tội hay không, trông cũng chẳng hay ho gì khi chủ tịch của một công ty hàng tỷ đô la đang thay đổi cả thế giới bị bắt cùng với một nhân viên chưa tốt nghiệp tại một bữa tiệc. Anh không nghĩ mình sẽ chịu kết cục trong nhà giam – nhưng anh chắc chắn một điều:

Dù vô tội hay không, bị cài bẫy hay hoàn toàn do vận rủi, Mark Zuckerberg sẽ khá bực mình.

CHƯƠNG 33 | GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Tại một thời điểm nào đó vào đêm đó, hoặc thậm chí ngày hôm sau, Mark Zuckerberg có thể đã nhận được một cú điện thoại; có lẽ từ luật sư của công ty, hoặc từ chính Sean. Lợi thế là ở chỗ Mark luôn có mặt tại văn phòng của Facebook vào lúc đó - bởi vì cậu ta hầu như luôn ở văn phòng. Chúng ta có thể hình dung cậu ta ở đó, một mình, gương mặt sáng lên bởi quầng sáng xanh cô-ban hắt lên từ màn hình máy tính trên bàn trước mặt cậu ta. Có lẽ vẫn là giữa đêm, hoặc sáng sớm; thời gian chưa bao giờ là khái niệm hữu ích lắm đối với Mark, chỉ là những chuyển động trên một chiếc đồng hồ chẳng hề có mục đích thực sự nào trong thế giới thực, không có tuyên bố hay giá trị hữu hình nào. Nhưng thông tin có tầm quan trọng hơn nhiều, và thông tin Mark vừa nhận được phi được giải quyết thật nhanh chóng – và với hiệu quả tuyệt đối.

Sean Parker là một thiên tài, và anh ta là phương tiện đưa Facebook tới vị trí nó có ngày hôm nay. Sean Parker là một trong những người hùng của Mark, và sẽ luôn là người thầy, cố vấn, có thể cả là bạn.

Nhưng ta có thể hình dung điều Mark có thể đã nghĩ sau khi nghe chi tiết về bữa tiệc trong nhà đã bị cảnh sát bắt giữ: Sean Parker phải ra đi.

Cho dù lý do là gì, mặc dù Sean sẽ không bị xét xử hoặc kết tội về những gì anh ta đã làm – trong mắt một số người, tình hình hiện tại sẽ khiến Sean trở thành một mối nguy cho Facebook. Đối với những người dèm pha, anh ta luôn rất khó đoán, hoang dại – không phải lúc nào mọi người cũng có thể hiểu được anh ta, và một số người thấy năng lượng của anh ta thật đáng sợ. Nhưng chuyện này thì khác. Đây là chuyện đen và trắng. Cho dù chuyện đó xảy ra vì lý do gì – cho dù đó là không may, hoặc chuyện khác - kết quả cũng rõ ràng như dữ liệu vào, dữ liệu ra.

Sean Parker phải ra đi.

Như Eduardo, như anh em nhà Winklevoss, bất cứ ai trở thành mối đe dọa - cho dù ý định là thế nào - phải được giải quyết, bởi vì cuối cùng, điều duy nhất có ý nghĩa là Facebook. Đó là sáng tạo của Mark Zuckerberg, đứa con của cậu ta, và nó đã trở thành trọng tâm cuộc đời của cậu ta. Ngay từ đầu, có lẽ nó chỉ đơn giản là điều gì đó vui v điều gì đó thú vị. Một trò chơi khác, một món đồ chơi, như một phiên bản của Risk mà cậu ta đã xây dựng hồi trung học, hoặc Facemash, một trò mạo hiểm suýt đã khiến cậu ta bị đuổi khỏi Harvard.

Nhưng bây giờ, chúng ta có thể phỏng đoán, Facebook là sự mở rộng của tình yêu thực sự duy nhất trong thế giới của Mark - chiếc máy tính, cái màn hình phát sáng trước mặt cậu ta. Và giống như chiếc máy tính cá nhân mà thần tượng Bill Gates của Mark đã giải phóng ra cho nhân loại thông qua phần mềm cách mạng của mình, Facebook thực sự là một cuộc cách mạng – thay đổi thế giới, tạo ra nền tảng trao đổi thông tin miễn phí trên khắp các mạng giao tiếp xã hội, giúp số hoá cả thế giới theo cách không ai khác có thể thực hiện.

Mark sẽ không để bất cứ điều gì, hay bất kỳ ai, chặn đường của Facebook.

Cái mà Mark Zuckerberg đã trở thành có thể được minh họa hay nhất bằng một tấm danh thiếp, đơn giản và tao nhã, với một câu đơn giản in chính giữa, mà chính cậu ta tạo ra, nhiều khả năng trong khi đang ngồi bên máy tính, màn hình hắt ánh sáng lên mặt, tấm danh thiếp mà cậu ta có thể đã in ra và mang theo mình khắp nơi.

Theo một cách hiểu, tấm danh thiếp đại diện cho không gì khác ngoài dấu ấn về tính hài hước của Mark Zuckerberg. Nhưng theo cách hiểu khác, tấm danh thiếp còn hơn một trò đùa - bởi vì đó là sự thực. Cho dù bất cứ ai muốn tin khác đi thế nào, cho dù bất cứ ai cố gắng làm khác đi thế nào, ngụ ý của tấm danh thiếp sẽ luôn luôn chính xác.

Đúng một cách tất yếu, không thể gột rửa.

Chúng ta có thể hình dung Mark đọc to những dòng chữ trên tấm danh thiếp một mình, dấu hiệu thoáng qua của một nụ cười thoáng qua gương mặt thường xuyên bình thản của Mark.

"Tôi là CEO - Đồ khốn."

CHƯƠNG 34 | THÁNG 5 NĂM 2008

Khi thật, sẽ lại là một trong những đêm đó.

Eduardo không chắc tên của câu lạc bộ đó là gì, hoặc thậm chí cậu tới đó bằng cách nào, một cách chính xác. Cậu biết nó nằm ở New York, và cậu đang ở khu vực có nghề đồ tể. Cậu biết có một chiếc xe tắc xi có liên quan, và ít nhất hai người bạn hồi học đại học, đầu đó dọc đường đi đã có một cô gái, Chúa ơi, dường như luôn có một cô gái, chẳng phải vậy sao? Và cậu ta khá chắc rằng cô gái đó rất hấp dẫn, có thể là người châu Á, và cô ấy có thể đã hôn cậu.

Nhưng đầu đó gia chiếc tắc xi và câu lạc bộ, cô gái đã biến mất, và giờ đây cậu chỉ còn lại một mình, nằm ườn ra trên chiếc ghế dài bằng da xanh sáng, nhìn chăm chăm vào hình ảnh của mình trong những ly rượu uyt-xki, thấy chính gương mặt mình tan đi cùng với đường cong của viên đá trong ly, như hình ảnh từ một cái gương trong nhà cười, hoặc có lẽ một trong những các tranh của Salvador Dali đó, những bức tranh họ đã nói trong lớp học một môn học chính khóa nào đó – Điểm và chấm, hình như người ta gọi như vậy, nghệ thuật hiện đại cho lũ sinh viên chẳng quan tâm gì đến nghệ thuật hiện đại.

Cậu ta chỉ một mình, và cậu đang say – nhưng thực sự không say đến mức đó. Đó là sự kết hợp của những thứ xuất hiện mờ nhạt trong tầm nhìn của cậu, và rượu thậm chí không có vị trí cao như vậy trong danh sách. Trước tiên, cậu thiếu ngủ. Đã khoảng ba tuần kể từ khi cậu lên giường lúc bốn giờ sáng; với công ty mới khởi nghiệp cậu đang thực hiện – bao gồm chăm sóc sức khỏe, mạng giao tiếp xã hội, và mọi thứ ở giữa – và vụ kiện chiếm nhiều ngày của cậu, và tất nhiên cả cuộc sống xã hội – trải từ Boston tới New York và đôi khi cả California – và Phoenix, luôn là Phoenix. Không ai quan tâm đến chuyện cậu đã hơi già hơn mọi người khác trong câu lạc bộ, bởi vì họ vẫn luôn là anh em, luôn là anh em. Và mọi người ở Phoenix vẫn biết chính xác cậu là ai. *Cậu đã làm gì*. Thậm chí nếu phần còn lại của thế giới chưa bao giờ nghe đến tên cậu. Thậm chí nếu phần còn lại của thế giới chỉ đánh đồng Facebook với một cái tên, một thiên tài trẻ tuổi.

Đúng, Eduardo thấy mệt mỏi. Cậu không ngủ đã nhiều tuần. Cậu tựa lưng vào chiếc ghế dài. Nhìn chăm chăm vào ly rượu uyt-xki – khi bỗng nhiên một ký ức lướt qua suy nghĩ của cậu.

Một ký ức từ một đêm đúng như thế này, lại một khoảng khắc khác cậu không giữ cho miệng mình im lặng – một giây khắc từ một mùa hè cậu trải qua ở New York, hồi năm 2004. Eduardo không nhớ chính xác ngày tháng, nhưng đó là khoảng thời gian sau khi cậu phong tỏa tài khoản ngân hàng đó, khoảng thời gian sau khi cậu phong tỏa tài khoản ngân hàng đó, khoảng thời gian nào đó sau khi những cú điện thoại giữa cậu và Mark, mà bây giờ hồi tưởng lại, là bắt đầu của sự kết thúc, những vết rạn nứt cuối cùng đã ến thành những vết gãy lộ thiên. Eduardo đã tức giận, và cậu thấy bị xúc phạm – cậu ra ngoài uống rượu, như đêm nay, và kết thúc trong một câu lạc bộ, như câu lạc bộ này.

Đêm đó, cậu đã ở trên sàn nhảy, theo đuổi một cô gái nào đó, khi cậu nhìn sang bên kia, và nhận thấy một người đứng ở sát mép phòng, nhìn về hướng mình.

Eduardo nhận ra cậu ta ngay lập tức – bởi vì, thể đây, thật khó để không nhận ra người đó. Cao lớn, cơ bắp, một vận động viên với gương mặt của ngôi sao điện ảnh, và một thể lực dành cho Olympic. Eduardo đã thấy cậu ta nhiều lần trong trường, với người anh em sinh đôi. Trên thực tế, Eduardo không chắc cậu ta đang nhìn thấy ai trong số hai anh em sinh đôi nhà Winklevoss. Chỉ là một trong hai người đang đứng trước mặt cậu, cách có khoảng chục bước chân, trong một câu lạc bộ không tên tuổi ở New York.

Ngay tại đó và lúc đó, Eduardo đã để cảm xúc và rượu thăng thế. Có lẽ, sâu thẳm bên trong, cậu đã linh cảm về những gì sẽ xảy ra giữa mình và Mark. Hoặc có lẽ, chỉ là cậu say.

Cho dù lý do là gì, cậu đã bước thẳng tới trước mặt Winklevoss và đưa tay ra.

Khi anh chàng kia sững sốt nhìn cậu, Eduardo đã để những lời này buột ra:

- Tôi xin lỗi. Anh ta đã chơi tôi như đã chơi các cậu.

Và không nói thêm lời nào khác, cậu quay người đi và biến mất trở lại trên sàn nhảy.

PHẦN KẾT | BÂY GIỜ Ở ĐÂU...?

SEAN PARKER Sau khi rời Facebook, Sean Parker tiếp tục là một người có ảnh hưởng trong cộng đồng Thung lũng Silicon; gần đây anh ta đã trở thành cộng sự điều hành ở Quỹ Founders, một công ty đầu tư mạo hiểm do Peter Thiel sáng lập tập trung vào các khoản đầu tư ở giai đoạn mới của các công ty kỹ thuật, tìm kiếm những thương vụ tương tự như khoản đầu tư năm trăm ngàn đô la mà Thiel đã đầu tư trong những ngày đầu tiên của sự phát triển của Facebook, một khoản đầu tư bây giờ có giá trị trên một tỷ đô la. Gần đây hơn nữa, Sean đã thành lập một công ty khác, được đặt tên một cách bí ẩn là “Dự án Há hốc Miệng” (“Project Agape”), một mạng giao tiếp xã hội nhằm hỗ trợ những chiến dịch chính trị quy mô lớn trên Internet.

TYLER VÀ CAMERON WINKLEVOSS Kể từ cuối năm 2004, Tyler và Cameron Winklevoss đã kiên trì theo đuổi vụ kiện chống lại Mark Zuckerberg và Facebook, cuối cùng đã dẫn tới một vụ dàn xếp vào cuối mùa hè trước. Mặc dù chi tiết của vụ dàn xếp được giữ kín theo lệnh của tòa, trong những tháng gần đây, thông tin rò rỉ từ công ty luật đại diện cho anh em Winklevoss và ConnectU mô tả điều khoản của vụ dàn xếp, xác nhận một khoản thanh toán vào khoảng sáu mươi lăm triệu đô la. Mặc dù khoản tiền này khá lớn, có nhiều bằng chứng cho thấy Tyler và Cameron không hài lòng với kết quả dàn xếp, và nhiều khả năng cuộc chiến của họ chống lại Mark và Facebook còn xa mới chấm dứt. Có một tin vui hơn là Tyler và Cameron đã vào được đội chèo thuyền Olympic của Hoa Kỳ và thi đấu cùng nhau tại Olympic Bắc Kinh 2008, về thứ sáu trong thi đấu đôi nam. Kể từ đó họ vẫn tiếp tục tập luyện, và hiện đang quyết định xem liệu có tham gia thi đấu một lần nữa ở Luân Đôn vào năm 2012 không.

EDUARDO SAVERIN Eduardo Saverin tiếp tục chia thời gian giữa Boston và New York, và vẫn là khách thường xuyên của những văn phòng thiêu liêng trên gác của Phoenix. Chi tiết của vụ kiện của cậu chống lại Mark Zuckerberg và Facebook, và vụ kiện của Mark chống lại Eduardo, vẫn được bao phủ trong màn bí mật; tuy nhiên, vào tháng Một năm 2009, tên và chức danh của Eduardo là “đồng sáng lập” đã được đột ngột đưa trở lại hồ sơ của lịch sử công ty. Diễn biến này có thể được coi là bằng chứng rằng Eduardo đã có thành công nhất định trong cuộc tìm kiếm sự công nhận vai trò của mình trong việc sáng tạo ra Facebook. Ngoài những vấn đề pháp lý, liệu Eduardo và Mark có bao giờ khôi phục lại được tình bạn vẫn còn là điều chưa ai biết.

FACEBOOK VÀ MARK ZUCKERBERG Đối với bản thân Facebook, vào tháng 10 năm 2007, sau một cuộc chiến đấu thâu ngân ngủi và công khai rộng rãi với Google, Microsoft đã mua 1,6% cổ phiếu của công ty với giá 240 triệu đô la, sơ lược định giá Facebook ở mức hơn 15 tỷ đô la, hoặc hơn một trăm lần con số 150 triệu đô la doanh thu hàng năm. Kể từ đó, cũng như bản thân nền kinh tế, Facebook đã giảm giá một chút xết về định giá chung trong khi doanh thu của nó tiếp tục tăng; nhưng mặc dù bội số thực sự là gì, Facebook vẫn tiếp tục khuôn mẫu tăng trưởng gây sửng sốt. Tới cuối năm 2009, số thành viên của Facebook vượt xa con số hai trăm triệu người sử dụng, và theo như báo cáo

gần đây, công ty có thêm khoảng năm triệu người sử dụng mỗi tuần. Những sai lầm được biết đến rộng rãi, chẳng hạn như lần suýt sụp đổ liên quan đến các vấn đề sở hữu nội dung người sử dụng và lạm dụng “thông tin cá nhân” cho mục đích quảng cáo, đã không hề làm giảm tốc độ của cuộc cách mạng xã hội, và nhiều khả năng Facebook sẽ tiếp tục cải thiện cuộc sống cho số lượng khổng lồ những người sử dụng trong những năm tới. Sản phẩm trong căn phòng ký túc xá nhỏ của Mark Zuckerberg đã phát triển thành một trong những công ty có ảnh hưởng lớn nhất trên Internet; và mặc dù không rõ Mark Zuckerberg thực sự đáng giá bao nhiêu ngày hôm nay, chắc chắn cậu ta là một trong những người hai mươi lăm tuổi giàu nhất trên hành tinh – và được mô tả như tỷ phú tự lập trẻ nhất của mọi thời đại.

LỜI CẢM ƠN

Cuốn sách này bắt đầu – như vẫn thường vậy - từ một bức email đến với tôi, hoàn toàn bất ngờ, vào lúc hai giờ sáng. Tôi mang ơn Will McMullen vì đã đi bước đầu tiên đó, và đã giới thiệu tôi với câu chuyện này như thể chỉ mình anh có thể làm điều đó. Lời cảm ơn sâu sắc nhất của tôi dành cho Daryk Pengell, Alasdair McLean-Foreman, và mọi người khác ở Harvard và Phoenix-S K đã giúp đỡ tôi trong cuộc tìm kiếm vào thế giới đằng sau những cánh cổng phủ đầy dây thường xuân đó.

Tôi vô cùng biết ơn Bill Thomas, biên tập viên tuyệt vời của tôi, và nhóm của anh tại Nhà xuất bản Doubleday/Random. Tôi cũng biết ơn Eric Simonoff và Matthew Snyder, những đại diện phi thường. Rất cảm ơn các anh em trai tôi ở Hollywood, Dana Brunetti và Kevin Spacey, và Mike DeLuna, Scott Rudin, và Aaron Sorkin, những người đều đã bỏ sung cho dự án này theo nhiều cách. Tôi cũng cảm ơn Niel Robertson và Oliver Roup vì những hướng dẫn hữu ích vào thế giới ở Thung lũng Silicon. Và rất cảm ơn Barry Rosenberg, rõ ràng là người giỏi nhất trong những việc mình làm.

Hơn nữa, cuốn sách này không thể được viết ra nếu không có sự giúp đỡ hào phóng, nếu đôi khi miễn cưỡng, của nhiều nguồn bí mật của tôi; mặc dù những nguồn này đã đề nghị được ẩn danh, tôi đã cố gắng hết sức để bày tỏ sự kính trọng đối với sự hợp tác của họ bằng cách kể lại câu chuyện này một cách trung thực và tôn trọng hết mức có thể. Tôi cũng là người hâm mộ tất cả các nhân vật trong cuốn sách này; tôi ngưỡng mộ thiên tài của họ, và tôi biết ơn vì đã có thể nhìn vào một thế giới sáng tạo mà trước đó tôi chưa từng biết tới.

Như mọi khi, tôi mang ơn bố mẹ tuyệt vời của mình, các anh em trai tôi và gia đình họ. Về phần Tonya và Bugsy – tôi không thể làm được tí gì trong công việc này nếu thiếu hai người.

---HẾT---

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

[1] Hedge fund: quỹ đầu tư tư nhân không có tính đại chúng cao, linh hoạt trong đầu tư, ban đầu nhằm mục đích phòng ngừa rủi ro biến động giá chứng khoán trên thị trường. Còn gọi là quỹ phòng hộ, quỹ phòng vệ, ngừa rủi ro hoặc quỹ đầu cơ (Toàn bộ chú thích trong sách của Ban biên tập tiếng Việt).

[2] Đây là thành phố ở bang Massachusetts, Hoa Kỳ, nơi có Đại học Harvard, không phải thành phố cùng tên ở Anh (nơi có Đại học Cambridge).

[3] Futures: hợp đồng mua bán hàng hóa theo giá tương lai, được ấn định ngay khi ký hợp đồng và được thanh toán vào ngày giao hàng trong tương lai. Là một loại hợp đồng kỳ hạn (forward contract).

[4] Vùng chỏm đông bắc nước Mỹ, gồm 6 bang: Connecticut, Maine, Massachusetts, New Hampshire, Rhode Island và Vermont.

[5] Alpha Epsilon Pi (AEPi hay hội Epsilon Pi): Hội sinh viên đại học người Do thái ở Mỹ và Canada, thành lập năm 1913

[6] Một chương trình (phần mềm) phụ đi với chương trình chính để mở rộng thêm các tính năng đặc biệt, “theo yêu cầu của người sử dụng.

[7] Một dặm = 1609 m.

[8] Nhóm tám trường đại học có uy tín về mặt học thuật và xã hội: Harvard, Brown, Cornell, Yale, Princeton, Đại học bang Pennsylvania, Dartmouth [College], Columbia. Nghĩa đen là Hội Thường xuân.

[9] Tác giả chơi chữ: Greeks for Geeks.

[10] Harvard University có nhiều trường con và khoa, trong đó có Harvard College, nên chức President của Harvard University dịch là giám đốc, chức Dean của Harvard dịch là hiệu trưởng.

[11] Viết tắt của Practical Extraction and Report Language, một loại ngôn ngữ lập trình và xử lý văn bản.

[12] Một ngôn ngữ lập trình cho máy chủ, để lập các trang web động.

[13] Giống người vượn cổ sống cách đây hàng trăm triệu năm.

[14] Java là một ngôn ngữ lập trình ứng dụng trên Internet; sql (Structured Query Language, Ngôn ngữ truy vấn có cấu trúc) là một ngôn ngữ truy vấn để truy cập cơ sở dữ liệu quan hệ.

[15] Tổng thống thứ 26 của Hoa Kỳ.

[16] Tổng thống th 32 của Hoa Kỳ.

[17] Một thương hiệu thời trang Ý

[18] Công nghệ thông tin

[19] Một loại dụng cụ để bàn lưu trữ thẻ thông tin giao dịch (tên họ người giao dịch, số điện thoại, địa chỉ...) xoay vòng quanh một trục.

[20] Mass là tên gọi tắt của Massachusetts.

[21] Faculty of Liberal Arts and Sciences. Liberal arts bao gồm cả các ngành khoa học xã hội, nhân văn như ngôn ngữ, văn chương, triết học, lịch sử, kinh tế... và khoa học tự nhiên như toán học, vật lý, hóa học, sinh học,... nhằm đến việc truyền đạt kiến thức tổng quát, phát triển khả năng tri thức, do đó được dịch là các môn khoa học khai phóng.

[22] Tên Trường Đại học ở bang California.

[23] Ông tiên chống sóc phản vệ

[24] Tên thật của Người Dơi

[25] Doanh nghiệp thanh toán điện tử vào loại lớn nhất thế giới.

[26] Nhân vật truyện tranh nổi tiếng ở Mỹ, lấy theo tên một loài thú túi tuyết chủng ở đảo Tasmania (Australia)

[27] Viết tắt của Los Angeles.

[28] Viết tắt tiếng Anh: công ty trách nhiệm hữu hạn.

[29] Nguyên là nhân vật trong vở kịch của James Barne, được chuyển thể thành truyện và phim.

[30] 2112 mét.

[31] Vua của Công quốc Monaco.

[32] Jack Kelly (1889-1960), người Mỹ, là ông ngoại của Công tước Albert, từng bị từ chối thi đấu tại giải này năm 1920.

[33] Khoảng 56km.

[34] Quái vật giống như khủng long trong nhiều phim giả tưởng khoa học, hình tượng đầu tiên do điện ảnh Nhật Bản tạo ra năm 1954.

[35] Khoảng 48km/h.

[36] Angel investment: một loại đầu tư của các cá nhân giàu có cho doanh nghiệp mới hoạt động, chịu rủi ro cao, mà vốn đầu tư sẽ được chuyển đổi thành nợ có thể chuyển đổi (thành cổ phần) hoặc cổ phần.

[37] Phim nói về vụ hỏa hoạn khởi phát ở tầng 81 đúng vào lễ khánh thành tòa cao ốc 135 tầng ở trung tâm San Francisco.

[38] Tập đoàn bán lẻ đồ đạc rẻ tiền của Hà Lan.

[39] Trong phim giả tưởng khoa học Star Trek (Đường tới các vì sao).

[40] Tên tắt của California.

[41] Crimson chỉ màu đỏ thẫm, là màu của trường Harvard, và cũng là tên các đội thể thao của trường. Từ báo của trường có tên là The Harvard Crimson.

[42] Eli: biệt hiệu của đại học Yale, gọi theo tên của Elihu Yale.